



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH
THƯ VIỆN



THƯ MỤC

ngành

QUẢN LÝ KINH TẾ

Thư mục là sản phẩm giới thiệu sơ lược thông tin về các tài liệu hiện có tại Thư viện liên quan đến chương trình đào tạo của ngành học.

TPHCM, tháng 12/2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THƯ VIỆN

Thư mục
Quản lý Kinh tế

Năm 2006

1.Cẩm nang nhà quản lý tài chính / Nguyễn Hữu Ngọc.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 337tr; 21cm

Từ khóa: Cẩm nang quản lý, Quản lý tài chính

Mã xếp giá: , 658.15 N573-N576

CHỦ ĐỀ: KINH TẾ HỌC

Năm 2021

1.Bí mật của thung lũng Silicon và những bài học từ thần kỳ kinh tế Hi- Tech/ Deborah Perry Piscione; Đỗ Thị Thu Trà, Lê Tùng Quân dịch; Nguyễn Xuân Xanh chủ trương và hiệu đính.- TP. Hồ Chí Minh: Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2021.- 355tr;. 23cm

Từ khóa: Đổi mới công nghệ, Ngành công nghiệp công nghệ cao, Hạt Santa Clara

Mã xếp giá: 330.979474 P676

Năm 2020

1.Kinh tế đô thị/ Bùi Mạnh Hùng (ch.b), Nguyễn Tuyết Dung, Nguyễn Thuỳ Linh.- H.: Xây dựng, 2020.- 504tr.: bảng, biểu đồ; 30cm.

Từ khóa: Kinh tế, Đô thị

Mã xếp giá: 330.91732 B932-H936

Năm 2016

1.Bài tập kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh (chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Vân, Trương Thị Hòa, Nguyễn Thị Thanh Thúy, Phan Thị Kim Phương.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2016.- 142tr. ; 24cm

Từ khóa: , Kinh tế học, Kinh tế học Bài tập

Mã xếp giá: 330.076 T772-T443

2.Góc nhìn Alan dành tặng doanh nhân Việt trong thế trận toàn cầu / Alan Phan.- H. : Thế giới, 2016.- 337tr. ; 24 cm

Từ khóa: Kinh tế, Bài viết Việt Nam

Mã xếp giá: 330.9597 P535

3.Thống kê trong kinh tế và kinh doanh = Statistics for Business and Economics/ David R. Anderson, Dennis J. Sweeney, Thomas A. Williams, Hoàng Trọng (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Hồng Đức, 2016.- 892tr.; 25cm

Từ khóa: Kinh doanh Ứng dụng thống kê toán học, Kinh tế Ứng dụng thống kê toán học

Mã xếp giá: 330.015195 A595

Năm 2015

1.Phương pháp nghiên cứu kinh tế kiến thức cơ bản / Trần Tiến Khai.- H. : Lao động Xã hội, 2015.- 345tr. ; 24cm

Từ khóa: Kinh tế, Phương pháp nghiên cứu

Mã xếp giá: 330.072 T772-K45

Năm 2014

1. Dự báo và phân tích dữ liệu trong kinh tế và tài chính/ Nguyễn Trọng Hoài (ch.b.), Phùng Thanh Bình, Nguyễn Khánh Duy.- Tp. Hồ Chí Minh: Tài chính, 2014.- 581tr.; 24cm + 1 Đĩa dữ liệu CD

Từ khóa: Phân tích tài chính, Dự báo kinh tế

Mã xếp giá: 330.1 N573-H678

2. Giáo trình kinh tế lượng : Dành cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học khối kinh tế / Bùi Duy Phú.- H. : Giáo dục, 2014.- 219tr. ; 24cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế học, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 B932-P577

Năm 2013

1. Bài tập mô hình toán kinh tế : Dành cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học khối kinh tế / Bùi Duy Phú (chủ biên), Lê Tài Thu, Trương Thị Thùy Dương, Nguyễn Văn An.- H. : Giáo dục, 2013.- 123tr. ; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Bài tập, Toán kinh tế, Mô hình toán

Mã xếp giá: 330.015 195 B932-P577

2. Giáo trình kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh, Nguyễn Thị Thanh Vân, Huỳnh Thị Cẩm Tú, Phan Thị Kim Phương.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2013.- 187tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 G434

3. Mô hình toán kinh tế : Dành cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học khối kinh tế / Bùi Duy Phú (chủ biên); Nguyễn Văn An.- H. : Giáo dục, 2013.- 151tr. ; 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế Giáo trình

Mã xếp giá: 330.015195 B932-P577

4. Quốc gia khởi nghiệp = Start-up Nation: Câu chuyện về nền kinh tế thần kỳ của Israel/ Dan Senor, Saul Singer.- H.: Thế giới, 2013.- 451tr.; 15cm

Từ khóa: Kinh tế, Phát triển

Mã xếp giá: 330.95694 S478

5. Từ điển chuyên ngành doanh nghiệp - kinh tế - thương mại Hàn - Việt = 전문용어사전기업경제무역용어베트남어-한국어/ Lê Huy Khoa, Lê Hữu Nhân.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2013.- 239tr.; 14cm

Từ khóa: Từ điển Hàn - Việt, Doanh nghiệp Từ điển, Kinh tế Từ điển, Thương mại

Mã xếp giá: 330.03 L433-K45

Năm 2012

1. Econometric analysis of cross section and panel data/ Jeffrey M. Wooldridge.- Cambridge, Mass.: The MIT Press, 2012.- xxvii, 1064p.; 24cm

Từ khóa: Econometrics Asymptotic theory

Mã xếp giá: 330.015195 W913

2. Giáo trình nguyên lý thống kê/ Trần Thị Kỳ, Nguyễn Văn Phúc (ch.b); Nguyễn Thị Kim Phụng,...- H.: Lao Động, 2012.- 246tr.; 24cm

Từ khóa: Nguyên lý thống kê Toán học thống kê

Mã xếp giá: 330.015195 G434

3. Giáo trình nguyên lý thống kê kinh tế: Dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế/ Phạm Ngọc Kiểm, Nguyễn Công Nhựt, Trần Thị Bích.- H.: Giáo Dục, 2012.- 271tr.; 24cm

Từ khóa: Nguyên lý thống kê, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 P534-K47

4. Giáo trình phương pháp & phương pháp luận nghiên cứu khoa học kinh tế/ Nguyễn Thị Cành.- Tp. Hồ Chí Minh.: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2012.- 252tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học Phương pháp luận nghiên cứu

Mã xếp giá: 330.1 N573-C222

5. Mathematical statistics for economics and business/ Ron C. Mittelhammer.- New York: Springer, 2012.- xxvii, 742p.; 29cm

Từ khóa: Economics Statistical mathematics, Economic

Mã xếp giá: 330.015195 M685

6. Nguyên lý thống kê: (Lý thuyết bài tập và bài giải). Ứng dụng trong quản lý kinh tế & kinh doanh sản xuất dịch vụ/ Nguyễn Thị Kim Thúy.- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 505tr.; 21cm

Từ khóa: Nguyên lý thống kê Lý thuyết - Bài tập, Nguyên lý thống kê

Mã xếp giá: 330.015195 N573-T547

7. Phương pháp nghiên cứu kinh tế kiến thức cơ bản/ Trần Tiến Khai.- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 345tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế Phương pháp nghiên cứu, Kinh tế

Mã xếp giá: 330.072 T772-K45

8. Thảm tử kinh tế: Tại sao quốc gia này giàu còn quốc gia khác lại nghèo/ Tim Harford; Việt Đức, Thu Hương (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 435tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Lịch sử kinh tế

Mã xếp giá: 330.90511 H278

9. Ứng dụng phần mềm Lingo 13.0 for Windows để giải các bài toán tối ưu trong kinh tế - Tập 1/ Phạm Văn Chương; Phạm Văn Thuận (hiệu đính).- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2012.- 300tr.; 24cm

Từ khóa: Toán tối ưu, Kinh tế học, Kinh tế học Ứng dụng tin học, Phần mềm Lingo 13.0

Mã xếp giá: 330.0285 P534-C973

Năm 2011

1. Billions of entrepreneurs : How China and India are reshaping their futures and yours / Tarun Khanna.- Boston : Harvard Business Review Press, 2011.- xi, 353p. ; 21cm

Từ khóa: China Commerce

Mã xếp giá: 330.951 K45

2. Giáo trình phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp/ Bộ Xây Dựng.- H: Xây dựng, 2011.- 134tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế Phân tích, đánh giá, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 G434

3. Giáo trình nguyên lý thống kê kinh tế: Ứng dụng trong kinh doanh và kinh tế = Statistics For Business And Economics Hà Văn Sơn.- H.: Thống kê, 2011.- 383tr.; 24cm

Từ khóa: Lý thuyết thống kê Giáo trình, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 H111-S698

4. Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Tấn Phát.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 242tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế, Học thuyết kinh tế

Mã xếp giá: 330.01 N573-T833

5. Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Phạm Quang Phan, An Như Hải.- H.: Giáo Dục Việt Nam, 2011.- 295tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 P534-P535

6. Một số vấn đề về kinh tế - xã hội và quan hệ dân tộc ở tỉnh Đắk Lắk/ Nguyễn Văn Tiệp, Bùi Minh Đạo, Nguyễn Thị Thanh Vân.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia; 2011.- 390tr.; 21cm

Từ khóa: Thực trạng kinh tế xã hội Đắk Lắk

Mã xếp giá: 330.59763 N573-T563

7. Nobel kinh tế/ Sông Lam, Minh Khánh, Trịnh Tuấn, Duyên Thảo.- H.: Thanh Niên, 2011.- 163tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế, Giải thưởng Nobel, Danh nhân thế giới

Mã xếp giá: 330.092 S698 - L213

8. Nguyên lý thống kê kinh tế/ Phan Thành Tâm, Nguyễn Thanh Lâm.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 165tr.; 21cm

Từ khóa: Thống kê, Nguyên lý thống kê kinh tế, Kinh tế Thống kê, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 P535-T153

9. Toán Kinh tế / Bùi Minh Trí.- H. : Bách Khoa, 2011.- 271tr. ; 24cm.

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 B932-T819

10. The day after the dollar crashes : A survival guide for the rise of the new world order / Damon Vickers.- Hoboken : John Wiley, 2011.- xvii, 190p. ; 24cm

Từ khóa: Dollar, American

Mã xếp giá: 330.973 V637

Năm 2010

1. Giới thiệu tóm tắt tác phẩm lý thuyết tổng quát về việc làm, lãi suất và tiền tệ của John Maynard Keynes/ Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Tấn Phát.- Tp. HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 130tr.; 21cm

Từ khóa: Tiền tệ, Kinh tế học, Lãi suất

Mã xếp giá: 330.15 N573-D916

2. Giáo trình nguyên lý thống kê kinh tế: Ứng dụng trong kinh doanh và kinh tế - Statistics for business and economics/ Hà Văn Sơn.- H.: Thống kê, 2010.- 383tr.; 24cm

Từ khóa: Lý thuyết thống kê Giáo trình

Mã xếp giá: 330.015195 H111-S698

3. Kinh tế lượng ứng dụng: Phần cơ bản và cơ sở/ Phạm Trí Cao, Vũ Minh Châu.- H.: Thống kê, 2010.- 454tr.; 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 P534-C235

4. Nguyên lý thống kê: (Lý thuyết bài tập và bài giải). Ứng dụng trong quản lý kinh tế & kinh doanh sản xuất dịch vụ/ Nguyễn Thị Kim Thúy.- H: Thống kê, 2010.- 505tr.; 21cm

Từ khóa: Nguyên lý thống kê Lý thuyết - Bài tập

Mã xếp giá: 330.015195 N573-T547

5. Những vấn đề cơ bản của các lý thuyết kinh tế/ Đinh Sơn Hùng, Trương Thị Hiền.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 211tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế, Kinh tế Lý thuyết

Mã xếp giá: 330.1 Đ584-H936

6. Sự tuyệt chủng của con người kinh tế/ Michael Shermer; Khương Duy (dịch).- H.: Thời đại, 2010.- 431tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học Khía cạnh tâm lý học, Kinh tế học tiến hóa

Mã xếp giá: 330.1 S553

7. Đô thị hóa và tăng trưởng/ Ủy ban về Tăng trưởng và Phát triển.- H.: Dân trí, 2010.- 243tr.; 21cm

Từ khóa: Cities and towns- Growth, Urban economics, Urbanization-Economic aspects

Mã xếp giá: 330.91732 D631

Năm 2009

1. Báo cáo và phân tích dữ liệu trong kinh tế và tài chính/ Nguyễn Trọng Hoài, Phùng Thanh Bình, Nguyễn Khánh Duy.- H: Thống kê, 2009.- 581tr.; 24cm

Từ khóa: Phân tích tài chính, Dự báo kinh tế

Mã xếp giá: 330.1 N573-H678

2. Bài tập kinh tế lượng với sự trợ giúp của phần mềm Eviews.- Tp.HCM: Đại học kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 240tr.; 21cm.

Từ khóa: Toán Kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 B152

3. Bài tập và bài giải thống kê ứng dụng trong kinh tế - xã hội/ Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc.- H.: Thống kê, 2009.- 119tr.; 24cm.

Từ khóa: Thống kê ứng dụng, Xác suất thống kê

Mã xếp giá: 330.015195076 H678-T853

4. Bài tập thống kê ứng dụng trong quản trị, kinh doanh và nghiên cứu kinh tế = Statistics for business and economics/ Trần Bá Nhẫn, Đinh Thái Hoàng.- Tp.HCM: Đại học Kinh tế Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 153p; 21cm

Từ khóa: Kinh tế, Nghiên cứu Phương pháp thống kê, Xác suất thống kê, Toán ứng dụng, Kinh tế Ứng dụng thống kê toán học

Mã xếp giá: 330.015195076 T772-N576

5. Giáo trình kinh tế học đại cương : Dành cho sinh viên không chuyên ngành kinh tế/ Trần Đăng Thịnh, Võ Hữu Phước, Huỳnh Thị Cẩm Tú.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 168tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

6. Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Phạm Quang Phan, An Như Hải.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 295tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 P534-P535

7. Giáo trình kinh tế học đại cương : Dành cho sinh viên không chuyên ngành kinh tế/ Trần Đăng Thịnh, Võ Hữu Phước, Huỳnh Thị Cẩm Tú.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 168tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

8. Giáo trình kinh tế và quản trị doanh nghiệp: Sách dùng cho các Trường đào tạo hệ Trung học chuyên nghiệp/ Ngô Xuân Bình, Hoàng Văn Hải.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 179tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Kinh tế học, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 330.07 N569-B613

9. Giáo trình kinh tế học đại cương : Dành cho sinh viên không chuyên ngành kinh tế/ Trần Đăng Thịnh, Võ Hữu Phước, Huỳnh Thị Cẩm Tú.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia, 2009.- 168tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

10. Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Hữu Thảo, Nguyễn Văn Sáng,....- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 238tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 G434

11. Inframarginal Economics/ Xiaokai Yang, Wai-Man Liu.- London: World Scientific, 2009.- 904p.; 24 cm

Từ khóa: Division of labor, Microeconomics, Macroeconomics, Development economics, Economics

Mã xếp giá: 330.1 Y22

12. Kinh tế học đại cương : Dành cho khối kinh tế các trường kỹ thuật/ Trần Thị Lan Hương.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 204tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-H957

13. Kinh tế không chính thức ở thành phố Hồ Chí Minh: Lý luận và thực tiễn - Sách chuyên khảo/ Nguyễn Văn Trình, Dương Đăng Khoa.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 203tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế không chính thức Thành phố Hồ Chí Minh, Kinh tế học Hồ Chí Minh, Kinh tế không chính thức

Mã xếp giá: 330.959779 N573-T833

14. Sự tiến triển của các học thuyết kinh tế : Sách chuyên khảo/ Nguyễn Văn Trình.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 286tr.; 21cm

Từ khóa: Học thuyết kinh tế, Các lý thuyết kinh tế

Mã xếp giá: 330.15 N573-T833

15. Tư tưởng kinh tế Việt Nam thời kỳ cận và hiện đại/ Nguyễn Chí Hải, Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Văn Trình,....- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 203tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế, Tư tưởng kinh tế, Tư tưởng kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 330.9597 T883

16. Tài liệu ôn tập môn kinh tế học: Kỳ thi tuyển sinh sau đại học/ Đại học Kinh tế TP.HCM - Khoa Kinh tế.- Tp.HCM: Đại học Kinh tế TP.HCM, 2009.- 154tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T129

Năm 2008

1. Bài giảng kinh tế lượng/ Nguyễn Quang Đông.- H.: Giao thông Vận tải, 2008.- 265tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế lượng Bài giảng, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 N573-D682

2. Bài tập kinh tế học/ Damian Ward, David Begg, hiệu đính: Nguyễn Văn Công....- H.: Thống kê, 2008.- 327tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học Bài tập

Mã xếp giá: 330.076 W256

3. Bài tập kinh tế lượng với sự trợ giúp của phần mềm Eviews/ Nguyễn Quang Đông.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2008.- 162tr.; 24cm.

Từ khóa: Phần mềm ứng dụng, Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 N573-D682

4.Giáo trình nguyên lý thống kê/ Nguyễn Minh Tuấn, Hà Trọng Quang.- Tp.HCM : Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 160tr.; 24cm

Từ khóa: Lý thuyết thống kê, Nguyên lý thống kê Giáo trình

Mã xếp giá: 330.015195 N573-T883

5.Giáo trình lịch sử kinh tế/ Nguyễn Trí Dĩnh, Phạm Thị Quý.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 503tr.; 21cm

Từ khóa: Lịch sử, Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.09 N573-D585

6.Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Trần Bình Trọng.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 303tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 T772-T853

7.Giáo trình kinh tế học đại cương/ vũ Hồng Tiến, Phạm Thị Hồng Điệp.- H.: Đại học Sư phạm, 2008.- 151tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế, Kinh tế học đại cương

Mã xếp giá: 330.07 V986-T562

8.Giáo trình kinh tế lượng/ Hoàng Ngọc Nhậm,Vũ Thị Bích Liên, Nguyễn Thị Ngọc Thanh,...- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 332tr.; 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 G434

9.Giáo trình kinh tế học đại cương : Dành cho sinh viên không chuyên ngành kinh tế/ Trần Đăng Thịnh, Võ Hữu Phước, Huỳnh Thị Cẩm Tú.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 168tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

10.Giáo trình kinh tế lượng/ Hoàng Ngọc Nhậm,Vũ Thị Bích Liên, Nguyễn Thị Ngọc Thanh,...- H.: Lao động-Xã hội, 2008.- 331tr.; 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 G434

11.Kinh tế lượng: Chương trình nâng cao/ Nguyễn Quang Dong.- H.: Khoa học Kỹ thuật, 2008.- 170tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế lượng Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 N573-D682

12.Kinh tế các nước ASEAN: Dành cho các trường cao đẳng, đại học khối kinh tế/ Nguyễn Thị Thúy Hồng.- H.: Giáo dục, 2008.- 255tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế, Kinh tế Asean, Kinh tế các nước ASEAN

Mã xếp giá: 330.959 N573-H772

13. Nguyên lý thống kê (Lý thuyết thống kê): Ứng dụng trong sản xuất kinh tế và kinh doanh sản xuất - dịch vụ. Phong phú đủ các dạng bài tập, đề thi - Lời giải chi tiết, rõ ràng / Nguyễn Thị Kim Thúy.- Tp.HCM.: Văn hóa Sài Gòn, 2008.- 495tr.; 21cm

Từ khóa: Lý thuyết thống kê Toán học thống kê

Mã xếp giá: 330.015195 N573-T547

14. Từ điển kinh tế Anh - Việt và Việt - Anh 38000 từ = Economics dictionary English - Vietnamese and Vietnamese - English 38000 entries/ Cung Kim Tuyền.- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2008.- 575tr.; 21cm

Từ khóa: Từ điển chuyên ngành, Kinh tế Từ điển, Từ điển kinh tế, Economics Dictionary

Mã xếp giá: 330.03 C972-T562

15. Tóm lược kinh tế nước Mỹ = USA economy in brief: Sách tham khảo/ Vũ Thế Hùng, Hồng Hạnh, Minh Nguyệt (dịch).- H.: Thanh niên, 2008.- 70tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế, Kinh tế Mỹ

Mã xếp giá: 330.973 T655

Năm 2007

1. Bàn về chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong thời kỳ mới : Tập hợp bài viết về ý tưởng chiến lược của các đơn vị nguyên lãnh đạo cao cấp, các nhà quản lý kinh tế, các chuyên gia trong nước và quốc tế/ Bộ kế hoạch và đầu tư.- H.: Bộ kế hoạch và đầu tư, 2007.- 259tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế Việt Nam, Chiến lược phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 330.9597 B661

2. Bài tập kinh tế học/ Damian Ward, David Begg; Hồ Đình Bảo dịch.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 327tr; 27cm..

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.076 W256

3. Câu hỏi và bài tập môn học kinh tế lượng/ Phạm Thị Thắng.- H.: Học viện tài chính, 2007.- 143tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế lượng Câu hỏi, Kinh tế học, Kinh tế lượng Bài tập

Mã xếp giá: 330.015195 P534-T449

4. Giáo trình phương pháp & phương pháp luận nghiên cứu khoa học kinh tế/ Nguyễn Thị Cành.- H.: Đại học quốc gia, 2007.- 252tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.1 N573-C222

5. Giáo trình lý thuyết mô hình toán kinh tế/ Hoàng Đình Tuấn.- H : Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007.- 343tr.; 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.1543 H678-T883

6. Giáo trình kinh tế lượng/ Hoàng Ngọc Nhậm, Vũ Thị Bích Liên, Nguyễn Thị Ngọc Thanh,....- Tp.HCM: Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2007.- 332tr.; 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 G434

7.Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Nguyễn Hữu Thảo, Nguyễn Minh Tuấn, Hoàng An Quốc,...- Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM: Nxb.Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 236tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 G434

8.Giáo trình kinh tế và quản trị doanh nghiệp: Sách dùng cho các Trường đào tạo hệ Trung học chuyên nghiệp/ Ngô Xuân Bình, Hoàng Văn Hải.- H.: Giáo dục, 2007.- 179tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Kinh tế học, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 330.07 N569-B613

9.Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Nguyễn Hữu Thảo, Nguyễn Minh Tuấn, Hoàng An Quốc,...- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2007.- 236tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học, Lịch sử các học thuyết kinh tế

Mã xếp giá: 330.01 G434

10.Kinh tế học/ David Begg, Stanley Fischer, Rudiger Dornbusch.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 702tr; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 B416

11.Kinh tế học đại cương/ Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Chí Hải.- Tp.HCM: Đại học quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 307tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế đại cương

Mã xếp giá: 330.07 K55

12.Kinh tế học / David Begg, Stanley Fischer, Rudiger Dornbusch; Trần Phú Thuyết (hiệu đính).- H : Thống Kê, 2007.- 702tr. ; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 B416

13.Kinh tế học đại cương: Môn học: 1005030 - Kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật, 2007.- 85tr; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

14.Lịch sử các học thuyết kinh tế / Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Tiến Dũng, Vũ Văn Nghinh.- TP.HCM : Đại học Quốc gia, 2007.- 341tr. ; 21cm.

Từ khóa: Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 N573-T833

15. Phân tích hoạt động kinh tế : Dành trong các trường Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp khối kinh tế / Nguyễn Ngọc Quang, Phạm Thành Long, Trần Văn Thuận.- H. : Giáo dục, 2007.- 164tr. ; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế Phân tích, đánh giá, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 N573-Q124

16. Phương cách làm bài lịch sử các học thuyết kinh tế : Lý thuyết - trắc nghiệm/ An Như Hải, Tô Đức Hạnh, Trần Quang Lâm,...- H.: Đại học kinh tế quốc dân, 2007.- 162tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Lịch sử các học thuyết kinh tế

Mã xếp giá: 330.01 P577

17. Tìm hiểu môn học lịch sử các học thuyết kinh tế : Dưới dạng hỏi và đáp/ An Như Hải, Trần Quang Lâm, Trần Văn Ngọc, Hoàng Thị Bích Loan.- H.: Lý luận chính trị, 2007.- 154tr.; 21cm

Từ khóa: Lịch sử kinh tế, Kinh tế, Học thuyết kinh tế

Mã xếp giá: 330.01 T582

18. Thống kê ứng dụng trong kinh tế - xã hội/ Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc.- H.: Thống Kê, 2007.- 511tr.; 24cm.

Từ khóa: Thống kê ứng dụng, Xác suất thống kê

Mã xếp giá: 330.015195 H678-T853

19. Toán Kinh tế / Bùi Minh Trí.- H. : Bách Khoa, 2007.- 271tr. ; 24cm.

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 B932-T819

20. Điều khiển học Kinh tế / Bùi Minh Trí.- H. : Giáo dục, 2007.- 212tr. ; 24cm

Từ khóa: Điều kiện kinh tế, Kinh tế học, Điều khiển kinh tế

Mã xếp giá: 330.9 B932-T819

21. Địa lý kinh tế - xã hội thế giới: Toàn cảnh địa lý kinh tế - xã hội thế giới và một số quốc gia, khu vực tiêu biểu/ Ông Thị Đan Thanh.- Hà Nội.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2007.- 193tr.; 24cm.

Từ khóa: Địa lý kinh tế

Mã xếp giá: 330.91 Ô58-T367

Năm 2006

1. Bài tập kinh tế lượng với sự trợ giúp của phần mềm Eviews, Stata.- TP. HCM.: ĐH Kinh Tế, 2006.- 240tr; 24cm.

Từ khóa: Toán kinh tế Ứng dụng tin học, Kinh tế lượng Bài tập

Mã xếp giá: 330.015195 B152

2. Bài tập toán kinh tế/ Phạm Đình Phùng.- Hà Nội: Tài chính, 2006.- 174tr.; 21cm.

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.1543 P534-P577

3. Bài tập kinh tế lượng với sự trợ giúp của phần mềm Eviews.- Tp.HCM: Đại học kinh tế Tp.Hồ Chí Minh, 2006.- 240tr.; 21cm.

Từ khóa: Toán Kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 B152

4. Bài tập kinh tế lượng với sự trợ giúp của phần mềm Eviews/ Nguyễn Quang Dong.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 162tr.; 24cm.

Từ khóa: Phần mềm ứng dụng, Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 N573-D682

5. Bách khoa thư Hà Nội: Kinh tế/ Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.- H.: Văn hóa Thông tin, Viện nghiên cứu và phổ biến kiến thức Bách khoa, 2006.- 534tr; 27cm

Từ khóa: Kinh tế Hà Nội, Bách khoa thư

Mã xếp giá: 330.0359731 B118

6. Bài giảng kinh tế lượng/ Nguyễn Quang Dong.- H.: Thống kê, 2006.- 242tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế lượng Bài giảng, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 N573-D682

7. Cẩm nang thị trường An Giang - Cuốn 1.- H.: Thông Tấn, 2006.- 159tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường An Giang, Kinh tế An Giang, Tiềm năng kinh tế

Mã xếp giá: 330.91597821 C172

8. Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế/ Viện kinh tế chính trị.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2006.- 286tr ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 G434

9. Giáo trình kinh tế lượng.- Tp.HCM: Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2006.- 336tr.; 21cm.

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 G434

10. Giáo trình địa lý kinh tế - xã hội thế giới/ Bùi Thị Hải Yến.- H.: Giáo dục, 2006.- 274tr.; 24cm

Từ khóa: Địa lý kinh tế, Kinh tế xã hội thế giới

Mã xếp giá: 330.91 B932-Y45

11. Giáo trình kinh tế lượng.- Tp. Hồ Chí Minh: ĐH Kinh tế, 2006.- 336tr; 21cm.

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 G434

12. Giáo trình mô hình toán kinh tế/ Nguyễn Quang Dong, Ngô Văn Thứ, Hoàng Đình Tuấn.- H.: Thống kê, 2006.- 382tr.; 21cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 330.1543 N573-D682

13. Giáo trình kinh tế và quản trị doanh nghiệp: Sách cho sinh viên các hệ Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp ngành kinh tế - Quản trị doanh nghiệp/ Nguyễn Thị Bích Loan, Ngô Xuân Bình, Trần Hoàng Hà,...- H.: Giáo dục, 2006.- 132tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Kinh tế học, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 330.07 B152

14. Giáo trình kinh tế và quản trị doanh nghiệp: Sách dùng cho các Trường đào tạo hệ Trung học chuyên nghiệp/ Ngô Xuân Bình, Hoàng Văn Hải.- H.: Giáo dục, 2006.- 179tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Kinh tế học, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 330.07 N569-B613

15. Kinh tế lượng ứng dụng: Phần cơ bản và cơ sở/ Phạm Trí Cao, Vũ Minh Châu.- Hà Nội.: Lao động - Xã hội, 2006.- 288tr.; 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 P534-C235

16. Kinh tế lượng: Chương trình nâng cao/ Nguyễn Quang Dong.- H.: Khoa học Kỹ thuật, 2006.- 170tr; 24cm

Từ khóa: Kinh tế lượng Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 N573-D682

17. Kinh tế lượng: Bài tập và hướng dẫn thực hành MFIT3/ Vũ Thiều, Nguyễn Quang Dong.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 115tr.; 21cm

Từ khóa: Toán kinh tế, Kinh tế lượng

Mã xếp giá: 330.015195 V986-T439

18. Khi Trung Quốc làm thay đổi thế giới/ Nguyễn Huy Cố, Lê Huy Thìn.- Hà Nội: Thế giới, 2006.- 307tr; 21cm

Từ khóa: Trung Quốc, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 330.951 N573-C652

19. Lịch sử các học thuyết kinh tế: Đề cương bài giảng/ Hoàng An Quốc.- Tp.HCM: Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2006.- 151tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.01 H678-Q163

20. Lịch sử kinh tế Việt Nam và các nước/ Nguyễn Chí Hải, Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Văn Bằng.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2006.- 392tr ; 21cm

Từ khóa: Lịch sử kinh tế, 1

Mã xếp giá: 330.09597 L698

21. Quá trình phát triển kinh tế Việt Nam / Lê Thanh Nghiệp.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 227tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 330.597 L433-N576

22. Thống kê ứng dụng trong quản trị, kinh doanh và nghiên cứu kinh tế = Statistics for business and economics/ Trần Bá Nhân, Đinh Thái Hoàng.- H.: Thống kê, 2006.- 336tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế, Nghiên cứu Phương pháp thống kê, Xác suất thống kê, Toán ứng dụng, Kinh tế Ứng dụng thống kê toán học

Mã xếp giá: 330.015195 T772-N576

23. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Sách tham khảo/ Đinh Văn Ân, Lê Xuân Bá.- Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 284tr.; 24cm.

Từ khóa: Thể chế kinh tế, Kinh tế học Việt Nam, Hệ thống kinh tế

Mã xếp giá: 330.12 Đ584-A531

24. Tư liệu kinh tế - xã hội 671 huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Việt nam = Socio - Economic statistical data of 671 districts, towns and cities under the authority of provinces in Vietnam/ Tổng cục thống kê.- H.: Thống kê, 2006.- 2733tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế xã hội Việt Nam Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 330.9597 T883

Năm 2005

1. Cục diện kinh tế thế giới hai thập niên đầu thế kỷ XXI/ Lê Văn Sang.- H.: Thế giới, 2005.- 763tr.; 21cm.

Từ khóa: Cục diện kinh tế, Kinh tế học, Kinh tế thế giới

Mã xếp giá: 330.01 L433-S225

2. Giáo trình kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật, 2005.- 85r; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

3. Giáo trình kinh tế các nước Châu Á - Thái Bình Dương / Hoàng Thị Chinh.- Tp.HCM: Thống kê, 2005.- 361tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế thế giới, Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương

Mã xếp giá: 330.91 H678-C539

4. Giáo trình lịch sử kinh tế/ Nguyễn Trí Dĩnh, Phạm Thị Quý.- H.: Thống Kê, 2005.- 426tr.; 24cm.

Từ khóa: Lịch sử, Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.09 N573-D585

5. Giáo trình kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật, 2005.- 85r; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

6. Kinh tế học đại cương: Môn học: 1005030 - Kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật, 2005.- 80tr; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

7.Kinh tế học đại cương: Môn học: 1005030 - Kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật, 2005.- 80tr; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

8.Kinh tế học đại cương: Môn học: 1005030 - Kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật, 2005.- 80tr; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

9.Lịch sử các học thuyết kinh tế : Cấu trúc hệ thống. Bổ sung. Phân tích và nhận định mới / Mai Ngọc Cường.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2005.- 439tr ; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 M217-C973

10.Managerial economics : A problem-solving approach / Nick Wilkinson.- New York : Cambridge University Press, 2005.- xxi, 533p. ; 25 cm

Từ khóa: Problem solving, Managerial economics, Decision making

Mã xếp giá: 330.024468 W686

11.Nền kinh tế quá độ trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam : Sách chuyên khảo / Vũ Văn Phúc.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2005.- 352tr ; 21cm

Từ khóa: Việt Nam Phát triển kinh tế, Chủ nghĩa xã hội Thời kỳ quá độ

Mã xếp giá: 330.9597 V986-P577

12.Phân kiểu kinh tế xã hội cấp tỉnh và cấp huyện Việt Nam= Socio - economic typology of provinces and districts of Vietnam/ Nguyễn Viết Thịnh, Đỗ Thị Minh Đức.- H.: Từ điển Bách khoa, 2005.- 188tr; 24cm

Từ khóa: Tỉnh - Huyện, Việt Nam, Kinh tế xã hội

Mã xếp giá: 330.9597 N573-T443

13.The economic life of refugees/ Karen Jacobsen.- Bloomfield, CT: Kumarian Press, Inc., 2005.- x, 131p.; 23cm

Từ khóa: Economic assistance, Refugees Economic conditions, International relief, Refugee camps.

Mã xếp giá: 330.90086 J175

14.Triết lý kinh doanh và kinh tế thị trường qua tiểu luận / Vương Liêm.- Tp.HCM : Phương Đông, 2005.- 314tr.; 19cm

Từ khóa: Lý thuyết kinh doanh, Kinh tế thị trường

Mã xếp giá: 330.01 V994 - L719

15.Tập bài giảng kinh tế học đại cương: Môn học: 1005030 - Kinh tế học đại cương/ Trần Đăng Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật, 2005.- 80tr; 21cm

Từ khóa: , cd

Mã xếp giá: 330.07 T772-T444

16. Triết lý phát triển ở Việt Nam : Mấy vấn đề cốt yếu / Phạm Xuân Nam chủ biên.- Hà Nội: Khoa học xã hội, 2005.- 554tr ; 22cm

Từ khóa: Địa lý kinh tế Việt Nam, Việt Nam Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 330.9597 T827

17. Tổng quan về địa hình - kinh tế - phong tục của các châu lục địa trên thế giới: Châu Úc - Châu Đại Dương/ Kim Quang.- H.: Thanh niên, 2005.- 167tr.; 21cm

Từ khóa: Châu Úc, Châu Đại Dương, Địa lý kinh tế, Phong tục tập quán

Mã xếp giá: 330.9 K49-Q124

Năm 2004

1. China's west region development : Domestic strategies and global implications/ Ding Lu, William A.W. Neilson.- Singapore: World Scientific, 2004.- xiv, 578p.; 23 cm

Từ khóa: Northwest China, Economic policy, Economic history, Southwest China

Mã xếp giá: 330.9513 C539

2. Giáo trình kinh tế và quản trị doanh nghiệp: Sách dùng cho các Trường đào tạo hệ Trung học chuyên nghiệp/ Ngô Xuân Bình, Hoàng Văn Hải.- H.: Giáo dục, 2004.- 179tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Kinh tế học, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 330.07 N569-B613

3. Giáo trình và bài tập thống kê ngoại thương/ Nguyễn Ngọc Nga.- Tp.HCM: Thống kê, 2004.- 127tr.; 23cm

Từ khóa: Toán kinh tế, Thống kê toán

Mã xếp giá: 330.1543 N573-N576

4. Giáo trình lý thuyết thống kê kinh tế ứng dụng trong quản trị và kinh tế = Statistics for Management and Economics / Hà Văn Sơn.- H.: Thống Kê, 2004.- 314tr.; 24cm

Từ khóa: Lý thuyết thống kê Giáo trình

Mã xếp giá: 330.015195 H111-S698

5. Lịch sử kinh tế thế giới và Việt Nam: Sự kiện - những nội dung cơ bản, quá trình kinh tế trong các thời đại / Nguyễn Công Thống.- Tp.HCM: Nxb.Tp.Hồ Chí Minh, 2004.- 180tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế thế giới, Kinh tế Việt Nam, Lịch sử kinh tế

Mã xếp giá: 330.09 N573-T486

6. Lịch sử kinh tế quốc dân/ Nguyễn Chí Hải, Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Văn Bảng, Nguyễn Thùy Dương.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2004.- 315tr.; 21cm

Từ khóa: Lịch sử kinh tế, Kinh tế quốc dân, Kinh tế Quốc dân Lịch sử

Mã xếp giá: 330.9 L698

7. Tìm hiểu địa lý kinh tế Việt Nam : Để giảng dạy trong nhà trường / Phan Huy Xu, Mai Phú Thanh.- Hà Nội : Giáo dục, 2004.- 247tr ; 21cm

Từ khóa: Địa lý kinh tế Việt Nam, Việt Nam Điều kiện kinh tế, Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 330.91 P535 - X8

8.Tối ưu hóa động trong phân tích kinh tế / Nguyễn Khắc Minh.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2004.- 364tr.; 24cm.

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.015195 N573-M664

9.Trật tự kinh tế quốc tế 20 năm đầu thế kỷ 21 / Đinh Quý Độ.- Hà Nội : Thế giới, 2004.- 358tr ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế quốc tế, Kinh tế thế giới Hệ thống

Mã xếp giá: 330.12 Đ584-B662

Năm 2003

1.A declaration of interdependence/ Will Hutton.- London: W.W.Norton & Company, 2003.- 319p.; 22cm..

Từ khóa: Hoa Kỳ Điều kiện kinh tế

Mã xếp giá: 330.973 H984

2.Lịch sử các học thuyết kinh tế.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2003.- 305tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 L698

3.Lý thuyết mô hình toán kinh tế : Giáo trình dùng cho chuyên ngành toán kinh tế và toán tài chính / Hoàng Đình Tuấn.- H : Khoa học và kỹ thuật, 2003.- 291tr : 24cm

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.1543 H678-T883

Năm 2002

1.Bách khoa toàn thư về kinh tế học và khoa học quản lý/ A.Silem.- Hà Nội: Lao động xã hội, 2002.- 710tr.; 20.5cm

Từ khóa: Từ điển kinh tế, Kinh tế Từ điển bách khoa

Mã xếp giá: 330.03 S582

2.Kinh tế ngày nay/ Bradley Schiller; Trần Nam Bình (dịch).- Hà Nội: Đại học quốc gia Hà Nội, 2002.- 1077tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học

Mã xếp giá: 330.01 S334

3.Lịch sử kinh tế/ Nguyễn Công Thống, Phạm Thành Tâm, Đinh Văn Bính.- Tp.HCM: Thống Kê, 2002.- 316tr.; 23cm.

Từ khóa: Lịch sử kinh tế

Mã xếp giá: 330.09 N573-T486

4.Địa lý kinh tế - xã hội đại cương/ Phạm Hữu Khá.- Tp.HCM.: Đại học quốc gia Tp. HCM., 2002.- 355tr.; 20.5cm

Từ khóa: Địa lý kinh tế

Mã xếp giá: 330.91 P534-K45

Năm 2001

1. Từ điển Kinh tế - Tài chính - Kế toán Anh - Pháp - Việt (khoảng 10.000 mục từ)= English-French-Vietnamese dictionary of Economics-Finance-Accounting (about 10.000 entries) Vũ Hữu Tửu, Phạm Ngọc Anh, Mai Xuân Đình....- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2001.- 1274tr.; 24cm

Từ khóa: Từ điển kế toán Anh - Pháp - Việt, Từ điển tài chính Anh - Pháp - Việt, Từ điển kinh tế Anh - Pháp - Việt

Mã xếp giá: 330.3 T883

Năm 2000

1. Basic statistics for business and economics/ Douglas A. Lind.- New York.: McGraw-Hill, 2000.- 564p.; 24cm..

Từ khóa: Toán kinh tế, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 330.1543 L742

2. Econometrics/ Fumio Hayashi.- Princeton, NJ.: Princeton University Press, 2000.- xxiii, 683p.; 26cm

Từ khóa: Kinh tế học, Econometrics

Mã xếp giá: 330.015195 H413

3. Power generation operation and control: Vol 1/ Allen F. Wood, Bruce F. Wollenberg.- New York: Allen J. Wood and Bruce F. Wollenberg; 2000.- 263p.; 27cm

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.1543 W874

4. Power generation operation and control: Vol 2/ Allen F. Wood, Bruce F. Wollenberg.- New York: New York, 2000.- 304p.; 27cm..

Từ khóa: Toán kinh tế

Mã xếp giá: 330.1543 W874

Năm 1999

1. Hướng dẫn nghiên cứu và ôn tập Lịch sử các học thuyết kinh tế : Tài liệu tham khảo dùng cho sinh viên, nghiên cứu sinh chuyên ngành kinh tế / Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Luân,...- H.: Thống Kê, 1999.- 221tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế học Lịch sử, Học thuyết kinh tế Lịch sử

Mã xếp giá: 330.01 H985

Năm 1994

1. Những nguyên lý của kinh tế chính trị học / M. Run-đi-na, G. Tréc-nhi-cốp, G. Khu-đô-cô-mốp.- Hà Nội: Tiến Bộ: Sự Thật, 1994.- 336tr.; 21cm..

Từ khóa: Kinh tế học Nguyên lý

Mã xếp giá: 330.01 R941

2. Understanding China's economy/ Gregory C. Chow.- Singapore: World Scientific, 1994.- x, 269p.; 25 cm, xi, 984p., 25cm.

Từ khóa: Economic policy, China, Economic history

Mã xếp giá: 330.951 C552

Năm 1990

1.Kinh tế học đại cương/ Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Chí Hải.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia.- 307tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học đại cương

Mã xếp giá: 330.07 K55

2.Statistics for management and economics.- USA: Allyn and Bacon, 1990.- 992p. Includes index, 25cm.

Từ khóa: Toán kinh tế, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 330.1543 S797

Năm 1969

1.Introduction college mathematics with business applications/ Kenneth C. Skeen, Charles W. Wheeler, Ralph L. Johnson.- London: Addison - Wesley Publishing Co., 1969.- 456p. includes index; 24cm..

Từ khóa: Toán kinh tế, Toán sơ cấp

Mã xếp giá: 330.1543 S627

2.Mathematics of finance/ Robert Cissell, Helen Cissel.- Boston: Houghton Mifflin Com., 1969.- 89p. Includes index, 25cm.

Từ khóa: Toán của ngành tài chính

Mã xếp giá: 330.1543 C579

3.Mathématiques appliquees a l'économie/ Jean Breuil, Henry Court.- Première reg: Delagrave, 1969.- 196p. Includes index, 24cm..

Từ khóa: Toán kinh tế, Toán sơ cấp - Giáo khoa

Mã xếp giá: 330.1543 B846

Năm 1962

1.Arithmetic for business and consumer use/ Harry Huffman, Ruth M. Twiss, Leslie J. Whale.- London: McGraw - Hill Book Co., 1962.- 501p. includes index; 22cm..

Từ khóa: Toán kinh tế, Toán sơ cấp

Mã xếp giá: 330.1543 H889

CHỦ ĐỀ: KINH TẾ HỌC LAO ĐỘNG

Năm 2019

1.Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Quảng Ngãi hiện nay/ TS. Nguyễn Thị Quyết.- Tp. Huế: Đại học Huế, 2019.- 181tr.; 21cm

Từ khóa: Nguồn nhân lực Quảng Ngãi, Nguồn nhân lực

Mã xếp giá: 331.110959753 N573-Q176

Năm 2016

1.Cẩm nang việc làm : Bí quyết tìm việc thành công trong bối cảnh hội nhập / Tiêu Yến Trinh, Nguyễn Thị An Hà, Nguyễn Thị Quỳnh Phương.- H. : Thanh niên, 2016.- 191tr. ; 21 cm

Từ khóa: Thị trường lao động Cẩm nang làm việc, Kinh tế học lao động

Mã xếp giá: 331.1 T564-T833

2.Cứ đi để lối thành đường : Câu chuyện hướng nghiệp cho người trẻ Việt Nam / Phoenix Ho.- H. : Thế giới, 2016.- 255 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Tuổi trẻ, Hướng nghiệp

Mã xếp giá: 331.702 H678

Năm 2013

1.Where the jobs are : Entrepreneurship and the soul of the American economy / John Dearie, Courtney Geduldig.- Hoboken : Wiley, 2013.- xxiii, 246p. ; 24cm

Từ khóa: Entrepreneurship United States

Mã xếp giá: 331.120973 D285

Năm 2009

1.Chọn nghề :Trắc nghiệm tâm lý/ Quý Long.- Đồng Nai: Nxb.Đồng Nai, 2009.- 287tr.; 21cm

Từ khóa: Nghề nghiệp Chọn nghề, Chọn nghề

Mã xếp giá: 331.702 Q166-L848

2.Giáo trình kinh tế nguồn nhân lực/ Trần Xuân Cầu, Mai Quốc Chánh.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009.- 479tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế nguồn nhân lực, Nguồn nhân lực, Kinh tế lao động, Lao động

Mã xếp giá: 331.1 T772-C371

3.Định hướng nghề nghiệp cho giới trẻ/ Ngô Hoài Sơn.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 135tr.; 21cm

Từ khóa: Nghề nghiệp Tư vấn, Tư vấn nghề nghiệp, Định hướng nghề nghiệp

Mã xếp giá: 331.702 N569-S698

Năm 2008

1.Bí quyết chọn nghề hợp năng lực/ Quang Ngọc.- H: Thanh niên, 2008.- 95tr.; 21cm

Từ khóa: Chọn nghề, Nghề nghiệp, Đặc điểm nghề nghiệp

Mã xếp giá: 331.702 Q124-N576

Năm 2007

1.An toàn vệ sinh lao động khi làm việc trên cao/ Bùi Thanh Giang.- Hà Nội: Bưu Điện, 2007.- 162tr.; 21cm.

Từ khóa: Vệ sinh lao động, An toàn lao động

Mã xếp giá: 331.1 B932-G433

2.Cẩm nang dành cho cán bộ công đoàn/ Công đoàn bưu điện Việt Nam.- Hà Nội: Bưu điện, 2007.- 218tr.; 21cm.

Từ khóa: Cẩm nang Công đoàn

Mã xếp giá: 331.8 C172

3.Lập nghiệp/ Trần Đình Thêm.- Tp.HCM : Phương Đông, 2007.- 109tr.; 21cm

Từ khóa: Nghề nghiệp, Lao động, Lập nghiệp, Việc làm

Mã xếp giá: 331.7 T772-T383

4.Những điều cần biết về công đoàn các cấp tham gia giải quyết đình công và quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước : Về phương hướng đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn Việt Nam trong điều kiện hội nhập hiện nay....- H.: Lao động, 2007.- 592tr.; 27cm

Từ khóa: Đình công, Tổ chức công đoàn, Công đoàn

Mã xếp giá: 331.8 N576

5.Ng nghiệp vụ công tác Công đoàn / Vũ Đình Quyền, Trần Thu Thảo.- TP.HCM : Tài chính, 2007.- 529 tr. ; 27 cm.

Từ khóa: Công đoàn

Mã xếp giá: 331.8 V986-Q173

6.Những cơ hội nghề nghiệp hấp dẫn dành cho bạn trẻ/ Thanh Diệu.- Tp.HCM.: Trẻ, 2007.- 145tr.; 20cm

Từ khóa: Thị trường lao động, Định hướng nghề nghiệp

Mã xếp giá: 331.12 T367-D567

7.Tâm lý học lao động / Võ Hưng, Phạm Thị Bích Ngân.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2007.- 155tr.; 21cm

Từ khóa: Lao động, nghề nghiệp, Tâm lý lao động

Mã xếp giá: 331.01 V872-H936

8.Xuất khẩu lao động của một số nước Đông Nam Á kinh nghiệm và bài học / Nguyễn Thị Hồng Bích (chủ biên).- H. : Khoa học Xã hội, 2007.- 276tr. ; 21cm.

Từ khóa: Thị trường lao động Khu vực Đông Nam Á, Xuất khẩu lao động

Mã xếp giá: 331.128 X8

Năm 2006

1.Công đoàn Việt Nam những trang vàng.- H.: Lao động, 2006.- 569tr; 27cm

Từ khóa: Công Đoàn (Tổ chức) Việt Nam, Công đoàn lao động

Mã xếp giá: 331.8809597 C749

2.Quản lý và phát triển nguồn nhân lực xã hội/ Bùi Văn Nhơn.- H.: Tư pháp, 2006.- 262tr.; 21cm

Từ khóa: Nguồn nhân lực, Nguồn nhân lực Quản lý, Nguồn lao động, Nguồn nhân lực Phát triển

Mã xếp giá: 331.12 B932-N576

3.Trí thức ngành kiến trúc trong thời kỳ đổi mới/ Lê Quang Quý.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 218tr.; 19cm

Từ khóa: Kinh tế nhân lực, Kiến trúc và Kinh tế tri thức, Kinh tế tri thức Ngành kiến trúc

Mã xếp giá: 331.76172 L433-Q166

Năm 2005

1.Development NGOs and labor unions: terms of engagement Edited by Deborah Eade ,Alan Leather.- Bloomfield, CT: Kumarian Press, 2005.- xxi, 406p.; 23cm

Từ khóa: Labor unions Developing countries, Developing countries Economic conditions, Non-governmental organizations Developing countries, Economic development

Mã xếp giá: 331.88 D489

2.Phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước : Tái bản / Nguyễn Thanh.- Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2005.- 212tr ; 19cm

Từ khóa: Phát triển nguồn nhân lực, Kinh tế lao động, Thị trường lao động

Mã xếp giá: 331.12 N573-T367

3.Thị trường lao động và định hướng nghề nghiệp cho thanh niên/ Nguyễn Hữu Dũng.- H.: Lao động - Xã hội, 2005.- 319tr.; 21cm.

Từ khóa: Thị trường lao động, Kinh tế lao động, Định hướng lao động

Mã xếp giá: 331.12 N573-D916

4.The essentials of the new workplace: A guide to the human impact of modern working practices/ David Holman, Toby D. Wall, Chris W. Clegg, Paul Sparrow, Ann Howard.- West Sussex : John Wiley & Sons, 2005.- xii, 255p.; 25cm

Từ khóa: Job satisfaction, Industrial relations, Work design, Quality of work life, Psychology, Industrial, Work environment, Human Machine systems

Mã xếp giá: 331.2 E786

5.Thị trường lao động : Cơ sở lý luận và thực tiễn ở Việt Nam / Phạm Đức Chính.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2005.- 549tr ; 21cm

Từ khóa: Thị trường lao động Việt Nam, Thị trường lao động

Mã xếp giá: 331.12 P534-C539

Năm 2002

1.Ai nói rằng thế giới này không có việc làm?/ Bob Weistein, Vũ Văn Mỹ(Dịch giả).- Tp. HCM.: Trẻ, 2002.- 330tr.; 20m..

Từ khóa: Hướng nghiệp, Kinh tế lao động, Tâm lý học lao động

Mã xếp giá: 331.01 W443

2.Hỏi và giải đáp về tiền lương đối với công chức, viên chức ngành giáo dục đào tạo/ Nguyễn Quảng.- Hà Nội.: Lao động xã hội, 2002.- 290tr.; 20.5cm

Từ khóa: Chính sách giáo dục, Kinh tế lao động

Mã xếp giá: 331.2 N573-Q127

3. Từ chiến lược phát triển giáo dục đến chính sách phát triển nguồn nhân lực: Tuyển tập các công trình nghiên cứu và bài báo khoa học của nhiều tác giả / Nhiều Tác Giả.- Hà Nội: Giáo Dục, 2002.- 271tr. 21cm.

Từ khóa: Kinh tế lao động, Thị trường nhân lực

Mã xếp giá: 331.12 T883

Năm 2001

1. Nghiên cứu con người và nguồn nhân lực đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa/ GS. VS. Phạm Minh Hạc.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2001.- 338tr; 21cm..

Từ khóa: Kinh tế lao động, Thị trường nhân lực, Labor markets Vietnam\$2LCSH

Mã xếp giá: 331.12 P534-H117

Năm 2000

1. Những kỹ năng nghề nghiệp bước vào thế kỷ 21 / Lawrence K. Jones; Hà Thiện Thuyền (biên dịch).- TP.HCM: Thành Phố Hồ Chí Minh, 2000.- 215tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh tế lao động, Tâm lý học lao động

Mã xếp giá: 331.01 J77

2. Những kỹ năng nghề nghiệp bước vào thế kỷ 21/ Hà Thiện Thuyền (dịch).- Tp.HCM.: Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 2000.- 215tr.; 20cm..

Từ khóa: Hướng nghiệp, Kinh tế lao động, Tâm lý học lao động

Mã xếp giá: 331.01 J77

3. Vai trò của tổ chức công đoàn cơ sở trong việc giải quyết tranh chấp lao động và hạn chế đình công chưa đúng pháp luật.- Hà Nội: Lao động xã hội, 2000.- 151tr.; 20.5cm

Từ khóa: Công Đoàn Việt Nam (giải quyết tranh chấp lao động)

Mã xếp giá: 331.89 V128

Năm 1999

1. Tâm lý học lao động/ Đào Thị Oanh.- Hà Nội: Đại học Quốc Gia Hà Nội, 1999.- 232tr.; 20,5cm

Từ khóa: Tâm lý học lao động

Mã xếp giá: 331.01 Đ211 - O.11

Năm 1997

1. Cẩm nang hướng dẫn tìm nghề tìm việc / Trần Hữu Thực (chủ biên).- Hà Nội: Thống Kê, 1997.- 248tr.; 21cm

Từ khóa: Hướng nghiệp, Kinh tế lao động

Mã xếp giá: 331.15 C172

CHỦ ĐỀ: KINH TẾ HỌC TÀI CHÍNH

Năm 2023

1. Giáo trình nghiệp vụ ngân hàng thương mại/ Nguyễn Quốc Khánh (ch.b), Đảng Quang Vắng.- TP. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2023.- 527tr.: bìa; 24cm

Từ khóa: Giáo trình, Nghiệp vụ, Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12 N573-K45

2.Đầu tư bất động sản không (và ít) tiền mặt: Thực tiễn các chiến lược đầu tư bất động sản bằng tiền của người khác/ Brandon Turner; Hoàng Ngọc Cường, Trần Thị Trang, Nguyễn Thị Ngọc Hoà (biên dịch); Phạm Khánh Toàn (hiệu đính).- H.: Xây dựng, 2023.- 237tr.: hình vẽ; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 T944

Năm 2022

1.Giáo trình kinh tế đầu tư/ Phạm Anh Đức (ch.b); Nguyễn Thị Thảo Nguyên, Mai Anh Đức.- H.: Xây dựng, 2022.- 262tr.; 27cm

Từ khóa: Đầu tư, Kinh tế đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 P534-Đ822

2.Giáo trình quản lý bất động sản/ Đoàn Dương Hải.- H.: Xây dựng, 2022.- 212tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý bất động sản

Mã xếp giá: 332.632 Đ631-H149

3.Quản lý bất động sản cho thuê: Tìm kiếm, sàng lọc và quản lý người thuê nhẹ nhàng hơn với tối đa lợi nhuận/ Brandon Turner, Heather Turner; Hoàng Ngọc Cường, Trần Thị Trang, Nguyễn Thị Ngọc Hoà (biên dịch); Phạm Khánh Toàn (hiệu đính).- H.: Xây dựng, 2022.- 447tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý, Bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 T944

4.Đầu tư bất động sản cho thuê/ Brandon Turner; Hoàng Ngọc Cường, Trần Thị Trang, Nguyễn Thị Ngọc Hoà (biên dịch); Phạm Khánh Toàn (hiệu đính).- H.: Xây dựng, 2022.- 398tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 T944

Năm 2021

1.An ninh tài chính Việt Nam - Giai đoạn 2000-2018: Sách chuyên khảo dùng cho sinh viên khối ngành Kinh tế/ Lê Thị Mai Hương, Đảng Quang Vắng, Trần Văn Hùng, Bùi Tiến Thịnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2021.- 107 tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính Việt Nam, Kinh tế Việt Nam, An ninh tài chính

Mã xếp giá: 332.09597 A531

2.Donald Trump - Chiến lược đầu tư bất động sản: Những bài học của tỷ phú Trump cho nhà đầu tư nhỏ/ George H. Ross, Andrew James McLean; Thùy Dương, Thúy Hà (dịch); Mai Hải Lâm (hiệu đính).- H: Lao động, 2021.- 339tr.; 21cm

Từ khóa: Đầu tư, Bất động sản, Đầu tư bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 R823

3. Giáo trình tài chính quốc tế: Giáo trình dùng cho sinh viên khối ngành Kinh tế/ Lê Thị Mai Hương, Trần Văn Hùng, Nguyễn Thị Châu Long.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2021.- 207tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính quốc tế

Mã xếp giá: 332.042 L433-H957

4. Innovative strategies for implementing FinTech in banking/ Yousif Abdullatif Albastaki, Anjum Razzaque, Adel M. Sarea [editors].- Hershey PA, USA : IGI Global, Business Science Reference, 2021.- xxiii, 367p.; 30cm

Từ khóa: Banks and banking Technological innovations., Financial engineering..., Financial services industry Information technology.

Mã xếp giá: 332.1068 I586

5. Sổ tay tính toán của nhà đầu tư bất động sản: Các cách đơn giản để tính toán dòng tiền, giá trị, lợi nhuận và các biện pháp tài chính quan trọng khác/ Thomsett, Michael C.; Hà Phương Anh (biên dịch); Phạm Khánh Toàn (hiệu đính).- H.: Xây dựng, 2021.- 299tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 T481

6. Thế giới bên trong bất động sản: Mua, bán và tạo lợi nhuận trong thị trường bất động sản/ Peter O'Malley; Trần Thị Trang, Nguyễn Thị Ngọc Hoà, Triệu Thị Thu Hương (biên dịch); Phạm Khánh Toàn (hiệu đính).- H.: Xây dựng, 2021.- 220tr.; 24cm

Từ khóa: Bất động sản, Giao dịch, Thị trường bất động sản, Mua bán

Mã xếp giá: 332.6324 O54

7. Transactional to transformational: how banks innovate/ Christer Holloman.- Hoboken, NJ: Wiley, 2021.- xvii, 250 p.; 24cm.

Từ khóa: Financial institutions Technological innovations, Banks and banking Technological innovations.

Mã xếp giá: 332.10684 H745

Năm 2020

1. Đầu tư bất động sản/ Gary W. Eldred.- H.: Xây dựng, 2020.- 470tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 E378

Năm 2019

1. Hình thức đối tác công tư - Các mô hình phát triển cho Việt Nam/ Phạm Quốc Trường.- H.: Xây dựng, 2019.- 192tr.: minh họa; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Đối tác công tư, Nhà nước, Kinh tế, Tư nhân

Mã xếp giá: 332.609597 P534-T871

Năm 2018

1. Back to basics: cryptocurrency investing/ Kiana Danial.- Indianapolis, IN: John Wiley & Sons, 2018.- 181p.; 19cm.

Từ khóa: Cryptocurrencies., Bitcoin., Electronic funds transfers., Electronic commerce.

Mã xếp giá: 332.63 D183

2.Kinh tế đầu tư phát triển đô thị/ Bùi Mạnh Hùng, Lê Anh Dũng.- Hà Nội.: Xây dựng, 2018.- 417tr.; 24cm..

Từ khóa: Dự án đầu tư, Kinh tế đầu tư, Quản lí tài chính, Đô thị

Mã xếp giá: 332.6 B932-H936

Năm 2017

1.Creating strategic value through financial technology/ Jay D. Wilson, Jr..- Hoboken, New Jersey: Wiley, 2017.- xv, 267 p.: chart, 24cm

Từ khóa: Financial services industry Planning., Strategic planning., Financial services industry Technological innovations.

Mã xếp giá: 332.10684 W746

2.Fundamentals of investments: Valuation and management/ Bradford D. Jordan, Thomas W. Miller, Steven D. Dolvin.- New York: McGraw-hill, 2017.- xli, 724p.; 28cm

Từ khóa: Investments

Mã xếp giá: 332.6 J821

Năm 2016

1.Options edge : An intuitive approach to generating consistent profits for the novice to the experienced practitioner / Michael C. Khouw, Mark W. Guthner.- Hoboken, New Jersey : John Wiley & Sons, Inc., [2016].- vii, 338p. ; 24cm

Từ khóa: Options (Finance)

Mã xếp giá: 332.632283 K45

2.Planning a successful future : Managing to be wealthy for individuals and their advisors / John E . Sestina.- Hoboken, New Jersey : Wiley, 2016.- xiii, 226p. ; 23cm

Từ khóa: Financial planners, Finance, Personal, Portfolio management

Mã xếp giá: 332.024 S494

3.Technical analysis and chart interpretations : A comprehensive guide to understanding established trading tactics for ultimate profit / Ed Ponsi.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xv, 368p. ; 24cm

Từ khóa: Technical analysis (Investment analysis), Stocks

Mã xếp giá: 332.632042 P798

Năm 2015

1.7 quy tắc tiền bạc trong cuộc sống: Kiểm soát tương lai tài chính của bạn/ Mary Hunt; Trung Sơn (dịch).- Thanh Hóa: Nxb Thanh Hóa, 2015.- 175tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Tài chính cá nhân

Mã xếp giá: 332.024 H939

2.Bank management / Timothy W Koch, S. Scott MacDonald.- Australia : Cengage Learning, 2015.- xxi, 778p. ; 26cm

Từ khóa: Bank management

Mã xếp giá: 332.1068 K76

3.Bình pháp Tôn Tử và nghệ thuật kiếm tiền / Michael M. K. Cheung ; Chương Ngọc (dịch).- H. : Văn hóa Thông tin, 2015.- 175tr. ; 21cm

Từ khóa: Bình pháp Tôn Tử, Kinh tế học tài chính, Tài chính khuyến khích, Nghệ thuật kiếm tiền

Mã xếp giá: 332.024 C526

4.Bình luận UCP quy tắc & thực hành thống nhất tín dụng chứng từ (Ấn phẩm số xuất bản 600, phòng thương mại quốc tế, Paris) = The Uniform customs and practice for documentary credits (ICC publication No.600 / Trần Trọng Thùy.- H. : Tài chính, 2015.- 398tr. ; 27cm

Từ khóa: Tín dụng chứng từ, Thương mại quốc tế

Mã xếp giá: 332.742 \$BN573-T547

5.Bí mật về tiền: Những điều trường học không bao giờ dạy bạn / Dennis Ng ; Triệu Thu Hằng (dịch).- H. : Phụ nữ, 2015.- 294tr. ; 21cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Kỹ năng sống, Đầu tư tài chính

Mã xếp giá: 332.024 D411

6.Cuộc nổi dậy ở phố Wall / Michael Lewis ; Nguyễn Trang (dịch).- H. : Lao động, 2015.- 411tr. ; 21cm

Từ khóa: Người môi giới chứng khoán, Người môi giới chứng khoán Thành phố Wall, Người môi giới chứng khoán Hoa Kỳ

Mã xếp giá: 332.62092273 L673

7.Hệ thống bài tập và 315 câu hỏi trắc nghiệm nghiệp vụ ngân hàng thương mại / Trần Thế Sao (chủ biên), Phan Ngọc Thùy Như.- Tp.Hồ Chí Minh : Kinh tế Tp.Hồ Chí Minh, 2015.- 214tr. ; 24cm

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12 T772-S239

8.Nhà đầu tư thông minh / Benjamin Graham ; Lê Quốc Phương (dịch).- H. : Dân trí, 2015.- 642tr. ; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Tài chính

Mã xếp giá: 332.67 G738

9.Quản lý tài chính cá nhân: Để có 1 túi tiền khỏe mạnh/ Shannon McLay; Vũ Minh Nhật (dịch).- H.: Lao động, 2015.- 190tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Tài chính cá nhân

Mã xếp giá: 332.024 M478

10.Sản phẩm phái sinh và quản trị rủi ro tài chính = An introduction to derivatives & risk management / Don M. Chance, Robert Brooks.- Mason, OH : Thomson/South-Western, 2015.- 853 tr. ; 24 cm

Từ khóa: Chứng khoán phái sinh, Rủi ro tài chính

Mã xếp giá: 332.6457 C454

11. Smart is the new rich : Money guide for millennials / Christine Romans.- New Jersey : Wiley & Sons, 2015.- xvi, 208p. ; 24cm

Từ khóa: Budgets Personal

Mã xếp giá: 332.024 R759

12. Thời điểm đột phá : Lời kêu gọi dành cho phụ nữ. Những gì thực sự cần có để được tự do tài chính / Kim Kiyosaki, ; Trần Lê (dịch).- T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2015.- 400tr. ; 20cm

Từ khóa: Đầu tư, Tài chính cá nhân, Phụ nữ

Mã xếp giá: 332.024 K62

13. Warren Buffett invests like a girl = Warren Buffett đầu tư như một cô gái / Louann Lofton; Thu Huyền (dịch).- H.: Lao động, 2015.- 270tr., 24cm

Từ khóa: Kinh doanh, Chứng khoán

Mã xếp giá: 332.6 L829

14. Đón đầu siêu lạm phát : Sự chuẩn bị giúp các bạn tạo siêu lợi nhuận / Jonathan Quek; Alex Hưng (dịch).- H. : Lao động, 2015.- 306tr. ; 21cm

Từ khóa: Lợi nhuận, Lạm phát

Mã xếp giá: 332.6 Q386

Năm 2014

1.10 sai lầm trong quản lý tài chính / Paul J. Lim ; Thành Khang (dịch).- H. : Hồng Đức, 2014.- 215tr. ; 21cm

Từ khóa: Tài chính cá nhân, Quản lý cá nhân

Mã xếp giá: 332.02402 L732

2. Bài tập và bài giải phân tích và đầu tư chứng khoán / Bùi Kim Yến.- H.: Lao động Xã hội, 2014.- 350tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

3. Bài tập và bài giải nghiệp vụ ngân hàng thương mại : Tóm tắt lý thuyết. Câu hỏi trắc nghiệm kiến thức. Bài tập & bài giải thực hành nghiệp vụ... / Nguyễn Minh Kiều.- Tp. Hồ Chí Minh: Thống kê, 2014.- 476tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng thương mại, Nghiệp vụ ngân hàng thương mại Bài tập

Mã xếp giá: 332.12 N573-K47

4. Con đường tỷ phú: Câu chuyện cuộc đời và những bài học từ người đồng sáng lập Tập đoàn AMWAY = Simply rich life and lesson from the cofounder of Amway / Devos Rich; Thiên Quang (dịch); Nhật Đan (dịch).- H. : Thời đại, 2014.- 304tr. ; Minh họa ; 24cm

Từ khóa: Tài chính cá nhân

Mã xếp giá: 332.024 D512

5. Câu hỏi trắc nghiệm và bài tập thị trường chứng khoán / Vòng Thành Nam, Võ Thị Xuân Hạnh.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014.- 132tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán Bài tập, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 V946-N174

6.Frontier markets for dummies / Gavin Graham, Al Emid.- Hoboken, NJ : John Wiley & Sons, 2014.- xii, 334 p. ; 24 cm

Từ khóa: Security systems, Security systems Case studies, Terrorism Case studies, Investments Developing countries, Purchasing power United States, Developing countries, Organizational change, Social marketing, Small business, Investments

Mã xếp giá: 332.673091724 G738

7.Giáo trình thanh toán quốc tế / Trần Hoàng Ngân, Hoàng Thị Minh Ngọc, Trần Thị Xuân Hương,....- Tp.HCM: Thống Kê, 2014.- 498tr.; 30cm.

Từ khóa: Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 G434

8.Hiểu người qua 5 tính cách tiền bạc / Scott Palmer, Bethany Palmer.- Thanh Hoá : Thanh Hoá, 2014.- 173tr. ; 21cm

Từ khóa: Tài chính cá nhân, Tài chính

Mã xếp giá: 332.024 P173

9.Hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách tài chính phục vụ xóa đói, giảm nghèo / Bộ tài chính.- H. : Tài chính, 2014.- 272tr. ; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Cơ chế, Chính sách tài chính, Xóa đói giảm nghèo

Mã xếp giá: 332.409597 H957

10.High-powered investing all-in-one for dummies / Jason W. Best, Amine Bouchentouf, Zak Cassidy-Dorion,....- New York : W.W. Norton, 2014.- xxii, 718 p. ; 24 cm

Từ khóa: Music appreciation

Mã xếp giá: 332.645 H638

11.Nghệp vụ ngân hàng thương mại = Lý thuyết, bài tập và bài giải (Dành cho sinh viên chuyên ngành tài chính, ngân hàng, chứng khoán)/ Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Lao động - Xã hội, 2014.- 860tr.; 24cm.

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12 N573-K47

12.Phân tích và đầu tư chứng khoán: Soạn theo chương trình mới của UBCKNN - Lý thuyết cô đọng. Bài tập phong phú. Lời giải chi tiết/ Bùi Kim Yến, Thân Thị Thu Thủy (ch.b.); Trần Phương Thảo, Phan Thu Hiền,....- Tp. Hồ Chí Minh: Thống kê, 2014.- 610tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

13.Phân tích đầu tư chứng khoán & quản lý danh mục đầu tư: Soạn theo chương trình mới của UBCKNN (Lý thuyết cô đọng, Bài tập phong phú, Lời giải chi tiết) / Bùi Kim Yến.- H.: Tài chính, 2014.- 641tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

14. Tin học ứng dụng (Excel ứng dụng) trong phân tích, đầu tư và tài chính): Dành cho: Nhà quản trị tài chính công ty. Nhà phân tích & đầu tư tài chính. Các kế toán & kiểm toán viên. Sinh viên ngành kinh tế & tài chính/ Đỗ Thiên Anh Tuấn.- H.: Lao động Xã hội, 2014.- 402tr.; 27cm + 1 đĩa CD

Từ khóa: Excel (Phần mềm ứng dụng), Tin học ứng dụng, Kinh tế tài chính

Mã xếp giá: 332.0285 Đ631-T883

Năm 2013

1. Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngành tài chính ngân hàng.- Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2013.- 308tr.; 27cm

Từ khóa: Chương trình giáo dục đại học, Tài chính ngân hàng, Ngành tài chính ngân hàng Chương trình đào tạo

Mã xếp giá: 332.1071 C559

2. Giáo trình kinh tế đầu tư / Tạ Quang Phương, Phạm Văn Hùng.- H. : Kinh tế quốc dân, 2013.- 551tr. ; 24cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế học, Kinh tế đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 T883-P577

3. Giáo trình nhập môn toán tài chính.- Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2013.- 245tr.; 27cm

Từ khóa: Toán tài chính, Tài chính, Toán tài chính Giáo trình

Mã xếp giá: 332.07 G434

4. How to buy real estate overseas / Kathleen Peddicord.- New Jersey : Wiley & Sons, 2013.- viii, 248p. ; 24cm

Từ khóa: Real estate investment Foreign countries, Americans Foreign countries, Retirees Life skills guides, Retirement, places of Foreign countries

Mã xếp giá: 332.6324 P371

5. Investing online for dummies / Matt Krantz.- Hoboken, N.J. : Wiley, 2013.- xx, 408 p. ; 24 cm

Từ khóa: Investments, Electronic trading of securities

Mã xếp giá: 332.602854678 K89

6. Power up: taking charge of your financial destiny/ Howard S. Dvorkin.- Hoboken, New Jersey: Wiley, 2013.- x, 182 p.; 24cm.

Từ khóa: Budgets, personal, Consumer credit, Debt., Finance, personal

Mã xếp giá: 332.024 D988

7. Thanh toán quốc tế: Lý thuyết, bài tập & bài giải thực hành, bài tập tự rèn luyện, cập nhật theo UCP 600 - 2006 / Trần Hoàng Ngân, Nguyễn Minh Kiều, Võ Thị Tuyết Anh,...- H.: Lao động - Xã hội, 2013.- 546tr.; 27cm

Từ khóa: Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 T367

8.Thị trường chứng khoán / Bùi Kim Yến.- H.: Lao động Xã hội, 2013.- 519tr. ; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

9.The man in the arena : Vanguard founder John C. Bogle and his lifelong battle to serve investors first / Knut A. Rostad (edited).- Hoboken : Wiley, 2013.- xix, 425p. ; 20 x 24cm

Từ khóa: Chief executive officers Biography United states

Mã xếp giá: 332.6092 R839

Năm 2012

1.100 lời khuyên đầu tư bất động sản khôn ngoan nhất : Bài học kinh nghiệm từ những chuyên gia bất động sản hàng đầu thế giới = Trump : The best real estate advice ever received/ Donald Trump; Kim Dung, An Sơn, Kim Thoa (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 343tr.; 21cm

Từ khóa: Bất động sản, Đầu tư bất động sản, Bất động sản Đầu tư

Mã xếp giá: 332.6324 T871

2.Donald Trump - Chiến lược đầu tư bất động sản: Những bài học của tỷ phú Trump cho nhà đầu tư nhỏ/ George H. Ross; Thùy Dương, Thúy Hà (dịch); Mai Hải Lâm (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 326tr.; 21cm

Từ khóa: Bất động sản, Đầu tư bất động sản, Bất động sản Chiến lược đầu tư

Mã xếp giá: 332.6324 R823

3.Diary of a hedgehog : Biggs' final words on the markets / Barton Biggs.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2012.- xviii, 213p. ; 24cm

Từ khóa: Hedge funds

Mã xếp giá: 332.64524 B592

4.Financial statistics and mathematical finance: Methods, models and applications/ Ansgar Steland.- Chichester, West Sussex: Wiley, 2012.- xiv, 415p.; 25cm

Từ khóa: Calculus, Business mathematics

Mã xếp giá: 332.015195 S824

5.Giáo trình đầu tư tài chính/ Võ Thị Thúy Anh, Lê Phương Dung, Đặng Hữu Mẫn.- H.: Tài chính, 2012.- 411tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Đầu tư tài chính

Mã xếp giá: 332.6 V872-A596

6.How to speak money : The language and knowledge you need now / Ali Velshi and Christine Romans.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2012.- xviii, 190p. ; 24cm

Từ khóa: Finance

Mã xếp giá: 332.024 V444

7.Lý thuyết tài chính tiền tệ/ Đoàn Thanh Hà (chủ biên), Lê Văn Hải, Lê Thanh Ngọc,...- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2012.- 198tr.; 24cm

Từ khóa: Tiền tệ, Tài chính, Tài chính tiền tệ

Mã xếp giá: 332.401 L981

8.Markets never forget (but people do) : How your memory is costing you money and why this time isn't different / Ken Fisher, Lara Hoffmans.- New Jersey : Wiley & Sons, 2012.- xix, 216p. ; 24cm

Từ khóa: Portfolio management, Finance, personal, Investments

Mã xếp giá: 332.6 F533

9.Những ông trùm tài chính/ Liaquat Ahamed; Phương Lan, Kim Ngọc (dịch),....- H.: Thế giới, 2012.- 755tr.; 21cm

Từ khóa: Ngân hàng Nhân vật, Chủ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.10922 A285

10.Phân tích thị trường tài chính = Financial market analysis/ Lê Văn Tề.- Tp.HCM.: Phương Đông, 2012.- 365tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường tài chính Phân tích đánh giá

Mã xếp giá: 332.6 L433-T253

11.Tài chính quốc tế/ Nguyễn Văn Tiến.- Hà Nội: Thống kê, 2012.- 599tr.; 21cm

Từ khóa: Tài chính quốc tế, International finance

Mã xếp giá: 332.042 N573-T562

12.Tiền tệ ngân hàng và thị trường tài chính/ Nguyễn Văn Ngọc.- H.: Kinh tế Quốc dân, 2012.- 686tr.; 24cm

Từ khóa: Tiền tệ, Ngân hàng, Thị trường tài chính

Mã xếp giá: 332.1 N573-N576

13.The little book of trading: trend following strategy for big winnings/ Michael W.Covel.- Hoboken, N.J.: John Wiley & Sons Inc., 2012.- xxv, 210 p.: ill.; 19cm

Từ khóa: Investment analysis., Investments.

Mã xếp giá: 332.64 C872

14.The story of rich : A financial fable of wealth and reason during uncertain times / J. D. Joyce with Matt Joyce.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2012.- xxiii, 192p. ; 24 cm

Từ khóa: Business and economics Investments

Mã xếp giá: 332.024 J891

15.Thị trường bất động sản/ Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2012.- 172tr.; 27cm

Từ khóa: Bất động sản, Thị trường bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 B932-H936

16.The little book of the shrinking dollar : What you can do to protect your money now / Addison Wiggin, Samantha Buker.- Hoboken, N.J. : John Wiley, 2012.- xxvi, 223 p. ; 19 cm

Từ khóa: Dollar, American, Purchasing power United States, Finance, personal United States

Mã xếp giá: 332.024 W655

17.Warren Buffett - Quá trình hình thành một nhà tư bản Mỹ/ Roger Lowenstein; Minh Diệu, Phương Lan (dịch).- H.: Thế giới, 2012.- 743tr.; 21cm

Từ khóa: Nhà đầu tư, Đầu tư chứng khoán

Mã xếp giá: 332.6092 L917

Năm 2011

1.Ants : Using alternative and non-traditional investments to allocate your assets in an uncertain world / Dr. Bob Froehlich.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2011.- xviii, 222p. ; 23cm

Từ khóa: Asset allocation

Mã xếp giá: 332.6 F925

2.Bài tập và bài giải phân tích và đầu tư chứng khoán/ Bùi Kim Yển.- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 350tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

3.Chỉ số và đầu tư chứng khoán: Phương pháp hiệu quả và an toàn của các quỹ và nhà đầu tư chuyên nghiệp/ Nguyễn Văn Nam, Tô Ngọc Hưng, Vũ Đức Nghĩa.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2011.- 111tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán Phương thức đầu tư

Mã xếp giá: 332.642 N573-N174

4.Cơ chế tỷ giá ở Việt Nam: Chặng đường hai thập niên đổi mới/ Phạm Văn Năng, Hoàng Công Gia Khánh.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2011.- 148tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính Cơ chế tỷ giá

Mã xếp giá: 332.456 P534-N178

5.Don't count on it! : Reflections on investment illusions, capitalism, "mutual" funds, indexing, entrepreneurship, idealism, and heroes / John C. Bogle.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2011.- xxxii, 603p. ; 24cm

Từ khóa: Business mathematics

Mã xếp giá: 332.6 B675

6.Giáo trình thanh toán quốc tế/ Đinh Xuân Trinh, Đặng Thị Nhân.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2011.- 680tr.; 24cm.

Từ khóa: Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 Đ584-T833

7.Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ/ Trường Cao Đẳng Xây Dựng Số 1.- H: Xây dựng, 2011.- 79tr.; 27cm

Từ khóa: Lý thuyết tiền tệ

Mã xếp giá: 332.404 G434

8.Giáo trình quản trị ngân hàng thương mại/ Trần Huy Hoàng.- H.: Lao động Xã hội, 2011.- 413tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị ngân hàng Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12068 T772-H678

9.Indexes and Securities Investment in Vietnam: An efficient and low - risk method for professional funds and investors/ Nguyen Van Nam, To Ngoc Hung, Vu Duc Nghia.- H.: Science and Technics publishing house, 2011.- 104p.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính Chỉ số đầu tư Việt Nam

Mã xếp giá: 332.6597 N573-N174

10.Kỹ thuật đầu tư trực tiếp nước ngoài/ Võ Thanh Thu, Ngô Thị Ngọc Huyền.- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2011.- 617tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư quốc tế, Đầu tư nước ngoài

Mã xếp giá: 332.673 V872-T532

11.Ngay cả Buffett cũng không hoàn hảo: Những bài học giá trị từ nhà đầu tư thông minh nhất thế giới = Even Buffett isn't perfect/ Vahan Janjigian; Nguyễn Trung An, Vương Bảo Long (Người dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2011.- 267tr.; 21cm

Từ khóa: Đầu tư, Kinh doanh

Mã xếp giá: 332.6 J338

12.Nghệp vụ giám sát và đánh giá dự án đầu tư / Bùi Mạnh Hùng, Cao Văn Bản.- H: Xây dựng, 2011.- 146tr.: minh họa; 27cm

Từ khóa: Đánh giá, Dự án đầu tư, Giám sát

Mã xếp giá: 332.6 B932-H936

13.Những quy tắc để giàu có : Bí quyết giúp bạn đạt được cuộc sống giàu có và thịnh vượng = The Rules of wealth : A personal code for prosperity/ Richard Templar; Nguyễn Thư Trang (dịch); Nguyễn Cảnh Bình (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 335tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý tiền, Sự giàu có Khía cạnh xã hội, Sự giàu có, Giàu có Khía cạnh tâm lý

Mã xếp giá: 332.02401 T284

14.Risk in the global real estate market : International risk regulation, mechanism design, foreclosures, title systems, and REITs / Michael C. I. Nwogugu.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2011.- xxii, 433p. ; 24cm

Từ khóa: Foreclosure

Mã xếp giá: 332.63244 N992

15.Sovereign wealth: the role of state capital in the new financial order/ editors Renée A. Fry, Warwick J. McKibbin, & Justin O'Brien.- London: Imperial College Press; Singapore; Hackensack, NJ: Distributed by World Scientific Pub., 2011.- ix, 206 p.: ill.; 24 cm.

Từ khóa: Investments, Foreign., Sovereign wealth funds.

Mã xếp giá: 332.67312 S729

16.Thị trường chứng khoán cấu trúc và cơ chế hoạt động: Sách tham khảo/ Nguyễn Thị Cành, Trần Viết Hoàng.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2011.- 372tr.,; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-C222

17.Tin học ứng dụng (Excel ứng dụng) trong phân tích, đầu tư và tài chính: Dành cho: nhà quản trị tài chính công ty, nhà phân tích và đầu tư tài chính, các kế toán và kiểm toán viên, sinh viên ngành kinh tế và tài chính/ Đỗ Thiên Anh Tuấn.- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 390tr.; 27cm

Từ khóa: Excel (Phần mềm ứng dụng), Các thuật toán tài chính, Kinh tế tài chính, Ứng dụng tin học

Mã xếp giá: 332.0285 Đ631-T883

Năm 2010

1.Bộ tập quán quốc tế về L/C: Các văn bản có hiệu lực mới nhất (song ngữ Anh - Việt).- H.: Thông tin và truyền thông, 2010.- 277tr.; 24cm

Từ khóa: Thương mại quốc tế, Qhi tắc thực hành tín dụng

Mã xếp giá: 332.45 B662

2.Giáo trình thẩm định dự án đầu tư khu vực công/ Nguyễn Hồng Thắng, Nguyễn Thị Huyền.- Hà Nội: Thống kê, 2010.- 501tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thẩm định dự án, Dự án đầu tư, Thiết lập dự án

Mã xếp giá: 332.6 N573-T367

3.Giáo trình:Thị trường chứng khoán/ Bùi Kim Yển, Thân Thị Thu Thủy, Trần Phương Thảo,....- H.: Thống kê, 2010.- 586tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường tài chính, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 G434

4.Giáo trình thị trường chứng khoán/ Chủ biên : Bùi Kim Yển, Thân Thị Thu Thủy; Tham gia biên soạn: Trần Thị Phương Thảo, ..[et al].- H.: Thống kê, 2010.- 586tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 G434

5.Introduction to quantitative finance : A math tool kit / Robert R. Reitano.- Cambridge, Mass. : MIT Press, 2010.- 709 p. ; 24 cm

Từ khóa: Finanzmathematik, Finance Mathematical models

Mã xếp giá: 332.015195 R379

6.Kỹ năng quản lý tài chính/ Hà Sơn.- H.: Nxb.Hà Nội, 2010.- 270tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý tài chính cá nhân, Tài chính cá nhân, Tài chính

Mã xếp giá: 332.024 H111-S698

7.Lạm phát và tác động của lạm phát tới doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam: Trường hợp các doanh nghiệp xuất khẩu giày da và dệt may (Sách chuyên khảo)/ Nguyễn Thị Quy.- H.: Khoa học & Kỹ thuật, 2010.- 251tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế thị trường Lạm phát, Kinh tế doanh nghiệp Lạm phát

Mã xếp giá: 332.41 N573-Q165

8.Nghiệp vụ ngân hàng hiện đại/ Võ Thị Thúy Anh, Lê Phương Dung.- H.: Tài chính, 2010.- 408tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng, Nghiệp vụ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.1 V872-A596

9.Thị trường chứng khoán/ Nguyễn Minh Trí.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 243tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-T819

10.Tài chính quốc tế / Phan Thị Cúc, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hoàng Hưng, Nguyễn Thị Tuyết Nga.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 487tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính quốc tế

Mã xếp giá: 332.042 T129

11.Tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đến nền kinh tế Việt Nam/ Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Văn Trinh, Nguyễn Ngọc Điện,....- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 578tr.; 24cm

Từ khóa: Khủng hoảng tài chính, Khủng hoảng tài chính Việt Nam

Mã xếp giá: 332.09597 T111

12.Tài chính quốc tế/ Nguyễn Văn Tiến.- Hà Nội: Thống kê, 2010.- 703tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài chính quốc tế, International finance

Mã xếp giá: 332.042 N573-T562

13.Thanh toán quốc tế/ Trầm Thị Xuân Hương, Nguyễn Đăng Dờn, Trần Huy Hoàng....- Tp.HCM.: Thống Kê, 2010.- 510tr.; 30cm

Từ khóa: Tài chính ngân hàng Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 T367

14.When free markets fail : Saving the market when it can't save itself / Scott McCleskey.- Hoboken : Wiley, 2010.- xxvi, 198p. ; 24cm

Từ khóa: Financial institutions Government policy United States

Mã xếp giá: 332.10973 M126

Năm 2009

1.And then the roof caved in: How Wall Street's greed and stupidity brought capitalism to its knees/ David Faber.- Hoboken, NJ.: John Wiley & Sons, 2009.- xiii, 192p.; 24cm

Từ khóa: Mortgage loans United States, Real estate investment United States, Financial crises United States, Foreclosure United States

Mã xếp giá: 332.6324 F115

2. Bài tập và bài giải nghiệp vụ ngân hàng thương mại - tín dụng ngân hàng/ Phan Thị Cúc, Đoàn Văn Huy, Nguyễn Thị Tuyết Nga, Nguyễn Văn Kiên.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 358tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng thương mại, Bài tập, Tín dụng ngân hàng

Mã xếp giá: 332.12 B152

3. Bài tập và bài giải thanh toán quốc tế: Sử dụng kèm theo quyển thanh toán quốc tế của TS Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê - 2008). Tóm tắt lý thuyết. Bài tập, bài giải thực hành. Bài tập ôn thi. Bài tập tình huống, Hướng dẫn giải bài tập. Một số câu hỏi ôn tập, thực hành lý thuyết/ Nguyễn Minh Kiều, Võ Thị Tuyết Anh, Hoàng Thị Minh Ngọc....- H: Thống kê, 2009.- 325tr.; 21cm

Từ khóa: Thanh toán quốc tế Thực hành ứng dụng

Mã xếp giá: 332.45 B152

4. Cẩm nang thanh toán quốc tế bằng L/C : Cập nhật UCP 600 & ISBP/ Nguyễn Văn Tiến.- H.: Thống kê, 2009.- 755tr.; 24cm

Từ khóa: Thanh toán quốc tế, Thương mại quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 N573-T562

5. Giáo trình thanh toán quốc tế / Trần Hoàng Ngân, Hoàng Thị Minh Ngọc, Trần Thị Xuân Hương,....- Tp.HCM: Thống kê, 2009.- 489tr.; 30cm.

Từ khóa: Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 G434

6. Giáo trình thị trường chứng khoán / Bùi Kim Yến.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 518tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

7. Giáo trình thị trường chứng khoán / Bùi Kim Yến.- Tp.HCM.: Giao thông Vận tải, 2009.- 518tr. ; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

8. Giáo trình thanh toán quốc tế / Trần Hoàng Ngân, Hoàng Thị Minh Ngọc, Trần Thị Xuân Hương,....- Tp. Hồ Chí Minh: Thống kê, 2009.- 508tr.; 30cm.

Từ khóa: Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 G434

9. Giáo trình phân tích và đầu tư chứng khoán/ Nguyễn Đăng Nam, Hoàng Văn Quỳnh.- H.: Tài chính, 2009.- 455tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán Phân tích đầu tư

Mã xếp giá: 332.642 N573-N174

10. Giáo trình phân tích và quản lý dự án đầu tư/ Thái Bá Cẩn.- H.: Giáo dục, 2009.- 335tr.; 24cm

Từ khóa: Dự án đầu tư Phân tích, Dự án đầu tư Quản lý, Dự án đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 T364-C212

11. Giáo trình thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương/ Nguyễn Văn Tiến.- H.: Thống kê, 2009.- 651tr.; 21cm

Từ khóa: Thanh toán quốc tế, Thương mại quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 N573-T562

12. Giáo trình thanh toán quốc tế/ Nguyễn Văn Tiến.- H.: Thống kê, 2009.- 651tr.; 21cm

Từ khóa: Thanh toán quốc tế, Thương mại quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 N573-T562

13. Giáo trình lý thuyết tiền tệ/ Vũ Minh Kiều.- H.: Thống kê, 2009.- 293tr.; 21cm

Từ khóa: Lý thuyết tiền tệ

Mã xếp giá: 332.404 N573-K47

14. Hội nhập kinh tế quốc tế tái cấu trúc hệ thống ngân hàng Việt Nam phù hợp chuẩn mực và thông lệ quốc tế/ Nguyễn Duy Gia.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 230tr.; 21cm

Từ khóa: Ngân hàng, Hệ thống ngân hàng, Ngân hàng Việt Nam

Mã xếp giá: 332.109597 N573-G428

15. Hỏi đáp thanh toán quốc tế/ Nguyễn Văn Tiến (Chủ biên), tham gia : Nguyễn Thị Hồng Hải, Trần Nguyễn hợp Châu, Nguyễn Thị Cẩm Thủy.- H.: Thống kê, 2009.- 599tr.; 21cm

Từ khóa: Thanh toán quốc tế, Thương mại quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 H719

16. Hệ thống bài tập, bài giải và dạng đề thi nghiệp vụ ngân hàng thương mại: Sử dụng theo giáo trình nghiệp vụ NHTM/ Nguyễn Đăng Dờn, Hoàng Đức, Trần Huy Hoàng,....- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 143tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng, Ngân hàng thương mại, Nghiệp vụ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.12 H432

17. International finance : Theory into practice / Piet Sercu.- Princeton, N.J. ; Woodstock, Oxfordshire [England] : Princeton University Press, 2009.- xiii, 816 p. ; 26 cm

Từ khóa: International finance Problems, exercises, International finance

Mã xếp giá: 332.042 S482

18. Lập và thẩm định dự án đầu tư/ Đỗ Phú Trần Tình.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 151tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thẩm định dự án, Dự án đầu tư, Thiết lập dự án

Mã xếp giá: 332.6 Đ631-T588

19. Lạm phát ở Việt Nam: Lý thuyết và kiểm chứng thực nghiệm mô hình P-Star/ Nguyễn Trọng Hoài, Nguyễn Hoài Bảo.- H.: Thống kê, 2009.- 153tr.; 21cm

Từ khóa: Lạm phát, Lạm phát, Tiền tệ, Lạm phát Việt Nam

Mã xếp giá: 332.41 N573-H678

20.Lý thuyết tài chính tiền tệ/ Nguyễn Đăng Dờn, Nguyễn Quốc Anh, Nguyễn Kim Trọng, Nguyễn Văn Thầy.- Tp.HCM.: Đại học Quốc Gia Tp. HCM, 2009.- 391tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thị trường tài chính, Tài chính tiền tệ

Mã xếp giá: 332.07 L981

21.Nghiệp vụ ngân hàng thương mại = Commercial banking/ Nguyễn Đăng Dờn, Hoàng Đức, Trần Huy Hoàng,.....- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 315tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại, Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12 N576

22.Nghiệp vụ ngân hàng thương mại = Comercial Banking (Dành cho sinh viên chuyên ngành tài chính, ngân hàng, chứng khoán)/ Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống kê, 2009.- 861tr.; 24cm.

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12 N573-K47

23.Nghiệp vụ thanh toán quốc tế/ Nguyễn Thị Thu Thảo.- H.: Tài chính, 2009.- 347tr.; 29cm

Từ khóa: Thanh toán quốc tế, Nghiệp vụ thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 N573-T367

24.Nghiệp vụ kinh doanh và đầu tư chứng khoán: Dành cho sinh viên chuyên ngành: tài chính, ngân hàng, chứng khoán/ Nguyễn Minh Kiều.- H.: Thống kê, 2009.- 292tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-K47

25.Nghiệp vụ ngân hàng hiện đại/ Võ Thị Thúy Anh, Lê Phương Dung.- H.: Tài chính, 2009.- 408tr.; 21cm

Từ khóa: Ngân hàng, Nghiệp vụ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.1 V872-A596

26.Những âm mưu từ đảo Jekyll: Nhận diện Cục Dự trữ Liên bang/ G. Edward Griffin; Người dịch: Nhân An, Minh Hà, Ngọc Thủy; Hiệu đính: Đinh Thế Hiển.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 771tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng Mỹ, Ngân hàng, Ngân hàng trung ương, Cục lưu trữ Liên bang

Mã xếp giá: 332.110973 G851

27.Nghiệp vụ ngân hàng quốc tế/ Lê Văn Tư.- H.: Thanh niên, 2009.- 606tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng quốc tế, Ngân hàng, Nghiệp vụ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.15 L433-T883

28.Những bong bóng tài chính của Greenspan : Một thời kỳ xuẩn ngốc ở Ngân hàng Dự trữ Liên bang = Greenspan's bubbles : The age of ignorance at the Federal Reserve/ William A. Fleckenstain, Frederick Sheehan; Dương Ngọc Dũng (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 196tr.; 21cm

Từ khóa: Mỹ Chính sách kinh tế, Chính sách tiền tệ

Mã xếp giá: 332.11092 F593

29.Nghiệp vụ ngân hàng thương mại: Lý thuyết và bài tập/ Lê Thị Mận.- H: Lao động - Xã hội, 2009.- 598tr.; 24cm.

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12 L433-M266

30.Nghiệp vụ ngân hàng trung ương/ Nguyễn Đăng Dờn, Trần Huy Hoàng, Nguyễn Quốc Anh,....- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 311tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng trung ương

Mã xếp giá: 332.11 N576

31.Phân tích và đầu tư chứng khoán: Soạn theo chương trình mới của UBCKNN - Lý thuyết cô đọng. Bài tập phong phú. Lời giải chi tiết/ Bùi Kim Yến, Thân Thị Thu Thủy (chủ biên); Trần Phương Thảo, Phan Thu Hiền, Phạm Thị Anh Thư.- Tp. Hồ Chí Minh: Thống kê, 2009.- 612tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

32.Phân tích thị trường chứng khoán/: Bài tập và bài giải/ Bùi Kim Yến.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 247tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán, Chứng khoán, Phân tích chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

33.Phân tích tài chính công ty cổ phần/ Nguyễn Năng Phúc (chủ biên).- Hà Nội.: Tài chính, 2009.- 253tr.; 21cm.

Từ khóa: Công ty cổ phần, Kinh tế tài chính, Phân tích tài chính, Tài chính công ty

Mã xếp giá: 332.632 N573-P577

34.Phân tích và đầu tư chứng khoán: Soạn theo chương trình của UBCKNN - Chương trình bắt buộc để dự thi Chứng chỉ phân tích và đầu tư chứng khoán của UBCKNN - Lý thuyết súc tích, cô đọng - Bài tập phong phú, đa dạng - Lời giải chi tiết / Bùi Kim Yến, Thân Thị Thu Thủy, Trần Phương Thảo,....- H.: Thống kê, 2009.- 596tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

35.Phân tích đầu tư chứng khoán & quản lý danh mục đầu tư: Soạn theo chương trình mới của UBCKNN (Lý thuyết cô đọng, Bài tập phong phú, Lời giải chi tiết) / Bùi Kim Yến.- H.: Thống Kê, 2009.- 641tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

36.Phân tích và đầu tư chứng khoán: Soạn theo chương trình mới của UBCKNN(Lý thuyết cô đọng, Bài tập phong phú, Lời giải chi tiết)/ Bùi Kim Yến, Thân Thị Thu Thủy(chủ biên); Trần Phương Thảo....- H.: Thống kê, 2009.- 609tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán Phân tích và đầu tư

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

37.Quản trị chiến lược ngân hàng và phương thức quản trị điều hành ngân hàng thương mại Việt Nam/ Nguyễn Duy Gia.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 164tr.; 21cm

Từ khóa: Ngân hàng, Ngân hàng Quản trị điều hành, Ngân hàng Việt Nam

Mã xếp giá: 332.109597 N573-G428

38.Quản trị ngân hàng thương mại / Phan Thị Thu Hà.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 342tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng thương mại Quản lý, Ngân hàng thương mại, Quản trị ngân hàng

Mã xếp giá: 332.12068 P535-H111

39.Quản trị ngân hàng thương mại / Phan Thị Cúc, NguyễnThị Tuyết, Vũ Thị Thùy Linh, Hồ Nguyệt Thanh.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 367tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng thương mại, Quản trị ngân hàng

Mã xếp giá: 332.12068 Q121

40.Soros : Nhà đầu tư có uy thế nhất thế giới = Soros : The world's most influential investor/ Robert Slater; Nguyễn Thọ Nhân (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 374tr.; 23cm

Từ khóa: Đầu tư, Soros Nhà đầu tư

Mã xếp giá: 332.6092 S631

41.Short selling activities and convertible bond arbitrage: Empirical evidence from the New York exchange/ Sebastian P. Werner, Lutz Johanning.- Wiesbaden: Betriebswirtschaftlicher Verlag Gabler, 2009.- xx, 256p.; 22cm

Từ khóa: Arbitrage, Chứng khoán

Mã xếp giá: 332.63228 W492

42.Thị trường hối đoái/ Lê Văn Tư.- H.: Thanh niên, 2009.- 366tr.; 24cm

Từ khóa: Hối đoái, Thị trường hối đoái

Mã xếp giá: 332.456 L433-T883

43.Tín dụng ngân hàng/ Lê Văn Tề.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 275tr.; 24cm

Từ khóa: Tín dụng ngân hàng, Tín dụng

Mã xếp giá: 332.12 L433-T253

44.Thị trường chứng khoán/ Lê Hoàng Nga.- H.: Tài chính, 2009.- 529tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L433-N576

45.Thị trường tài chính/ Lê Văn Tề, Huỳnh Hương Thảo.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 278tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường tài chính, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L433-T253

46.Thanh toán quốc tế/ Nguyễn Đăng Dờn, Trầm Thị xuân Hương, Nguyễn Quốc Anh,.....- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 379tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường hối đoái, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 T367

47.Toàn tập UCP 600: Phân tích và bình luận toàn diện tình huống tín dụng chứng từ / Nguyễn Trọng Thùy.- H.: Thống kê, 2009.- 537tr.; 27cm

Từ khóa: Chứng từ tín dụng, UCP 600, Chứng từ thanh toán

Mã xếp giá: 332.7 N573-T547

48.Tiền tệ và lạm phát - Lý thuyết đến thực tiễn Việt Nam: Sách chuyên khảo/ Trần Hoàng Ngân.- H.: Thông tin truyền thông, 2009.- 149tr.; 21cm

Từ khóa: Tiền, Tiền Việt Nam, Lạm phát Việt Nam

Mã xếp giá: 332.4 T772-N576

49.Đầu tư kinh doanh bất động sản: Dành cho sinh viên chuyên ngành kinh tế, tài chính ngân hàng, quản trị kinh doanh, đầu tư kinh doanh bất động sản.../ Phan Thị Cúc, Nguyễn Văn Xa.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 383tr.; 24cm

Từ khóa: Bất động sản, Đầu tư bất động sản, Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 P535-C963

Năm 2008

1.Bài tập và bài giải nghiệp vụ ngân hàng thương mại : Tóm tắt lý thuyết. Câu hỏi trắc nghiệm kiến thức. Bài tập & bài giải thực hành nghiệp vụ...Sử dụng kèm theo sách Nghiệp vụ ngân hàng Nxb.Thống kê 2006, 2007, 2008 / Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Lao động Xã hội, 2008.- 474tr.; 24cm.

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng thương mại, Bài tập

Mã xếp giá: 332.12 N573-K47

2.Bài tập và bài giải phân tích chứng khoán và định giá chứng khoán: Phong phú đủ các dạng bài tập, lời giải chi tiết rõ ràng/ Bùi Kim Yến, Thân Thị Thu Thủy, Trần Phương Thảo....- H.: Thống kê, 2008.- 286tr.; 21cm

Từ khóa: Định giá chứng khoán Bài tập, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B152

3.Bất động sản 101: Làm giàu từ các thương vụ đầu tư bất động sản/ Gary W. Eldred ; Đỗ Kiện Ảnh, Anh Thư (dịch) ; Đỗ Kiện Ảnh (hiệu đính).- H.: Lao động - xã hội, 2008.- 422tr.;21cm

Từ khóa: Bất động sản Phương pháp kinh doanh, Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 332.6324 E378

4.Cẩm nang sử dụng thư tín dụng - L/C - tuân thủ UCP 600 và ISBP 681 2007 ICC = handbook on letter of credit in accordance with UCP 600 and ISBP 681 2007/ Đinh Xuân Trình.- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 463tr.; 24cm

Từ khóa: Phương thức sử dụng, Tín dụng thương mại, Quy tắc

Mã xếp giá: 332.7 Đ584-T833

5.Chain of blame: How Wall Street caused the mortgage and credit crisis/ Paul Muolo, Mathew Padilla.- Hoboken, N.J.: Wiley & Sons, 2008.- xiii, 338p.; 24cm

Từ khóa: Mortgage loans United States, Stock exchanges United States, Financial crises United States, Mortgages United States

Mã xếp giá: 332.720973 M926

6.Cách kiếm tiền từ thị trường chứng khoán của Darvas: Tôi đã kiếm 2 triệu đô la từ thị trường chứng khoán/ Nicolas Darvas; Tri thức Việt (biên dịch).- H.: Thanh niên, 2008.- 299tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán, Thị trường chứng khoán Hướng dẫn đầu tư

Mã xếp giá: 332.678 D227

7.Giáo trình lập dự án đầu tư/ Nguyễn Bạch Nguyệt.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 503tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Dự án đầu tư, Thiết lập dự án đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 N573-N576

8.Giáo trình nghiệp vụ ngân hàng trung ương/ Mai Văn Bạ.- H.: Thống kê, 2008.- 128tr.; 27cm

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng trung ương

Mã xếp giá: 332.11 M217-B212

9.Giải pháp 90% bí quyết để kiếm lợi nhuận cao/ David Risk ; Nhân Văn (Biên dịch).- Thanh Hóa: Nxb.Thanh Hóa, 2008.- 263tr.; 20cm

Từ khóa: Phương thức đầu tư, Đầu tư Phương pháp, Kế hoạch đầu tư, Cách đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 R595

10.Giao dịch ngoại hối/ Đỗ Văn Khiêm và các cộng sự.- Đồng Nai: Tổng hợp Đồng Nai, 2008.- 276tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường ngoại hối, Ngoại tệ, Giao dịch ngoại hối, Ngoại hối, Thị trường ngoại tệ

Mã xếp giá: 332.45 Đ631-K45

11.Giáo trình: thị trường tài chính thị trường chứng khoán/ Bùi Kim Yến, Lại Tiến Đĩnh, Thân Thị Thu Thủy,...- H.: Thống kê, 2008.- 486tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường tài chính, Chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 G434

12.Hoạt động hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam - một năm sau gia nhập WTO/ Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM.- H.: Thống kê, 2008.- 266tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Việt Nam

Mã xếp giá: 332.1209597 H679

13.Hướng dẫn thực hành nghiệp vụ cấp tín dụng và thẩm định tín dụng: Dành cho sinh viên chuyên ngành tài chính, ngân hàng, chứng khoán/ Nguyễn Minh Kiều.- H.: Thống kê, 2008.- 637tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Tín dụng ngân hàng, Tín dụng

Mã xếp giá: 332.7 N573-K47

14. Mô hình tài chính quốc tế / Nguyễn Khắc Minh.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2008.- 383tr.; 27cm

Từ khóa: Tài chính quốc tế

Mã xếp giá: 332.042 N573-M664

15. Nhập môn tài chính - tiền tệ/ Sử Đình Thành, Vũ Thị Minh Hằng, Dương Thị Bình Minh,....- H.: Lao Động Xã Hội, 2008.- 429tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Tài chính - Tiền tệ

Mã xếp giá: 332.07 N576

16. Những nguyên tắc nền tảng trong kinh doanh chứng khoán : Các chiến lược đầu tư của các nhà giao dịch chứng khoán lớn nhất mọi thời đại = How legendary traders made millions/ John Boik; Dương Ngọc Dũng (dịch và giới thiệu).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 405tr.; 23cm

Từ khóa: kinh doanh chứng khoán, Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.6322 B678

17. Nghiệp vụ ngân hàng/ Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống Kê, 2008.- 583tr.; 21cm.

Từ khóa: Ngân hàng, Nghiệp vụ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.1 N573-K47

18. Nhập môn tài chính - tiền tệ/ Sử Đình Thành, Vũ Thị Minh Hằng, Dương Thị Bình Minh,....- H.: Lao Động Xã Hội, 2008.- 429tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Tài chính - Tiền tệ

Mã xếp giá: 332.07 N576

19. Nghiệp vụ thị trường tiền tệ: Sách tham khảo/ Lê Hoàng Nga.- H.: Tài Chính, 2008.- 267tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Nghiệp vụ tiền tệ

Mã xếp giá: 332.4 L433-N576

20. Quản trị ngân hàng thương mại/ Nguyễn Thị Mùi.- H.: Tài chính, 2008.- 399tr.; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng thương mại Quản lý, Ngân hàng thương mại, Quản trị ngân hàng

Mã xếp giá: 332.12068 N573-M953

21. Quy tắc số 1 : Đầu tư thành công chỉ với 15 phút mỗi tuần/ Phil Town ; Đoàn trang, Đỗ Hòa, Thùy Linh (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 461tr.; 21cm

Từ khóa: Đầu tư, Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.6 T743

22. Sự thống nhất quốc tế về đo lường và các tiêu chuẩn vốn: Cấu trúc khung sửa đổi phiên bản toàn diện năm 2006 (Biên dịch theo nội dung của ủy ban Basel về giám sát ngân hàng)/ Khúc Quang Huy biên dịch.- H.: Văn hóa - Thông tin, 2008.- 342tr.; 27cm

Từ khóa: Tiêu chuẩn đo lường, Tiêu chuẩn vốn, Rủi ro tín dụng

Mã xếp giá: 332.1 S938

23. Thanh toán quốc tế : Cập nhật theo UCP - 600, ISBP - 681/ Trần Thị Xuân Hương, Nguyễn Đăng Dờn, Trần Huy Hoàng,...- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 504tr.; 27cm

Từ khóa: Hối đoái, Thanh toán quốc tế, Trao đổi tiền tệ

Mã xếp giá: 332.45 T367

24. Thanh toán quốc tế: Thị trường ngoại hối và các giao dịch ngoại hối/ Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống kê, 2008.- 421tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường ngoại hối, Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 N573-K47

25. Thanh toán quốc tế/ Lê Văn Tề.- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 425tr.; 21cm.

Từ khóa: Thị trường ngoại hối, Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 L433-T235

26. Từ điển tài chính Anh - Việt/ Nguyễn Thanh Thuận, Nguyễn Thành Danh.- H.: Giao thông Vận tải, 2008.- 504tr.; 21cm

Từ khóa: Tài chính, Tài chính Từ điển

Mã xếp giá: 332.03 N573-T532

27. Thị trường ngoại hối và các giải pháp phòng ngừa rủi ro: Quản trị rủi ro tài chính/ Nguyễn Minh Kiều.- H.: Thống kê, 2008.- 329tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường ngoại hối, Thị trường tiền tệ, Quản lý rủi ro tỷ giá

Mã xếp giá: 332.45 N573-K47

28. Định giá các lợi ích tài chính qua các hàm tài chính Excel: Dành cho nhà quản trị tài chính công ty, nhà phân tích và đầu tư tài chính,.../ Đỗ Thiên Anh Tuấn.- H.: Thống kê, 2008.- 390tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính Ứng dụng tin học, Tài chính

Mã xếp giá: 332.0285 Đ631-T883

Năm 2007

1.144 câu hỏi đáp về thị trường chứng khoán Việt Nam/ Vũ Ngọc Nhung, Hồ Ngọc Cẩn.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 231tr.; 19cm.

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 V986-N584

2.10 phút chỉ dẫn đầu tư chứng khoán.- H. : Văn hóa Thông tin, 2007.- 133tr. ; 21cm.

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 M971

3.24 bài học cần thiết để đầu tư chứng khoán thành công/ William J. O'Neil ; Đào Nhật Mỹ dịch.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 211tr.; 23cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 O586

4. Bài tập và bài giải phân tích chứng khoán và định giá chứng khoán : Phong phú đủ các dạng bài tập. lời giải chi tiết rõ ràng / Bùi Kim Yển, Thân Thị Thu Thủy, Trần Phương Thảo,...- Tp.HCM: Thống kê, 2007.- 286tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh doanh chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B152

5. Bài tập và bài giải thanh toán quốc tế: Sử dụng kèm theo quyền Thanh toán quốc tế của TS. Nguyễn Minh Kiều, Nxb. Thống Kê 2007 / Nguyễn Minh Kiều, Võ Thị Tuyết Anh, Hoàng Thị Minh Ngọc,...- Tp.HCM: Thống Kê, 2007.- 325tr.; 31cm.

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 B152

6. Cổ phiếu và thị trường chứng khoán: Thuật ngữ Anh - Việt Hà Hưng Quốc.- Tp.HCM.: Văn hóa Thông tin, 2007.- 159tr; 21cm

Từ khóa: Cổ phiếu, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 H111-Q163

7. Cẩm nang người tư vấn kinh doanh và đầu tư chứng khoán ở Việt Nam / Lê Văn Thủy.- H.: Tài chính, 2007.- 337tr.; 24cm.

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L433-T547

8. Cẩm nang thực hành thị trường chứng khoán: Bài tập và bài giải phân tích và đầu tư chứng khoán/ Đặng Quang Gia.- Tp. Hồ Chí Minh: Thống kê, 2007.- 494tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 Đ182-G428

9. Giáo trình kinh tế đầu tư/ Nguyễn Bạch Nguyệt, Từ Quang Phương.- H.: Đại học Kinh tế quốc dân, 2007.- 295tr.; 24cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế học, Kinh tế đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 N573-N576

10. Giáo trình lý thuyết tiền tệ/ Vũ Văn Hóa, Đinh Xuân Hạng.- H.: Tài chính, 2007.- 298tr.; 21cm

Từ khóa: Lý thuyết tiền tệ

Mã xếp giá: 332.404 V986-H678

11. Giáo trình thị trường chứng khoán/ Nguyễn Văn Nông, Nguyễn Thị Hồng Liên.- H.: Lao động Xã hội, 2007.- 416tr.; 24cm.

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-N812

12. Giáo trình thị trường chứng khoán: Đã bổ sung, cập nhật theo luật chứng khoán năm 2006, đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2007 / Bùi Kim Yển.- Tp.HCM: Thống kê, 2007.- 418tr.; 24cm.

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

13. Giáo trình phân tích và đầu tư chứng khoán: Soạn theo chương trình của UBCKNN - Chương trình bắt buộc để dự thi Chứng chỉ phân tích và đầu tư chứng khoán của UBCKNN - Lý thuyết xúc tích, cô đọng - Bài tập phong phú, đa dạng - Bài giải chi tiết, rõ ràng / Bùi Kim Yến.- H.: Thống kê, 2007.- 442tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

14. Hỏi đáp về thị trường chứng khoán: Cẩm nang tư vấn/ Đặng Quang Gia.- H.: Thống kê, 2007.- 530tr.; 21cm

Từ khóa: Cẩm nang tư vấn, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 Đ182-G428

15. Hành trình doanh nhân khởi nghiệp - Tập: Bí quyết đầu tư chứng khoán/ Nguyễn Trung Toàn.- Hà Nội: Văn hóa Thông tin, 2007.- 207tr.; 21cm

Từ khóa: Hướng nghiệp, Đầu tư chứng khoán, Kinh tế tài chính

Mã xếp giá: 332.642 N573-T627

16. Hành trình doanh nhân khởi nghiệp - Tập: Bí quyết đầu tư chứng khoán/ Nguyễn Trung Toàn.- Hà Nội: Văn hóa thông tin, 2007.- 207tr.; 21cm

Từ khóa: Chứng khoán, Bí quyết đầu tư

Mã xếp giá: 332.642 N573-T672

17. Hồi ức của một thiên tài đầu tư chứng khoán/ Ledwin Lefevre; Đỗ Bá, Tất Toàn, Thái Hùng dịch.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 484tr.; 21cm.

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Đầu tư chứng khoán của Mỹ

Mã xếp giá: 332.64 L493

18. Hỏi đáp về thị trường chứng khoán: Cẩm nang tư vấn/ Đặng Quang Gia.- H.: Thống kê 2007.- 530tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán Cẩm nang tư vấn

Mã xếp giá: 332.642 Đ182-G428

19. Kiến thức cơ bản về đầu tư chứng khoán/ Võ Thanh Long, Nguyễn Quang Hải.- H.: Thanh Niên, 2007.- 140tr.; 19cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 V899-L856

20. Liquidity risk measurement and management: A practitioner's guide to global best practices/ Edited by Leonard Matz, Peter Neu.- [S.l.]: John Wiley & Sons (Asia) Pte Ltd, 2007.- xiv, 395p.; 27cm

Từ khóa: Risk management, Bank liquidity

Mã xếp giá: 332.10681 L767

21. Nghiệp vụ ngân hàng/ Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống kê, 2007.- 583tr.; 21cm.

Từ khóa: Ngân hàng, Nghiệp vụ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.1 N573-K47

22.Những điều cần biết về thị trường chứng khoán : Mua cổ phiếu, bán cổ phiếu/ Nguyễn Quốc Tòng.- Thanh Hóa: Nxb.Thanh Hóa, 2007.- 219tr.; 20cm

Từ khóa: Chứng khoán, Cổ phiếu, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-T665

23.Ngân hàng Thương mại/ Phan Thị Thu Hà.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007.- 290tr.; 24cm.

Từ khóa: Ngân hàng thương mại

Mã xếp giá: 332.12 P535-H111

24.Nghịệp vụ ngân hàng hiện đại/ Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống Kê, 2007.- 1419tr.; 28cm

Từ khóa: Nghệp vụ ngân hàng

Mã xếp giá: 332.1 N573-K47

25.Những gương mặt nổi trội ở "Wall street" bí quyết đầu tư chứng khoán/ Nguyễn Đình Nhơn.- H.: Thanh niên, 2007.- 366tr.; 21cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Chứng khoán, Chứng khoán Bí quyết kinh doanh

Mã xếp giá: 332.642 N573-N576

26.Preferreds: Wall Street's best-kept income secret/ Kenneth G. Winans.- Novato, CA: KGW Pub., 2007.- 280p.; 24cm

Từ khóa: Speculation, Thị trường chứng khoán, Hoạt động đầu cơ, Preferred stocks

Mã xếp giá: 332.63225 W758

27.Phân tích kinh tế dự án đầu tư/ Vũ Công Tuấn.- H: Tài chính, 2007.- 403tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế đầu tư, Dự án đầu tư, Phân tích kinh tế

Mã xếp giá: 332.6 V986-T883

28.Phân tích kỹ thuật/ Phan Thị Bích Nguyệt, Lê Đạt Chí, Dương Kha,....- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 375tr.; 24cm.

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 P535

29.Phương pháp đầu tư cổ phiếu của Buffett/ Đào Công Bình, Minh Đức.- Tp.HCM.: Trẻ, 2007.- 219tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 Đ211-B613

30.Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư/ Phước Minh Hiệp, Lê Thị Vân Đan.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 257tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thẩm định dự án, Dự án đầu tư, Thiết lập dự án

Mã xếp giá: 332.6 P577-H633

31.Thanh toán quốc tế: Lý thuyết, bài tập & bài giải thực hành, bài tập tự rèn luyện, cập nhật theo UCP 600 - 2006 / Trần Hoàng Ngân, Nguyễn Minh Kiều, Võ Thị Tuyết Anh,....- Tp.HCM: Thống Kê, 2007.- 546tr.; 27cm.

Từ khóa: Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 T367

32. Từ điển ngân hàng Anh - Trung - Việt/ Ngọc Thái.- H.: Từ điển Bách khoa, 2007.- 527tr.; 21cm

Từ khóa: Ngân hàng Từ điển, Ngân hàng

Mã xếp giá: 332.103 N576-T364

33. Thị trường chứng khoán cấu trúc và cơ chế hoạt động : Sách tham khảo/ Nguyễn Thị Cành, Trần Viết Hoàng.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 372tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-C222

34. Tài chính quốc tế: Dành cho sinh viên các trường Đại học/ Nguyễn Văn Tiến.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 420tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài chính quốc tế, International finance

Mã xếp giá: 332.042 N573-T562

35. Thanh toán quốc tế: Lý thuyết, bài tập & bài giải thực hành, bài tập tự rèn luyện, cập nhật theo UCP 600 - 2006 / Trần Hoàng Ngân, Nguyễn Minh Kiều, Võ Thị Tuyết Anh,...- Tp.HCM: Thống Kê, 2007.- 546tr.; 27cm.

Từ khóa: Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 T367

36. Warren Buffett speaks: Wit and wisdom from the world's greatest investor/ [compiled by] Janet Lowe.- Hoboken, N.J: John Wiley & Sons, 2007.- xiii, 272p.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Buffett, Warren Quotations, Capitalists and financiers

Mã xếp giá: 332.6 B929

37. Để thành công trên thị trường chứng khoán : Những "luật chơi" người trong cuộc nhận ra ở Châu Âu / Nguyễn Văn Tiến Ích.- H.: Thống Kê, 2007.- 315tr.; 21cm.

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-I16

38. Để trở thành tỷ phú/ T. Harv Eker ; Nhân Văn (Biên dịch).- Thanh Hóa: Nxb. Thanh Hóa, 2007.- 160tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý tài chính cá nhân, Tài chính cá nhân, Cách sử dụng tiền, Cách kiếm tiền

Mã xếp giá: 332.024 E367

39. Đôi điều về thị trường chứng khoán Việt Nam/ Nguyễn Quốc Tòng.- Thanh Hóa: Nxb. Thanh Hóa, 2007.- 277tr.; 20cm

Từ khóa: Chứng khoán, Thị trường chứng khoán Việt Nam

Mã xếp giá: 332.642597 N573-T665

40. Đầu tư chứng khoán những vấn đề cốt yếu/ Nguyễn Minh Trí, Nguyễn Thị Anh Thư.- H.: Lao động Xã hội, 2007.- 358tr.; 21cm.

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-T819

41.Đồng tiền và con dao 2 lưỡi : Một chuyên viên tư vấn về tài chính sẽ chỉ cho bạn cách sử dụng tiền hiệu quả nhất/ Ruth Hayden ; Nhân văn (biên dịch).- Thanh Hóa: Nxb.Thanh Hóa, 2007.- 144tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý tiền, Quản lý ngân quỹ gia đình, Quản lý tài chính gia đình, Tiền

Mã xếp giá: 332.024 H414

Năm 2006

1.10 vấn đề cần thiết cho người kinh doanh bất động sản: Các phần chính của chứng phiếu/ Christen J Reinke; Mỹ Khanh, Tấn Minh biên dịch.- Tp.Hồ Chí Minh.: Giao thông Vận tải, 2006.- 119tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 332.632 R372

2.Bài tập và bài giải phân tích chứng khoán và định giá chứng khoán: Phong phú đủ các dạng bài tập. lời giải chi tiết rõ ràng/ Bùi Kim Yến, Than Thị Thu Thủy, Trần Phương Thảo,...- H.: Thống kê, 2006.- 286tr.; 20cm

Từ khóa: Chứng khoán, Phân tích, Thị trường chứng khoán Bài tập, Chứng khoán, Định giá

Mã xếp giá: 332.642 B152

3.Bình pháp tôn tử kim chỉ nam trong giao dịch chứng khoán/ Dean Lundelldell; Bích Ương, Minh Đức(dịch).- Tp.HCM.: Trẻ, 2006.- 143tr.; 21m

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L962

4.Bí quyết thành công trên thị trường chứng khoán/ Kiên Cường.- H.: Tài chính, 2006.- 207tr.; 21cm

Từ khóa: Những điều cần biết, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 K47-C937

5.Chứng khoán và phân tích đầu tư chứng khoán/ Lý Vinh Quang.- H.: Thống kê, 2006.- 303tr.; 20cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L981-Q124

6.Chứng khoán: Đầu tư và quản lý/ Nguyễn Đỗ (biên soạn).- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 255tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản lý tài chính, Đầu tư chứng khoán, Chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-Đ631

7.Cẩm nang đầu tư chứng khoán / Trần Quốc Tuấn (dịch và biên soạn).- Hà Nội: Tài chính, 2006.- 209tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 T772-T883

8.Cẩm nang đầu tư chứng khoán / Trần Quốc Tuấn (dịch và biên soạn).- Hà Nội: Tài chính, 2006.- 209tr.; 24cm

Từ khóa: Chứng khoán, Đầu tư, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 T772-T883

9.Các tập quán quốc tế về L/C: các quy tắc và thực hành thống nhất về tín dụng chứng từ ICC, Tập quán ngân hàng tiêu chuẩn quốc tế dùng để kiểm tra chứng từ trong phương thức tín dụng chứng từ(ISBP), Phụ trương UCP - 500 về việc xuất trình chứng từ điện tử.- H.: Lao động - xã hội, 2006.- 283tr; 24cm

Từ khóa: Ngân hàng quốc tế, Song ngữ, Tín dụng

Mã xếp giá: 332.15 C118

10.Excel applications for investments/ Troy A. Adair.- New York: McGraw-Hill, 2006.- x, 254p.; 28cm

Từ khóa: Investments Computer programs., Microsoft Excel (Computer file), Business Computer programs.

Mã xếp giá: 332.028 5 A191

11.Giáo trình thanh toán quốc tế/ Đinh Xuân Trình.- H. : Lao động -Xã hội, 2006.- 478tr. ; 24cm.

Từ khóa: Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 Đ584-T833

12.Giáo trình nghiệp vụ ngân hàng trung ương/ Nguyễn Thị Mùi.- H.: Tài chính, 2006.- 295tr.; 21cm

Từ khóa: Nghiệp vụ ngân hàng, Ngân hàng trung ương

Mã xếp giá: 332.11 N573-M953

13.Giáo trình thị trường chứng khoán / Bùi Kim Yến.- TP. HCM : Lao động Xã hội, 2006.- 382 tr. ; 24 cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B932-Y45

14.Giáo trình thanh toán quốc tế : Dùng trong các trường THCN / Bùi Thị Thùy Nhi.- H. : Nxb.Hà Nội, 2006.- 230tr. ; 24cm.

Từ khóa: Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 B932-N582

15.Giàu từ chứng khoán: Bài học từ những nhà kinh doanh chứng khoán thành công nhất của mọi thời đại/ John Boik; Vũ Việt Hằng dịch.- H.: Tri thức, 2006.- 263tr, 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 B678

16.Hoàn thiện môi trường luật pháp đối với thanh toán quốc tế ở nước ta / Đỗ Tất Ngọc.- H.: Giáo dục, 2006.- 103tr.; 21cm.

Từ khóa: Khía cạnh pháp luật, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 Đ631-N569

17.Hướng dẫn tham gia thị trường chứng khoán/ Trần Minh Kiệt.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 391tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 T772-K47

18.Hướng dẫn đầu tư cổ phiếu/ Đào Công Bình, Minh Đức.- Tp.HCM.: Trẻ, 2006.- 287tr.; 21cm

Từ khóa: Cổ phiếu Đầu tư, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 Đ211-B613

19.Kinh doanh chứng khoán/ Nguyễn Thị Mùi.- H.: Tài chính, 2006.- 223tr.; 21cm.

Từ khóa: Chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-M953

20.Lập - thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư: Lý thuyết tài chính hiện đại về DADT, giới thiệu và hướng dẫn các DADT thức tế tại Việt Nam/ Đình Thế Hiển.- H.: Thống kê, 2006.- 470tr.; 26cm.

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Đầu tư - Dự án

Mã xếp giá: 332.6 D584-H633

21.Nhập môn tài chính tiền tệ/ Sử Đình Thành, Vũ Thị Minh Hằng, Dương Thị Bình Minh....- Tp.HCM.: Đại học Quốc Gia Tp. HCM, 2006.- 570tr; 24cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thị trường tài chính, Tài chính tiền tệ

Mã xếp giá: 332.07 N576

22.Phân tích tài chính công ty cổ phần/ Nguyễn Năng Phúc, Nghiêm Văn Lợi, Nguyễn Ngọc Quang.- Hà Nội.: Tài chính, 2006.- 253tr.; 21cm.

Từ khóa: Công ty cổ phần, Kinh tế tài chính, Phân tích tài chính, Tài chính công ty

Mã xếp giá: 332.632 N573-P577

23.Phân tích & đầu tư chứng khoán / Nguyễn Đăng Nam.- H.: Tài Chính, 2006.- 399tr.; 21cm.

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-N174

24.Stochastic optimization models in finance / William T. Ziemba, Raymond G. Vickson.- London: World Scientific, 2006.- xxxv, 719p.; 24 cm

Từ khóa: Stochastic processes, Mathematical optimization, Finance

Mã xếp giá: 332.0151922 W716

25.Thanh toán quốc tế/ Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống Kê, 2006.- 431tr.; 21cm.

Từ khóa: Thị trường ngoại hối, Thị trường hoán đổi tiền tệ, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 N573-K47

26.Tài chính Việt Nam 2001 - 2010/ Đỗ Đức Minh.- Hà Nội: Tài chính, 2006.- 268tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế Việt Nam Chiến lược phát triển, Tài chính, Kinh tế tài chính Việt Nam

Mã xếp giá: 332.09597 Đ631-M664

27.Thị trường chứng khoán tại Việt Nam/Lê Văn Tề, Trần Đắc Sinh, Nguyễn Văn Hà.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 463tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L433-T253

28.The richest man in babylon: người giàu có nhất thành Babylon/ George S. Clason; Võ Hưng Thanh, Trọng Việt.- TP. HCM: Tổng hợp TP.HCM, 2006.- 190tr.; 20,5cm

Từ khóa: Bí quyết thành công, Tài chính cá nhân, Làm giàu

Mã xếp giá: 332.024 C614

29.Tài chính quốc tế / Đinh Trọng Thịnh.- H.: Tài chính, 2006.- 279tr.; 21cm.

Từ khóa: Tài chính quốc tế

Mã xếp giá: 332.042 Đ584-T443

30.Tìm hiểu về ngân hàng thế giới: Sách hướng dẫn dành cho giới trẻ/ Nguyễn Khánh Cẩm Châu người dịch, Vũ Cường hiệu đính.- H.: Văn hóa Thông tin, 2006.- 91tr.; 26cm.

Từ khóa: Ngân hàng thế giới

Mã xếp giá: 332.1532 N573-C496

31.Thị trường hối đoái/ Lê Văn Tư.- H.: Thống kê, 2006.- 479tr.; 21cm

Từ khóa: Hối đoái, Thị trường hối đoái

Mã xếp giá: 332.456 L433-T883

32.Thanh toán quốc tế/ Trần Thị xuân Hương, Nguyễn Đăng Dờn, Trần Huy Hoàng.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 417tr.; 30cm

Từ khóa: Thị trường hối đoái, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 T771-H957

33.Thị trường chứng khoán/ Lê Văn Tư.- H.: Thống kê, 2006.- 573tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-T883

34.Toàn tập UCP: quy tắc và thực hành thống nhất tín dụng chứng từ: Số xuất bản 500/1993, số xuất bản 5000.4/2002 (eucp), số xuất bản 645/2003 (ISBP)= The uniform customs and practice for documentary credits UCP 500, UCP 500.1 (eucp), Ucp 500.2 (ISBP)/ Nguyễn Trọng Thùy.- H : Thống kê, 2006.- 339tr; 29cm

Từ khóa: Tín dụng chứng từ, Tín dụng

Mã xếp giá: 332.42 N573-T547

35.Thị trường chứng khoán = Securities market/ Nguyễn Thanh Tuyền, Nguyễn Đăng Dờn, Bùi Kim Yến, Trần Thị Thu Thủy, Vũ Minh Hằng.- H.: Thống kê, 2006.- 299tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-T968

36.Đầu tư quốc tế và chuyển giao công nghệ tại Việt Nam/ Hà Thị Ngọc Oanh.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 466tr.; 24cm

Từ khóa: Đầu tư quốc tế Việt Nam, Chuyển giao công nghệ

Mã xếp giá: 332.673 H111-O11

37.Đầu tư chứng khoán nhất định thành công/ Nguyễn Bảo Hoa, Nguyễn Công Minh biên dịch.- H.: Lao động xã hội, 2006.- 395tr.; 21cm

Từ khóa: Chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 Đ235

Năm 2005

1.Cẩm nang đầu tư chứng khoán/ Phan Lan.- H.: Văn hóa Thông tin, 2005.- 299tr ; 21cm

Từ khóa: Đầu tư chứng khoán, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 P535-L243

2.Chính sách tiền tệ và sự điều tiết vĩ mô của ngân hàng trung ương/ Lê Vinh Danh.- H: Tài chính, 2005.- 314tr; 24cm

Từ khóa: Tiền tệ và ngân hàng, Kinh tế tài chính, Ngân hàng trung ương

Mã xếp giá: 332.11 L433-D182

3.Hành lang chuyển tiền Canada - Việt Nam: Những bài học của quá trình chuyển đổi từ các hình thức không chính thức sang hình thức chính thức/ Raúl Hernández Coss.- H.: Văn hóa Thông tin, 2005.- 85tr.; 27cm.

Từ khóa: Ngân hàng thế giới

Mã xếp giá: 332.1532 C836

4.Lạm phát hành trình và giải pháp chống lạm phát ở Việt Nam; Sách chuyên khảo/ Lê Quốc Lý.- H.: Tài chính, 2005.- 426tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Biện pháp phòng chống, Lạm phát, Diễn biến

Mã xếp giá: 332.41 L433-L981

5.Thị trường chứng khoán: Dành cho những người mới bắt đầu / Nguyễn Anh Dũng; Nguyễn Thị Thiệu Hảo, Nguyễn Thị Thu Thảo (cộng tác).- Hà Nội: Tài chính, 2005.- 367tr.; 20cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-D916

6.Tín dụng ngân hàng: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại/ Nguyễn Đăng Dờn.- H.: Thống kê, 2005.- 341tr; 21cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Tín dụng ngân hàng

Mã xếp giá: 332.12 T587

7.The economics of financial markets / Roy E. Bailey.- New York : Cambridge University Press, 2005.- xix, 528p. ; 25 cm

Từ khóa: Stock exchanges, Capital market, Futures market

Mã xếp giá: 332.0415 B154

Năm 2004

1.Equity valuation and analysis with eval/ Russell Lundholm, Richard Sloan.- Boston: McGraw Hill/Irwin, 2004.- xi, 252p.;24cm

Từ khóa: Corporations - Valuation, Investment analysis

Mã xếp giá: 332.63 L962

2.Franchise value: A modern approach to security analysis/ Martin L. Leibowitz.- NJ.: Jojn Wiley & Sons, 2004.- ix, 501p.; 24cm

Từ khóa: Kinh doanh - Tài chính

Mã xếp giá: 332.63221 L525

3.Probability, finance and insurance: Proceedings of a workshop at the University of Hong Kong, Hong Kong 15-17 July 2002/ Editors, Tze Leung Lai, Hailiang Yang, Siu Pang Yung.- Singapore: World Scientific, 2004.- ix,242p.; 24cm

Từ khóa: Insurance Mathematics methods, Đầu tư Phương pháp toán, Tài chính Phương pháp thống kê

Mã xếp giá: 332.0151 P962

Năm 2003

1.Derivatives : Valuation and risk management / David A. Dubofsky, Thomas W. Miller.- New York : Oxford University Press, 2003.- xxv, 646p. ; 24 cm

Từ khóa: Risk management, Derivative securities, Derivative securitices

Mã xếp giá: 332.632 D815

2.Từ điển thuật ngữ tài chính quốc tế Anh-Việt = Dictionary of international finance/ Đỗ Hữu Vinh.- Hà Nội: Thanh niên, 2003.- 509tr.; 21cm.

Từ khóa: Tài chính\$Từ điển, Finance Terms and phrases, Kinh tế Từ điển

Mã xếp giá: 332.03 Đ631-V784

3.Wealth of experience : Real investors on what works and what doesn't/ Andrew S. Clarke.- NJ.: John Wiley & Sons, 2003.- xvii, 217p.; 24cm

Từ khóa: Investments.

Mã xếp giá: 332.024 C597

Năm 2002

1.Sách lược và thao tác đầu tư chứng khoán/ Vương Bảo Liên.- Tp.HCM.: Trẻ, 2002.- 498tr.; 19cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 V994-L719

2.Thuật ngữ thị trường chứng khoán Anh - Việt/ Lê Minh Cần.- Đồng Nai.: Nxb. Đồng Nai, 2002.- 349tr.; 20cm..

Từ khóa: Thị trường chứng khoán, Thị trường chứng khoán Từ điển, Từ điển Anh-Việt Kinh tế

Mã xếp giá: 332.642 L433-C212

3.Tính toán dự án đầu tư: Kinh tế kỹ thuật / Đặng Minh Trang.- Hà Nội: Thống Kê, 2002.- 362tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế đầu tư Việt Nam

Mã xếp giá: 332.6 Đ182-T772

Năm 2001

1.Bình pháp tôn tử kim chỉ nam trong giao dịch chứng khoán/Dean Lundell; Bích Ương, Minh Đức(dịch).- Tp.HCM.: Trẻ, 2001.- 143tr.; 20.5cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L962

2.Bí quyết thực hành kế toán đơn vị chủ đầu tư/ Ngô Thế Chi.- Hà Nội: Thống kê, 2001.- 479tr; 28cm

Từ khóa: Kế toán đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 N569-C532

3.Công ty cổ phần và thị trường tài chính / Ngô Văn Quế.- Hà Nội: Lao Động, 2001.- 155tr.; 19cm

Từ khóa: Công ty cổ phần

Mã xếp giá: 332.64 N569-Q156

4.Thị trường ngoại hối và thanh toán quốc tế/Nguyễn Minh Kiều ; Đinh Xuân Trinh (hiệu đính).- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2001.- 269tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường ngoại hối, Thanh toán quốc tế

Mã xếp giá: 332.45 N573-K47

5.Thị trường chứng khoán: Dành cho những người mới bắt đầu / Nguyễn Anh Dũng, Tạ Văn Hùng; Nguyễn Thị Thiện Hảo, Nguyễn Thị Thu Thảo (cộng tác).- Hà Nội: Thống Kê, 2001.- 367tr.; 20cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 N573-D916

6.Tài chính Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử.- Hà Nội: Tài chính, 2001.- 395tr.; 21cm..

Từ khóa: Việt Nam Lịch sử kinh tế

Mã xếp giá: 332.1 T129

7.The plungers and the peacocks: 170 years of Wall Street/ Dana L. Thomas.- New York: Texere, 2001.- xii, 296p.; 23cm

Từ khóa: Wall Street History

Mã xếp giá: 332.64273 T454

8.Thị trường chứng khoán tại sao ? / Huy Nam.- TP.HCM: Trẻ, 2001.- 296tr.; 20cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 H987-N174

Năm 2000

1.Cẩm nang đầu tư chứng khoán / Trần Quốc Tuấn (dịch và biên soạn).- Hà Nội: Thống Kê, 2000.- 209tr.; 24cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 T772-T883

2.Chiến lược đầu tư vào thị trường chứng khoán của Warren Buffett / Minh Đức (biên soạn).- TP.HCM: Trẻ, 2000.- 491tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 M664-Đ822

3.Cách đọc bản cáo bạch: Người đầu tư chứng khoán khôn ngoan cần biết.- Hà Nội: Thế Giới, 2000.- 47tr.; 19cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 C119

4.Hỏi đáp về thị trường chứng khoán / Đặng Quang Gia (chủ biên).- Hà Nội: Thống Kê, 2000.- 400tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 Đ182-G429

5.Latticework: The new investing/ Robert G. Hagstrom.- New York: Texere, 2000.- 224p.; 21cm

Từ khóa: Investment analyst, Investment

Mã xếp giá: 332.6 H146

6.Một số vấn đề về chính sách tỉ giá hối đoái cho mục tiêu phát triển kinh tế Việt Nam/ Lê Văn Tư, Nguyễn Quốc Khanh.- H.: Thống kê, 2000.- 235tr.; 20.5cm

Từ khóa: Ngân hàng Việt Nam--Hối đoái

Mã xếp giá: 332.456 L433-T883

7.Phân tích dữ liệu trong dự án đầu tư khả thi / Đặng Văn Ngọc.- Hà Nội: Thống Kê, 2000.- 259tr.; 21cm

Từ khóa: Đầu tư, Kế toán đầu tư

Mã xếp giá: 332.6 Đ182-N569

8.Xác định thời điểm mua bán cổ phiếu: Tìm hiểu thị trường chứng khoán / Stephen Leeb; Trần Tuấn Thạc (dịch), Nguyễn Văn Nghiện (hiệu đính).- Hà Nội: Thống Kê, 2000.- 290tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L481

Năm 1999

1.Chứng khoán và phân tích chứng khoán / Trần Cao Nguyên.- Hà Nội: giáo Dục, 1999.- 304tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 T772-N573

2.Hướng dẫn đầu tư vào thị trường chứng khoán / Christine Stopp; Minh Đức, Hồ Kim Chung (biên dịch).- TP.HCM: Nxb Trẻ, 1999.- 368tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 S883

3.Hiểu và sử dụng thị trường chứng khoán / Lê Văn Tư, Lê Tùng Vân.- TP.HCM: Thống Kê, 1999.- 531tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L433-T883

4.Toàn cảnh thị trường chứng khoán / Nguyễn Ngọc Bích.- TP.HCM: Nxb. Thành Phố Hồ Chí Minh, 1999.- 275tr.; 20cm..

Từ khóa: Thị trường chứng khoán, Security market

Mã xếp giá: 332.642 N573-B583

Năm 1998

1.Quản trị tài chính: Câu hỏi và bài tập / Nguyễn Văn Thuận.- TP.HCM: Thống Kê, 1998.- 239tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 332.1 N573-T532

2.Quản trị tài chính / Nguyễn Văn Thuận.- TP.HCM: Thống Kê, 1998.- 394tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 332.1 N573-T532

Năm 1997

1.Women of the street : Making it on Wall Street - The world's touchest business / Sue Herera.- New York : John Wiley & Sons, Inc., 1997.- xxvi, 208 p. ; 24 cm.

Từ khóa: Stock market, Wall Street, Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.64 H542

Năm 1996

1.Xác định thời điểm mua bán cổ phiếu: Tìm hiểu thị trường chứng khoán / Stephen Leeb; Trần Tuấn Thạc (dịch), Nguyễn Văn Nghiện (hiệu đính).- Hà Nội: Thống Kê, 1996.- 290tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L481

Năm 1995

1.Barings bankruptcy and financial derivatives/ Peter G. Zhang..- River Edge: World Scientific, 1995.- xiv,166p.; 21cm

Từ khóa: Derivative securities.

Mã xếp giá: 332.63 Z612

2.Thị trường tài chính và thị trường chứng khoán / Ngô Hường (dịch và biên soạn).- Cà Mau: Nxb. Mũi Cà Mau, 1995.- 205tr.; 20cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 T422

Năm 1990

1.Thị trường chứng khoán ở Việt Nam / Lê Văn Tề.- .- 200tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán

Mã xếp giá: 332.642 L433-T253

Năm 1989

1.Đầu tư trực tiếp của nước ngoài tại Trung Quốc / Jerome Alan cohen, Stuart J. Valentine; Trương Công Dũng (dịch), Lê Nhật Thức (hiệu đính).- Hà Nội: Viện Nghiên Cứu Phát Triển Du Lịch, 1989.- 104tr.; 19cm..

Từ khóa: Đầu tư, Luật đầu tư Trung Quốc

Mã xếp giá: 332.6 C678

Năm 1988

1.Graham and Dodd's security analysis/ Sidney Cottle, Roger F. Murray, Frank E. Block, withthe collaboration of Martin L. Leibowitz.- New York : McGraw-Hill book Company, 1988.- xiii, 658p.; 24cm

Từ khóa: Securities United Graham, Investment analysis

Mã xếp giá: 332.632 C849

Năm 1986

1.L' évolution des activités bancaires dans les pays de l' ocde.- Paris: OCDE, [1986].- 79p.; 30cm..

Từ khóa: Kinh tế ngân hàng

Mã xếp giá: 332.1 E93

CHỦ ĐỀ: KINH TẾ HỌC ĐẤT & NĂNG LƯỢNG

Năm 2023

1.Phân tích và nhận định của PECC2 về triển vọng phát triển năng lượng Việt Nam: Ấn bản 23.- H.: Khoa học kỹ thuật, 2023.- 262tr.: minh họa; 30cm

Từ khóa: Việt Nam, Năng lượng, Phát triển

Mã xếp giá: 333.7909597 P535

Năm 2022

1.Kinh tế tài chính dự án điện tái tạo/ Nguyễn Thượng Bằng, Phạm Đức Cường, Mai Sỹ Hùng.- H.: Xây dựng, 2022.- 216tr.: bảng; 27cm

Từ khóa: Năng lượng tái tạo, Điện, Dự án, Kinh tế tài chính

Mã xếp giá: 333.7932 N573-B216

Năm 2021

1.Flexibility in electric power distribution networks/ Edited by Hassan Haes Alhelou, Ehsan Heydariyan-Forushani, Pierluigi Siano.- Boca Raton: CRC Press, 2021.- xxi, 411 p.: ill, 24cm

Từ khóa: Electric Power, Renewable energy

Mã xếp giá: 333.79 F619

2.Giáo trình kinh tế năng lượng: Tái bản lần thứ nhất, có chỉnh sửa, bổ sung/ Đặng Thành Trung, Đặng Thị Thanh Loan.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2021.- 275tr.: hình, bảng; 24cm

Từ khóa: Kinh tế năng lượng Giáo trình, Kinh tế năng lượng

Mã xếp giá: 333.793 Đ182-T871

Năm 2020

1.Môi giới và kinh doanh bất động sản/ Bùi Mạnh Hùng.- Hà Nội: Xây dựng, 2020.- 156tr.: minh họa; 27cm

Từ khóa: Bất động sản, Môi giới, Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 333.33 B932-H936

2.Quy hoạch xây dựng và phát triển môi trường sinh thái Đô thị - Nông thôn/ Lê Hồng Kế.- H.: Xây dựng, 2020.- 200tr.; 21cm

Từ khóa: Môi trường sinh thái, Việt Nam, Quy hoạch, Nông thôn, Đô thị

Mã xếp giá: 333.7209597 L433-K24

Năm 2018

1.Quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả/ Bùi Đức Hùng (ch.b.), Lê Văn Doanh, Phạm Hoàng Lương.....- H.: Bách khoa Hà Nội, 2018.- 719tr.: minh họa; 21cm

Từ khóa: Năng lượng Sử dụng, Năng lượng Quản lý

Mã xếp giá: 333.79 Q123

Năm 2017

1.Environmental science : Toward a sustainable future / Richard T. Wright, Dorothy F. Boorse.- Boston : Gordon college, 2017.- 589p. ; 28 cm

Từ khóa: Environmental science

Mã xếp giá: 333.7 W947

2.Giáo trình kiểm toán và tiết kiệm năng lượng / Võ Viết Cường.- Tp.Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2017.- 222tr. ; 24 cm

Từ khóa: Kiểm toán, Tiết kiệm năng lượng

Mã xếp giá: 333.79 V872-C973

3.Giáo trình đánh giá tác động môi trường / Nguyễn Thị Thu Thảo.- Tp.Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2017.- 263tr. ; 24cm

Từ khóa: Đánh giá môi trường, Môi trường Phương pháp đánh giá

Mã xếp giá: 333.72 N573-T367

4.Môi trường và phát triển / Nguyễn Thế Thôn, Hà Văn Hành.- H.: Xây dựng, 2017.- 185tr.; 24 cm

Từ khóa: Kinh tế phát triển, Tài nguyên môi trường

Mã xếp giá: 333 N573-T486, 333.7 N573-T486

Năm 2016

1.Energy efficiency and renewable energy handbook/ D. Yogi Goswami, Frank Kreith.- Boca Raton: CRC Press/Taylor & Francis Group , 2016.- xxiii, 1822p.; 26cm

Từ khóa: Energy efficiency, Renewable energy

Mã xếp giá: 333.79 E567

2.Giáo trình năng lượng và quản lý năng lượng / Hoàng Trí.- Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2016.- 224tr. ; 24cm

Từ khóa: Năng lượng Giáo trình, Quản lý năng lượng

Mã xếp giá: 333.79 H678-T819

3.Nghệ thuật đàm phán = The art of the deal / Donald J. Trump, Tony Schwartz; Nguyễn Đăng Thiều (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2016.- 327 tr. ; 20 cm

Từ khóa: Đầu tư bất động sản, Kinh doanh, Đàm phán

Mã xếp giá: 333.33092 T871

Năm 2015

1.Exploring the value of electricity / Clark W. Gellings, P.E.- Fairmont Press, Inc. : Lilburn, GA, 2015.- Vi, 254 pages. ; 25 cm

Từ khóa: Energy conservation.

Mã xếp giá: 333.7932 G319

2.Energy security for the 21st century / Anco S. Blazev.- Lilburn, GA : Fairmont Press, Inc., 2015.- vii, 779p. ; 29cm

Từ khóa: Power resources

Mã xếp giá: 333.79 B645

3.Giáo trình môi trường đại cương/ Nguyễn Thị Thu Thảo.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 219tr.; 24cm

Từ khóa: Tài nguyên thiên nhiên, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 N573-T367

4.Introduction to environmental impact assessment : A guide to principles and practice / Bram F. Noble.- Canada : Oxford University Press, 2015.- xiv, 343p. ; 24cm

Từ khóa: Environmental impact analysis Textbooks, Environmental impact analysis Canada

Mã xếp giá: 333.714 N747

5.Quy hoạch môi trường cấp quận - huyện/ Nguyễn Thúy Lan Chi (ch.b); Hoàng Khánh Hòa, Vương Quang Việt.- H.: Xây dựng, 2015.- 129tr.: minh họa ; 24cm

Từ khóa: Sử dụng đất đô thị, Quy hoạch môi trường, Quy hoạch đô thị, Việt Nam

Mã xếp giá: 333.70959779 N573-C532

6.Renewable energy resources / John Twidell, Tony Weir.- London; New York : Routledge, 2015.- xxxi, 784p. ; 25cm

Từ khóa: Science Energy, Renewable energy sources

Mã xếp giá: 333.794 T972

7.Smart and sustainable power systems : operations, planning, and economics of insular electricity grids / Joao P. S. Catalao.- Boca Raton : CRC Press/Taylor & Francis Group, 2015.- xvi, 423 pages ; 24 cm

Từ khóa: Island networks (Electricity)

Mã xếp giá: 333.7932 C357

8.Sustainable Energy : SI edition / Richard A. Dunlap..- \$Australia : Cengage Learning, 2015.- 576p. ; 26cm.

Từ khóa: Sustainable Energy, Renewable Energy, Nuclear energy

Mã xếp giá: 333.794 D921

Năm 2014

1.Bảo tồn đa dạng sinh học dải ven bờ Việt Nam / Đỗ Công Thung.- H. : Khoa học và Kỹ thuật, 2014.- 420tr. ; 24 cm

Từ khóa: Tài nguyên sinh học, Sinh vật dải ven bờ Việt Nam, Đa dạng sinh học

Mã xếp giá: 333.9509597 Đ631-T535

2.Giáo trình kinh tế năng lượng/ Đặng Thành Trung, Lại Hoài Nam.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014.- 160tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế năng lượng Giáo trình, Kinh tế năng lượng

Mã xếp giá: 333.793 Đ182-T871

3.Quản lý và phát triển kinh tế đầu tư và chuyển giao công nghệ ở Việt Nam / Ngô Văn Quế, Ngô Quế Lâm, Ngô Quế Lân.- H. : Khoa học và Kỹ thuật, 2014.- 350tr. ; 24 cm

Từ khóa: Kinh tế đầu tư, Phương pháp lập dự án, Kinh doanh của doanh nghiệp

Mã xếp giá: 333.609597 N569-Q156

Năm 2013

1.Chương trình đào tạo đại học theo học chế tín chỉ ngành quản lí tài nguyên rừng và môi trường.- Cần Thơ:Đại học Cần Thơ, 2013.- 245tr.; 27cm

Từ khóa: Ngành Quản lý tài nguyên rừng và môi trường, Chương trình giáo dục đại học, Ngành Quản lý tài nguyên rừng Chương trình đào tạo, Quản lý tài nguyên rừng

Mã xếp giá: 333.7071 C559

2.Chương trình đào tạo đại học theo học chế tín chỉ ngành Quản lí đất đai.- Cần Thơ:Đại học Cần Thơ, 2013.- 203tr.; 27cm

Từ khóa: Quản lí đất đai, Chương trình giáo dục đại học, Ngành Quản lý đất đai, NgànhQuản lý đất đai Chương trình đào tạo

Mã xếp giá: 333.7071 C559

3.Môi giới và kinh doanh bất động sản/ Bùi Mạnh Hùng.- Hà Nội: Xây dựng, 2013.- 156tr.; 27cm

Từ khóa: Bất động sản, Môi giới, Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 333.33 B932-H936

Năm 2012

1.Chỉ thị sinh học môi trường/ Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Quýnh, Nguyễn Quốc Việt.- Hà Nội: Giáo dục, 2012.- 280tr.; 27cm

Từ khóa: Sinh học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-K45

2.Giáo trình thẩm định giá trị bất động sản/ Nguyễn Ngọc Vinh, Nguyễn Quỳnh Hoa.- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 321tr.; 24cm

Từ khóa: Bất động sản, Bất động sản Thẩm định giá trị

Mã xếp giá: 333.332 N573-V784

3.Handbook on Energy Audit and Environment Management / Y. P Abbi, Shashank Jain.- New Delhi. : The Energy and Resources Institute, 2012.- xi, 279p. ; 24 cm

Từ khóa: Energy auditing India Handbooks, manuals, etc, Energy auditing, Energy conservation India Handbooks, manuals, etc

Mã xếp giá: 333.79 A124

4.Just enough : Lessons in living green from traditional Japan / Azby Brown..- Tokyo : Tuttle, 2012.- 224p. ; 23cm

Từ khóa: Environmentalism Japan History

Mã xếp giá: 333.720952 B877

5.Khoa học môi trường/ Lê Văn Khoa, Hoàng Xuân Cơ, Nguyễn Văn Cư,...- H.: Giáo dục, 2012.- 362tr.; 27cm

Từ khóa: Khoa học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 K45

6.Renewable energy : Power for a sustainable future / Godfrey Boyle.- Oxford. : Oxford University Press, 2012.- vii, 264p. ; 27 cm

Từ khóa: Renewable energy sources

Mã xếp giá: 333.794 B792

7.Thực trạng quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản trong bối cảnh phát triển bền vững ở Việt Nam/ Phạm Quang Tú, Phan Đình Nhã, Trần Trung Kiên,...- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2012.- 176tr.; 24cm

Từ khóa: Tài nguyên khoáng sản Quản lý khai thác và sử dụng Việt Nam

Mã xếp giá: 333.8597 T532

8.Định giá bất động sản/ Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2012.- 132tr.; 27cm

Từ khóa: Định giá bất động sản, Thị trường bất động sản

Mã xếp giá: 333.33 B932-H936

Năm 2011

1. Cơ sở năng lượng & môi trường/ Lý Ngọc Minh.- H.: Khoa học và Kỹ Thuật 2011.- 358tr.; 24cm

Từ khóa: Năng lượng và môi trường

Mã xếp giá: 333.79 L981-M664

2. Phương pháp tính toán tối ưu phát triển bền vững hệ thống năng lượng/ \$ Bùi Huy Phùng.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2011.- 296tr.; 24cm

Từ khóa: Vấn đề năng lượng Phương pháp tính toán, Phát triển bền vững hệ thống năng lượng

Mã xếp giá: 333.79 B932-P577

3. Vấn đề an ninh năng lượng và các giải pháp khai thác năng lượng mặt trời từ vũ trụ truyền về trái đất/ Đào Khắc An.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2011.- 283tr.; 27cm

Từ khóa: Khai thác năng lượng Năng lượng mặt trời, Vấn đề an ninh năng lượng

Mã xếp giá: 333.79 Đ211-A531

Năm 2010

1. Con người và môi trường/ Hoàng Hưng, Nguyễn Thị Kim Loan.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 404tr.; 21cm

Từ khóa: Vấn đề môi trường, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 H678-H936

2. Giáo trình kinh tế môi trường/ Hoàng Xuân Cơ.- H.: Giáo Dục Việt Nam, 2010.- 247tr.; 24cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 H678-C652

3. Khoa học môi trường/ Lê Văn Khoa, Hoàng Xuân Cơ, Nguyễn Văn Cư,...- H: Giáo dục, 2010.- 362tr; 27cm.

Từ khóa: Khoa học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 K45

4. Where the dragon meets the angry river : Nature and power in the people's republic of China / R. Edward Grumbine.- Washington : Island Press, 2010.- 236p. ; 22cm

Từ khóa: River engineering China

Mã xếp giá: 333.72095135 G887

5. Đánh giá môi trường chiến lược: Phương pháp luận và thử nghiệm ở Việt nam/ Phạm Ngọc Đăng, Nguyễn Việt Anh, Nguyễn Khắc Kinh,...- Hà Nội: Xây dựng, 2010.- 335tr.; 24cm

Từ khóa: Môi trường Chiến lược phát triển, Chiến lược môi trường

Mã xếp giá: 333.714 Đ182

6. Đánh giá tác động môi trường/ Cù Huy Đẩu.- H.: Xây dựng, 2010.- 153tr.; 27cm

Từ khóa: Môi trường Phương pháp đánh giá, Đánh giá môi trường

Mã xếp giá: 333.72 C961-Đ235

Năm 2009

1.Doanh nghiệp kinh doanh bất động sản = The real estate intreprenneur/ Cliff Perotti, người dịch: Nguyễn Huy Hiệu.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 378tr.; 23cm

Từ khóa: Real estate business, Real estate agents, Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 333.33068 P453

2.Giáo trình môi trường và con người / Lê Thị Thanh Mai.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2009.- 270tr.; 21cm.

Từ khóa: Môi trường và con người, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-M217

3.Giáo trình kinh tế môi trường/ Hoàng Xuân Cơ.- Hà Nội.: Giáo dục, 2009.- 247tr; 24cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 H678-C652

4.Giáo trình phân tích hệ thống môi trường = Environhmental system analysis/ Chế Đình Lý (Biên soạn).- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 341tr.; 24cm

Từ khóa: Hệ thống môi trường, Môi trường Phân tích, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 C514-L981

5.Làm giàu nhờ kinh doanh địa ốc = How to find, fix, and sell houses for profit/ Rick Villani, Clay Davis; Dương Ngọc Dũng (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 369tr.; 23cm

Từ khóa: Bất động sản, Kinh doanh địa ốc, Bất động sản Mua và bán, Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 333.338 V716

6.Làm giàu nhờ kinh doanh địa ốc = How to find, fix, and sell houses for profit/ Rick Villiani, Clay Davis.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 369tr.; 23cm

Từ khóa: Kinh doanh địa ốc, Kinh doanh bất động sản

Mã xếp giá: 333.3383 V177

7.Lives per gallon: The true cost of our oil addiction/ Terry Tamminen.- Washington: Oislandpress, 2009.- 263p.; 24cm

Từ khóa: Energy consumption, Petroleum industry and trade, Middle East History, Energy policy United States

Mã xếp giá: 333.8232 T158

8.Môi trường và giáo dục bảo vệ môi trường: Dành cho các trường đại học - cao đẳng khối sư phạm/ Lê Văn Kha, Phan Văn Kha, Phan Thị Lạc....- H: Giáo dục, 2009.- 271tr; 27cm

Từ khóa: Khoa học môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 M712

9.Sinh thái môi trường học cơ bản = Fundamental Environmental Ecology / Lê Huy Bá, Lâm Minh Triết.- Tp.HCM : Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 508tr ; 24cm

Từ khóa: Môi trường học, Sinh thái môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-B111

10.The Dynamics of Energy: Supply, Conversion, and Utilization/ Horacio Perez Blanco.- New York: CRC Press, 2009.- 316p.; 24cm CD

Từ khóa: Power resources

Mã xếp giá: 333.79 P438

Năm 2008

1.Con người và môi trường/\$Lê Thanh Vân.- H.: Đại học Sư phạm, 2008.- 220tr.; 21cm

Từ khóa: Vấn đề môi trường, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-V217

2.Huy động tài chính cho sử dụng năng lượng hiệu quả : Những bài học từ Braxin, Trung Quốc, Ấn Độ và các nước khác (Sách tham khảo)/ Robert P. Taylor, Chandrasekar Govindarajalu, Jeremy Levin,....- H.: Văn hóa Thông tin, 2008.- 335tr.; 23cm

Từ khóa: Chính sách năng lượng, Các ngành năng lượng\$Tiêu dùng năng lượng, Các ngành công nghiệp Tài chính, Các ngành công nghiệp Bảo tồn năng lượng

Mã xếp giá: 333.79 H987

3.Môi trường trong quy hoạch xây dựng/ Vũ Trọng Thắng.- H.: Xây dựng, 2008.- 475tr.; 27cm

Từ khóa: Quy hoạch xây dựng Môi trường, Môi trường

Mã xếp giá: 333.71 V986-T367

4.Môi trường đô thị/ Nguyễn Trọng Phượng.- H.: Xây dựng, 2008.- 204tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý môi trường đô thị, Bảo vệ môi trường, Môi trường đô thị

Mã xếp giá: 333.71 N573-P577

5.Tài nguyên và môi trường biển/ Nguyễn Kỳ Phùng.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 439tr.; 21cm

Từ khóa: Môi trường biển, Sinh vật biển, Tài nguyên biển, Ô nhiễm môi trường biển

Mã xếp giá: 333.91 N573-P577

6.Tài liệu tham khảo quản lý bền vững đất đai/ {Ktg.- Washington,DC: Ngân hàng Thế giới, 2008.- 183tr.; 28cm

Từ khóa: Nông nghiệp bền vững, Nông nghiệp - Khía cạnh môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Mã xếp giá: 333.7316 T129

7.Đất đai trong thời kỳ chuyển đổi: Cải cách nghèo đói ở nông thôn Việt Nam/ Martin Ravallion, Dominique van de Walle.- Hà Nội: Văn hóa Thông tin, 2008.- 222tr; 24cm

Từ khóa: Cải cách đất đai, Nông thôn Việt Nam, Cải cách ruộng đất

Mã xếp giá: 333.31 R252

Năm 2007

1.Asia's energy future : Regional dynamics and global implications/ Kang Wu, Fedeidun Fesharaki ; Assistance: B. Westley.- Bibliogr: East-West Center, 2007.- 150p.; 28cm

Từ khóa: Khí đốt tự nhiên, Chính sách năng lượng

Mã xếp giá: 333.79 W959

2.Cơ sở khoa học môi trường / Lưu Đức Hải.- Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007.- 232tr. ; 21cm..

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L975-H149

3.Carbon-free and nuclear-free: A roadmap for U.S. energy policy/ Arjun Makhijani; foreword by S. David Freeman; afterword by Helen Caldicott.- Takoma Park, MD: IEER Press ;Muskegon, MI: RDR Books, 2007.- xxiv, 257p., [8] p. of plates: |b ill. (some col.), charts, col. maps ; 22cm

Từ khóa: Energy policy United States, Nuclear energy Government policy United States, Carbon sequestration Government policy United States, Carbon sequestration Environmental aspects United States

Mã xếp giá: 333.79 M235

4.Chỉ thị sinh học môi trường/ Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Quynh, Nguyễn Quốc Việt.- Hà Nội: Giáo dục, 2007.- 280tr.; 27cm.

Từ khóa: Sinh học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-K45

5.Environment, power, and society for the twenty-first century: the hierarchy of energy/ Howard T. Odum..- New York: Columbia University Press, 2007.- xiv, 418 p.: ill., maps; 26 cm.

Từ khóa: Power resources., Energy consumption Environmental aspects.

Mã xếp giá: 333.79 O27

6.Fueling our future: an introduction to sustainable energy/ Robert L. Evans..- Cambridge, New York: Cambridge University Press, 2007.- xii, 180 p.: ill.; 24 cm.

Từ khóa: Energy policy., Power resources.

Mã xếp giá: 333.79 E924

7.Giáo trình kinh tế môi trường/ Hoàng Xuân Cơ.- Hà Nội.: Giáo dục, 2007.- 247tr; 24cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 H678-C652

8.Giáo trình môi trường và con người / Lê Thị Thanh Mai.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2007.- 270tr.; 21cm.

Từ khóa: Môi trường và con người, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-M217

9. Giáo trình kinh tế chất thải / Nguyễn Đình Hương.- H. : Giáo dục, 2007.- 348tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế chất thải, Chất thải - Khía cạnh kinh tế, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 N573-H957

10. Giáo trình đánh giá tác động môi trường / Hoàng Hưng.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2007.- 207tr.; 21cm.

Từ khóa: Tác động môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.72 H678-H936

11. Hạn chế những rủi ro trong đầu tư kinh doanh chứng khoán / Mạnh Yên.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 335tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán

Mã xếp giá: 333.642 M227-Y45

12. Kinh tế năng lượng: Giáo trình bài giảng/ Đặng Thành Trung.- Tp. HCM: Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM, 2007.- 114tr.; 29cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 333.793 Đ182-T871

13. Khoa học môi trường/ Lê Văn Khoa, Hoàng Xuân Cơ, Nguyễn Văn Cư,...- H: Giáo dục, 2007.- 362tr; 27cm.

Từ khóa: Khoa học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 K45

14. Kinh tế học môi trường = Économie de L'environnement/ Philippe Bontems, Gilles Rotillon ; Nguyễn Đông Phước (dịch).- H.: Trẻ, 2007.- 195tr.; 19cm

Từ khóa: Môi trường Kinh tế, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 B772

15. Môi trường và phát triển bền vững : Dành cho sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng/ Nguyễn Đình Hòa.- Hà Nội: Giáo dục, 2007.- 138tr.; 21cm

Từ khóa: SPL, Khoa học môi trường, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 N573-H693

16. Môi trường và phát triển/ Nguyễn Thế Thôn, Hà Văn Hành.- Hà Nội: Xây dựng, 2007.- 185tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Khoa học môi trường, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 333.7 N573-T486

17. Nuclear energy now: Why the time has come for the world's most misunderstood energy source/ Alan M. Herbst, George W. Hopley.- Hoboken, N.J.: John Wiley & Sons, 2007.- xxiv, 230p.: ill., maps; 24cm

Từ khóa: Nuclear industry, Năng lượng nguyên tử, Energy policy

Mã xếp giá: 333.792 H538

18. Quy hoạch môi trường / Vũ Quyết Thắng.- Hà Nội: Đại học quốc gia Hà Nội, 2007.- 276tr.; 21cm..

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 V986-T367

19.Đánh giá tài nguyên nước Việt Nam/ Nguyễn Thanh Sơn.- H.: Trẻ, 2007.- 188tr.; 27cm

Từ khóa: Môi trường nước, Kỹ thuật môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.91 N573--S698

Năm 2006

1.Bridging scales and knowledge systems: Concepts and applications in ecosystem assessment/ Walter V. Reid, Fikret Berkes, Thomas Wilbanks, Doris Capistrano.- Washington: Island press, 2006.- 351p.; 24cm

Từ khóa: Phát triển hệ sinh thái, Hệ sinh thái

Mã xếp giá: 333.95 B851

2.Biodiversity planning and design: Sustainable practices/ Jack Ahern, Elizabeth Leduc, Mary Lee York.- Washington: Island Press, 2006.- 110p.; 26cm

Từ khóa: Restoration ecology, Sustainable development, Landscape design, Biodiversity conservation

Mã xếp giá: 333.9516 A285

3.Bảo toàn năng lượng sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả trong công nghiệp/ Nguyễn Xuân Phú, Nguyễn Thế Bảo.- Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 418tr.; 24cm

Từ khóa: Tiết kiệm năng lượng, Năng lượng công nghiệp, Bảo toàn năng lượng

Mã xếp giá: 333.796513 N573-P577

4.Con người và môi trường: Giáo trình đào tạo chính quy, tại chức, từ xa, khoa giáo dục mầm non/ Lê Thanh Vân.- Hà Nội: Đại học Sư phạm, 2006.- 220tr.; 21cm.

Từ khóa: Khoa học môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-V217

5.Chiến lược và chính sách môi trường/ Lê Văn Khoa, Nguyễn Ngọc Sinh, Nguyễn Tiến Dũng.- H.: Đại học Quốc gia, 2006.- 294tr.; 21cm

Từ khóa: Môi trường Chiến lược phát triển, Chiến lược môi trường

Mã xếp giá: 333.714 L433-K45

6.Giáo trình kinh tế chất thải / Nguyễn Đình Hương.- H. : Giáo dục, 2006.- 347tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế chất thải, Chất thải - Khía cạnh kinh tế, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 N573-H957

7.Giáo trình kinh tế môi trường/ Hoàng Xuân Cơ.- Hà Nội.: Giáo dục, 2006.- 247tr; 24cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 H678-C652

8.Khoa học môi trường/ Lê Văn Khoa, Hoàng Xuân Cơ, Nguyễn Văn Cư, Nguyễn Xuân Cự....- H: Giáo dục, 2006.- 362tr; 27cm.

Từ khóa: Khoa học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 K45

9.Môi trường và phát triển bền vững/ Nguyễn Đình Hòa.- Hà Nội: Giáo dục, 2006.- 138tr.; 21cm..

Từ khóa: SPL, Khoa học môi trường, Môi trường

Mã xếp giá: 333.7 N573-H693

10.Nghề môi trường.- H.: Kim Đồng, 2006.- 63tr.; 19cm

Từ khóa: , Hướng nghiệp, Nghề môi trườngvHướng nghiệp, Nghề môi trường

Mã xếp giá: 333.7 N576

11.Phương pháp điều tra đánh giá tài nguyên rừng nhiệt đới/ Hoàng Sỹ Động.- Hà Nội: Khoa học Kỹ thuật, 2006.- 163tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài nguyên rừng, Kinh tế rừng

Mã xếp giá: 333.75 H678-Đ682

12.Quản lý môi trường bằng công cụ kinh tế/ Trần Thanh Lâm.- H.: Lao Động, 2006.- 291tr.; 19cm.

Từ khóa: Bảo vệ môi trường Môi trường và kinh tế

Mã xếp giá: 333.714 T772-L213

13.Quản lý nhà nước đối với tài nguyên và môi trường vì sự phát triển bền vững dưới góc nhìn xã hội - nhân văn/ Phạm Thị Ngọc Trâm.- Hà Nội: Khoa học Xã hội, 2006.- 339tr.; 21cm.

Từ khóa: Tài nguyên môi trường

Mã xếp giá: 333.7 P534-T771

14.Quản lý và sử dụng nước trong nông nghiệp/ Chu Thị Thơm, Phan Thị Lại, Nguyễn Văn Tó.- Hà Nội.: Lao động, 2006.- 139tr.; 19cm.

Từ khóa: Môi trường nước, Quản lý nguồn nước, Khía cạnh nông nghiệp

Mã xếp giá: 333.913 C559-T452

15.Tài nguyên đất: Dành cho sinh viên và học viên cao học các ngành khoa học Môi trường, khoa học Thổ nhưỡng/ Trần Kông Tấu.- H.: Đại học Quốc gia, 2006.- 204tr.; 21cm

Từ khóa: Tài nguyên đất, Khoa học thổ nhưỡng

Mã xếp giá: 333.73 T772-T222

16.Tài nguyên môi trường và phát triển bền vững = Environmental resources and sustainable development / Lê Huy Bá (Chủ biên), Vũ Chí Hiếu, Võ Đình Long.- Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 522tr : 21cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Bảo vệ môi trường, Phát triển kinh tế Khía cạnh môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433 - B111

17.Từ điển môi trường Anh - Việt/ Lê Huy Bá.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia, 2006.- 421tr.; 18cm.

Từ khóa: Môi trường Từ điển

Mã xếp giá: 333.703 L433-B111

18.Wind energy : Fundamentals, resource analysis and economics / Sathyajith Mathew.- New York : Springer, 2006.- xii, 246p.; 24cm

Từ khóa: Wind energy

Mã xếp giá: 333.92 M428

19.Đánh giá môi trường chiến lược: Phương pháp luận và thử nghiệm ở Việt nam/ Phạm Ngọc Đăng, Nguyễn Việt Anh, Nguyễn Khắc Kinh,...- Hà Nội: Xây dựng, 2006.- 335tr.; 24cm

Từ khóa: Môi trường Chiến lược phát triển, Chiến lược môi trường

Mã xếp giá: 333.714 Đ182

Năm 2005

1.Báo cáo diễn biến môi trường Việt Nam 2005 : Đa dạng sinh học.- H.: Lao động, 2005.- 77tr.; 30cm

Từ khóa: Môi trường, Môi trường Đa dạng sinh học, Đa dạng sinh học

Mã xếp giá: 333.95 B221

2.Be a successful residential land developer/ R. Dodge Woodson.- New York: McGraw-Hill, 2005.- xxii, 359p.; 24cm

Từ khóa: Land subdivision, Real estate development, Đất đô thị, Residential real estate

Mã xếp giá: 333.77 W898

3.Cơ sở khoa học môi trường / Lưu Đức Hải.- Hà Nội : Đại học quốc gia Hà Nội, 2005.- 232tr ; 21cm

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L975-H149

4.Freshwater ecoregions of Africa and Madagascar: A conservation assessment/ Michele L. Thieme ... [et al.].- Washington: Island Press, 2005.- xxi, 431p.; 29cm

Từ khóa: Ecological regions, Biodiversity conservation\$0124164Africa, Freshwater ecology

Mã xếp giá: 333.95 F885

5.Giáo trình bảo vệ môi trường trong công nghiệp bột giấy và giấy / Doãn Thái Hòa.- Hà Nội: Khoa học và kỹ thuật, 2005.- 148tr.; 27cm.

Từ khóa: Công nghiệp giấy Khía cạnh môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 D631-H678

6.Giáo trình kinh tế môi trường / Hoàng Xuân Cơ.- Hà Nội : Giáo dục, 2005.- 247tr ; 24cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 H678-C652

7.Hỏi đáp về tài nguyên và môi trường/ Lê Văn Khoa, Trần Thiện Cường, Trần Khắc Hiệp, Trịnh Thị Hải Yến.- H.: Giáo dục, 2005.- 215tr.; 20cm.

Từ khóa: Khía cạnh môi trường, Hỏi đáp, Tài nguyên môi trường

Mã xếp giá: 333.7 H719

8.Những bài toán tối ưu quản lý kinh doanh xây dựng/ Lê Văn Kiểm, Phạm Hồng Luân.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2005.- 169tr.; 24cm.

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng Tính tối ưu

Mã xếp giá: 333.338 L433-K47

9.Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững / Lưu Đức Hải, Nguyễn Ngọc Sinh.- Hà Nội : Đại học quốc gia Hà Nội, 2005.- 338tr ; 21cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Bảo vệ môi trường, Phát triển kinh tế Khía cạnh môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L975-H149

10.Quy hoạch môi trường / Vũ Quyết Thắng.- Hà Nội: Đại học quốc gia Hà Nội, 2005.- 276tr.; 21cm..

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 V986-T367

11.Sinh thái môi trường học cơ bản = Fundamental Environmental Ecology / Lê Huy Bá, Lâm Minh Triết.- Tp.HCM : Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2005.- 575tr ; 24cm

Từ khóa: Môi trường học, Sinh thái môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-B111

12.Sinh thái môi trường ứng dụng = Applied environmental ecology / Lê Huy Bá, Lâm Minh Triết.- Hà Nội : Khoa học và kỹ thuật, 2005.- 710tr ; 24cm

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường, Sinh thái học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-B111

13.Sinh thái môi trường học cơ bản = Fundamental Environmental Ecology / Lê Huy Bá, Lâm Minh Triết.- Tp.HCM : Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2005.- 575tr ; 24cm

Từ khóa: Môi trường học, Sinh thái môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-B111

14.Thị trường quyền sử dụng đất ở Việt Nam / Bùi Thị Tuyết Mai.- Hà Nội : Lao động - xã hội, 2005.- 184tr ; 21cm

Từ khóa: Bất động sản, Kinh tế địa ốc

Mã xếp giá: 333.33 B932-M217

15.Đánh giá tài nguyên nước Việt Nam/ Nguyễn Thanh Sơn.- H.: Giáo dục, 2005.- 187tr.; 27cm

Từ khóa: Môi trường nước, Kỹ thuật môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.91 N573--S698

Năm 2004

1.Con người và môi trường / Lê Thanh Vân.- Hà Nội: Đại học Sư phạm Hà Nội 1, 2004.- 220tr.; 20cm..

Từ khóa: Khoa học môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-V217

2.Khoa học môi trường/ Lê Văn Khoa (ch.b), Hoàng Xuân Cơ, Nguyễn Văn Cư,....- H.: Giáo dục, 2004.- 362tr.; 27cm

Từ khóa: Khoa học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-K45

3.Khoa học môi trường / Lê Văn Khoa, Hoàng Xuân Cơ, Nguyễn Văn Cư, Nguyễn Xuân Cư....- Hà Nội : Giáo dục, 2004.- 362tr ; 27cm

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường

Mã xếp giá: 333.7 K45

4.Mainstreaming renewable energy in the 21st century / Janet L. Sawin ;Thomas Prugh, editor.- Washington, DC : Worldwatch Institute, 2004..- 76 p. : ill. ; 22 cm.

Từ khóa: Wind power., Solar energy., Energy policy

Mã xếp giá: 333.794 S271

5.Môi trường : Môi trường cơ bản - Fundamental Environmemt / Lê Huy Bá.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia, 2004.- 489tr : 21cm

Từ khóa: Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-B111

6.Marine reserves : A guide to science, design, and use/ Jack A. Sobel, Craig P. Dalgren.- Washington, D.C.: Island Press, 2004.- xviii, 383p.; 27cm

Từ khóa: Marine parks and reserves

Mã xếp giá: 333.95616 S677

7.Môi trường lưu vực sông Đồng Nai - Sài Gòn / Lê Trình, Lê Quốc Hùng.- Tp. HCM : Khoa học và kỹ thuật, 2004.- 246tr ; 24cm

Từ khóa: Khoa học môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433-T833

8.Phương pháp phân tích kinh tế và môi trường : Thông qua mô hình Input - Output (I/O Modelling) / Bùi Bá Cường, Bùi Trình, Dương Mạnh Hùng.- Hà Nội : Thống kê, 2004.- 227tr ; 21cm

Từ khóa: Phân tích kinh tế, Kinh tế môi trường

Mã xếp giá: 333.7 B932 - C973

9.Shaping the skyline : The world according to real estate visinary julien studley/ Peter Hellman.- NY.: John Wiley & Sons, 2004.- xi, 260p.; 24cm

Từ khóa: Real estate agents - New York

Mã xếp giá: 333.33092 H477

10. Việt Nam môi trường và cuộc sống: Tóm tắt/ Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam.- H.: Chính trị Quốc gia, 2004.- 91tr.; 28cm

Từ khóa: Việt Nam Điều kiện môi trường, Tài nguyên môi trường Việt Nam

Mã xếp giá: 333.709597 V666

11. Đánh giá tác động môi trường/ Phạm Ngọc Hồ, Hoàng Xuân Cơ.- Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004.- 288tr.; 21cm..

Từ khóa: Environmental protection\$2LCSH, Kỹ thuật môi trường, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.72 P534-H678

Năm 2003

1. Community forestry in the United States: Learning from the past, crafting the future/ Mark Baker, Jonathan Kusel.- Washington: Island Press, 2003.- xii, 247p.; 23cm

Từ khóa: , Community forestry United States

Mã xếp giá: 333.75152 B167

2. Monitoring ecosystems: Interdisciplinary approaches for evaluating ecoregional initiatives/ David E. Busch, Joel C. Trexler ; foreword: Lance H. Gunderson.- Washington: Island Press, 2003.- 447p.; 22cm

Từ khóa: Environmental monitoring

Mã xếp giá: 333.95 B977

3. Tiêu chuẩn quốc tế ISO 14000 chứng chỉ hệ thống quản lý môi trường/ Kim Thúy Ngọc, Trần Nguyệt Ánh, Nguyễn Tùng Lâm.- Hà Nội.: Thế giới, 2003.- 207tr.; 19cm..

Từ khóa: Environmental protection, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.7 K49-N569

4. The whaling season : An inside account of the struggle to stop commercial whaling / Kieran Mulvaney.- Washington, DC : Island Press, 2003.- xvii, 348 p. : ill., map ; 24 cm

Từ khóa: Whaling Polar region, Mulvaney, Kieran Travel Polar regions, Whales Polar regions

Mã xếp giá: 333.9595 M961

5. the Atlantic forest of South America : Biodiversity status, threats and outlook/ Edited by Carlos Galindo - Leal, Ibsen de Gusmao Camara.- Washington: Island Press, 2003.- xviii, 488p.; 26cm

Từ khóa: Forest conservation Brazil, Forest management Brazil, Biological diversity conservation Brazil

Mã xếp giá: 333.7516 A881

Năm 2002

1. Justice and natural resources : concepts, strategies, and applications/ edited by Kathryn M. Mutz, Gary C. Bryner, and Douglas S. Kenney.- Washington, DC : Island Press, 2002.- xxxvii, 368 p. : maps ; 24 cm

Từ khóa: Tài nguyên thiên nhiên Khai thác và bảo quản, Conservation of natural resources, Environmental justice

Mã xếp giá: 333.7 J964

2.Quản lý môi trường con đường kinh tế dẫn đến nền kinh tế sinh thái/ Manfred Schreiner; c(dịch).- Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 2002.- 361tr.; 24cm

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường, Environmental protection, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.72 S378

3.Tài nguyên môi trường và phát triển bền vững = Environmental resources and sustainable development / Lê Huy Bá (Chủ biên), Vũ Chí Hiếu, Võ Đình Long.- Hà Nội : Khoa học và Kỹ thuật, 2002.- 522tr : 21cm

Từ khóa: Tài nguyên môi trường, Bảo vệ môi trường, Phát triển kinh tế Khía cạnh môi trường

Mã xếp giá: 333.7 L433 - B111

Năm 2001

1.Modeling in natural resource management : development, interpretation, and application / edited by Tanya M. Shenk and Alan B. Franklin..- Washington, DC : Island Press, 2001..- xiii, 223 p. : ill., maps ; 24 cm.

Từ khóa: Natural resources Management Mathematical models, Ecology Statistical methods, Population biology Statistical methods, Tài nguyên môi trường Mô hình hóa, Natural resources Management Statistical methods, Population biology Mathematical models, Ecology Mathematical models

Mã xếp giá: 333.9501 M689

2.Return of the wild : The future of our natural lands / edited by Ted Kerasote.- Washington, D.C. : Pew Wilderness Center : Island Press, 2001.- 257 p., [10] p. of plates : ill. (some col.), col. maps ; 25 cm

Từ khóa: Bảo tồn thiên nhiên, Nature conservation, Wilderness areas

Mã xếp giá: 333.782 R439

3.The wildness from Chamberlain Farm : A story of hope for the American wild / Dean B. Bennett, foreword by Steward L. Udall.- Washington : Island Press, 2001.- xxiii, 440 p. ; 24 cm

Từ khóa: Human ecology Maine, Wilderness areas Maine, Chamberlain Farm (Me.) History, Nature Effect of human on

Mã xếp giá: 333.782 B471

4.Từ điển môi trường và phát triển bền vững Anh - Việt và Việt - Anh = Dictionary of Environment and Sustainable development English - Vietnamese and Vietnamese - English :Khoảng 2500 thuật ngữ có giải thích / Nguyễn Quang Anh, Lê Mạnh Chiến, Nguyễn Ngọc Hải,...- Hà Nội : Khoa học và kỹ thuật, 2001.- 481tr ; 24cm

Từ khóa: Kỹ thuật môi trường Từ điển

Mã xếp giá: 333.703 T883

Năm 2000

1.Energy services for the world's poor.- Washington: The World Bank, 2000.- vii, 127p.; 29cm.

Từ khóa: Cung cấp năng lượng, Energy services, Poor Energy assistance, Cung cấp năng lượng cho người nghèo

Mã xếp giá: 333.7916 E567

2.National parks and rural development : Practice and policy in the United States / edited by Gary E. Machlis and Donald R. Field.- Washington, D.C. : Island Press, 2000.- xii, 323 p. : ill., maps ; 24 cm

Từ khóa: Rural development United States, National parks and reserves United States Management, Land use, Rural United States Planning

Mã xếp giá: 333.78 N277

Năm 1999

1.The business of sustainable forestry/ Micheal B. Jenkins, Emily T. Smith.- California: Irland Press, 1999.- 36p.; 22cm..

Từ khóa: Forest products industry, Sustainable fosrestry, Kinh tế lâm nghiệp

Mã xếp giá: 333.7515 J52

Năm 1998

1.Công nghệ than Việt Nam thời kỳ 1888-1945/ Cao Văn Biền.- H: Khoa học xã hội, 1998.- 292tr; 20.5cm

Từ khóa: Công nghiệp than Việt Nam

Mã xếp giá: 333.822 C235-B588

2.Coastal waters of the world: Trends, threats and strategies/ Don Hinrichsen.- Washington, D.C.: Island Press, 1998.- xxiii, 275 p. : ill. ; 26 cm

Từ khóa: Coasts, Coastal zone management

Mã xếp giá: 333.91715 H664

3.Structural economics: Measuring change in technology, lifestyles, and the environment/ Faye Duchin.- California: Irland Press, 1998.- 220p.; 22cm

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp, Economic development, Indonesia Economic conditions 1945, Economic development Environment aspects, Infrastructure (Economics), Technological innovations Economic aspects, United States Economic conditions 1981

Mã xếp giá: 333.7 D831

Năm 1997

1.Practical guide to envirolmental impact assessment/ Betty Bowers Marriott.- New York.: McGraw-Hill, 1997.- 320p.; 24cm

Từ khóa: Environmental impact analysis United States, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 333.714 M359

2.The next west: Public lands, community, and economy in the American West/ John A. Baden (Edit).- California: Irland Press, 1997.- 272p.; 22cm..

Từ khóa: Forest policy West (U.S), Hoa kỳ Tài nguyên, West (U.S) Environmental conditions, Land use West (U.S), West (U.S) Economic conditions

Mã xếp giá: 333.70978 N567

Năm 1996

1.Dictionary of real estate / Jae K. Shim, Joel G. Siegel, Stephen W.Hartman..- New York : J. Wiley, 1996..- xi, 307 p. ; 24 cm.

Từ khóa: Real property Dictionaries., Real estate business Dictionaries.

Mã xếp giá: 333.3303 S556

2.Water resources handbook/ Larry W. Mays.- New York.: McGraw-Hill, 1996.- 1200p.; 23cm

Từ khóa: Water-supply, Tài nguyên nước

Mã xếp giá: 333.9115 M466

Năm 1995

1.Valuing tropical forests : methodology and case study of Madagascar/ Randall A. Kramer, Narendra Sharma, and Mohan Munasinghe..- Washington, D.C. : World Bank, 1995..- vii, 66 p. ; 28 cm.

Từ khóa: Forests and forestry Tropics Management., Kinh tế lâm nghiệp, Forest conservation Economic aspects Tropics., Bảo vệ rừng Khía cạnh kinh tế

Mã xếp giá: 333.33 K89

Năm 1994

1.Environmental economics : An elementary introduction / R. Kerry Turner, David Pearce, Ian Bateman.- New York : Harvester Wheatsheaf, 1994.- 328p. ; 23 cm

Từ khóa: Environmental economics

Mã xếp giá: 333.7 T944

Năm 1993

1.Water resources management.- Washington, D.C. : World Bank, 1993.- 140 p. ; 23 cm.

Từ khóa: Water resources development Developing countries, Tài nguyên nước Quản lý

Mã xếp giá: 333.91 W324

Năm 1989

1.Dynamic programming for optimal water resources systems analysis.- Englewood Cliffs.: Prentice Hall, 1989.- 435p.; 28cm

Từ khóa: Water-supply, Tài nguyên nước

Mã xếp giá: 333.91 D997

Năm 1984

1.Mathematical programming for natural resource management/ Dennis P.Dykstra.- New York: McGraw-Hill, 1984.- 318p.; 24cm

Từ khóa: Forest management Linear programming, Programming (mathematics), Nature resources Management Linear programming, Khoa học tự nhiên

Mã xếp giá: 333.714 D996

Năm 1971

1.Économie rurale/ Robert Badouin.- Paris: Librairie Armand Colin, 1971.- 585p.Includes bibliographie; 26cm..

Từ khóa: Nông thôn Kinh tế, Kinh tế nông nghiệp

Mã xếp giá: 333.76 B137

CHỦ ĐỀ: HỢP TÁC XÃ

Năm 2010

1.Mô hình tổ chức hợp tác xã kiểu mới: Góp phần xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết, cùng chia sẻ sự thịnh vượng và quản lý một cách dân chủ/ Nguyễn Minh Tú.- H.: Khoa học & Kỹ thuật, 2010.- 324tr.; 21cm

Từ khóa: Hợp tác xã Việt Nam, Mô hình tổ chức

Mã xếp giá: 334.597 N573-T883

CHỦ ĐỀ: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI & HỆ THỐNG CÓ LIÊN QUAN

Năm 2023

1.Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lịch sử và ý nghĩa định hướng cho cách mạng Việt Nam/ Nguyễn Văn Công, Mạch Quang Thắng, Lý Việt Quang....- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2023.- 132tr.; 21cm

Từ khóa: Di chúc, Chính trị gia, Lãnh tụ Cách mạng, Hồ Chí Minh, Bút tích

Mã xếp giá: 335.4346 D536

2.Giáo trình triết học Mác - Lênin: Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- H. Chính Trị Quốc Gia Sự thật, 2023.- 496tr.; 21cm

Từ khóa: Giáo trình, Triết học Mác - Lênin

Mã xếp giá: 335.411 G434

3.Lời Bác/ Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2023.- 152tr.; 15cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678-M664

4.Một số vấn đề trọng tâm môn tư tưởng Hồ Chí Minh/ Nguyễn Thị Phượng, Đặng Thị Minh Phượng, Nguyễn Phương An, Ngô Thị Thu Hoài.- TP. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2023.- 215tr.: bìa; 24cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Tài liệu học tập

Mã xếp giá: 335.4346 M917

5.Nâng cao chất lượng dạy học tác phẩm Hồ Chí Minh/ Nguyễn Thị Thanh Tùng, Hoàng Thị Thuận (ch.b.), Nguyễn Thị Xiêm....- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2023.- 399tr.; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh, Dạy học, Tác phẩm, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 N573-T926

1.5 tác phẩm bảo vật quốc gia: Đường cách mệnh. Nhật ký trong tù. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước. Di chúc/ Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022.- 284tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Hồ Chí Minh, Chính trị gia, Lãnh tụ Cách mạng, Tác phẩm

Mã xếp giá: 335.4346 H678-M664

2.Giáo trình triết học Mác - Lênin: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Nguyễn Hùng Hậu, Trần Văn Phòng, Trần Thành,...- H.: Lý luận Chính trị, 2022.- 328tr.; 24cm

Từ khóa: Giáo trình, Triết học Mác - Lênin

Mã xếp giá: 335.411 G434

3.Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2022.- 244tr.; 24cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh Giáo trình, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.434607 G434

4.Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Lê Văn Chiến, Bùi Phương Đình, Nguyễn Đăng Thành,...- H.: Lý luận Chính trị, 2022.- 328tr.; 24cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác, Triết học Mác

Mã xếp giá: 335.411 G434

5.Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2022.- 300tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.41207 G434

6.Giá trị và sự vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ Trần Thị Minh Tuyết (ch.b), Doãn Thị Chín, ...- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022.- 360tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Giá trị, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Vận dụng

Mã xếp giá: 335.4346 T772-T968

7.Giáo trình Chủ nghĩa Xã hội Khoa học: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2022.- 300tr.; 24cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.42307 G434

8.Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc: Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2021 và toàn khóa.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022.- 399tr.; 21cm

Từ khóa: Tài liệu học tập, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H685

9.Nhân cách Bác Hồ: Mỗi người có thể học ở Bác một số điều/ Nhiều tác giả.- Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2022.- 160tr.: hình ảnh; 21cm

Từ khóa: Nhân cách, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 N576

10.Văn hóa và triết lý phát triển trong tư tưởng Hồ Chí Minh/ Đinh Xuân Lâm, Bùi Đình Phong.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022.- 531tr.; 21cm

Từ khóa: Văn hóa, Xã hội, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 Đ584-L213

11.Xây dựng ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc/ Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022.- 188tr.; 15cm

Từ khóa: Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Bài viết

Mã xếp giá: 335.4346 H678-M664

Năm 2021

1.Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia Sự thật, 2021.- 496tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

2.Giáo trình Chủ nghĩa Xã hội Khoa học: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2021.- 300tr.; 24cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.42307 G434

3.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- H. Chính Trị Quốc Gia Sự thật, 2021.- 292tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412 G434

4.Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2021.- 244tr.; 24cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh Giáo trình, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.434607 G434

5.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho bậc đại học không chuyên lý luận chính trị.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2021.- 272tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

6.Giáo trình triết học Mác - Lênin: Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- H. Chính Trị Quốc Gia Sự thật, 2021.- 496tr.; 21cm

Từ khóa: Giáo trình, Triết học Mác - Lênin

Mã xếp giá: 335.411 G434

7.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho bậc đại học không chuyên lý luận chính trị).- H.: Chính trị Quốc gia, 2021.- 272tr.; 21cm

Từ khóa: Giáo trình, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

8.Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học: Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- H. Chính Trị Quốc Gia Sự thật, 2021.- 276tr.; 21cm

Từ khóa: Giáo trình, Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.42307 G434

9.Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2021.- 300tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.41207 G434

10.Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- H.: Chính Trị Quốc Gia Sự thật, 2021.- 272tr.; 21cm

Từ khóa: Giáo trình, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

11.Hồ Chí Minh toàn tập. T.3, 1930 -1945.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 712tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

12.Hồ Chí Minh toàn tập. T.14, 1963-1965.- H.: Chính trị Quốc gia Sự Thật, 2021.- 844tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

13.Hồ Chí Minh toàn tập. T.4, 1945 -1946.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 664tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

14.Hồ Chí Minh toàn tập. T.11, 1957-1958.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 720tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

15.Hồ Chí Minh toàn tập. T.9, 1954-1955.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 608tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

16.Hồ Chí Minh toàn tập. T.10, 1955-1957.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 720tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

17.Hồ Chí Minh toàn tập. T.1, 1912-1924.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 575tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Toàn tập, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

18.Hồ Chí Minh toàn tập. T.15, 1966-1969.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 784tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

19.Hồ Chí Minh toàn tập. T.2, 1924 -1929.- H.: Chính trị Quốc gia, 2021.- 664tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

20.Hồ Chí Minh toàn tập. T.5, 1947 -1948.- H.: Chính trị Quốc gia, 2021.- 776tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

21.Hồ Chí Minh - Mạch nguồn và ánh sáng: Sách chuyên khảo/ Nguyễn Thanh Tú.- H.: Quân đội nhân dân, 2021.- 252tr.; 21cm

Từ khóa: Lãnh tụ Cách mạng, Chính trị gia, Việt Nam, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 N573-T883

22.Hồ Chí Minh toàn tập. T.7, 1951-1952.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 680tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

23.Hồ Chí Minh toàn tập. T.8, 1953-1954.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 648tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

24.Hồ Chí Minh toàn tập. T.6, 1949 -1950.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 632tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

25.Hồ Chí Minh toàn tập. T.12, 1959-1960.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 844tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

26.Hồ Chí Minh toàn tập. T.13, 1961-1962.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 628tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Chính trị gia, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

27.Sự thống nhất biện chứng giữa tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh/ Lê Huy Bình (ch.b.), Đặng Công Thành, Trịnh Quốc Việt....- H.: Quân đội nhân dân, 2021.- 172tr.; 21cm

Từ khóa: Đạo đức, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Phong cách

Mã xếp giá: 335.4346 L433-B613

28.Tư tưởng Hồ Chí Minh - Để Đảng ta mãi là đạo đức, là văn minh/ Hoàng Chí Bảo.- H.: Hà Nội, 2021.- 369tr.; 21cm

Từ khóa: Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678-B221

29.Đường Hồ Chí Minh trong tâm/ Nguyễn Minh Hải.- TP. Hồ Chí Minh: Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh/ 2021.- 275tr.; 21cm

Từ khóa: Đạo đức cộng sản, Người Việt Nam, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 N573-H149

Năm 2020

1.Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh giá trị lý luận và thực tiễn: Kỷ yếu Hội thảo khoa học - Môn học: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam/ Đoàn Đức Hiếu, Phùng Thế Anh, Nguyễn Thị Phượng, Trần Ngọc Chung.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2020.- 959tr.; 27 cm

Từ khóa: Việt Nam, Di chúc, Kỷ yếu, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 D536

2.Di sản lý luận của Phriđơrich Ăngghen giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại: Dành cho môn học: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam/ Đoàn Đức Hiếu, Nguyễn Thị Phượng, Phùng Thế Anh, Trần Ngọc Chung.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2020.- 555tr.; 24 cm.

Từ khóa: Vận dụng Việt Nam, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Phriđơrich Ăngghen, Quan điểm

Mã xếp giá: 335.4 D536

3.Học Chủ tịch Hồ Chí Minh - Chúng ta học gì/ Phạm Văn Đồng.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2020.- 159tr.; 15cm

Từ khóa: Lãnh tụ Cách mạng, Chính trị gia, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 P534-D682

4.Nghiên cứu Hồ Chí Minh - Một số công trình tuyển chọn. T.2: Văn hóa - Đạo đức - Xã hội/ Bùi Đình Phong.- Tp. Hồ Chí Minh: Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2020.- 712tr.: tranh ảnh; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Xã hội, Văn hóa, Đạo đức, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 B932-P574

5.Nghiên cứu Hồ Chí Minh - Một số công trình tuyển chọn. T.1: Chính trị - Tư tưởng - Tổ chức/ Bùi Đình Phong.- Tp. Hồ Chí Minh: Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2020.- 736tr.: tranh ảnh; 24cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Chính trị, Tư tưởng, Tổ chức

Mã xếp giá: 335.4346 B932-P574

6.Nghiên cứu Hồ Chí Minh - Một số công trình tuyển chọn. T.3: Đổi mới - Hội nhập - Phát triển/ Bùi Đình Phong.- Tp. Hồ Chí Minh: Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2020.- 716tr.; 24cm

Từ khóa: Đổi mới, Hội nhập, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Phát triển

Mã xếp giá: 335.4346 B932-P574

Năm 2019

1.Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2019.- 68tr.; 15cm

Từ khóa: 1890-1969, Việt Nam, Di chúc, Hồ Chí Minh, Lãnh tụ cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678-M664

2.Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2019.- 490tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

3.Phong cách ứng xử Hồ Chí Minh/ Đào Đình Tuấn.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2019.- 163tr.; 21cm

Từ khóa: Ứng xử, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Phong cách

Mã xếp giá: 335.4346 Đ211-T883

4.Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2019.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2019.- 87tr.; 15cm

Từ khóa: Việt Nam, Dân chủ, Phong cách, Đạo đức Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 X149

Năm 2018

1. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2018.- 288tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

2. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2018.- 490tr.; 21cm

Từ khóa: Nguyên lý cơ bản Giáo trình, Nguyên lý cơ bản, Chủ nghĩa Mác-Lênin Giáo trình, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.4346 G434

3. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2018.- 490tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

4. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2018.- 288tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

Năm 2017

1. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2017.- 491tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

2. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2017.- 287tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam/ Võ Nguyên Giáp (ch.b.), Đặng Xuân Kỳ, Nguyễn Văn Trung,...- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2017.- 404tr.; 21cm

Từ khóa: Cách mạng, Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 V872-G434

4. Ôn tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh: Theo hệ thống câu hỏi trắc nghiệm / Nguyễn Anh Cường (Ch.b); Trần Mai Ước, Nguyễn Nghị Thanh, Nguyễn Ngọc Diệp, Nguyễn Thanh Tùng.- H. : Đại học Sư phạm, 2017.- 212tr.; 24 cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Câu hỏi trắc nghiệm

Mã xếp giá: 335.4346 N573-C973

Năm 2016

1. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2016.- 490tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

2. Hồ Chí Minh - sáng tạo, đổi mới/ Bùi Đình Phong.- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2016.- 430tr., 24cm.

Từ khóa: Sáng tạo, Đổi mới, Hồ Chí Minh Tư tưởng

Mã xếp giá: 335.4346 B932-P574

3. Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh: Giáo trình trung cấp lý luận chính trị - hành chính/ Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2016.- 480tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 N576

Năm 2015

1. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015.- 286tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

Năm 2014

1. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2014.- 286tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

2. Giáo trình triết học Mác-Lênin / Nguyễn Duy Quý.- Tp. Hồ Chí Minh: Chính trị Quốc gia, 2014.- 671tr. ; 21cm

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội

Mã xếp giá: 335. G434

3. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2014.- 491tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

4. Tác phẩm Hồ Chí Minh cầm nang của cách mạng Việt Nam/ Hà Minh Đức.- H.: Đại học Quốc gia, 2014.- 331tr.; 24cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh 1890 - 1969, Hồ Chí Minh Tư tưởng

Mã xếp giá: 335.4346 H111-Đ822

Năm 2013

1. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2013.- 286tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

2. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2013.- 488tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

3. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2013.- 490tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

Năm 2012

1. Giáo trình lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa/ Đỗ Công Tuấn, Đặng Thị Linh (ch.b), Đặng Gia Định,....- H.: Giáo dục, 2012.- 239tr.; 24cm

Từ khóa: Lịch sử tư tưởng, Chủ nghĩa xã hội

Mã xếp giá: 335.4 G434

2. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2012.- 488tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

3. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2012.- 286tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

4. Sự kế thừa và phát triển đạo đức Nho giáo của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam/ Hoàng Trung, Nguyễn Hải Ngọc.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2012.- 179tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức Nho giáo, Chủ nghĩa cộng sản Việt Nam

Mã xếp giá: 335.4346 H678-T871

5. Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin - Học phần 2 nâng cao: Dành cho hệ đại học văn bằng 2 và hệ hoàn chỉnh đại học.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2012.- 174tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ nghĩa Mác - Lênin Nguyên lý cơ bản

Mã xếp giá: 335.4 T129

Năm 2011

1. Dấu ấn nhà báo Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong cách mạng giải phóng dân tộc: Kỷ niệm 100 năm ngày Bác Hồ kính yêu ra đi tìm đường cứu nước (02/06/1911 - 05/06/2011), 86 năm ngày báo chí cách mạng Việt Nam (21/06/1925 - 21/06/2011)/ Đỗ Quang Hưng, Nguyễn Văn Khoan (sưu tầm, biên soạn).- Hà Nội: Thông tin và Truyền thông, 2011.- 343tr ; 24cm

Từ khóa: Sự nghiệp cách mạng

Mã xếp giá: 335.5271 D235

2. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dành trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2011.- 490tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin

Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

3. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dành trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia - Sự thật, 2011.- 483tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin

Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4346 G434

4. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2011.- 290tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

5.Học tập di sản ngôn ngữ của Hồ Chí Minh/ Bùi Khánh Thế.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 198tr.; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Phân tích ngôn ngữ, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B932-T374

6.Hồ Chí Minh - Chân dung một tâm hồn và trí tuệ vĩ đại/ Trần Văn Giàu.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2011.- 248tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 T772-G436

7.Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin/ Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia; 2011.- 224tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị học Mác - Lênin, Chủ nghĩa Mác, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.4 T129

8.Tư liệu nghiên cứu học tập tư tưởng Hồ Chí Minh: Tổng hợp 73 tư liệu từ 30 nhà nghiên cứu trong nước 16 nhà nghiên cứu nước ngoài/ Võ Văn Lộc.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 181tr.; 24cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V872-L811

9.Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin - Học phần I/ Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 160tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị học Mác - Lênin, Chủ nghĩa Mác, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.4 T129

10.Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin: Học phần II/ Khoa Lý Luận Chính Trị.- Tp.HCM.: Đại Học Quốc Gia TP.Hồ Chí Minh, 2011.- 224tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin Những nguyên lý cơ bản

Mã xếp giá: 335.4 T129

11.Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Học phần II.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 241tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ nghĩa Mác - Lênin Nguyên lý cơ bản

Mã xếp giá: 335.4 T129

12.Tư liệu nghiên cứu học tập tư tưởng Hồ Chí Minh: Tổng hợp 73 tư liệu từ 30 nhà nghiên cứu trong nước 16 nhà nghiên cứu nước ngoài/ Võ Văn Lộc.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 181tr.; 24cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V872-L811

Năm 2010

1.Câu hỏi trắc nghiệm về tư tưởng kinh điển Hồ Chí Minh: Tài liệu tham khảo môn học tư tưởng Hồ Chí Minh/ Nguyễn Hoài Đông.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 261tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573-Đ682

2.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2010.- 290tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

3.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh/Hội đồng Trung Ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2010.- 491tr.; 20cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

4.Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2010.- 483tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin
Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

5.Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2010.- 483tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin
Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

6.Hỏi và đáp môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin: Dành cho sinh viên đại học,cao đẳng khối không chuyên ngành Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh/ Lê Minh Nghĩa.- H.: Chính trị Quốc Gia, 2010.- 404tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin Những nguyên lý cơ bản

Mã xếp giá: 335.4 L433-N576

7.Hỏi và đáp môn học tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh/ Phạm Ngọc Anh.- Hà Nội.: Chính trị Quốc gia, 2010.- 236tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 P534-A596

8.Hồ Chí Minh với văn nghệ sĩ văn nghệ sĩ với Hồ Chí Minh -Tập 1: Hồ Chí Minh trong trái tim văn nghệ sĩ Việt Nam/ Hữu Thịnh, Trung Trung Đĩnh, Trần Quang Quý....- H.: Hội Nhà Văn, 2010.- 394tr.; 24cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh với Văn nghệ sĩ, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678

9.Hồ Chí Minh với văn nghệ sĩ văn nghệ sĩ với Hồ Chí Minh -Tập 2: Hồ Chí Minh trong trái tim văn nghệ sĩ Việt Nam.- H.: Hội nhà văn, 2010.- 382tr.; 24cm

Từ khóa: Văn nghệ, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678

10.Tài liệu học tập những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin : Học phần 2 - nâng cao : Dùng cho hệ đại học (văn bằng 2) và hoàn chỉnh đại học.- Tp.HCM: Đại học Kinh tế Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 200tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị học Mác - Lênin, Hệ thống Mácxít, Chủ nghĩa Mác, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.4 T129

11.Tài liệu hướng dẫn ôn tập tư tưởng Hồ Chí Minh/ Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 139tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 T129

12.Tài liệu hướng dẫn ôn tập những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Học phần II.- Tp.HCM: Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 241tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ nghĩa Mác - Lênin Nguyên lý cơ bản

Mã xếp giá: 335.4 T129

Năm 2009

1.40 năm thực hiện di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh.- H.: Văn hóa - Thông tin, 2009.- 435tr.; 27cm

Từ khóa: Di chúc, Hồ Chí Minh Di chúc, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B697

2.Câu hỏi trắc nghiệm về tư tưởng kinh điển Hồ Chí Minh: Tài liệu tham khảo môn học tư tưởng Hồ Chí Minh/ Nguyễn Hoài Đông.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 145tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573-Đ682

3.Dạy học kinh tế chính trị theo phương pháp tích cực/ Trần Thị Mai Phương.- aH.: Đại học Sư phạm, 2009.- 232tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Phương pháp dạy, Kinh tế chính trị

Mã xếp giá: 335.412071 T772-P577

4.Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2009.- 491tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

5.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2009.- 292tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

6.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2009.- 292tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

7.Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2009.- 491tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Kinh tế chính trị học Mác - Lênin

Giáo trình, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

8.Hồ Chí Minh về kiều dân và kiều bào/ Trần Trọng Đăng Đàn (Sưu khảo).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 451tr.; 21cm

Từ khóa: Quan điểm chính trị và xã hội, Chính trị, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

9.Hỏi và đáp chủ nghĩa xã hội khoa học: Dùng cho học viên các hệ đào tạo lý luận chính trị và sinh viên các trường đại học, cao đẳng/ Nguyễn Mạnh Hưởng, Nguyễn Văn Quang.- H.: Chính trị - hành chính, 2009.- 136tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.423076 N573-H957

10.Học tập tư tưởng và làm theo tấm gương Hồ Chí Minh những bài thi chung khảo toàn quốc kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh/ Tăng Thị Bình (Sưu tầm và hệ thống hóa).- H.: Lao động, 2009.- 555tr.; 28cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Bài dự thi, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H685

11.Hồ Chí Minh một nhân cách vĩ đại/ Đinh Văn Thiên (Sưu tầm và tuyển chọn).- H.: Quân đội nhân dân, 2009.- 206tr.; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678

12.Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trên đường sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam/ Lê Văn Yên.- H.: Công an Nhân dân, 2009.- 151tr.; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433-Y45

13.Những bài đoạt giải tại Hội thi "Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"/ Công đoàn Bưu điện Việt Nam.- H.: Thông tin và truyền thông, 2009.- 150tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đạo đức Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N576

14.Tài liệu tham khảo kinh tế chính trị Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa/ Ngô Đạt.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 127tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác- Lênin

Mã xếp giá: 335.41207 N569-Đ232

Năm 2008

1.Bác Hồ với ngành thông tin và truyền thông/ Bộ thông tin và truyền thông.- H.: Bưu điện, 2008.- 126tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh Ngành thông tin, Hồ Chí Minh Bài thi kể chuyện, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B116

2.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh/Hội đồng Trung Ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2008.- 489tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 G434

3.Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2008.- 557tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

4.Hướng dẫn ôn thi môn chủ nghĩa xã hội khoa học : Dành cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng/ Lê Quang Phi, Nguyễn Văn Tùng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2008.- 206tr.; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.423076 L433-P543

5.Hồ Chí Minh tiểu sử và sự nghiệp/ Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam.- H.: Văn học, 2008.- 175tr.; 21cm

Từ khóa: Cuộc đời và sự nghiệp, Tiểu sử Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678

6.Hướng dẫn ôn tập môn kinh tế chính trị Mác-Lênin : Dành cho sinh viên các trường đại học và cao đẳng/ Vũ Hồng Tiến, Nguyễn Nhật Tân.- H.: Đại học Sư phạm, 2008.- 216tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 V986-T562

7.Mãi mãi học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia, 2008.- 335tr.; 21cm

Từ khóa: Đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh
Mã xếp giá: 335.5271 M217

8.Sửa đổi lỗi làm việc : Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh/
X.Y.Z.- H.: Chính trị Quốc gia, 2008.- 103tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh Đạo đức cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ
Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-M664

9.Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh: Dưới dạng hỏi và đáp/ Phạm Ngọc Anh, Bùi Đình
Phong, Mạch Quang Thắng....- Hà Nội: Lý luận Chính trị, 2008.- 187tr.; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T582

Năm 2007

1.110 câu hỏi và bài tập kinh tế chính trị Mác - Lênin/ An Như Hải, Phan Thanh Phố,
Phạm Quang Phan, Trần Quang Lâm.- H.: Lý luận chính trị, 2007.- 191tr ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 M917

2.Dạy và học môn học tư tưởng Hồ Chí Minh theo phương pháp tích cực/ Nguyễn
Đăng Quang.- H.: Chính trị Quốc gia, 2007.- 290tr.; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh Dạy học, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573-Q124

3.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dùng cho các khối ngành không chuyên
kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1006030 -
Kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),....- Hà
Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2007.- 335tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412 G434

4.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng / Bộ
Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2007.- 255tr.; 21cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tư tưởng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

5.Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học:
1005010 -Triết học Mác - Lênin.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2007.- 407tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

6.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dùng cho các khối ngành không chuyên
kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1006030 -
Kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),....- Hà
Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2007.- 440tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412 G434

7.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2007.- 255tr.; 21cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tư tưởng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

8.Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Môn học: 1006020 - Chủ nghĩa xã hội khoa học;Dùng trong các trường đại học và cao đẳng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2007.- 297tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

9.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dùng cho các khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1006030 - Kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),....- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2007.- 440tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412 G434

10.Giáo trình kinh tế chính trị: Dùng trong các trường, lớp Trung cấp kinh tế/ Bộ giáo dục và đào tạo.- H.: Giáo dục, 2007.- 207tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

11.Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1005010 -Triết học Mác - Lênin.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2007.- 407tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

12.Hỏi đáp môn kinh tế chính trị Mác - LêNin/ An Như Hải.- Hà Nội.: Đại học Quốc gia, 2007.- 143tr; 19cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin -- Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-LêNin, Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 A531-H149

13.Hỏi đáp môn triết học Mác - Lênin/ Trần Văn Phòng, Nguyễn Thế Kiệt.- Hà Nội: Đại học Quốc gia, 2007.- 141tr.; 19cm

Từ khóa: Triết học Mác - LêNin

Mã xếp giá: 335.411 T772-P754

14.Hỏi đáp môn chủ nghĩa xã hội khoa học/ Đỗ Thị Thạch.- Hà Nội: Đại học Quốc gia, 2007.- 136tr.; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.423076 Đ631-T358

15.Hỏi đáp môn chủ nghĩa xã hội khoa học/ Đỗ Thị Thạch.- Hà Nội: Đại học Quốc gia, 2007.- 136tr.; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.423076 Đ631-T538

16.Hỏi đáp môn tư tưởng Hồ Chí Minh/ Hoàng Trang, Nguyễn Thị Kim Dung.- Hà Nội.: Đại học Quốc gia, 2007.- 157tr.; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-T772

17.Học tập tấm gương đạo đức Bác Hồ/ Mạnh Hà.- H.: Tự điển Bách khoa, 2007.- 227tr; 19cm

Từ khóa: Tấm gương đạo đức Bác Hồ, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 M277-H111

18.Học tập đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh.- H. : Thông Tấn, 2007.- 598tr. ; 27cm.

Từ khóa: Đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-M664

19.Kinh tế chính trị Mác - Lênin lý thuyết và bài tập: Sách tham khảo/ Vũ Anh Tuấn.- Hà Nội.: Lao động - Xã hội, 2007.- 319tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa Mác-Lênin -- Kinh tế, Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 V986-T883

20.Một số lời dạy và mẫu chuyện về tấm gương đạo đức của chủ tịch Hồ Chí Minh : Tài liệu phục vụ cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"/ Ban tư tưởng văn hóa trung ương.- H.: Chính trị Quốc gia, 2007.- 230tr.; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 M917

21.Pháp quyền nhân nghĩa Hồ Chí Minh / Vũ Đình Hòe.- Tp.HCM: Trẻ, 2007.- 783tr.; 20cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V986-H693

22.Tìm hiểu môn học chủ nghĩa xã hội khoa học: Dưới dạng hỏi và đáp/ Đỗ Thị Thạch, Nguyễn Đức Bách, Nguyễn Thị Ngân.- H.: Lý luận chính trị, 2007.- 122tr; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Chủ nghĩa xã hội khoa học Bài tập

Mã xếp giá: 335.423076 Đ631-T358

23.Tóm tắt lý thuyết & bài tập thực hành kinh tế chính trị Mac -Lênin : Học phần tư bản chủ nghĩa / Nguyễn Tiến Dũng.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia, 2007.- 181tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin -- Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.412076 N573-D916

24.Tài liệu tham khảo môn kinh tế chính trị Mác - Lênin: Nội dung môn học - Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm và bài tập/ Ngô Đạt.- H.: Lao động, 2007.- 340tr. 24cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị mác-lênin

Mã xếp giá: 335.41207 N569-Đ232

Năm 2006

1.1110 câu hỏi và bài tập kinh tế chính trị Mác - Lênin/ An Như Hải, Phan Thanh Phố, Phạm Quang Phan, Trần Quang Lâm.- Tp.Hồ Chí Minh: Lý luận chính trị, 2006.- 191tr ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 M917

2.Bài tập thực hành triết học Mác - Lênin / Nguyễn Đăng Quang.- Hà Nội: Giáo dục, 2006.- 206tr ; 24cm

Từ khóa: Triết học Mác - Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.411 N573-Q124

3.Cẩm nang công tác thanh thiếu niên: Dành cho cán bộ đoàn, hội, đội.- H.; Chính trị Quốc gia, 2006.- 480tr.; 27cm.

Từ khóa: Công tác Đoàn Công tác thanh thiếu niên

Mã xếp giá: 335.53 C172

4.Chương trình hoạt động đến năm 2007: Sổ tay công tác đoàn hội/ Nguyễn Thế Truật.- Tp.Hồ Chí Minh.: Trẻ, 2006.- 119tr.; 19cm.

Từ khóa: Công tác Đoàn - Hội, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hoạt động Đoàn

Mã xếp giá: 335.53 N573-T865

5.Chủ tịch Hồ Chí Minh với các chính khách quốc tế/ Trần Dương, Nguyễn Thị Minh Hương.- H.: Thông tấn, 2006.- 323tr.; 21cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh -- Cuộc đời và sự nghiệp, Hồ Chí Minh -- Hoạt động ngoại giao

Mã xếp giá: 335.5271 T772-Đ928

6.Chủ tịch Hồ Chí Minh với xây dựng nhà nước và công tác cán bộ/ Lê Duy Truy.- H.: Tư pháp, 2006.- 750tr.; 24cm

Từ khóa: Công tác cán bộ, Xây dựng nhà nước, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433-T874

7.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho các khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1006030 - Kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),....- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 440tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412 G434

8.Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Dành trong các trường đại học và cao đẳng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 312tr.; 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

9. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Dùng trong các trường đại học và cao đẳng/ Đỗ Nguyên Phương, Nguyễn Viết Thông, Đỗ Công Tuấn,...- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 297tr.; 20cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

10. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2006.- 255tr.; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

11. Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1005010 - Triết học Mác - Lênin.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 407tr.; 21cm.

Từ khóa: Giáo trình, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.411 G434

12. Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dùng cho các khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1006030 - Kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),...- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 335tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412 G434

13. Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1005010 - Triết học Mác - Lênin.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 407tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

14. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Môn học: 1006020 - Chủ nghĩa xã hội khoa học; Dùng trong các trường đại học và cao đẳng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 312tr.; 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

15. Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin : Dùng cho khối ngành kinh tế - Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng / Chu Văn Cấp, Trần Bình Trọng, Phạm Quang Phan....- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 440tr ; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình, Giáo trình, Kinh tế chính trị

Mã xếp giá: 335.41207 G434

16. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2006.- 255tr.; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 G434

17. Giáo trình triết học Mác-Lênin: Phần chủ nghĩa duy vật lịch sử.- Hà Nội: Lý luận Chính Trị, 2006.- 251tr.; 21cm.

Từ khóa: Giáo trình, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.411 G434

18.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Hệ cao cấp lý luận chính trị/ Học viện hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2006.- 243tr.; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 G434

19.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho các khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng / Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),....- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2006.- 335tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

20.Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dành trong các trường đại học, cao đẳng.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 407tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.411 G434

21.Hồ Chí Minh tiểu sử/ Song Hành, Phan Văn Các, Nguyễn Huy Hoan,....- Hà Nội.: Lý luận Chính trị, 2006.- 758tr; 22cm.

Từ khóa: Cuộc đời và sự nghiệp, Tiểu sử Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678

22.Học tập phương pháp tuyên truyền cách mạng Hồ Chí Minh/ Hoàng Quốc Bảo.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 379 tr.; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Phương pháp tuyên truyền

Mã xếp giá: 335.515 H678-B221

23.Hướng dẫn học kinh tế chính trị Mác - Lênin: Phần bài tập, bài tập tình huống,phần trắc nghiệm trong các xê - mi - na/ Nguyễn Văn Kỳ.- H.: Giáo dục, 2006.- 127tr.; 24cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.412 N573-K99

24.Hướng dẫn học tập tư tưởng Hồ Chí Minh/ Phan Ngọc Liên, Nghiêm Đình Vỹ, Phạm Văn Hùng....- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Sư phạm, 2006.- 290tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tư tưởng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H597

25.Kinh tế chính trị Mác - Lênin: Bài giảng cho sinh viên/ Cao Thị Toàn.- H.: Khoa học và Kỹ thuật 2006.- 82tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Mã xếp giá: 335.412076 C235-T627

26.Lịch sử đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào thanh niên Việt Nam (1925 - 2006): Hỏi - đáp/ Mai Thời Chính, Đặng Quang Vinh, Nguyễn Văn...; Văn Tùng, Phạm Bá Khoa chủ biên khoa học.- H.: Thanh niên, 2006.- 162tr.; 19cm

Từ khóa: Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.53 L698

27.Mỹ học Mác - Lênin: Dành cho hệ sau đại học ngành văn hóa nghệ thuật/ Đỗ Huy.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 467tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa cộng sản Mác - Lênin, Mỹ học Mác - Lênin

Mã xếp giá: 335.43 Đ631-H987

28.Những vấn đề cơ bản về chính sách dân tộc ở nước ta hiện nay/ Phan Xuân Sơn,Lưu Văn Quảng.- H.: Lý luận Chính trị, 2006.- 255tr.; 19cm.

Từ khóa: Đảng Cộng Sản Việt Nam, Chính sách dân tộc, Xây dựng Đảng

Mã xếp giá: 335.513 P535-S698

29.Nguyên lý triết học chủ nghĩa Mác: Sách tham khảo/ Vụ công tác chính trị tư tưởng;Trần Tiên Đạt,Dương Canh; Hà Đăng Việt dịch.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 595tr.; 21cm

Từ khóa: Triết học Mác, Nguyên lý triết học

Mã xếp giá: 335.411 T772-Đ232

30.Ngân hàng câu hỏi olympic các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh: Dành cho các trường ĐH, CĐ/ Bộ Giáo dục và Đào tạo.- H.: Hà Nội, 2006.- 444tr.; 28cm.

Từ khóa: Câu hỏi ôn tập, Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Bài tập

Mã xếp giá: 335.4346076 N576

31.Quan điểm của C.Mac - PH.Ăngghen - V.I.Lênin, Hồ Chí Minh về tôn giáo và sự vận dụng của đảng cộng sản/ Hồ Trọng Hoài, Nguyễn Thị Nga.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 198tr.; 19cm.

Từ khóa: Quan điểm triết học, C.Mac - PH.Ăngghen - V.I.Lênin, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.411 H678-H678

32.Sổ tay cán bộ Đoàn cơ sở/ Nhiều tác giả.- Hà Nội: Thanh niên, 2006.- 171tr.; 19cm..

Từ khóa: Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.53 S675

33.Tìm hiểu môn học kinh tế chính trị Mác - Lênin : Dưới dạng hỏi và đáp / Vũ Văn Phúc, Mai Thế Hồn.- Hà Nội : Lý luận chính trị, 2006.- 164tr ; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 V986-P577

34.Tìm hiểu môn học chủ nghĩa xã hội khoa học: Dưới dạng hỏi và đáp/ Đỗ Thị Thạch, Nguyễn Đức Bách, Nguyễn Thị Ngân.- H.: Lý luận chính trị, 2006.- 122tr; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Chủ nghĩa xã hội khoa học Bài tập

Mã xếp giá: 335.423076 Đ631-T358

35.Tóm tắt lý thuyết và bài tập thực hành kinh tế chính trị Mác - Lênin: Phần tư bản chủ nghĩa/ Nguyễn Tiến Dũng.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2006.- 181tr ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác - Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412076 N573-D916

36. Tranh luận để đồng thuận: Tuyển chọn các bài viết góp ý kiến cho dự thảo báo cáo chính trị Đại hội Đảng X/ Nhiều tác giả.- H.: Tri thức, 2006.- 397tr.; 21cm.

Từ khóa: Xây dựng Đảng

Mã xếp giá: 335.513 T772

37. Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh: Dưới dạng hỏi và đáp/ Phạm Ngọc Anh, Bùi Đình Phong, Mạch Quang Thắng....- Hà Nội: Lý luận Chính trị, 2006.- 187tr.; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T582

38. Tìm hiểu môn học triết học Mác - Lênin : Dưới dạng hỏi và đáp / Trần Văn Phòng, Phạm Ngọc Quang, Nguyễn Thế Kiệt.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2006.- 134tr ; 21cm

Từ khóa: Triết học Mác - Lênin Học hỏi và giảng dạy

Mã xếp giá: 335.411 T772-P574

39. Vấn đề đảng viên và phát triển Đảng viên trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam/ Mạch Quang Thắng.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 346tr; 21cm

Từ khóa: Phát triển Đảng viên, Đảng Cộng Sản Việt Nam, Kết nạp Đảng

Mã xếp giá: 335.517 M149-T367

40. Xây dựng bản lĩnh thanh niên hiện đại/ Hồ Bá Thâm.- Hà Nội: Lao động, 2006.- 499tr.; 21cm.

Từ khóa: Công tác thanh niên

Mã xếp giá: 335.53 H678-T771

41. Đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn/ Lê Văn Tích.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 317tr. ; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Ứng dụng thực tiễn

Mã xếp giá: 335.5271 L433-T555

42. Đường vào triết học/ Dương ngọc Dũng.- Tp.Hồ Chí Minh.: Tổng hợp, 2006.- 155tr.; 21cm

Từ khóa: Triết học, Tìm hiểu triết học

Mã xếp giá: 335.411 D928-D866

Năm 2005

1. 20 năm đổi mới và sự hình thành thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa/ Nguyễn Cúc.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2005.- 250tr; 21cm

Từ khóa: Lý luận kinh tế, Kinh tế Việt Nam, Quan điểm

Mã xếp giá: 335.59701 N573-C963

2. Bác Hồ tinh hoa dân tộc / Đặng An Đồng.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 111tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 Đ182 - Đ682

3. Bản án chủ nghĩa thực dân Pháp ở Việt Nam / Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Công an Nhân dân, 2005.- 183 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Việt Nam Lịch sử

Mã xếp giá: 335.5271 H678 - M664

4. Bác Hồ như chúng tôi đã biết / Trần Dương.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 203tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - Đ928

5. Bác Hồ ở Hoa Nam / Nguyễn Văn Khoan.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 443tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - K45

6. Bác Hồ đấu trí với tình báo phương Tây / Lê Kim.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 191tr ; 21cm

Từ khóa: Hoạt động tình báo, Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Việt Nam Hoạt động ngoại giao

Mã xếp giá: 335.5271 L433 - K49

7. Bác Hồ dạy chúng ta nói và viết / Nguyễn Văn Khoan, Mạc Văn Trọng.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 175tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - K45

8. Bài tập thực hành triết học Mác - Lênin / Nguyễn Đăng Quang.- Hà Nội: Giáo dục, 2005.- 208tr ; 24cm

Từ khóa: Triết học Mác - Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.411 N573-Q124

9. Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Pháp năm 1946 / Bảo tàng cách mạng Việt Nam.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 211tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp 1946

Mã xếp giá: 335.5271 C559

10. Chủ tịch Hồ Chí Minh người chiến sĩ tiên phong trên mặt trận giải phóng dân tộc / Hùng Thắng, Nguyễn Thành.- H : Công an nhân dân, 2005.- 447tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 H936 - T367

11. Công tác phát triển Đoàn viên mới.- Hà Nội : Thanh niên, 2005.- 58tr ; 19cm

Từ khóa: Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Phát triển Đoàn viên

Mã xếp giá: 335.53 C749

12.Chủ nghĩa Mác- Lê Nin tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp của chúng ta / Lê Xuân Lưu.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2005.- 138tr ; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4 L433 - L975

13.Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại : Hai mươi điểm vĩ đại của chủ tịch Hồ Chí Minh / Lê Quốc Sử.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 95tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433 - S938

14.Chủ tịch Hồ Chí Minh những cống hiến về lý luận và thực tiễn vào sự đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và sự tiến bộ xã hội trong thế kỷ XX / Nguyễn Bá Linh.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 399tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - L756

15.Chủ tịch Hồ Chí Minh với các nhà báo nước ngoài / Nguyễn Thành.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 279tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - T367

16.Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Dùng trong các trường đại học và cao đẳng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2005.- 312tr.; 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

17.Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1005010 - Triết học Mác - Lênin.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2005.- 521tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

18.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh/Hội đồng Trung Ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2005.- 489tr.; 20cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 G434

19.Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Môn học: 1006020 - Chủ nghĩa xã hội khoa học.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2005.- 558tr.; 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

20.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh: Dùng trong các trường đại học, cao đẳng / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2005.- 256tr.; 21cm..

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 G434

21.Hồ Chí Minh với văn hóa - văn nghệ / Đinh Xuân Dũng, Nguyễn An.- Tp.HCM : Từ điển Bách khoa, 2005.- 1076tr ; 24cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Quan điểm văn hóa văn nghệ, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 Đ584 - D916

22.Hồ Chí Minh với các chiến dịch trong 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc / Nguyễn Thế Vị, Trần Cao Kiều.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 551tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Hồ Chí Minh với lực lượng vũ trang nhân dân

Mã xếp giá: 335.5271 H678

23.Hướng dẫn chương trình rèn luyện Đoàn viên trong thời kỳ mới/ Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh.- H.: Thanh niên, 2005.- 219tr.; 19cm

Từ khóa: Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.53 H957

24.Hoạt động ngoại giao của chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1954 đến 1969 / Trần Minh Trường.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 215tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp 1954-1969, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T772-T872

25.Hướng dẫn học môn kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Phạm Quang Phan, Vũ Anh Tuấn, Tô Đức Hạnh.- Hà Nội: Thống kê, 2005.- 384tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Mã xếp giá: 335.412 P534-P535

26.Hồ Chí Minh chiến sĩ cách mạng quốc tế / Phan Ngọc Liên, Trịnh Vương Hồng.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2005.- 458tr ; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 P535 - L719

27.Hỏi và đáp môn kinh tế chính trị Mác-Lênin.- TP.Hồ Chí Minh: Trẻ, 2005.- 233tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 H719

28.Hai chuyến đi lịch sử của Bác Hồ / Trần Dương.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 323tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - Đ928

29.Hồ Chí Minh biên niên những sự kiện và tư liệu về quân sự / Nguyễn Xuân Dung, Lê Văn Thái, Nguyễn Minh Đức, Hoàng Cơ Quảng....- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2005.- 248tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Đường lối quân sự, Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Nghệ thuật quân sự Việt Nam

Mã xếp giá: 335.5271 H678

30. Hồ Chí Minh một nhân cách hoàn hảo / Phạm Việt Anh, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Văn Khoan, Bùi Như Liên....- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 127tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H664

31. Một số vấn đề nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh/ Võ Nguyên Giáp.- H.: Công an nhân dân, 2005.- 275tr; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V872-G434

32. Một số vấn đề nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh / Võ Nguyên Giáp.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 275tr ; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V872 - G434

33. Mãi mãi đi theo con đường của Bác Hồ / Triệu Hiền, Việt Hồng.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 227tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 T872 - H633

34. Một số vấn đề trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam / Bùi Đình Phong, Phạm Ngọc Anh.- Hà Nội: Lao động, 2005.- 479tr ; 28cm

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Xây dựng Đảng

Mã xếp giá: 335.5271 B932-P574

35. Nguyễn Ái Quốc ở Pháp 1917-1923 / Nguyễn Phan Quang.- Hà Nội : Công an nhân dân, 2005.- 252tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Hồ Chí Minh 1917 - 1923

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - Q124

36. Người học trò nhỏ của Bác Hồ / Siêu Hải.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 231tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 S573 - H149

37. Nghiên cứu, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới/ Nguyễn Văn Sáu.- Hà Nội: Lý luận Chính trị, 2005.- 316tr.; 21cm..

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573-S255

38. Nguyễn Ái Quốc những năm tháng ở nước ngoài / Đặng Hòa.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 135tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 Đ182 - H678

39. Nguyễn Ái Quốc với công tác giao thông liên lạc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam / Nguyễn Văn Khoan.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 255tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - K45

40.Nhân ái Hồ Chí Minh / Nguyễn Văn Khoan.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 179tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - K45

41.Sáng ánh tâm đấng Hồ Chí Minh / Sơn Tùng.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 211tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 S698 - T926

42.Sáng ngời Hồ Chí Minh : Những bài viết tâm đắc của các giáo sư, tiến sĩ, nhà nghiên cứu...trong cả nước / Phan Văn Hoàng (chủ biên).- Hà Nội : Công an nhân dân, 2005.- 447tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 S225

43.Tìm hiểu môn học triết học Mác - Lênin : Dưới dạng hỏi và đáp / Trần Văn Phòng.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2005.- 133tr ; 21cm

Từ khóa: Triết học Mác - Lênin Học hỏi và giảng dạy

Mã xếp giá: 335.411 T772-P574

44.Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh / Trần Văn Trà.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2005.- 102tr ; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - T758

45.Tìm hiểu môn học chủ nghĩa xã hội khoa học : Dưới dạng hỏi và đáp / Đỗ Thị Thạch, Nguyễn Đức Bách, Nguyễn Thị Ngân.- H : Lý luận chính trị, 2005.- 120tr ; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Chủ nghĩa xã hội khoa học Bài tập

Mã xếp giá: 335.423076 Đ631-T358

46.Tìm hiểu môn học kinh tế chính trị Mác - Lênin : Dưới dạng hỏi và đáp / Vũ Văn Phúc, Mai Thế Hồn.- Hà Nội : Lý luận chính trị, 2005.- 164tr ; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 V986-P577

47.Tư tưởng Hồ Chí Minh ngọn cờ dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước / Nguyễn Bá Linh.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 311tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Việt Nam Kháng chiến chống Mỹ

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - L756

48.Tư tưởng Hồ Chí Minh về quản lý: Quản lý nói chung, quản lý kinh tế - xã hội nói riêng / Lê Quốc Sử.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 175tr ; 20cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433 - S938

49. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh : Qua các phạm trù mà người đã sử dụng/ Hoàng Trung.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2005.- 242tr.; 21cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đạo đức Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-T872

50. Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh: Dưới dạng hỏi và đáp/ Phạm Ngọc Anh, Bùi Đình Phong, Mạch Quang Thắng....- Hà Nội: Lý luận Chính trị, 2005.- 187tr.; 21cm..

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T582

51. Tìm hiểu phương pháp Hồ Chí Minh/ Hoàng Chí Bảo.- Hà Nội: Lý luận Chính trị, 2005.- 344tr.; 21cm..

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-B221

52. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh / Phạm Ngọc Anh, Bùi Đình Phong.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2005.- 574tr ; 21cm

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam Xây dựng, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Xây dựng Đảng

Mã xếp giá: 335.5271 P534 - A596

53. Triết học Mác - Lênin : Bài giảng cho sinh viên / Bộ Môn Triết Học.- Hà Nội: Khoa học và kỹ thuật, 2005.- 83tr ; 21cm

Từ khóa: Triết học Mác - Lênin Học hỏi và giảng dạy

Mã xếp giá: 335.411 T827

54. Về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân : Biên niên những sự kiện và tư liệu / Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2005.- 132tr ; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Hồ Chí Minh Biên niên sự kiện, Hồ Chí Minh với các lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân Việt Nam Biên niên sự kiện

Mã xếp giá: 335.5271 H678 - M664

55. Về tư tưởng Hồ Chí Minh: Bà phát biểu (có chỉnh lý) tại cuộc hội thảo khoa học lần thứ nhất của đề tài "Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam" ngày 29 và 30 tháng 10 năm 1992 tại Hà Nội/ Võ Nguyên Giáp.- H.: Quân đội nhân dân, 2005.- 59tr; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V872-G434

56. Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận / Hồ Chí Minh.- Tp.HCM : Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh, 2005.- 543tr ; 21cm

Từ khóa: Văn hóa Việt Nam, Hồ Chí Minh Tác phẩm

Mã xếp giá: 335.5271 H678 - M664

57. Về tư tưởng Hồ Chí Minh : Bài phát biểu (có chỉnh lý) tại cuộc hội thảo khoa học lần thứ nhất của đề tài "Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam",

ngày 29 và 30 tháng 10 năm 1992 tại Hà Nội / Võ Nguyên Giáp.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2005.- 59tr ; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V872 - G434

58.Đất nước ghi dấu / Mai Thanh Hải.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2005.- 207tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 M217 - H149

59.Đề cương bài giảng kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Văn Bằng, Nguyễn Tiến Dũng....- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2005.- 356tr ; 21cm

Từ khóa: , Kinh tế chính trị Mác - Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 Đ278

Năm 2004

1.Bàn về thanh niên / V.I. Lê-nin.- H.: Thanh niên, 2004.- 366tr.; 21cm

Từ khóa: Thanh niên Nga Hoạt động chính trị

Mã xếp giá: 335.402 L566

2.Bác Hồ trong trái tim các nhà ngoại giao / Nhiều tác giả.- Hà Nội: Thanh Niên, 2004.- 311tr. ; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Hồ Chí Minh Hoạt động ngoại giao

Mã xếp giá: 335.5271 B116

3.Biện chứng của tự nhiên / Ph. Ăng ghen.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004.- 618 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Chủ nghĩa duy vật biện chứng, Triết học Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 A587

4.Bàn về thanh niên/ C. Mác, Ph. Ăng ghen.- H.: Thanh niên, 2004.- 307tr.; 21cm

Từ khóa: Các Mác - Ăng - Ghen

Mã xếp giá: 335.402 M113

5.Bút ký triết học / V.I. Lenin.- H.: Chính trị Quốc gia, 2004.- 853tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, Triết học Mác-Lênin, Philosophy, Marxist

Mã xếp giá: 335.402 L566

6.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.41: Các tác phẩm của Ph. Ăngghen (1838-1844).- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 876tr.; 22cm..

Từ khóa: Văn học Anh, Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

7.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.3: 1845 - 1847.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 916tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

8.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.23: Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị T.1; Q.1: Quá trình sản xuất của tư bản.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1231tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

9.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.36: Thư từ: 4/1883 - 12/1887.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1217tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

10.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.28: Thư từ: 2/1852 - 12/1855.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1137tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

11.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.38: Thư từ: 1/1891 - 12/1892.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 957tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

12.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.46; P.2: Các bản thảo kinh tế những năm 1857-1859 (Dị bản thứ nhất của bộ " Tư bản").- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1109tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

13.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.20: Chống Duy-Rình; Biện chứng của tự nhiên.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1109tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

14.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.32: Thư từ: 1/1868 - 7/1870.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1254tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

15.Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán / Lenin, V. I..- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004...- 643 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Chủ nghĩa duy vật, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

16.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.11: 1/1855 - 4/1856.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 963tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

17.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.26: Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị; Q.4: Các học thuyết về giá trị thặng dư; P.3: Chương 19 - 24.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 929tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

18.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.33: Thư từ: 7/1870 - 12/1874.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1160tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

19.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.10: 1/1854 - 1/1855.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 863tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

20.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.13: 1/1859 - 2/1860.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 963tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

21.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.26: Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị; Q.4: Các học thuyết về giá trị thặng dư; P.1: Chương 1 - 7.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 660tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

22.C. Mác và F. Ăngghen tuyển tập / C. Mác, F. Ăngghen/ T.1.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004...- 1080tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

23.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.31: Thư từ: 10/1864 - 12/1867.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1127tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

24.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.27: Thư từ: 2/1842 - 12/1851.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1078tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

25.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.40: Các tác phẩm (1835-1843).- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1245tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

26.C. Mác và F. Ăngghen tuyển tập / C. Mác, F. Ăngghen/ T.2.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004...- 979tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

27.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.9: 3/1853 - 12/1853.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 888tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

28.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.14: 7/1857 - 11/1860.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1180tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

29.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.45.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1215tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

30.Chủ tịch Hồ Chí Minh = President Ho Chi Minh / Bảo tàng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Thông tấn, 2004.- 235tr ; 29cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp

Mã xếp giá: 335.5271 C559

31.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.35: Thư từ: 1/1881 - 3/1883.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 795tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

32.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.49: Tư bản Q.1; Chương 6: Những kết quả của quá trình sản xuất trực tiếp; Hình thái của giá trị; Tư bản, Q.2: Quá trình lưu thông của tư bản.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 965tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

33.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.25: Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị T.3; Q.3: Toàn bộ quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa; P.1: Chương 1-28.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 758tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

34.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.29: Thư từ: 1/1856 - 12/1859.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1101tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

35.Chống Duy Rinh/ F. Ăngghen.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004.- 768tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 A587

36.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.2: 9/1844 - 2/1846.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 8733tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

37.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.22: Tháng Giêng 1890 - tháng Tám 1895.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1104tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

38.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.37: Thư từ: 1/1888 - 12/1890.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 937tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

39.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.47: Bản thảo kinh tế những năm 1861-1863 " quá trình sản xuất của tư bản ".- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1070tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

40.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.42: Những nguyên lý của kinh tế chính trị học; Bản thảo kinh tế-Triết học năm 1844.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 770tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

41.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.43: [Những bài báo]: 6/1848 - 8/1849.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 815tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

42.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.30: Thư từ: 1/1860 - 9/1864.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1128tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

43.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.4: 5/1846 - 3/1848.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 846tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

44.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.34: Thư từ: 1/1875 - 12/1880.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 969tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

45.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.50: Tư bản; Q.2: Quá trình lưu thông của tư bản.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 989tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

46.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.12: 4/1856 - 1/1859.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1093tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

47.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.17: 7/1870 - 2/1872.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1106tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

48.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.24: Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị T.2; Q.2: Quá trình lưu thông của tư bản.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 832tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

49.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.1: 1839 - 1844.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 963tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

50.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.39: Thư từ: 1/1893 - 7/1895.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1110tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

51.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.5: 3/1848 - 11/1848.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 745tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

52.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.18: 3/1872 - 4/1875.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1106tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

53.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.48: Bản thảo kinh tế những năm 1861-1863: " Quá trình sản xuất của tư bản (phần cuối). Quá trình lưu thông của tư bản và lợi nhuận "- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1118tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

54.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.26: Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị; Q.4: Các học thuyết về giá trị thặng dư; P.2: Chương 8-18.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 922tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

55.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.19: 3/1875 - 5/1883.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 975tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

56.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.21: 5/1883 - 12/1889.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 1071tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

57.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.25: Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị T.3; Q.3: Toàn bộ quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa; P.2: Chương 29-52.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004.- 779tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

58.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.44: [Tuyển tập những bài báo]; 9/1849 - 5/1873.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1064tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

59.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.7: 8/1849 - 6/1851.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 878tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

60.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.16: 9/1864 - 7/1870.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1115tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

61.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.8: 8/1851 - 3/1853.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 881tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

62.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.15: 1/1860 - 9/1864.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 2004...- 1035tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

63. Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho các khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1006030 - Kinh tế chính trị Mác - Lênin/ Nguyễn Văn Hào, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),....- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 323tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.412 G434

64. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Dành trong các trường đại học và cao đẳng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 558tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

65. Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dành trong các trường đại học, cao đẳng; Môn học: 1005010 - Triết học Mác - Lênin.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 521tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.4 G434

66. Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dành trong các trường đại học, cao đẳng.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004.- 520tr.; 20.5cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.411 G434

67. Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin : Dành cho khối ngành kinh tế - Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng / Chu Văn Cấp, Trần Bình Trọng.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004.- 510tr ; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

68. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Dành cho các trường đại học và cao đẳng/ Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2004.- 315tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

69. Hồ Chí Minh toàn tập. T.11, 1963-1965.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 689tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

70. Hồ Chí Minh toàn tập. T.3, 1930-1945.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 654tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

71. Hỏi và đáp môn triết học Mác- Lênin / Nguyễn Chương Nhiếp, Nguyễn Ngọc Khá, Lê Đức Sơn.....- Tp.HCM : Trẻ, 2004.- 132tr : 20cm

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.411 H719

72.Hồ Chí Minh toàn tập. T.1, 1919-1924.- H.: Chính trị Quốc gia, 2004.- 535tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

73.Hồ Chí Minh toàn tập. T.6, 1950-1952.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 688tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

74.Hệ tư tưởng Đức/ C. Mác, F. Ăngghen.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004...- 1005tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

75.Hồ Chí Minh toàn tập. T.9, 1958-1959.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 674tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

76.Hồ Chí Minh toàn tập. T.2, 1924-1930.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 555tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

77.Hỏi và đáp môn tư tưởng Hồ Chí Minh / Lê Thanh Hà, Nguyễn Trung Tính, Nguyễn Thị Nhu.- Tp.HCM : Trẻ, 2004.- 118tr. : 20cm..

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H719

78.Hồ Chí Minh toàn tập. T.5, 1947-1949.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 810tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

79.Hồ Chí Minh toàn tập. T.12, 1966-1969.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 625tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

80.Hồ Chí Minh toàn tập. T.10, 1960-1962.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 736tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

81.Hồ Chí Minh toàn tập. T.7, 1953-1955.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 635tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

82.Hồ Chí Minh cuộc hành trình 1911-1945 / Kinh Lịch.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2004.- 154tr ; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Hồ Chí Minh 1911 - 1945

Mã xếp giá: 335.5271 K55 - L699

83.Hồ Chí Minh toàn tập. T.4, 1945-1946.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 589tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

84.Hồ Chí Minh toàn tập. T.8, 1955-1957.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 660tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

85.Lút-vích Phoi-ơ-bắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức/ Ph. Ăng-ghe-n.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004.- 127 tr.; 21 cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.401 A587

86.Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về dạy và học môn học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong trường đại học/ Nguyễn Duy Bắc.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2004.- 402tr.; 21cm..

Từ khóa: TƯ tưởng Hồ Chí Minh, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.4 N573-B116

87.Nguồn gốc của gia đình của chế độ tư hữu và của nhà nước : Tìm hiểu tác phẩm của Ph. Ăng-Ghe-n/ Lê Trọng Ân.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2004.- 163tr.; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác Tác phẩm kinh điển, Chủ nghĩa Mác - Ăng-ghe-n

Mã xếp giá: 335.4 L433-A531

88.Nhà nước và cách mạng/ V.I. Lenin.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia; 2004...- 241tr.; 19cm..

Từ khóa: Dictatorship of proletariat, Lenin bàn về nhà nước, Communist state, Chuyên chính vô sản, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

89.Sự nghiệp và tư tưởng quân sự của chủ tịch Hồ Chí Minh / Viện lịch sử quân sự Việt Nam.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2004.- 488tr ; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và sự nghiệp, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 S938

90.Tiếp tục đổi mới tư duy lý luận: Một đòi hỏi bức xúc hiện nay của đất nước và của thời đại / Phạm Như Cương.- Hà Nội : Nxb.Hà Nội, 2004.- 348tr ; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.411 P534 - C559

91.Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ / Phạm Hồng Chương.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2004.- 243tr ; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 P534 - C559

92.Tìm hiểu môn học kinh tế chính trị Mác - Lênin : Dưới dạng hỏi và đáp / PGS. TS. Vũ Văn Phúc, TS. Mai Thế Hồn.- Hà Nội : Lý luận chính trị, 2004...- 176tr. : 21cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 V986-P577

93.Tư tưởng Hồ Chí Minh về dựng nước đi đôi với giữ nước / Nguyễn Vĩnh Thắng, Vũ Như Khôi, Dương Văn Lượng, Phạm Văn Nhuận....- H : Công an nhân dân, 2004.- 252tr ; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T883

94.Tìm hiểu môn học triết học Mác- Lênin : Dưới dạng hỏi và đáp / PGS.TS. Trần Văn Phòng, GS.TS. Phạm Ngọc Quang, PGS.TS. Nguyễn Thế Kiệt.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2004...- 122tr. : 21cm..

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Học hỏi và giảng dạy

Mã xếp giá: 335.411 T772-P574

95.Tư tưởng Hồ Chí Minh với nghị quyết đại hội 9 của Đảng / Nguyễn Bá Linh.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2004.- 299tr ; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam Nghị quyết đại hội

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - L756

96.Tìm hiểu môn học chủ nghĩa xã hội khoa học : Dưới dạng hỏi và đáp / TS. Đỗ Thị Thạch, PGS. TS. Nguyễn Đức Bách, TS. Nguyễn Thị Ngân.- Hà Nội : Lý luận chính trị, 2004...- 116tr. : 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình, Chủ nghĩa xã hội khoa học Bài tập

Mã xếp giá: 335.423076 Đ631-T358

97.Tập bài giảng tư tưởng Hồ Chí Minh: Hệ cử nhân chính trị.- Hà Nội: Lý luận chính trị, 2004.- 281tr; 21cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Xây dựng Đảng

Mã xếp giá: 335.5271 T172

98.Vụ án Nguyễn Ái Quốc ở Hồng Kông : 1931-1933 : tư liệu và hình ảnh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia : Bảo tàng Hồ Chí Minh, 2004.- 287tr. : minh họa ; 21x25cm

Từ khóa: Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh, 1890-1969 Tiểu sử

Mã xếp giá: 335.5271 V986

99.Về giáo dục thanh niên / Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Thanh niên, 2004.- 426tr. : 20cm..

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-M664

100.Về chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam / Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004.- 404 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội Việt Nam, Chủ nghĩa xã hội Thời kỳ quá độ

Mã xếp giá: 335.401 H678 - M664

101.Về công tác Đảng, công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang nhân dân / Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2004.- 184tr ; 19cm

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam Xây dựng, Lực lượng vũ trang nhân dân, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678 - M664

Năm 2003

1.Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp giáo dục Việt Nam / Trần Quốc Hùng (sưu tầm và biên soạn).- TP.HCM.: Thành Phố Hồ Chí Minh, 2003.- 170tr.; 30cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tập ảnh

Mã xếp giá: 335.5271 C559

2.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho khối ngành kinh tế - Quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng / Chu Văn Cấp, Trần Bình Trọng (chủ biên),...- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2003.- 510tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

3.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh/Hội đồng Trung Ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2003.- 488tr.; 20cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 G434

4.Giáo trình kinh tế chính trị Mác - Lênin: Dành cho các khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường đại học, cao đẳng / Nguyễn Văn Hảo, Nguyễn Đình Kháng (chủ biên),...- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2003.- 324tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

5.Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Dành trong các trường đại học và cao đẳng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2003.- 312tr.; 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

6.Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh/Hội đồng Trung Ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2003.- 488tr.; 20cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 G434

7. Giáo trình kinh tế học chính trị Mác-Lênin: Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2003.- 677tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

8. Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học: Môn học: 1006020 - Chủ nghĩa xã hội khoa học; Dùng trong các trường đại học và cao đẳng.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2003.- 558tr.; 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

9. Những tư tưởng cơ bản của Hồ Chí Minh/ Trần Đình Huỳnh, Trịnh Quang Cảnh, Trần Minh Đoàn.- Hà Nội: Lao động, 2003.- 148tr.; 19cm..

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T772-H987

10. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa / Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương.- Hà Nội: Lao động, 2003.- 307tr.; 19cm..

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T883

11. Từ Các Mác đến Hồ Chí Minh một dòng chảy văn hóa / Trần Đình Huỳnh, Trịnh Quang Cảnh.- Hà Nội: Nxb. Hà Nội, 2003.- 221tr ; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.43 T772 - H987

12. Tìm hiểu nền tảng văn hóa dân tộc trong tư tưởng cách mạng Hồ Chí Minh / Lê Văn Hóa, người dịch: Nguyễn Việt Long.- Hà Nội: Nxb. Hà Nội, 2003.- 398tr ; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433 - H678

13. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.- Hà Nội: Lao động , 2003.- 527tr.; 27cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh 1890-1969

Mã xếp giá: 335.5271 T883

Năm 2002

1. Bách khoa thư Hồ Chí Minh sơ giản: T1: Hồ Chí Minh với giáo dục, đào tạo / Biên soạn: Phan Ngọc Liên, Nguyễn An.- Hà Nội: Từ điển Bách khoa, 2002.- 720tr.; 24cm..

Từ khóa: Hồ Chí Minh với giáo dục

Mã xếp giá: 335.5271 B118

2. Chủ nghĩa Mác - Lênin và công cuộc đổi mới ở Việt Nam: Sách tham khảo/ Đặng Hữu Toàn.- H.: Chính trị quốc gia, 2002.- 580tr.; 20.5cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.5 Đ182-T627

3.Chủ nghĩa xã hội tương lai của các dân tộc.- Hà Nội: Quân đội nhân dân, 2002.- 248tr.; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.423 C559

4.Giáo trình triết học Mác-Lênin: Dùng trong các trường Đại học cao đẳng / Nguyễn Hữu Vui, Nguyễn Ngọc Long (chủ biên).- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2002.- 521tr.; 21cm

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.411 G434

5.Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2002.- 558tr.; 21cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 G434

6.Hệ thống xã hội chủ nghĩa: Chính trị kinh tế học phê phán, Tổng quan kinh tế xã hội chủ nghĩa/ Kornai János; Nguyễn Văn A(dịch).- Hà Nội: Văn hóa thông tin, 2002.- 650tr.; 23.5cm..

Từ khóa: Kinh tế xã hội chủ nghĩa, Chủ nghĩa xã hội

Mã xếp giá: 335.412 J34

7.Hồ Chí Minh toàn tập.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2002.- 1573tr.; 45cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

8.Hỏi-đáp về triết học Mác-Lênin/ Lê Hữu Nghĩa (ch.b); Trần Phúc Thắng, Nguyễn Tĩnh Gia,...- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2002.- 258tr.; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Triết học

Mã xếp giá: 335.411 L433-N576

9.Hỏi đáp môn chủ nghĩa xã hội khoa học/ Lê Thanh Hà, Nguyễn Thị Thu Hà,Tô Thị Lan Hương,...- Tp. HCM: Trẻ, 2002.- 106tr; 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Bài tập

Mã xếp giá: 335.423076 H719

10.Hỏi và đáp về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ Bảo tàng Hồ Chí Minh.- Tp. HCM.: Trẻ, 2002.-

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H719

11.Hỏi đáp về cuộc thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin.- TP.HCM: Trẻ, 2002.- 91tr; 20cm

Từ khóa: Khoa học thường thức, Chủ nghĩa Mác-Lênin Giáo khoa

Mã xếp giá: 335.4 H719

12.Hồ Chí Minh anh hùng giải phóng dân tộc và danh nhân văn hóa thế giới.- Tp.HCM.: Văn nghệ, 2002.- 349tr.; 26cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh, 1890-1969

Mã xếp giá: 335.5271 H678

13. Hỏi và đáp môn kinh tế chính trị Mác-Lênin.- TP.HCM: Trẻ, 2002.- 233tr.; 20cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 H719

14. Hỏi và đáp môn triết học Mác-Lênin.- Tp. HCM.: Trẻ, 2002.- 132tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 H719

15. Một số suy nghĩ về chủ nghĩa xã hội: từ lý luận đến thực tiễn/ Nhị Lệ.- H.: Lao động, 2002.- 299tr.; 20.5cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.43 N582-L433

16. Nguyễn Ái Quốc tại Pari: (1917-1923)/ Thu Trang.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2002.- 453tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T532 - T772

17. Những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.- TP.HCM.: Trẻ, 2002.- 78tr.; 20cm..

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.411 N585

18. Triết học Mác-Lênin: Đề cương bài giảng và hướng dẫn ôn tập/ Đào Duy Thanh, Phạm Văn Boong, Lê Thị Kim Chi, Đinh Huy Nhân.- Hà Nội: Thống kê, 2002.- 225tr.; 20.5cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.411 T827

19. Thời đại chúng ta và sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin/ Lê Hữu Nghĩa.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2002.- 303tr.; 20.5cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.41 L433-N568

Năm 2001

1. 100 câu nói về dân chủ của Hồ Chí Minh / Nguyễn Khắc Mai.- TP. Hồ Chí Minh: Nxb Trẻ, 2001.- 118tr.; 20cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573 - M217

2. 79 mùa xuân Hồ Chí Minh/ Bá Ngọc.- Tp. Hồ Chí Minh: Văn Hóa Dân Tộc, 2001.- 158tr.; 19cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B111-N569

3.Bác Hồ thời niên thiếu ở Huế/ Nguyễn Đắc Xuân.- Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Trẻ, 2001.- 78tr.; 20cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tiểu sử

Mã xếp giá: 335.5271 N573-X182

4.Bác Hồ con người và phong cách/Minh Anh, Quang Đạm, Trần Hiếu Đắc (biên soạn),....- Hà Nội: Lao Động, 2001.- 257tr.: 19cm.

Từ khóa: Communist parties Vietnam, Communists Vietnam, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B116

5.Bác là Hồ Chí Minh / Nhiều Tác Giả..- Hà Nội: Quân Đội Nhân Dân, 2001..- 132tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B116

6.Bác Hồ những năm tháng ở nước ngoài/ Đặng Hòa.- Hà Nội: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2001.- 160tr.; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh,1890-1969

Mã xếp giá: 335.5271 Đ182-H678

7.Bác Hồ với giai cấp công nhân và công đoàn Việt Nam / Đỗ Quang Hưng.- Hà Nội: Lao động, 2001.- 248tr ; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 Đ631-H936

8.Chủ nghĩa xã hội khoa học: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học1991 - 1992/ Bộ giáo dục và đào tạo.- Hà Nội: Giáo Dục, 2001.- 153tr.; 19cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 C559

9.Chủ tịch Hồ Chí Minh ở pháp năm 1946.- Hà Nội: Trung tâm UNESCCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2001.- 216tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 C559

10.Danh nhân Hồ Chí Minh cuộc đời và những sự kiện lịch sử / Trần Đình Huỳnh..- Hà Nội: Hà Nội, 2001..- 315tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - H987

11.Danh nhân Hồ Chí Minh hành trình và sự nghiệp / Trần Đình Huỳnh..- Hà Nội: Văn học, 2001.-.- 283tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh(1890-1969)

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - H987

12.Giáo trình triết học Mác-Lênin.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2001.- 671tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 G434

13. Giáo trình kinh tế học chính trị Mác-Lênin: Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2001.- 677tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

14. Học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh / Trần Văn Phòng (Chủ biên), Cao Đức Thái, Bùi Công Trang,....- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2001.- 230tr.; 21cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - P574

15. Hồ Chí Minh văn hóa và đổi mới/ GS. Đinh Xuân Lâm, Bùi Đình Phong.- Hà Nội : Lao động, 2001.- 335tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 Đ584-L213

16. Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 2001.- 235tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

17. Nguyễn Ái Quốc với việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam: (1912-1930) / Phạm Xanh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc gia, 2001.- 233tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 P534-X129

18. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân / Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2001.- 52tr.; 20m.

Từ khóa: Communist ethics, Socialist ethics, Đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-M664

19. Thêm những hiểu biết về Hồ Chí Minh/ Đỗ Quang Hưng.- Hà Nội: Lao động, 2001.- 295tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam Lịch sử cận đại, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 Đ631-H936

20. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam / Bùi Đình Phong (chủ biên).- Hà Nội: Lao Động, 2001.- 246tr.; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh và Văn hóa Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T883

21. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng / Nguyễn Quốc Bảo.- Hà Nội: Lao Động, 2001.- 139tr.; 19cm

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam Xây dựng Đảng, Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573-B221

22.Về danh nhân văn hóa Hồ Chí Minh/ Đinh Xuân Lâm,Bùi Đình Phong.- Hà Nội: Lao động, 2001.- 187tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 Đ584-L213

Năm 2000

1.50 câu hỏi chọn lọc và trả lời môn triết học/ Vương Tất Đạt, Nguyễn Thị Vân Hà.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2000...- 151tr.; 20cm..

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Bài tập, Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 V994-Đ232

2.Bác Hồ cây đại thọ / Đoàn Minh Tuấn.- Tp. HCM.: Trẻ , 2000.- 200tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và hoạt động

Mã xếp giá: 335.5271 Đ631-T883

3.Bác Hồ tiếp xúc với tình báo phương tây/ Lê Kim.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2000.- 151tr.; 19cm..

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tiểu sử

Mã xếp giá: 335.5271 L433-K49

4.Chủ tịch Hồ Chí Minh : Tóm tắt tiểu sử và sự nghiệp / Ban nghiên cứu lịch Đảng.- Hà Nội: Sự thật, 2000.- 184tr ; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 C559

5.Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và công cuộc đổi mới đất nước/ Nguyễn Thế Nghĩa ; Nguyễn Thanh Bình.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2000.- 482tr.; 21cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573-N568

6.Hồ Chí Minh toàn tập. T.6, 1950-1952.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 688tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

7.Hồ Chí Minh toàn tập. T.1, 1919-1924.- H.: Chính trị Quốc gia, 2000.- 535tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

8.Hồ Chí Minh toàn tập. T.3, 1930-1945.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 654tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

9.Hướng dẫn ôn tập môn chủ nghĩa xã hội khoa học/ Phạm Văn Hùng, Nguyễn Văn Dương,Hà Ngọc Kiều.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 82tr; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.423076 H957

10.Hồ Chí Minh toàn tập. T.2, 1924-1930.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 555tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

11.Hồ Chí Minh toàn tập. T.5, 1947-1949.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 810tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

12.Hồ Chí Minh toàn tập. T.7, 1953-1955.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 635tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

13.Hướng dẫn ôn thi môn chủ nghĩa xã hội khoa học.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 82tr.; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 H985

14.Hướng dẫn ôn thi môn chủ nghĩa xã hội khoa học.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 82tr.; 19cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.423076 H985

15.Hồ Chí Minh toàn tập. T.4, 1945-1946.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 589tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

16.Hồ Chí Minh toàn tập. T.12, 1966-1969.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 625tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

17.Hồ Chí Minh toàn tập. T.9, 1958-1959.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 674tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

18.Hồ Chí Minh toàn tập. T.10, 1960-1962.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 736tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

19.Hồ Chí Minh toàn tập. T.8, 1955-1957.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 660tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

20.Hồ Chí Minh toàn tập. T.11, 1963-1965.- H.: Chính Trị Quốc Gia, 2000.- 689tr.; 22cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

21.Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 2000.- 235tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

22.Mưu lược Hưng Đạo Vương/ Dương Diên Hồng.- Cà Mau: Mũi Cà Mau, 2000.- 199tr.; 19cm

Từ khóa: Nghệ thuật quân sự, Trần Hưng Đạo

Mã xếp giá: 335.001 D928-H773

23.Những bài giảng về môn học tư tưởng Hồ Chí Minh/ Nguyễn Khánh Bật.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2000.- 364tr.; 19cm.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N585

24.Những người bạn quốc tế của Bác Hồ / Trần Quân Ngọc.- TP. Hồ Chí Minh: Thành Phố Hồ Chí Minh, 2000.- 190tr.; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - N569

25.Triết học Mác-Lênin : Trích tác phẩm kinh điển/ Bùi Văn Khoa (Chủ biên), Nguyễn Tấn Hồng.- Tp. HCM.: Nxb. Tp. HCM., 2000.- 383tr.; 21cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin, Triết học Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 B932-K45

Năm 1999

1.Giáo trình kinh tế học chính trị Mác-Lênin: Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1999.- 687tr.; 21cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 G434

2.Hướng dẫn ôn tập môn chủ nghĩa xã hội khoa học/ Phạm Văn Hùng, Nguyễn Văn Long.- H: Giáo Dục, 1999.- 110tr; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.423076 P534-H936

3.Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 1999.- 235tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

4.Minh triết Hồ Chí Minh: (Góp phần vào đạo đức học Việt Nam) / Vũ Ngọc Khánh..- Hà Nội: Văn Hóa, 1999..- 532tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V986 - K45

5.Nguyễn Ái Quốc Hồ Chí Minh/ Vũ Dương Quỹ.- H.: Giáo dục, 1999.- 194tr.; 21cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 V986-Q169

6.Thực hành tiết kiệm và chống bệnh tham ô, lãng phí, chống bệnh quan liêu/ Hồ Chí Minh.- H.: Chính trị Quốc gia, 1999.- 43tr.; 20m

Từ khóa: Communist ethics, Socialist ethics, Đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H678-M664

7.Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế/ Lê Văn Yên.- Tp.HCM.: Lao động, 1999.- 263tr.; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433-Y45

8.Toàn văn di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh / Hồ Chí Minh..- TP. Hồ Chí Minh: Nxb Trẻ, 1999..- 109tr.; 20cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T628

9.Thời niên thiếu của Bác Hồ/ Hồng Hà.- Hà Nội: Thanh Niên, 1999.- 200tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Cuộc đời và hoạt động

Mã xếp giá: 335.5271 H772-H111

Năm 1998

1.Chủ nghĩa xã hội khoa học: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991 - 1992/ Bộ giáo dục và đào tạo.- Hà Nội: Giáo Dục, 1998.- 153tr.; 19cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.42307 C559

2.Hướng dẫn ôn tập môn triết học Mác-Lênin.- Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 1998.- 111tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 H957

3.Hướng dẫn ôn tập môn chủ nghĩa xã hội khoa học/ Phạm Văn Hùng, Nguyễn Văn Dương, Hà Ngọc Kiệu,...- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1998.- 77tr.; 19cm

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã xếp giá: 335.423076 H957

4.Hướng dẫn ôn tập môn triết học Mác-Lênin: Dùng cho chương trình giáo dục từ xa và hệ đại học tại chức/ Phạm Văn Hùng...[et al].- Hà Nội: Giáo dục, 1998.- 91tr.; 20cm..

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 H957

5.Hướng dẫn ôn tập môn kinh tế chính trị Mác-Lênin / Vũ Hồng Tiến (chủ biên), Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Ngọc Trờ.- TP.HCM: Giáo Dục, 1998.- 139tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 V986-T562

6.Hướng dẫn ôn thi môn triết học Mác - Lênin.- Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 1998-2000.- 112tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 H957

7.Hướng dẫn ôn thi môn chủ nghĩa xã hội khoa học.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1998.- 77tr.; 19cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội khoa học Giáo trình

Mã xếp giá: 335.423076 H957

8.Hướng dẫn ôn thi môn kinh tế chính trị Mác-Lênin.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1998-2000.- 117tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Bài tập

Mã xếp giá: 335.412076 H957

9.Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 1998.- 235tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lêini Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

10.Nguyễn Ái Quốc trên đường về nước / Thanh Đạm (Biên soạn).- TP. HCM: Nghệ An: Nxb Trẻ, 1998.- 271tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh 1941

Mã xếp giá: 335.5271 T367-Đ154

11.Quá trình hình thành con đường chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam/ Đào Duy Tùng.- H.: Chính trị Quốc gia, 1998.- 256tr.; 22cm.

Từ khóa: Socialism, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Chủ nghĩa xã hội Việt Nam

Mã xếp giá: 335.4 Đ211-T927

12.Triết học Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường Đại học và Cao đẳng từ năm học 1991-1992 T1.- Hà Nội: Giáo dục, 1998-1999.- 227tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 T827

Năm 1997

1.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập / C.Mác và F.Ăngghen/ T.37: Thư từ : 1/1888 - 12/1890.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1997..- 937tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

2.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập / C.Mác và F.Ăngghen/ T. 38: Thư từ : 1/1891 - 12/1892.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1997..- 957tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

3.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C.Mác và F.Ăngghen/ T.46; Phần I.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1997..- 922tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

4.Kinh tế chính trị tập 1: Chương trình cao cấp.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1997.- 273tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.41207 K55

5.Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 1997.- 235tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

6.Kinh tế chính trị tập 2: Chương trình cao cấp.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1997.- 299tr.; 19cm

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

7.Triết học Mác-Lênin/ : Đề cương bài giảng dùng trong các trường Đại học và Cao đẳng từ năm học 1991-1992 / T2.- Hà Nội: Giáo dục, 1997-2001.- 227tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng...

Mã xếp giá: 335.411 T827

8.Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam / Võ Nguyên Giáp (chủ biên).- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1997.- 362tr.; 22cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T883

Năm 1996

1.Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 1996.- 230tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

2.Marx nhà tư tưởng của cái có thể T.1/ Vadée, Michel.- Hà Nội: Viện thông tin văn hoá xã hội, 1996.- 536tr; 21cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Lý thuyết

Mã xếp giá: 335.401 V123

Năm 1995

1.C. MÁC và PH.ĂNG-GHEN toàn tập / C. Mác, PH.Ăng-Ghen/ T.5 : 3/1848 - 11/1848.- Hà Nội : Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1995.- 745tr. ; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

2.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập/ C.Mác và F.Ăngghen/ T.13: 1/1859 - 2/1860.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 1995.- 964tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

3.C. MÁC và PH.ĂNG-GHEN Toàn tập. T.2 :9/ 1844 - 2/1846 / C. Mác, Ph.Ăng-Ghen.- Hà Nội : Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1995.- 873 tr. ; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

4.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập / C.Mác và F.Ăngghen./ T.35:Thư từ : 1/1881-3/1883.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 1995.- 795tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

5.Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 1995.- 230tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

6.Những nguyên lý cơ bản của triết học Mác-Lênin T1 : Đề cương bài giảng dùng trong các trường Đảng.- Tp. HCM.: Trường đảng Nguyễn Văn Cừ Tp. HCM., 1995.- 144tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin Giáo trình, bài giảng, v.v...

Mã xếp giá: 335.411 T827

Năm 1993

1.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 12: (Tháng tư 1856-Tháng giêng 1859) / C.Mác và F.Ăngghen.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1993.- 1093tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

2.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập / C. Mác, F. Ăngghen/ T.6: 11/1848 - 7/1849.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 1993-2004.- 963tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

3.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập / C.Mác và F.Ăngghen/ T.7: 8/1849 -6/1851.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1993.- 878tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marx, Karx

Mã xếp giá: 335.402 M113

4.C. Mác và F. Ăngghen toàn tập/ C. Mác, F. Ăngghen/ T.10: Tháng giêng 1854 - tháng giêng 1855.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia: Sự thật, 1993.- 863tr.; 22cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

5.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 9: (Tháng ba-Tháng chạp 1853) / C.Mác và F.Ăngghen.- Hà nội: Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1993.- 888tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

6.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 11: (Tháng giêng 1855-Tháng tư 1856) / C.Mác và F.Ăngghen..- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia: Sự Thật, 1993..- 963tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

7.C.Mác và Ph.Ăng-Ghen toàn tập T.8: Tháng Tám 1851- Tháng Ba 1853.- H.: Chính trị Quốc gia Sự thật, 1993.- 881tr.; 22cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin, Tư hữu

Mã xếp giá: 335.402 M113

Năm 1991

1.Kinh tế chính trị Mác-Lênin: Đề cương bài giảng dùng trong các trường đại học và cao đẳng từ năm học 1991-1992.- Hà Nội: Giáo Dục, 1991.- 179tr.; 19cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin Giáo trình

Mã xếp giá: 335.41207 K55

Năm 1990

1.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 23/ C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1231tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

2.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 29: (Tháng giêng 1856-Tháng chạp 1859) / C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1101tr.; 22cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

3.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 30: Thư từ (Tháng giêng 1860-Tháng chín 1864) / C.Mác, F.Ăngghen.-.- 1127tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

4.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 16: (Tháng chín 1864-Tháng bảy 1870) C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1116tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

5.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 27/ (Tháng hai 1842-Tháng chạp 1851) C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1078tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

6.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 33: Thư từ (Tháng bảy 1870-Tháng chạp18) / C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1263tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

7.Chủ tịch Hồ Chí Minh Vĩ Đại (20 điểm vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh)/ Lê Quốc Sử.- Tp.HCM.: Thành Phố Hồ Chí Minh.- 126tr.; 20,5cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433-S938

8.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 15: (Tháng giêng 1860-Tháng chín 1864) C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1035tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

9.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 28: (Tháng giêng 1852-Tháng chạp 1855) / C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1149tr.; 22cm.

Từ khóa: cd cd cd cd

Mã xếp giá: 335.402 M113

10.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 20/ C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1108tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

11.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 26/ C.Mác và F.Ăngghen.- 2 Phần Phần 1.- .- 660tr.; 22cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 335.402 M113

12.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 25/ C.Mác và F.Ăngghen.- 2 Phần Phần 2.- .- 779tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

13.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 34: Thư từ (Tháng giêng 1875-Tháng chạp 1880)/ C.Mác và F.Ăngghen..- .- 969tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

14.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 14: (Tháng bảy1857-Tháng mười một 1860) C.Mác và F.Ăngghen.-.- .- 1180tr.; 22cm

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 M113

- 15.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 24/ C.Mác và F.Ăngghen..- .- 832tr.; 22cm
Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển
Mã xếp giá: 335.402 M113
- 16.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 25/ C.Mác và F.Ăngghen.- 2 Phần Phần 1.-
.- 758tr.; 22cm
Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism
Mã xếp giá: 335.402 M113
- 17.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 17: (Tháng bảy 1870-Tháng hai 1870) C.Mác
và F.Ăngghen..- .- 1106tr.; 22cm
Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển
Mã xếp giá: 335.402 M113
- 18.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 26/ C.Mác và F.Ăngghen.- 2 Phần Phần 2.-
.- 922tr.; 22cm
Từ khóa:
Mã xếp giá: 335.402 M113
- 19.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 32: Thư từ (Tháng giêng 1868-Giữa tháng
bảy 1870) / C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1263tr.; 22cm
Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển
Mã xếp giá: 335.402 M113
- 20.C.Mác và F.Ăngghen toàn tập - Tập 31: Thư từ (Tháng mười 1864-Tháng chạp
1867) / C.Mác và F.Ăngghen..- .- 1129tr.; 22cm
Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển
Mã xếp giá: 335.402 M113
- 21.Góp phần tìm hiểu tư tưởng Hồ chí Minh / Nguyễn Thế Thắng.- .- 187tr.; 19cm
Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh
Mã xếp giá: 335.5271 N573-T367
- 22.Hồ Chí Minh một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp / Phạm
Văn Đồng.- Hà Nội: Sự Thật, 1990.- 88tr.; 19cm.
Từ khóa: Hồ Chí Minh
Mã xếp giá: 335.5271 P534-Đ682
- 23.Lênin toàn tập.- T28: = Полное собрание сочиненийё/ V.I. Lenin.- .-
Từ khóa: Lênin bàn về chủ nghĩa đế quốc, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Imperialism
Mã xếp giá: 335.402 L566
- 24.Marx nhà tư tưởng của cái có thể - T2 = Marx Penseur Du Possible/ Michel
Vadée.- .- 357tr.; 19cm.
Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Lý thuyết, Marx, Karx
Mã xếp giá: 335.401 V123
- 25.Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản/ C.Mác và Ph.Ăng-ghen.- .- 147tr.; 19cm..

Từ khóa: Communist parties, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tuyên ngôn của Đảng Cộng Sản, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.401 M113

26. Từ điển Hồ Chí Minh: sơ giản.- Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Trẻ, 1990.- 511tr.; 21cm.

Từ khóa: Từ điển, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T883

27. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản/ C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n.- .- 115tr.; 19cm.

Từ khóa: Communist parties, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tuyên ngôn của Đảng Cộng Sản, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

28. Từ điển Hồ Chí Minh sơ giản.- .- 654tr.; 21cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Từ điển

Mã xếp giá: 335.5271 T883

Năm 1989

1. Bác Hồ thời niên thiếu / Ban Nghiên Cứu Lịch Sử Đảng. Tỉnh Ủy Nghệ Tĩnh...- Hà Nội: Sự Thật, 1989..- 98tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tiểu sử, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B212

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh với nền văn hóa Việt Nam / Lê Xuân Vũ...- Hà Nội: Sự Thật, 1989..- 242tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 L433 - V986

Năm 1988

1. Thêm một số tư liệu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc : Thời gian ở Pháp 1917-1932/ Nguyễn Phan Quang.- TP. HCM.: Nxb. TP: Hồ Chí Minh, 1988.- 210tr; 19cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 N573-Q124

Năm 1986

1. Sơ đồ kinh tế chính trị Mác-Lênin T21: Chủ nghĩa xã hội giai đoạn đầu của phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa / Mai Thanh (chủ biên), Lê Thị Hà, Nguyễn Hữu Hiệp.- Hà Nội: Sách Giáo Khoa Mác-Lênin, 1986.- 47tr.; 26cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội Thời kỳ quá độ

Mã xếp giá: 335.412 C559

Năm 1984

1. Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản khoa học : Tài liệu giáo khoa/ V.A. Phanasiév.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1984.- 205tr.; 20cm.

Từ khóa: Socialism, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Communism

Mã xếp giá: 335.423 P533

2.Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị T.1 Q.1: Quá trình sản xuất của tư bản; Phần 1: các chương 1-13.- Hà Nội: Sự thật 1984.- 663tr. 21cm..

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.412 M113

3.Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị: Tập thứ nhất, quyển I: Quá trình sản xuất của tư bản; phần 2: các chương XIY - XXY/ Các Mác.- Hà Nội: Sự thật, 1984.- 477tr. ; 19cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế, Karl Marx

Mã xếp giá: 335.412 M113

Năm 1983

1.Các Mác Phri - đích Ăng - Ghen/ Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác -Lênin (Đức)/ T.5.- Hà Nội: Sự thật, 1983.- 752tr; 20cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 M113

2.Chủ nghĩa xét lại về triết học: Những nguồn gốc, luận cứ và chức năng trong cuộc đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng : T1/ Duaroken Dreher.- Hà Nội: Sự thật, 1983.- 355tr.; 20cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.411 C559

Năm 1981

1.Lênin toàn tập.- T32: Tháng Năm - tháng Bảy 1917 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1981.- 763tr.; 20cm.

Từ khóa: Communist parties - Russia, Lênin bàn về nhà nước và cách mạng, Revolutionaries - Russia, Chính đảng vô sản, Marxist criticism, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

2.Lênin toàn tập.- T30: Tháng Bảy 1916 - tháng Hai 1917 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1981.- 698tr.; 20cm.

Từ khóa: Lênin bàn về chủ nghĩa xét lại, Lênin bàn về bạo lực cách mạng, Lênin bàn về chủ nghĩa đế quốc, Imperialism, Lênin bàn về quyền dân tộc tự quyết,

Revolutionaries - Russia, Marxist criticism - Russia, Revolutionaries - Russia - 1905, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Cách mạng Nga - 1905

Mã xếp giá: 335.402 L566

3.Lênin toàn tập.- T29: Bút ký triết học = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1981.- 944tr.; 20cm.

Từ khóa: Philosophy, Marxist, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Philosophy, Marxist - Russia, Marxist criticism - Russia, Triết học Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

Năm 1980

1.Học tập phong cách ngôn ngữ Chủ tịch Hồ Chí Minh / Ủy Ban Khoa Học Xã Hội Việt Nam. Viện Ngôn Ngữ Học.- Hà Nội: Khoa Học Xã Hội, 1980.- 219tr.; 20cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 H685

2.Hồ Chí Minh toàn tập. T.1, 1920-1925.- H.: Sự Thật, 1980.- 566tr.; 20cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

3.Hồ Chí Minh toàn tập. T.2, 1930-1945.- H.: Sự Thật, 1980.- 372tr.; 20cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

4.Hồ Chí Minh toàn tập. T.2, 1925-1930.- H.: Sự Thật, 1980.- 372tr.; 20cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678

5.Hồ Chí Minh tuyển tập/ Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Sự Thật, 1980.- 568tr; 20cm

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.4346 H678-M664

6.Lênin toàn tập.- T19: Tháng Sáu 1909 - tháng Mười 1910 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1980.- 809tr.; 20cm.

Từ khóa: Revolutionaries - Russia, Lênin bàn về chủ nghĩa khủng bố, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Cách mạng Nga

Mã xếp giá: 335.402 L566

Năm 1979

1.Lênin toàn tập.- T10: Tháng Ba - Tháng Sáu 1905 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 674tr.; 20cm.

Từ khóa: Marxist criticism Russia, Lênin bàn về quân đội, Revolutionaries - Russia, Chính đảng vô sản, Chuyên chính vô sản, Cách mạng Nga 1905, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

2.Lênin toàn tập.- T13: Tháng Năm - tháng Chín 1906 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 722tr.; 20cm.

Từ khóa: Landlord and tenant - Russia, Chính đảng vô sản, Marxist criticism - Russia, Lênin bàn về nhà nước vô sản, Revolutionaries - Russia, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

3.Lenin toàn tập = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin/ T8.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ; 1979.- 816tr. 20cm..

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Tác phẩm kinh điển

Mã xếp giá: 335.402 L566

4.Lênin toàn tập - T.9: Tháng Chín 1903 - tháng Bảy 1904 = Полное собрание сочинений/V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 733tr.; 20cm.

Từ khóa: Russian revolution, Leninism, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Cách mạng Nga

Mã xếp giá: 335.402 L566

5.Lênin toàn tập.- T15:Tháng Hai - tháng Sáu 1907 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 707tr.; 20cm.

Từ khóa: Communist parties - Russia, Revolutionaries - Russia, Chính đảng vô sản, Cách mạng Nga, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

6.Lênin toàn tập.- T52: Những thư từ: Tháng Sáu - tháng Mười Một 1921 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 725tr.; 20cm.

Từ khóa: Communist parties - Russia, Russia - History, 1917-1922, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

7.Lênin toàn tập.- T52: Những thư từ: Tháng Mười Một 1920 - tháng Sáu 1921 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 725tr.; 20cm.

Từ khóa: Communist parties - Russia, Russia - History, 1917-1922, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

8.Lênin toàn tập.- T12: Tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 689tr.; 20cm.

Từ khóa: Landlord and tenant - Russia, Liên minh công nông, Lênin bàn về quân đội, Chính đảng vô sản, Chuyên chính vô sản, Lênin bàn về văn học, Lênin bàn về ruộng đất, Marxist criticism - Russia

Mã xếp giá: 335.402 L566

9.Lênin toàn tập.- T17: Tháng Ba 1908 - tháng Sáu 1909 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 811tr.; 20cm.

Từ khóa: Lênin bàn về chủ nghĩa xét lại, Landlord and tenant - Russia, Chính đảng vô sản, Lênin bàn về ruộng đất, Cách mạng Nga, Lev Tolstoy

Mã xếp giá: 335.402 L566

10.Lênin toàn tập. - T7: Tháng Chín 1902 - tháng Chín 1903 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 760tr.; 20cm.

Từ khóa: Political parties Russia, Vấn đề thanh niên, Landlord and tenant Russia, Vấn đề dân tộc, Vấn đề nông dân, Lênin bàn về ruộng đất, Youth Political activity, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

11.Lênin toàn tập. - T5:Tháng Năm - tháng Chạp 1901 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 668tr.; 20cm.

Từ khóa: Lênin bàn về nhà nước, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.402 L566

12.Lênin toàn tập.- T52: Thư gửi người nhà: 1893-1922 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1979.- 758tr.; 20cm.

Từ khóa: Communist parties - Russia, Russia - History, 1917-1922, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

Năm 1978

1.Lênin toàn tập. - T4: 1898 - tháng Tư 1901 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1978.- 707tr.; 20cm.

Từ khóa: Lênin bàn về bãi công, Lênin bàn về thống kê, Chủ nghĩa tư bản nông nghiệp, Communist parties - Russia, Lênin bàn về báo chí, Công nông liên minh, Capitalism - Russia, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

2.Lênin toàn tập.- T51: Những thư từ: Tháng Bảy 1919 - tháng Mười Một 1920 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1978.- 725tr.; 20cm.

Từ khóa: Communist parties - Russia, Russia - History, 1917-1922, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

3.Lênin toàn tập.- T45: Tháng Ba 1922 - tháng Ba 1923 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1978.- 871tr.; 20cm.

Từ khóa: Russia - History, 1917-1922, Liên bang Xô-viết, Communist parties - Russia, Revolutionaries - Russia, 1917 - 1922, Đảng cộng sản Liên-xô, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

4.Lênin toàn tập.- T43: Tháng Ba - tháng Sáu 1921 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1978.- 691tr.; 20cm.

Từ khóa: , Communist parties - Russia, Chính đảng vô sản, Chuyên chính vô sản, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

5.Lênin toàn tập. - T6: Tháng Giêng - tháng Tám 1902 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1978.- 759tr.; 20cm.

Từ khóa: Chính đảng vô sản, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Political parties Russia, Lênin bàn về ruộng đất

Mã xếp giá: 335.402 L566

6.Tư bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị / Các Mác/ Q.2: Quá trình lưu thông của tư bản; T.2: Sự tái sản xuất và lưu thông của tổng tư bản xã hội.- Hà Nội: Sự thật, 1978...- 402tr.; 19cm.

Từ khóa: Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.412 M113

7.Tư Bản: Phê phán khoa kinh tế chính trị/ Các Mác/ Q.3 ; T.1: Toàn bộ quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa.- Hà Nội: Sự thật, 1978..-

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin Kinh tế

Mã xếp giá: 335.412 M113

Năm 1977

1. Bác Hồ người Việt Nam đẹp nhất/ Hà Huy Giáp.- Hà Nội: Thanh Niên, 1977.- 238tr; 19cm

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 B116

2. Các Mác: tiểu sử.- Hà Nội: Sự Thật, 1977.- 560tr; 19cm

Từ khóa: Mác, Các

Mã xếp giá: 335.401 C118

3. Lênin toàn tập.- T40: Tháng Chạp 1919 - tháng Tư 1920 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1977.- 604tr.; 20cm.

Từ khóa: , Communist parties - Russia, Dictatorship of the proletariat, Dictatorship of the proletariat - Russia, Chính đảng vô sản, Chuyên chính vô sản, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

4. Lênin toàn tập.- T38: Tháng Ba - tháng Sáu 1918 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1977.- 704tr.; 20cm.

Từ khóa: , Communist parties - Russia, Dictatorship of the proletariat, Dictatorship of the proletariat - Russia, Chính đảng vô sản, Lênin bàn về nhà nước, Chuyên chính vô sản, Ruvolutionaries - Russia, Cách mạng Nga

Mã xếp giá: 335.402 L566

5. Lênin toàn tập.- T42: Tháng Mười Một 1920 - tháng Ba 1921 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1977.- 765tr.; 20cm.

Từ khóa: , Communist parties - Russia, Chính đảng vô sản, Chuyên chính vô sản, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402\$ L566

6. Lênin toàn tập.- T39: Tháng Sáu - tháng Chạp 1919 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ; 1977.- 725tr.; 20cm.

Từ khóa: , Dictatorship of the proletariat, Dictatorship of the proletariat - Russia, Marxian economic, Chính đảng vô sản, Lênin bàn về nhà nước, Chuyên chính vô sản, Marxian economic - Russia

Mã xếp giá: 335.402 L566

7. Những vấn đề của chủ nghĩa Lênin / J.V. Stalin.- H.: Sự thật, 1977.- 782tr.; 25cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.411 X181

Năm 1976

1. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán: Bút ký phê phán một triết học phản động=Материализм и эмпириодритицизм/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1976.- 423tr.; 20cm.

Từ khóa: Triết học Mác-Lênin, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Marxist criticism - Russia

Mã xếp giá: 335.402 L566

2.Lênin toàn tập.- T34: Tháng Bảy - tháng Mười 1917 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ; 1976.- 756tr.; 20cm.

Từ khóa: Dictatorship of the proletariat, Cách mạng Nga, Lênin bàn về khởi nghĩa vũ trang, Communist state, Marxist criticism - Russia, Cách mạng tháng Mười Nga, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

3.Lênin toàn tập.- T35: Tháng Mười 1917 - tháng Ba 1918 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ; 1976.- 741tr.; 20cm.

Từ khóa: , Cách mạng Nga, Marxist criticism - Russia, Cách mạng tháng Mười Nga, Lênin bàn về chung sống hòa bình

Mã xếp giá: 335.402 L566

4.Lênin toàn tập = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin/ T.3: Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ; 1976.- 997tr.; 20cm.

Từ khóa: Capitalism - Russia, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Chủ nghĩa tư bản Nga

Mã xếp giá: 335.402 L566

5.Lênin toàn tập.- T33: Nhà nước và cách mạng; Chủ nghĩa Mác về vấn đề nhà nước = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ; 1976.- 520tr.; 20cm.

Từ khóa: Dictatorship of proletariat, Lênin bàn về nhà nước, Communist state, Chuyên chính vô sản, Marxist criticism - Russia, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

6.Những mẫu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch / Trần dân Tiên..- Hà Nội: Sự Thật, 1976..- 149tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 T772 - T562

7.Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga = Развитие капитализма в России/ V.I. Lenin.- Mát-xcơ-va: Tiến bộ; 1976..- 741tr.; 20cm.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, Chủ nghĩa tư bản Nga

Mã xếp giá: 335.402 L566

8.Thời thanh niên của Bác Hồ / Hồng Hà.- Hà Nội: Thanh Niên , 1976.- 167tr.; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh Tiểu sử, Hồ Chí Minh Cuộc đời và hoạt động

Mã xếp giá: 335.5271 H772-H111

Năm 1975

1.Chủ tịch Hồ Chí Minh: tiểu sử và sự nghiệp / Ban nghiên cứu lịch sử đảng trung ương.- Hà Nội: Sự thật, 1975.- 182tr; 19cm.

Từ khóa: Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 335.5271 C559

2.Các Mác tiểu sử = Карл Маркс/ P.N. Fedoseev... [et al.]/ T.2.- Hà Nội: Khoa học xã hội, 1975.- 631tr.; 19cm.

Từ khóa: Marx, Karl, Chủ nghĩa Mác-Lênin, Marxist criticism

Mã xếp giá: 335.401 C118

Năm 1974

1.Lênin toàn tập. - T2 = Полное собрание сочинений/ V.I. Lenin .- Mát-xcơ-va: Tiến bộ, 1974.- 840tr.; 20cm.

Từ khóa: Phri-đrich Ăng-ghe-n, Marxist criticism Russia, Russian revolution, Lịch sử Nga, Marxist criticism, Cách mạng Nga, Chủ nghĩa Mác-Lênin

Mã xếp giá: 335.402 L566

CHỦ ĐỀ: TÀI CHÍNH CÔNG

Năm 2015

1.Bài tập thuế/ Nguyễn Kim Quyển, Lê Văn Cường, Đặng Thị Bạch Vân.- Tp. Hồ Chí Minh: Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 210tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế, Bài tập

Mã xếp giá: 336.2 N573-Q171

2.Giáo trình thuế 1/ Lê Quang Cường, Nguyễn Kim Quyển.- Tp. Hồ Chí Minh: Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 368tr.; 27cm

Từ khóa: Thuế Giáo trình

Mã xếp giá: 336.2 L433-C973

Năm 2012

1.Policy applications and principles of public finance / John E. Anderson.- Australia : South-Western, Cengage Learning, 2012.- xvi, 761p. ; 24 cm

Từ khóa: Finance, Public, Public Finance

Mã xếp giá: 336.73 H426

2.Thuế - Tax 2012 Biểu thuế xuất - nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu. Export - import taiff and value added tax on imports AHTN 2012 - MFN/WTO - ATIGA - ACFTA - AKFTA - VAT 157-161-162 -163 - 129 - 131 (Song ngữ Anh - Việt)/ Hoàng Hưng, Nguyễn Viết Hùng.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2012.- 1039tr.; 39cm

Từ khóa: Thuế, Thuế Biểu thuế, Thuế (Việt Nam)

Mã xếp giá: 336.2 H678-H936

Năm 2011

1.Bài tập thuế/ Nguyễn Kim Quyển, Lê Quang Cường, Đặng Thị Bạch Vân.- H.: Lao động Xã hội; 2011.- 283tr.; 21cm

Từ khóa: Thuế vụ Bài tập

Mã xếp giá: 336.2 N573-Q171

2.Endgame : The end of the debt supercycle and how it changes everything / John Mauldin, Jonathan Tepper.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2011.- xvii, 318p. ; 23cm

Từ khóa: Debt

Mã xếp giá: 336.34 M449

Năm 2009

1.Giáo trình thuế: Nghiệp vụ và bài tập, cập nhật các quy định áp dụng từ 1/1/2009/ Phan Hiền Minh.- Tp.HCM: Thống kê, 2009.- 298tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế Giáo trình

Mã xếp giá: 336.2 P535-M664

2.Giáo trình thuế thực hành : Lý thuyết, bài tập và bài giải : Đã sửa đổi, bổ sung toàn diện theo : Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT), luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), luật thuế thu nhập cá nhân (TNCN). Có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2009/ Nguyễn Thị Mỹ Linh.- H.: Thống kê, 2009.- 540tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế, Thuế Lý thuyết, Thuế Bài tập

Mã xếp giá: 336.2 N573-L755

3.Thuế: Lý thuyết, thực hành, hướng dẫn tính thuế. Bài tập và bài giải/ Võ Văn Nhị, Dương Hồng Thủy, Nguyễn Thị Chính,....- H.: Tài chính, 2009.- 495tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế

Mã xếp giá: 336.2 T532

4.Thuế: Đã cập nhật , bổ sung các luật thuế mới hiện hành và lý thuyết, bài tập, bài giải, đáp án/ Phan Thị Cúc, Phan Hiền Minh, Nguyễn Thị Mỹ Linh,....- H.: Tài chính, 2009.- 471tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế, Thuế vụ

Mã xếp giá: 336.2 T532

Năm 2008

1.Giáo trình thuế: Thời lượng 45 tiết/ Võ Thế Hào, Phan Mỹ Hạnh, Lê Quang Cường.- H.: Lao động, 2008.- 161tr.; 21cm

Từ khóa: Thuế Giáo trình

Mã xếp giá: 336.2 V872-H252

2.Thuế thực hành: Lý thuyết, bài tập và bài giải có kèm theo đĩa CD/ Nguyễn Thị Mỹ Linh.- H.: Thống kê, 2008.- 525tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế thực hành, Thuế Lý thuyết, Thuế Bài tập

Mã xếp giá: 336.2 N573-L755

Năm 2007

1.Câu hỏi và bài tập môn Thuế / Lê Xuân Trường, Vương Thị Thu Hiền.- H. : Tài chính, 2007.- 223tr. ; 21cm.

Từ khóa: Thuế vụ Giáo trình

Mã xếp giá: 336.2 L433-T871

2.Giáo trình thuế/ Lê Thị Thanh Hà, Trần Thị Kỳ, Ngô Kim Phượng, ...- Tp.HCM: Thống kê, 2007.- 405tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế vụ - Giáo trình

Mã xếp giá: 336.2 G434

3. Giáo trình thuế: Dành cho đối tượng không chuyên / Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Văn Hiệu.- H.: Tài chính, 2007.- 239tr.; 21cm.

Từ khóa: Thuế vụ Giáo trình

Mã xếp giá: 336.2 N573-L719

4. Giáo trình thuế: Lý thuyết, bài tập và bài giải/ Phan Thị Cúc, Trần Phước, Nguyễn Thị Mỹ Linh.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 797tr.; 24cm.

Từ khóa: Thuế vụ

Mã xếp giá: 336.2 P535-C963

5. Public finance and public policy/ Jonathan Gruber.- New York: Worth Publishers, 2007.- xxxviii, 756, [52]p.; 25cm

Từ khóa: Finance, Public

Mã xếp giá: 336.73 G885

6. Tình huống thực hành nghiệp vụ hải quan/ Nguyễn Thị Thương Huyền.- H.: Tài chính, 2007.- 277tr.; 21cm

Từ khóa: Nghiệp vụ hải quan

Mã xếp giá: 336.26 N573-H987

Năm 2006

1. Giáo trình thuế và hệ thống thuế Việt Nam : Dành trong các trường THCN / Nguyễn Thị Bình.- H. : Nxb. Hà Nội, 2006.- 94tr. ; 24cm.

Từ khóa: Hệ thống thuế quan, Thuế vụ Việt Nam

Mã xếp giá: 336.2 N573-B613

Năm 2005

1. Giáo trình nghiệp vụ thuế/ Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Văn Hiệu.- Hà Nội.: Tài Chính, 2005.- 511tr; 21cm

Từ khóa: Thuế, Nghiệp vụ thuế

Mã xếp giá: 336.2 N573-L719

Năm 2000

1. Economics of the public sector / Joseph E. Stiglitz.- New York : W.W. Norton, 2000.- xxiii, 823 p. ; 24 cm

Từ khóa: Fiscal policy United States, Finance United States, Financing

Mã xếp giá: 336.73 S855

CHỦ ĐỀ: KINH TẾ HỌC QUỐC TẾ

Năm 2011

1. International Economics: Trade and Finance. International student version/ , Dominick Salvatore.- Hoboken: John Wiley & Sons, INC, 2011.- 812p.; 21cm

Từ khóa: International economic relations

Mã xếp giá: 337.09 S182

Năm 2009

1.Kinh tế đối ngoại thành phố Hồ Chí Minh trong xu thế hội nhập quốc tế : Sách chuyên khảo/ Nguyễn Văn Trinh.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2009.- 180tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế đối ngoại Việt Nam, Kinh tế đối ngoại Tp.Hồ Chí Minh, Kinh tế học quốc tế

Mã xếp giá: 337.59779 N573-T833

2.Kinh tế đối ngoại Việt Nam / Nguyễn Văn Trinh (ch.b); Nguyễn Văn Luân, Trần Văn Đức, Hoàng Vĩnh Long, Phạm Thị Hạ Nguyên.- Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 422tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế đối ngoại Việt Nam, Kinh tế học quốc tế

Mã xếp giá: 337.597 N573-T833

3.Quan hệ kinh tế quốc tế của Liên minh Châu Âu/ Nguyễn Quang Thuần, Bùi Nhật Quang.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 193tr.; 24cm

Từ khóa: Liên minh Châu Âu, Kinh tế quốc tế, Hợp tác kinh tế đa phương, Kinh tế quốc tế Liên minh Châu Âu

Mã xếp giá: 337.1 N573-T532

Năm 2007

1.Kinh tế đối ngoại những nguyên lý và vận dụng tại Việt Nam/ Hà Thị Ngọc Oanh.- H.: Tài chính, 2007.- 459tr.; 24cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 337.597 H111-O11

2.Quan điểm của Nhật Bản về liên kết Đông Á trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế / Trần Quang Minh.- H. : Khoa học Xã hội, 2007.- 227tr. ; 21cm.

Từ khóa: Quan hệ kinh tế, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 337.1 T772-M664

3.Vũ điệu với người khổng lồ: Trung Quốc, Ấn Độ, và nền kinh tế toàn cầu/ L.Alan Winter, Shahid Yusuf.- H.: Viện nghiên cứu chính sách,2007.- 279tr.; 21cm

Từ khóa: Toàn cầu hóa, Kinh tế Trung Quốc, Kinh tế Ấn Độ

Mã xếp giá: 337.51 W788

Năm 2003

1.Từ điển kinh tế quốc tế Anh - Việt/ Hoàng Văn Châu, Đỗ An Chi.- H.: Thống kê, 2003.- 993tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế quốc tế, Kinh tế quốc tế Từ điển

Mã xếp giá: 337.03 H678-C496

Năm 2024

1. Giải pháp phục hồi và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh trong bối cảnh hậu Covid - 19: Luận văn thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế/ Nguyễn Quốc Khanh; Mai Văn Luông (giảng viên hướng dẫn).- Tp.HCM: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh, 2024.- ix, 97 tr.: minh họa; 30 cm + 1 file

Từ khóa: Du lịch, Tây Ninh, Phát triển, Phục hồi

Mã xếp giá: 338.4791 N573-K45

Năm 2023

1.25 xu hướng công nghệ định hình cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 = Tech trends in practice the 25 technologies that are driving the 4th industrial revolution/ Bernard Marr; Phạm Duy Trung dịch.- H: Thông tin và Truyền thông, 2023.- 233tr.; 24cm

Từ khóa: Công nghệ, Cách mạng công nghiệp 4.0

Mã xếp giá: 338.064 M358

2. Dự toán xây dựng: Sách chuyên khảo/ Huỳnh Hàn Phong.- H.: Xây dựng, 2023.- 208tr.: hình vẽ, bảng; 27cm

Từ khóa: Định mức dự toán, Công trình xây dựng

Mã xếp giá: 338.43624 H987-P574

3. Giáo trình phân tích thống kê cơ bản trong quản lý xây dựng bằng SPSS/ Hà Duy Khánh, Nguyễn Thanh Tú, Nguyễn Văn Minh.- Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2023.- 199tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Quản lý, Tin học ứng dụng, Xây dựng, Phần mềm SPSS

Mã xếp giá: 338.4 H111-K45

4. Kinh tế học vi mô = Principles of microeconomics/ N. Gregory Mankiw.- Hồng Đức: Cengage, 2023.- xxxii, 555tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.07 M278

5. Lập và phân tích dự án đầu tư xây dựng/ Lê Minh Thoa.- H.: Xây dựng, 2023.- 101tr.: bảng; 27 cm

Từ khóa: Xây dựng, Dự án đầu tư

Mã xếp giá: 338.4 L433-T449

6. Lập dự toán công trình bằng excel/ Nguyễn Quốc Hùng.- H.: Xây dựng, 2023.- 96tr.: hình vẽ, bảng; 27cm

Từ khóa: Công trình xây dựng, Dự toán, Phần mềm Excel

Mã xếp giá: 338.43624 N573-H936

7. Proceedings of 2022 6th international conference on green technology and sustainable development (GTSD).- Nha Trang: Nha Trang, 2023.- 494 p.; 30cm

Từ khóa: Production, Economic

Mã xếp giá: 338.9 P963

8.Quản lý dự án xây dựng: Thiết kế, đấu thầu và các thủ tục trước xây dựng/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây Dựng, 2023.- 300tr.: bìa; 27cm

Từ khóa: Đấu thầu, Quản lý dự án xây dựng, Thiết kế

Mã xếp giá: 338.4569 B932-T627

9.Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn/ Nguyễn Như Ý (ch.b), Trần Chí Đạt, Nguyễn Thị Lê.- Hà Nội: Thông tin và Truyền thông, 2023.- 104tr.; 19cm

Từ khóa: Nông nghiệp, Nông thôn, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Nông dân

Mã xếp giá: 338.109597 N573-Y11

Năm 2022

1.Cẩm nang đầu tư - kinh tế và quản lý chi phí đầu tư xây dựng: Sách chuyên khảo/ Bùi Mạnh Hùng, Trần Ngọc Phú, Bùi Việt Thi.- H.: Xây dựng, 2022.- 992tr.: minh họa; 27cm

Từ khóa: Xây dựng, Quản lý chi phí, Dự án đầu tư

Mã xếp giá: 338.45624 B932-H936

2.Dự toán xây dựng: Sách chuyên khảo/ Huỳnh Hàn Phong.- H.: Xây dựng, 2022.- 208tr.: hình vẽ, bìa; 27cm

Từ khóa: Định mức dự toán, Công trình xây dựng

Mã xếp giá: 338.43624 H987-P574

3.Di sản văn hóa trong hoạt động giáo dục và du lịch/ Nguyễn Thị Huệ.- H.: Khoa học xã hội, 2022.- 666tr.; 24cm

Từ khóa: Di sản, Di sản văn hóa

Mã xếp giá: 338.4791597 N573-H887

4.Giáo trình kinh tế phát triển/ Vòng Thành Nam, Lê Thanh Quế.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2022.- 367tr.; 24cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 V946-N174

5.Giáo trình kinh tế phát triển: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2022.- 348tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế, Phát triển

Mã xếp giá: 338.9 G434

6.Gắn kết du lịch và thể thao/ Lâm Quang Thành.- H.: Thể thao và Du lịch, 2022.- 198tr.; 21cm

Từ khóa: Du lịch Việt Nam, Du lịch, Thể thao Việt Nam, Thể thao

Mã xếp giá: 338.4791597 L213-T367

7.Hướng dẫn dự án liên môn quản lý chi phí xây dựng công trình/ Huỳnh Thị Minh Trúc (ch.b), Đỗ Thành Huyền (ch.b), Trương Quỳnh Châu.- H.: Xây dựng, 2022.- 128tr.: bìa; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng, Quản lý chi phí

Mã xếp giá: 338.45624 H987-T865

8.Kinh tế phát triển/ Phan Minh Tuấn.- H.: Xây dựng, 2022.- 372tr.: hình vẽ; 27cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 P535-T883

9.Phát triển du lịch nội địa ở Việt Nam/ Nhiều tác giả.- H.: Thể thao và Du lịch, 2022.- 160tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế du lịch, Nội địa Việt Nam, Kinh tế du lịch Việt Nam, Nội địa

Mã xếp giá: 338.4791597 P536

10.Quản lý rủi ro trong doanh nghiệp xây dựng: Tài liệu chuyên khảo/ Lê Anh Dũng, Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2022.- 167tr.: bảng; 24 cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý rủi ro, Doanh nghiệp xây dựng

Mã xếp giá: 338.7624 L433-D916

11.Quản lý dự án xây dựng: Thiết kế, đấu thầu và các thủ tục trước xây dựng/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây Dựng, 2022.- 300tr.; 27cm

Từ khóa: Đấu thầu, Quản lý dự án xây dựng, Thiết kế

Mã xếp giá: 338.4569 B932-T627

12.Quản lý dự án xây dựng bằng Ms Project/ Đinh Công Tịnh.- H.: Xây Dựng, 2022.- 188tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Xây dựng, Phần mềm Project Ứng dụng

Mã xếp giá: 338.4569 Đ584-T588

13.Thẩm định dự án đầu tư công trong xây dựng/ Nghiêm Văn Dĩnh (c.b), Nguyễn Quỳnh Sang, Nguyễn Thị Tiếp.- H.: Xây dựng, 2022.- 188tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Thẩm định, Dự án đầu tư, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N576-D584

14.Tổ chức sản xuất xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Toàn.- H.: Xây dựng, 2022.- 472 tr.; 24 cm.

Từ khóa: Kinh tế xây dựng, Tổ chức xây dựng

Mã xếp giá: 338.45624 B932-H936

Năm 2021

1.Computational intelligence methods for Green technology and Sustainable development: Proceedings of the International conference GTSD2020/ Yo-Ping Huang, Wen-June Wang, Hoang An Quoc, Le Hieu Giang; Nguyen-Le Hung editors.- Germany: Springer, 2021.- xii, 651 p.: ill; 23 cm.

Từ khóa: Sustainable development, Development, Green technology

Mã xếp giá: 338.9 C738

2.Giáo trình kinh tế phát triển: Dành cho hệ đào tạo cao cấp lý luận chính trị/ Học Viện Chính Trị Quốc Gia Hồ Chí Minh.- H.: Lý luận Chính trị, 2021.- 348tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế, Phát triển

Mã xếp giá: 338.9 G434

3.Lập hồ sơ hoàn công và thanh quyết toán công trình: Sách chuyên khảo/ Lê Minh Thoa.- H.: Xây dựng, 2021.- 132tr.: minh họa; 27 cm

Từ khóa: Hoàn công, Xây dựng, Quyết toán công trình

Mã xếp giá: 338.4569 L433-T449

4.Năng suất lao động trong xây dựng: Sách chuyên khảo/ Đinh Tuấn Hải (c.b), Nguyễn Văn Tâm (đồng c.b), Phạm Xuân Anh, Nguyễn Quốc Toàn.- H.: Xây dựng, 2021.- 350tr.: hình, bảng; 24cm.

Từ khóa: Năng suất lao động, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.45624 N178

5.Quản lý dự án và hướng dẫn sử dụng phần mềm Ms Project/ Lê Hoài Long, Lưu Trường Văn.- H.: Xây dựng, 2021.- 244tr.: bảng; 27cm

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 L433-L848

6.Quản lý dự án trong giai đoạn xây dựng: Sách chuyên khảo/ Đinh Tuấn Hải, Phạm Xuân Anh.- H.: Xây dựng, 2021.- 395tr.: bảng; 27cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 Đ584-H149

7.Quản lý rủi ro trong xây dựng: Sách chuyên khảo/ Đinh Tuấn Hải, Nguyễn Hữu Quế.- H.: Xây dựng, 2021.- 196tr.: bảng; 27cm

Từ khóa: Quản lý rủi ro, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 Đ584-H149

8.Sổ tay hướng dẫn viên du lịch/ Nguyễn Thị Minh Ngọc.- H. : Thể thao và Du lịch, 2021.- 334tr.; 21 cm

Từ khóa: Hướng dẫn viên, Du lịch, Sổ tay

Mã xếp giá: 338.4791 N573-N576

9.Xây dựng và phát triển kinh tế nông thôn mới ở Việt Nam gắn liền với bảo vệ môi trường/ Nguyễn Duy Dũng.- H. : Xây dựng, 2021.- 240 tr.; 21 cm

Từ khóa: Việt Nam, Bảo vệ môi trường, Kinh tế nông thôn

Mã xếp giá: 338.10286 N573-D916

Năm 2020

1.Giám sát đánh giá dự án đầu tư xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2020.- 206tr.: hình vẽ, bảng; 27cm

Từ khóa: Đánh giá, Dự án đầu tư, Xây dựng, Giám sát

Mã xếp giá: 338.4569 B932-H936

2.Kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Toàn, Nguyễn Tuyết Dung.- H.: Xây dựng, 2020.- 245tr.; 24 cm

Từ khóa: Kế hoạch kinh doanh, Xây dựng, Doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.7624 B932-H936

3. Phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam/ Nguyễn Thanh Loan (chủ biên).- H.: Nxb Thể thao và Du lịch, 2020.- 272 tr.; 21 cm

Từ khóa: Việt Nam, Du lịch cộng đồng, Kinh tế du lịch, Phát triển

Mã xếp giá: 338.4791597 S849

4. Phân tích kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng: Sách chuyên khảo/ Bùi Mạnh Hùng, Phạm Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Thu Nhân.- H.: Xây dựng, 2020.- 416tr.; 27cm

Từ khóa: Kỹ thuật, Kinh tế, Dự án đầu tư, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

5. Quản lý dự án xây dựng giai đoạn thi công xây dựng công trình/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây dựng, 2020.- 337tr.: hình, bảng; 27cm.

Từ khóa: Dự án xây dựng, Xây dựng, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4569 B932-T627

6. Thương học phương châm & kim cổ cách ngôn/ Lương Văn Can; Lý Tùng Hiếu (chú giải và giới thiệu).- Tp. Hồ Chí Minh: Hồng Đức, 2020.- 395tr.; 24cm

Từ khóa: Triết lí, Kinh doanh, Thương mại

Mã xếp giá: 338.7 L964-C212

7. Thập kỷ vàng trang sử mới/ Lê Viết Hải.- Tp. Hồ Chí Minh: nxb Trẻ, 2020.- 229tr.; 21cm.

Từ khóa: Việt Nam, Công nghiệp xây dựng Lịch sử, Công nghiệp xây dựng

Mã xếp giá: 338.7624 L433-H149

Năm 2019

1. Giáo trình kinh tế xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Thu Hương, Nguyễn Thị Tuyết Dung, Đặng Thế Hiến, Cù Thanh Thủy.- H.: Xây dựng, 2019.- 390tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.476 G434

2. Giáo trình kinh tế xây dựng/ Phạm Anh Đức (ch.b), Nguyễn Quang Trung, Huỳnh Thị Minh Trúc, Trương Quỳnh Châu.- H.: Xây Dựng, 2019.- 140tr.; 27cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 P534-Đ822

3. Kinh tế đầu tư xây dựng/ Nguyễn Văn Chơn.- H.: Xây dựng, 2019.- 563tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Kinh tế đầu tư, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N573-C548

4. Kinh tế công nghiệp vật liệu xây dựng/ Đặng Thế Hiến (ch.b), Lê Công Thành, Hoàng Thị Hằng Nga.- H.: Xây dựng, 2019.- 189tr.: minh họa; 27cm

Từ khóa: Vật liệu xây dựng, Kinh tế công nghiệp

Mã xếp giá: 338.47691 Đ182-H633

5. Steve Jobs - Sức mạnh của sự khác biệt/ Huỳnh Ngọc Phiên.- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh, First New, 2019.- 317tr.; 21cm.

Từ khóa: Công nghiệp máy tính, Sự nghiệp, Cuộc đời

Mã xếp giá: 338.761 J628

6. Việt Nam thời chuyển đổi số/ Think Tank VINASA.- H.: Thế giới; Công ty Sách Thái Hà, 2019.- 517tr. : minh họa; 24cm

Từ khóa: Tác động, Cách mạng công nghiệp, Việt Nam

Mã xếp giá: 338.06409597 V666

Năm 2018

1. Flexible packaging: A technical guide for narrow - and mid - web converters/ Michael Fairley, Chris Ellison.- London: Tarsus Exhibition & Publishing, 2018.- xii, 70p.; 26cm

Từ khóa: Paper industry, Package goods industry, Flexible packaging, Market surveys

Mã xếp giá: 338.47 F172

2. Microsoft Project 2010 và ứng dụng trong quản lý dự án xây dựng/ Nguyễn Thị Hải Như.- H.: Xây dựng, 2018.- 140tr.: hình; 24cm

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 N573-N576

3. Proceedings of 2018 4th international conference on green technology and sustainable development (GTSD).- Ho Chi Minh city: Ho Chi Minh city university of technology and education, 2018.- 840 p.; 30cm

Từ khóa: Sustainable development, Green technology

Mã xếp giá: 338.9 P963

4. Phân tích kinh tế - kỹ thuật các công nghệ thi công xây dựng: Tài liệu chuyên khảo/ Lê Anh Dũng, Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2018.- 200tr.: minh họa; 24 cm

Từ khóa: Kinh tế - kỹ thuật, Xây dựng, Dự án đầu tư

Mã xếp giá: 338.4569 L433-D916

5. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình/ Đỗ Đình Đức, Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2018.- 295tr.: minh họa; 27cm

Từ khóa: Đầu tư, Dự án xây dựng, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4 Đ631-Đ822

6. Quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Bùi Ngọc Toàn, Trần Ngọc Phú.- H.: Xây dựng, 2018.- 359tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Xây dựng, Doanh nghiệp, Quản lý nhân lực, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 338.7624 B932-H936

7. The international business environment/ Leslie Hamilton and Philip Webster.- Oxford, United Kingdom: Oxford University Press, 2018.- xxi, 454p.: ill; 25cm

Từ khóa: International business enterprises Case studies, International business enterprises, Globalization Economic aspects, Globalization Economic aspects Case studies

Mã xếp giá: 338.88 H217

Năm 2017

1. Giáo trình kinh tế học phát triển: Dành cho hệ cử nhân chính trị/ Nguyễn Tấn Vinh (ch.b.), Trần Minh Tâm, Võ Hữu Phước....- H.: Lý luận Chính trị, 2017.- 347tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Kinh tế, Phát triển

Mã xếp giá: 338.9597 N573-V784

2. Giáo trình phân tích hoạt động kinh tế doanh nghiệp xây dựng/ Đinh Đăng Quang (ch.b.); Tô Thị Hương Quỳnh, Lê Hoài Nam.- H.: Xây dựng, 2017.- 306tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế doanh nghiệp xây dựng, Phân tích hoạt động

Mã xếp giá: 338.644 Đ584-Q124

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp xây dựng / Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Quốc Toàn, Nguyễn Tuyết Dung.- H.: Xây dựng, 2017.- 245tr.; 24 cm

Từ khóa: Kế hoạch kinh doanh, Doanh nghiệp xây dựng

Mã xếp giá: 338.7624 B932-H936

4. Lập kế hoạch và quản lý dự án đầu tư xây dựng: Sách chuyên khảo/ Lê Anh Dũng.- H.: Xây dựng, 2017.- 274tr.: minh họa; 24 cm

Từ khóa: Lập kế hoạch, Xây dựng, Dự án đầu tư

Mã xếp giá: 338.4569 L433-D916

5. Lập và phân tích dự án đầu tư xây dựng/ Lê Minh Thoa.- H.: Xây dựng, 2017.- 101tr.: bảng; 27 cm

Từ khóa: Xây dựng, Dự án đầu tư

Mã xếp giá: 338.4 L433-T449

6. Quản lý rủi ro trong doanh nghiệp xây dựng: Tài liệu chuyên khảo/ Lê Anh Dũng, Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2017.- 167tr.: bảng; 24 cm

Từ khóa: Quản lý rủi ro, Quản lý dự án, Doanh nghiệp xây dựng

Mã xếp giá: 338.7624 L433-D916

7. The next factory of the world: how Chinese investment is reshaping Africa/ Irene Yuan Sun.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- 211p.; 25cm.

Từ khóa: Factories Africa., Manufacturing industries Africa., Africa Economic conditions

Mã xếp giá: 338.4096 S957

8. Tài chính doanh nghiệp xây dựng/ Nguyễn Quỳnh Sang (ch.b.); Phạm Phú Cường, Nguyễn Lương Hải, Phạm Thị Tuyết.- H.: Xây dựng, 2017.- 270tr.; 27 cm

Từ khóa: Doanh nghiệp xây dựng, Tài chính

Mã xếp giá: 338.7624 T129

Năm 2016

1.Irrational persistence : seven secrets that turned a bankrupt startup into a \$231,000,000 business / Dave Zilko.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xvii, 170p. ; 24cm

Từ khóa: Businesspeople United States Biography, Entrepreneurship, Success in business

Mã xếp giá: 338.766458 Z69

2.Kinh tế học vi mô = Principles of microeconomics/ N. Gregory Mankiw.- Singapore: Cengage Learning Asia Pte Ltd , 2016.- xxxv, 557tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.07 M278

3.Phương pháp định lượng trong quản lý kinh doanh và dự án xây dựng/ Nguyễn Thanh Phong (c.b), Lê Thanh Vân.- H.: Xây dựng, 2016.- 298tr.: minh họa; 27cm

Từ khóa: Phương pháp định lượng, Dự án đầu tư, Xây dựng, Quản lý kinh doanh

Mã xếp giá: 338.4569 N573-P574

4.Quản lý dự án đầu tư xây dựng bằng phần mềm Microsoft Project 2013/ Nguyễn Quốc Toàn, Nguyễn Thị Thanh Nhân, Đoàn Dương Hải, Nguyễn Hồng Hải.- H.: Xây dựng, 2016.- 220tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Đầu tư, Microsoft Project Ứng dụng, Xây dựng, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4 Q123

Năm 2015

1.Doanh nghiệp thế kỷ 21 = The business of the 21st century / Robert T. Kiyosaki , John Fleming, Kim Kiyosaki ; Trần Lê (dịch).- Tp.Hồ Chí Minh : Trẻ, 2015.- 259tr. ; 21cm

Từ khóa: Doanh nghiệp, Kinh doanh

Mã xếp giá: 338.7 K62

2.Kinh tế xây dựng trong cơ chế thị trường/ Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2015.- 496tr. ; 24cm

Từ khóa: Cơ chế thị trường, Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

3.Kinh tế học vĩ mô mới / Pierre Cahuc ; Nguyễn Đôn Phước (dịch).- H. : Tri thức, 2015.- 214tr. ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vĩ mô

Mã xếp giá: 338.5 C132

4.Kinh tế đầu tư xây dựng/ Nguyễn Văn Chơn.- H.: Xây dựng, 2015.- 563tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Kinh tế đầu tư, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N573-C548

5.Kinh tế phát triển : Căn bản và nâng cao / Đinh Phi Hổ (chủ biên) ; Nguyễn Văn Phương.- Tp. Hồ Chí Minh : Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 818tr. ; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 Đ584-H678

6.Những người khổng lồ trong giới kinh doanh : 7 nhà cải cách doanh nghiệp và đế chế của họ / Richard S. Tedlow ; Vũ Trọng Đại, Đặng Việt Vinh (dịch).- H. : Lao động, 2015.- 515tr. ; 21cm

Từ khóa: Doanh nhân, Kinh doanh, Điều hành, Mỹ, Doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.04092273 T256

7.Phương pháp định lượng trong quản lý kinh doanh và dự án xây dựng/ Nguyễn Thanh Phong (c.b), Lê Thanh Vân.- H.: Xây dựng, 2015.- 298tr.; 27cm

Từ khóa: Phương pháp định lượng, Dự án đầu tư, Xây dựng, Quản lý kinh doanh

Mã xếp giá: 338.4569 N573-P574

8.Quản lý dự án trong giai đoạn xây dựng: Sách chuyên khảo / Đinh Tuấn Hải, Phạm Xuân Anh.- H.: Xây dựng, 2015.- 395tr.; 27cm

Từ khóa: Xây dựng Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4569 Đ584-H149

9.Quản lý dự án và hướng dẫn sử dụng phần mềm Ms Project/ Lê Hoài Long, Lưu Trường Văn.- H.: Xây dựng, 2015.- 244tr.; 27cm

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 L433-L848

10.Quản lý rủi ro trong doanh nghiệp xây dựng: Tài liệu chuyên khảo / Lê Anh Dũng, Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2015.- 168tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý rủi ro, Quản lý dự án, Doanh nghiệp xây dựng

Mã xếp giá: 338.7624 L433-D916

11.Steve Jobs : Hành trình từ gã nhà giàu khinh suất đến nhà lãnh đạo kiệt xuất / Brent Schlender, Rick Tetzeli ; Thanh Huyền, Minh Hoàng (dịch).- H. : Lao động, 2015.- 582tr. ; 24cm

Từ khóa: Tiểu sử, Sự nghiệp, Steven Jobs Doanh nhân

Mã xếp giá: 338.76100416092 S341

12.Tài chính công ty đa quốc gia / Phan Thị Nhi Hiếu (chủ biên), Đỗ Quang Trị, Nguyễn Thị Đức Hà, Đỗ Thị Hồng Hà, Trần Linh Đăng.- Tp. Hồ Chí Minh : Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 267 tr. ; 27 cm

Từ khóa: Vốn, Kỹ thuật chuyển giá, Lợi nhuận, Nguồn vốn

Mã xếp giá: 338.6041 P535-H633

Năm 2014

1.Các câu chuyện từ mặt trận phát triển kinh tế: Kinh nghiệm Trung Quốc và một số nước về tạo việc làm và phát triển thịnh vượng nhờ công nghiệp nhẹ/ Đinh Trường Hình, Thomas G.Rawski, Alizafar....- H. : Hồng Đức, 2014.- 532tr. ; 23cm

Từ khóa: Trung Quốc, Công nghiệp, Phát triển kinh tế, Các nước đang phát triển

Mã xếp giá: 338.951 C371

2.Introduction to advanced food process engineering / Edited by Jatindra Kumar Sahu.- USA : CRC Press, 2014.- xiv, 703p. ; 24cm

Từ khóa: Food industry and trade Quality control

Mã xếp giá: 338.47664 I619

3.Introduction to food process engineering / Albert Ibarz, Gustavo V. Barbosa-Canovas.- Boca Raton : CRC Press, 2014.- xxiii, 697p. ; 27cm

Từ khóa: Food industry and trade

Mã xếp giá: 338.47664 I124

4.Kinh tế học vi mô = Principles of macroeconomics/ N. Gregory Mankiw.- Singapore: Cengage Learning Asia Pte Ltd, 2014.- xxxv, 557tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.07 M278

5.Microsoft Project 2010 và ứng dụng trong quản lý dự án xây dựng/ Nguyễn Thị Hải Như.- H.: Xây dựng, 2014.- 140tr.; 24cm

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 N573-N576

6.The micro-analysis of regional economy in China : A perspective of firm relocation / Wei Houkai, Wang Yeqiang, Bai Mei.- London: World Scientific, 2014.- xxvii, 500 p.; 25cm

Từ khóa: Industries, China, Economic history, Industrial location, Regional planning, Regional economics

Mã xếp giá: 338.50951 W415

Năm 2013

1.Các xu hướng phát triển kinh tế tư nhân: Phát triển công nghiệp nhẹ tại Việt Nam : Tạo việc làm và thịnh vượng trong một nền kinh tế thu nhập trung bình/ Đinh Trường Hinh, Lê Duy Bình, Phạm Minh Đức và Phạm Thị Thu Hằng..- Washington: Thế giới, 2013.- 137tr.; 23cm

Từ khóa: Việt Nam, Cơ cấu ngành công nghiệp và các vấn đề chuyên ngành, Tăng trưởng công nghiệp, Cơ cấu ngành công nghiệp và các vấn đề chuyên ngành Việt Nam

Mã xếp giá: 338.9597 C118

2.Giáo trình tác nghiệp lữ hành: Lưu hành nội bộ.- H., 2013.- 204tr.; 27cm

Từ khóa: Công nghiệp du lịch, Du lịch lữ hành

Mã xếp giá: 338.4791 G434

3.Giáo trình kinh tế và tổ chức quản lý sản xuất trong doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng/ Đỗ Tất Lượng (ch.b.), Vũ Kim Yến, Đinh Văn Khiên,....- H.: Xây dựng, 2013.- 286tr.; 27cm

Từ khóa: Vật liệu xây dựng, Kinh tế sản xuất, Vật liệu xây dựng Kinh tế, Vật liệu xây dựng Tổ chức sản xuất

Mã xếp giá: 338.4 G434

4.Kinh tế vi mô: Câu hỏi - bài tập - trắc nghiệm/ Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Nguyễn Hoàng Bảo, Trần Bá Thọ.- Tp.HCM: Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2013.- 325tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế vi mô Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 K55

5.Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng/ Nguyễn Thống.- H.: Xây dựng, 2013.- 267tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thẩm định dự án, Dự án đầu tư, Thiết lập dự án đầu tư

Mã xếp giá: 338.4 N573-T486

6.Managerial economics : Economic tools for today's decision makers/ Paul G. Keat, Philip K. Y. Young, Stephen E. Erfle.- Boston: Pearson, 2013.- xxvi, 593p.; 26cm

Từ khóa: Managerial economics.

Mã xếp giá: 338.5024658 K25

7.Managerial economics for dummies / by Robert Graham.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2013.- xvi, 365p. ; 24cm

Từ khóa: Includes index

Mã xếp giá: 338.502465 G738

8.Quản lý dự án xây dựng giai đoạn thi công xây dựng công trình/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây dựng, 2013.- 337tr.: hình, bảng; 27cm.

Từ khóa: Dự án xây dựng, Xây dựng, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4569 B932-T627

9.Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình / Đỗ Đình Đức, Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2013.- 295tr.; 27cm

Từ khóa: Dự án xây dựng, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4 Đ631-Đ822

10.Quản lý dự án trong giai đoạn xây dựng: Sách chuyên khảo/ Đinh Tuấn Hải, Phạm Xuân Anh.- H.: Xây dựng, 2013.- 396tr.; 27cm

Từ khóa: Xây dựng, Xây dựng Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4569 Đ584-H149

11.Quản lý các nguồn lực của dự án đầu tư xây dựng công trình/ Bùi Mạnh Hùng, Bùi Ngọc Toàn, Đào Tùng Bách, Trần Anh Tú.- H.: Xây dựng, 2013.- 242tr.: hình, bảng; 27cm

Từ khóa: Nguồn lực, Quản lý dự án, Dự án đầu tư, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 Q123

12.Quản lý vật tư thiết bị trong dự án xây dựng/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây dựng, 2013.- 154tr.; 27cm

Từ khóa: Dự án xây dựng, Dự án xây dựng Quản lý thiết bị vật tư, Quản lý thiết bị vật tư

Mã xếp giá: 338.45624 B932-T627

13.Reinventing giants : How Chinese global competitor Haier has changed the way big companies transform / Bill Fischer, Umberto Lago, and Fang Liu ; foreword by Alexander Osterwalder.- San Francisco : Jossey-Bass, 2013.- xi, 288p. ; 24cm

Từ khóa: Household appliances industry China Management Case studies

Mã xếp giá: 338.76838 F529

Năm 2012

1.Bài học từ người quét rác: Doanh nhân với tinh thần xã hội/ Nguyễn Mạnh Hùng.- Hà Nội: Thời Đại, 2012.- 261tr.; 20.5 cm

Từ khóa: Doanh nhân, Doanh nghiệp, Xã hội

Mã xếp giá: 338.092 N573-H936

2.Bài tập kinh tế vi mô chọn lọc: Theo giáo trình kinh tế vi mô dùng trong các trường Đại học, cao đẳng khối kinh tế/ Phạm Văn Minh, Hồ Đình Bảo, Đàm Thái Sơn.- Hà Nội: Giáo dục, 2012.- 155tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 P534-M664

3.Bài giảng kinh tế vi mô: Chương trình nâng cao, phương pháp tiếp cận hiện đại/Nguyễn Văn Ngọc.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2012.- 518tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.5 N573-N576

4.Bài tập kinh tế học vi mô: Dành cho sinh viên khối quản trị kinh doanh/ Nguyễn Đại Thắng.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2012.- 167tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.5076 N573-T367

5.Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố Hồ Chí Minh và Việt Nam theo hướng cạnh tranh đến năm 2020/ Lương Minh Cừ, Đào Duy Huân, Phạm Đức Hải.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2012.- 423tr.; 26cm

Từ khóa: Tăng trưởng kinh tế Việt Nam, Phát triển kinh tế Việt Nam, Tăng trưởng kinh tế, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.959779 L964-C961

6.Chú giải chi tiết mã hóa hàng hóa (HS) trong danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam và quy tắc phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu: Song ngữ Việt - Anh - Phần 1.- H.: Tài chính, 2012.- 503tr.; 28cm

Từ khóa: Hàng hóa xuất nhập khẩu Danh mục, Mã hàng hóa, Hàng hóa, Hàng hóa Phân loại, Hàng hóa xuất nhập khẩu

Mã xếp giá: 338.02012 C559

7.Chú giải chi tiết mã hóa hàng hóa (HS) trong danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam và quy tắc phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu: Song ngữ Việt - Anh - Phần 2.- H.: Tài chính, 2012.- 486tr.; 28cm

Từ khóa: Hàng hóa xuất nhập khẩu Danh mục, Mã hàng hóa, Hàng hóa, Hàng hóa Phân loại, Hàng hóa xuất nhập khẩu

Mã xếp giá: 338.02012 C559

8.Coffee: Growing, processing, sustainable production : A guidebook for growers, processors, traders, and researchers / Edited by Jean Nicolas Wintgens.- Weinheim, Germany : Wiley-VCH Verlag GmbH & Co. KGaA, 2012.- lv, 983p. ; 24cm

Từ khóa: Coffee, Coffee industry

Mã xếp giá: 338.4766393 C674

9.Green technology and sustainable development: 2012 international conference on green technology and sustainable development (GTSD). Vol 1.- HCMC: HCMC - VNU Publishing house, 2012.- 701 p.; 30cm

Từ khóa: Green technology, Economic

Mã xếp giá: 338.9 G795

10.Giáo trình kinh tế xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Tuyết Dung, Nguyễn Thị Mai.- H.: Xây dựng, 2012.- 249tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Giáo trình

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

11.Giáo trình thống kê doanh nghiệp/ Bộ Xây dựng.- H.: Xây dựng, 2012.- 114tr.; 27cm

Từ khóa: Thống kê, Doanh nghiệp Phương pháp thống kê

Mã xếp giá: 338.642 G434

12.Green technology and sustainable development: 2012 international conference on green technology and sustainable development (GTSD). Vol 2.- HCMC: HCMC - VNU Publishing house, 2012.- 492 p.; 30cm

Từ khóa: Green technology, Economic

Mã xếp giá: 338.9 G795

13.Giáo trình tổ chức sản xuất trong xây dựng công trình giao thông/ Phạm Văn Vạng, Chu Xuân Nam.- H.: Xây dựng, 2012.- 205tr.; 27cm.

Từ khóa: Xây dựng, Xây dựng Tổ chức sản xuất

Mã xếp giá: 338.4 P534-V253

14.Giáo trình quản trị kinh doanh lý hành/ Nguyễn Văn Mạnh, Phạm Hồng Chương.- H.: Kinh tế Quốc dân, 2012.- 494tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Kinh doanh du lịch, Quản trị du lịch

Mã xếp giá: 338.4791 N573-M227

15.Học thuyết kinh tế cơ cấu mới : Cơ sở để xem xét lại và phát triển chính sách / Justin Yifu Lin.- Washington, D.C. : Ngân hàng thế giới, 2012.- xi, 356tr. : Biểu đồ ; 23cm

Từ khóa: Kinh tế học, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 L735

16.Kinh tế vi mô/ Nguyễn Trần Sỹ, Hạ Thị Thiều Dao, Nguyễn Thị Mai,...- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2012.- 177tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 338.5 K55

17.Kinh tế học vi mô: Lý thuyết - bài tập - thực hành/ Cao Thúy Xiêm, Nguyễn Thị Kim Chi, Hoàng Thanh Tuyền.- H.: Tài chính, 2012.- 447tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.5 C235-X161

18.Nghịệp vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây Dựng, 2012.- 260tr.; 27cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 B932-T627

19.Nguyên lý kinh tế vi mô= Principles of microeconomics. có phụ lục phần nâng cao/ Đinh Phi Hổ.- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 500tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.507 Đ584-H678

20.Quản lý dự án xây dựng/ Đinh Tuấn Hải.- H.: Xây dựng, 2012.- 355tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 Đ584-H149

21.Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình/ Đỗ Đình Đức, Bùi Mạnh Hùng.- Hà Nội: Xây Dựng, 2012.- 296tr.; 27cm

Từ khóa: Dự án xây dựng, Quản trị dự án

Mã xếp giá: 338.4 Đ631-Đ822

22.Quản lý các nguồn lực của dự án đầu tư xây dựng công trình/ Bùi Mạnh Hùng, Bùi Ngọc Toàn, Đào Tùng Bách, Trần Anh Tú.- H.: Xây dựng, 2012.- 242tr.; 27cm

Từ khóa: Nguồn lực, Quản lý dự án, Dự án đầu tư, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 Q123

23.Quản lý dự án và hướng dẫn sử dụng phần mềm Ms Project/ Lê Hoài Long, Lưu Trường Văn.- H.: Xây dựng, 2012.- 244tr.; 27cm

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 L433-L848

24.Quản lý dự án công nghiệp theo hình thức tổng thầu EPC quốc tế/ Lê Văn Hiền, Nguyễn Khánh Cường.- H.: Xây dựng, 2012.- 288tr.; 27cm

Từ khóa: Quản lý dự án công nghiệp, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4068 L433-H633

25.Rippling : How social entrepreneurs spread innovation throughout the world / Beverly Schawrtz, Bill Drayton.- San Francisco : Jossey-Bass, 2012.- xviii, 269p. ; 24cm

Từ khóa: Social entrepreneurship, Social change

Mã xếp giá: 338.04 S399

26.Richard Branson - Đường ra biển lớn: Tự truyện của Richard Branson/ Richard Branson; Nghiêm Huyền, Chu Hồng Thắng, Micronet (dịch).- H.: Thế giới, 2012.- 659tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nhân Nước Anh, Doanh nhân Tiểu sử

Mã xếp giá: 338.04092 B821

27.Serial innovators : Firms that change the world / Claudio Feser.- New Jersey : John Wiley & Sons, 2012.- xv, 202p. ; 24cm

Từ khóa: Creative ability in business

Mã xếp giá: 338.064 F413

28.Tăng trưởng xanh cho mọi người : Con đường hướng tới phát triển bền vững.- H. : Ngân hàng Thế giới, 2012.- 189tr. : Hình vẽ, biểu đồ ; 27cm

Từ khóa: Phát triển bền vững, Tài nguyên thiên nhiên, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 338.927 T164

29.The international business environment/ Leslie Hamilton, Philip Webster.- Oxford: Oxford University Press, 2012.- xxiv, 403p.; 25cm

Từ khóa: International business, Kinh doanh quốc tế, Internal trade

Mã xếp giá: 338.88 H217

30.Ứng dụng Ms Project 2007 trong thiết lập tiến độ và quản lý dự án xây dựng/ Lương Đức Long, Trần Trung Kiên, Nguyễn Thành Trung....- H.: Xây dựng, 2012.- 248tr.; 27cm

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 U571

Năm 2011

1.101 thắc mắc và giải đáp khi sử dụng chương trình Microsoft Project trong xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2011.- 106tr.; 24cm

Từ khóa: Microsoft Project Phần mềm tin học, Xây dựng Ứng dụng tin học

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

2.Bài tập kinh tế xây dựng / Lưu Trường Văn.- Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2011.- 114tr. ; 24cm

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng Bài tập

Mã xếp giá: 338.4 L975-V217

3.Chu kỳ kinh tế và khủng hoảng kinh tế: Sách chuyên khảo/ Đoàn Thanh Hà, Nguyễn Ngọc Thạch, Lê Hùng....- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 141tr.; 24cm

Từ khóa: Khoa học kinh tế, Khủng hoảng kinh tế, Chu kỳ kinh tế

Mã xếp giá: 338.5 C559

4.Giáo trình kinh tế xây dựng/ Trường Cao Đẳng Xây Dựng Số 1.- H.: Xây dựng, 2011.- 202tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Giáo trình

Mã xếp giá: 338.4 G434

5.Giáo trình tổ chức sản xuất trong xây dựng công trình giao thông/ Phạm Văn Vạng, Chu Xuân Nam.- H.: Xây dựng, 2011.- 205tr.; 27cm

Từ khóa: Xây dựng, Xây dựng Tổ chức sản xuất

Mã xếp giá: 338.4 P534-V253

6.Giáo trình lập định mức xây dựng/ Nguyễn Bá Vy, Bùi Văn Yêm.- H.: Xây dựng, 2011.- 185tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Lập định mức chi phí

Mã xếp giá: 338.4 N573-V996

7.Giáo trình thống kê doanh nghiệp/ Nguyễn Thị Hồng Hà, Hoàng Thị Thu Hồng, Trần Thị Mộng Tuyết....- Tp.HCM.: Trường Đại học Kinh tế, 2011.- 191tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế doanh nghiệp Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 338.642 G434

8.Hỏi - đáp khi sử dụng microsoft project trong lập và quản lý dự án công trình xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng.- H: Xây dựng, 2011.- 124tr.; 27cm

Từ khóa: Xây dựng, Phần mềm Project, Dự án, Ứng dụng tin học

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

9.Kinh tế vi mô/ Ngô Thị Hồng Giang, Nguyễn Đông, Nguyễn Thị Hảo.- Tp.HCM.: Trường Đại học Tài chính - Marketing, 2011.- 297tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.5 N569-G433

10.Kinh tế vi mô: Câu hỏi. Bài tập. Trắc nghiệm/ Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ....- Tp.Hồ Chí Minh.: Tổng Hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 325tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vi mô Bài tập trắc nghiệm

Mã xếp giá: 338.5076 K55

11.Kinh tế xây dựng/ Nguyễn Công Thanh.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2011.- 338tr.; 24cm

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N573-T367

12.Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng/ Nguyễn Thống.- H.: Xây dựng, 2011.- 267tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế tài chính, Thẩm định dự án, Dự án đầu tư, Thiết lập dự án đầu tư

Mã xếp giá: 338.4 N573-T486

13.Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước trong hội nhập kinh tế quốc tế: Sách tham khảo/ Nguyễn Minh Tuấn.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 193tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế hội nhập, Chính sách phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 N573-T883

14.Quản lý dự án xây dựng: Thiết kế, đấu thầu và các thủ tục trước xây dựng/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây dựng, 2011.- 300tr.: bìa; 27cm

Từ khóa: Đấu thầu, Quản lý dự án xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 B932-T627

15.The Vega Factor : Oil Volatility and the Next Global Crisis / Kent Moors.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2011.- xii, 431p. ; 24cm

Từ khóa: Petroleum industry and trade

Mã xếp giá: 338.23282 M825

16.The business of fashion: Designing, manufacturing, and marketing/ Leslie Davis Burns, Kathy K. Mullet, Nancy O. Bryant.- New York: Fairchild Books, 2011.- xxii, 616p.; 24cm

Từ khóa: Fashion design, Fashion merchandising, Fashion Economic aspects, Clothing trade United States

Mã xếp giá: 338.47687 B967

Năm 2010

1."Sốc" và tác động của chính sách đến nền kinh tế/ Nguyễn Khắc Minh, Nguyễn Quang Dong.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2010.- 326tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế phát triển Chính sách kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 338.9597 N573-M664

2.Bài tập kinh tế vi mô/ Nguyễn Thị Đà, Nguyễn Thị Bích Thủy, Trương Hồng Trình.- H.: Tài chính, 2010.- 156tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Bài tập, Kinh tế học, Kinh tế vi mô

Mã xếp giá: 338.5076 N573-Đ111

3.Cẩm nang đánh giá tác động : Các phương pháp định lượng và thực hành/ Shahidur R.Khandker, Gayatri B.Koolwal, Hussain A.Samad.- H.: Dân trí, 2010.- 299tr.; 21cm

Từ khóa: Đánh giá dự án phát triển kinh tế, Đánh giá hỗ trợ kinh tế

Mã xếp giá: 338.90072 K451-S524

4.Doanh nghiệp nhỏ và vừa trong hội nhập kinh tế quốc tế/ Phan Ngọc Trung.- Tp. HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 132tr.; 24cm

Từ khóa: Doanh nghiệp, Hội nhập kinh tế quốc tế

Mã xếp giá: 338.7 P535-T871

5.Giáo trình chính sách kinh tế/ Đoàn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Ngọc Huyền.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2010.- 411tr; 21cm

Từ khóa: Kinh tế phát triển, Chính sách phát triển

Mã xếp giá: 338.9 Đ631-H111

6.Giáo trình kinh tế xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Tuyết Dung, Nguyễn Thị Mai.- H.: Xây dựng, 2010.- 249tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Giáo trình

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

7.Giáo trình định mức - đơn giá dự toán xây dựng cơ bản/ Bộ Xây Dựng.- Hà Nội: Xây dựng, 2010.- 108tr; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng, Xây dựng cơ bản

Mã xếp giá: 338.4 G434

8.Hướng dẫn thực hành kinh tế học vi mô: Dành trong các trường cao đẳng và đại học khối kinh tế/ Vũ Kim Dũng, Phạm Văn Minh.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2010.- 188tr.; 24cm.

Từ khóa: , Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 V872-D916

9.Kinh tế xây dựng/ Nguyễn Văn Thất.- H.: Xây dựng, 2010.- 213tr.; 27cm

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N573-T367

10.Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2010.- 287tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 K55

11.Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2010.- 287tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 K55

12.Kinh tế học doanh nghiệp/ Olivier Bouba-Olga; Nguyễn Đôn Phước (dịch).- H.: Tri thức, 2010.- 210tr. ; 19cm

Từ khóa: Kinh tế học, Quản lý kinh tế, Doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.7 B752

13.Kinh tế xây dựng/ Nguyễn Công Thanh.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2010.- 338tr.; 24cm

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N573-T367

14.Kinh tế phát triển/ Nguyễn Trọng Hoài.- H.: Lao động - Xã hội, 2010.- 436tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 N573-H678

15.Kinh tế học vi mô/ David Begg, Trần Phú Thuyết (hiệu đính).- H.: Thống kê, 2010.- 330tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.507 B416

16.Quản lý dự án xây dựng: Thiết kế, đấu thầu và thủ tục trước xây dựng/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây dựng, 2010.- 308tr.; 27cm

Từ khóa: Dự án xây dựng, Dự án xây dựng Quản lý, Quản lý dự án xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 B932-T627

17.Quản lý dự án xây dựng/ Đinh Tuấn Hải.- H.: Xây dựng, 2010.- 355tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 Đ584-H149

18.Quản lý dự án xây dựng giai đoạn thi công xây dựng công trình/ Bùi Ngọc Toàn.- H.: Xây dựng, 2010.- 337tr.; 27cm

Từ khóa: Xây dựng Quản lý, Dự án xây dựng Quản lý, Quản lý dự án xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 B932-T627

19.Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp/ Michel capron, Francoise Quairel, Lanoizelée; Lê Minh Tiến, Phạm Như Hồ dịch.- H.: Tri Thức, 2010.- 231tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.7 C254

20.Tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội lý thuyết và thực tiễn ở thành phố Hồ Chí Minh/ Đỗ Phú Trần Tình.- H.: Lao động, 2010.- 198tr.; 21cm

Từ khóa: Tăng trưởng kinh tế, Tăng trưởng kinh tế Hồ Chí Minh

Mã xếp giá: 338.959779 Đ631-T588

21.Áp dụng mô hình cân bằng tổng thể và mô hình kinh tế lượng trong phân tích, dự báo và xây dựng các mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế Việt Nam đến năm 2020/ Nguyễn Thị Cành (chủ biên); Phạm Chánh Trực, Nguyễn Anh Phong, ...- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 310tr.; 24cm

Từ khóa: Phát triển và tăng trưởng kinh tế, Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 338.9597 N573-C222

22.Định giá công nghệ: Phương pháp luận và ứng dụng/ Nguyễn Trọng.- H.: Tri thức, 2010.- 195tr. ; 21cm

Từ khóa: Định giá, Định giá công nghệ, Công nghệ

Mã xếp giá: 338.52 N573-T853

Năm 2009

1.500 câu hỏi trắc nghiệm kinh tế học vi mô/ Tạ Đức Khánh.- H.: Giáo dục, 2009.- 211tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 T111-K45

2.Báo cáo về tăng trưởng: Chiến lược tăng trưởng bền vững và phát triển hòa nhập/ Ủy ban về Tăng trưởng và Phát triển.- Washington,DC: Ngân hàng Thế giới, 2009.- 198tr.; 28cm

Từ khóa: Chính sách phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 B221

3.Bài tập kinh tế học vi mô: Dành cho sinh viên khối quản trị kinh doanh/ Nguyễn Đại Thắng.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 167tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.5076 N573-T367

4. Bài tập kinh tế vi mô chọn lọc: Theo giáo trình kinh tế vi mô dùng trong các trường Đại học, cao đẳng khối kinh tế/ Phạm Văn Minh, Hồ Đình Bảo, Đàm Thái Sơn.- Hà Nội: Giáo dục, 2009.- 156tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế vi mô Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 P534-M664

5. Bài tập kinh tế xây dựng/ Lưu Trường Văn.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. HCM, 2009.- 114tr.; 24cm.

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng Bài tập

Mã xếp giá: 338.4 L975-V217

6. Cuộc đại suy thoái kinh tế thập niên 1930/ John A. Garraty; Nguyễn Kim Dân & N. NNT (biên dịch).- H.: Từ điển Bách Khoa, 2009.- 287tr.; 22cm

Từ khóa: Khủng hoảng, Kinh tế, Lịch sử

Mã xếp giá: 338.5 G238

7. Cẩm nang thành lập và phát triển doanh nghiệp/ Phạm Tuấn Anh.- H.: Thanh niên, 2009.- 363tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nghiệp Đăng kí kinh doanh, Loại hình doanh nghiệp, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp Điều kiện thành lập

Mã xếp giá: 338.7 P534-A596

8. Cẩm nang thành lập và phát triển doanh nghiệp/ Phạm Tuấn Anh.- H.: Thanh niên, 2009.- 363tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nghiệp Đăng kí kinh doanh, Loại hình doanh nghiệp, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp Điều kiện thành lập

Mã xếp giá: 338.7 P534-A596

9. Giáo trình phân tích kinh doanh/ Nguyễn Văn Công.- Hà Nội.: Đại học Kinh Tế Quốc dân, 2009.- 342tr.; 24cm

Từ khóa: Hoạt động kinh doanh, Phân tích tài chính, Phân tích kinh tế

Mã xếp giá: 338.7 N573-C749

10. Giáo trình thống kê doanh nghiệp: Dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối Kinh tế/ Phạm Ngọc Kiểm, Nguyễn Công Nhựt.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 299tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế doanh nghiệp, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 338.642 P534-K47

11. Giáo trình kinh tế du lịch/ Nguyễn Văn Đính, Trần Thị Minh Hòa.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009.- 371tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế du lịch

Mã xếp giá: 338.4791 N573-D584

12. Giáo trình lập định mức xây dựng/ Nguyễn Bá Vy, Bùi Văn Yên.- Hà Nội: Xây dựng, 2009.- 185tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Lập định mức chi phí

Mã xếp giá: 338.4 N573-V996

13. Giáo trình kinh doanh lễ hành/ Nguyễn Văn Mạnh, Phạm Hồng Chương.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009.- 494tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế du lịch, Du lịch lễ hành

Mã xếp giá: 338.4791 N573-M277

14. Giáo trình kinh tế xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Tuyết Dung, Nguyễn Thị Mai.- Hà Nội.: Xây dựng, 2009.- 249tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Giáo trình

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

15. Giáo trình kinh tế xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Mai.- Hà Nội.: Xây dựng, 2009.- 313tr.; 27cm..

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Giáo trình

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

16. Giáo trình kinh tế học vi mô: Dành cho khối kinh tế các trường kỹ thuật/ Nguyễn Đại Thắng.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 203tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 N573-T367

17. Guanxi: Nghệ thuật tạo dựng quan hệ kinh doanh/ Robert Buder, Gregory T. Huang; Bạch Trà (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2009.- 397tr.; 21cm

Từ khóa: Tập đoàn Microsoft Quản lý, Ngành công nghiệp phần mềm Quản lý

Mã xếp giá: 338.8871 B927

18. Kinh tế vi mô = Issues in economics today/ Robert C. Guell; Nguyễn Văn Dung (Biên dịch).- Đồng Nai: Tổng hợp Đồng Nai, 2009.- 225tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học, Kinh tế

Mã xếp giá: 338.507 G925

19. Kinh tế học vi mô/ Đoàn Thị Mỹ Hạnh, Vũ Việt Hằng.- H.: Thống kê, 2009.- 268tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế sản xuất, Kinh tế doanh nghiệp, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.5 Đ631-H239

20. Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2009.- 287tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 K55

21. Khu công nghiệp Biên Hòa trong 20 năm đổi mới (1986-2006)/ Nguyễn Hồng Hải.- H.: Lao động, 2009.- 275tr.; 19cm

Từ khóa: Kinh tế phát triển, Biên Hòa, Khu công nghiệp Biên Hòa, Khu công nghiệp Biên Hòa Lịch sử

Mã xếp giá: 338.9 N573-H149

22.Kinh tế phát triển = Development economics. Lý thuyết và thực tiễn (Theory and practice)/ Đinh Phi Hổ, Lê Ngọc Uyển, Lê Thị Thanh Tùng.- H.: Thống kê, 2009.- 383tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 Đ584-H678

23.Kinh tế xây dựng/ Nguyễn Công Thành.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2009.- 338tr.; 24cm.

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N573-T367

24.Kinh tế vi mô/ Lê Thế Giới, Trương Hồng Trình, Đặng Công Tuấn,...- H.: Tài chính, 2009.- 268tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.507 K55

25.Kinh tế phát triển = Issues in economics today/ Robert C. Guell; Nguyễn Văn Dung (Biên dịch).- Đồng Nai: Tổng hợp Đồng Nai, 2009.- 304tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 G925

26.Kinh tế vi mô: Câu hỏi - bài tập - trắc nghiệm/ Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Nguyễn Hoàng Bảo, Trần Bá Thọ.- H.: Thống kê, 2009.- 312tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô

Mã xếp giá: 338.5076 K55

27.Kinh tế vi mô/ Lê Bảo Lâm, Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ.- H.: Thống kê, 2009.- 221tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Giáo trình giảng dạy

Mã xếp giá: 338.507 K55

28.Kinh tế học vi mô:Hỏi và đáp/ Đoàn Thị Mỹ Hạnh, Vũ Việt Hằng, Hồ Hữu Trí.- H.: Thống kê, 2009.- 127tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế sản xuất, Kinh tế doanh nghiệp, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.5 Đ631-H239

29.Kinh tế vi mô: Câu hỏi - bài tập - trắc nghiệm/ Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Nguyễn Hoàng Bảo, Trần Bá Thọ.- H.: Thống kê, 2009.- 312tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô

Mã xếp giá: 338.5076 K55

30.Những thách thức trong việc xây dựng Trường Đại học đẳng cấp Thế giới/ Jamil Salmi.- Washington.: Ngân Hàng Thế Giới, 2009.- 108tr.; 25cm

Từ khóa: Giáo dục đại học-các khía cạnh kinh tế, Giáo dục và toàn cầu hóa, Giáo dục đại học và nhà nước, Kinh tế phát triển- tác động của giáo dục

Mã xếp giá: 338.43378 S171

31. Nguyên lý kinh tế vi mô= Principles of microeconomics. có phụ lục phần nâng cao/ Đinh Phi Hổ.- H.: Thống kê, 2009.- 500tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.507 Đ584-H678

32. Park Tae Joon: Người đàn ông của thép/ Lee Dae Hwan, người dịch: Ku Su Jeong, Nguyễn Ngọc Tuyền, Trần Quang Thi.- Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2009.- 446tr.; 19cm

Từ khóa: Park Tae Joon - Tiểu sử, Tập đoàn thép POSCO - Tiểu thuyết, Nhà doanh nghiệp Hàn Quốc, Công nghiệp và kinh doanh thép

Mã xếp giá: 338.476 L477

33. Trợ cấp tiền mặt có điều kiện: Giảm nghèo trong hiện tại và tương lai/ Ariel Fiszbein, Norbert Schady, Francisco H.G. Ferreira....- Washington.: Ngân hàng thế giới, 2009.- 364Tr.; 24cm

Từ khóa: Đói nghèo - chính sách của chính phủ, Trả tiền trợ cấp, Trợ giúp kinh tế, trong nước

Mã xếp giá: 338.91098 T843

34. Đường đến kết quả: Thiết kế và thực hiện các đánh giá phát triển hiệu quả/ Linda G. Morra Imas, Ray C. Rist.- Washington.: Ngân hàng Thế giới, 2009.- 559tr.; 24cm

Từ khóa: Economic development - Evaluation

Mã xếp giá: 338.910684 M872

Năm 2008

1.101 bài tập kinh tế vi mô chọn lọc/ Phạm Văn Minh, Cao Thúy Xiêm, Vũ Kim Dũng.- H.: Thế giới, 2008.- 179tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 P534-M664

2. 500 câu hỏi trắc nghiệm kinh tế học vi mô/ Tạ Đức Khánh.- H.: Giáo dục, 2008.- 211tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 T111-K45

3. Bài học thành công của Singapore / Henri Ghesquiere.- Singapore : Thomson, 2008.- 240 p. ; 23 cm

Từ khóa: Điều kiện kinh tế, Chính sách kinh tế

Mã xếp giá: 338.95957 G418

4. Bài tập kinh tế vi mô/ Nguyễn Thị Đà, Nguyễn Thị Bích Thủy, Trương Hồng Trình.- H.: Tài chính, 2008.- 156tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô Bài tập, Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 338.5076 N573-Đ111

5. Carr and Latham's technology of clothing manufacture/ David J. Tyler (revised).- Oxford ; Malden, MA : Blackwell Pub., 2008.- x, 330 p., [4] p. of plates : ill.; 25 cm

Từ khóa: Clothing trade, Sewing, Dressmaking

Mã xếp giá: 338.47 T981

6. Giáo trình kinh tế phát triển/ Phạm Ngọc Linh, Nguyễn Thị Kim Dung.- H.: Đại học kinh tế quốc dân, 2008.- 294tr.; 21cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 P534-L755

7. Giá trị từ những bài học kinh doanh: Chuyện doanh nhân.- H.: Thông tấn, 2008.- 186tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nhân, Tiểu sử các doanh nhân, Doanh nhân Tiểu sử

Mã xếp giá: 338.092 G428

8. Hiệp hội phát triển quốc tế và công ty tài chính quốc tế và cơ quan bảo hiểm đầu tư đa phương: Chiến lược hợp tác quốc gia với nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam cho giai đoạn 2007-2011 ngày 3 tháng 1 năm 2007.- H.: Ngân hàng Thế giới Việt Nam, 2008.- 139tr.; 28cm

Từ khóa: Chiến lược phát triển kinh tế, Hội nhập kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 H633

9. Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2008.- 287tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh tế học Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 K55

10. Kinh tế học vi mô: Dùng cho hệ đào tạo sau đại học khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh/ Nguyễn Khắc Minh, Phạm Văn Minh, Cao Thúy Xiêm.- H.: Giáo dục, 2008.- 399tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 N573-M664

11. Kinh tế vi mô: Lý thuyết, bài tập và bài giải/ Trương Thị Hạnh.- H.: Thống kê, 2008.- 318tr. ; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Bài tập

Mã xếp giá: 338.507 T871-H239

12. Kinh tế học vi mô= Microeconomics/ Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Chí Hải.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2008.- 266tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 K55

13. Khám phá những bí quyết kinh doanh: Chuyện doanh nhân.- H.: Thông tấn, 2008.- 184tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nhân, Tiểu sử các doanh nhân, Doanh nhân Tiểu sử

Mã xếp giá: 338.092 K45

14. Macroeconomics: Principles, problems, and policies/ Campbell R. McConnell, Stanley L. Brue.- Boston: McGraw-Hill Irwin, 2008.- xxvii, 416p.; 25cm

Từ khóa: Macroeconomics

Mã xếp giá: 338.5 M478

15. Microeconomics: Principles, problems, and policies/ Campbell R. McConnell, Stanley L. Brue.- Boston: McGraw-Hill Irwin, 2008.- xxvi, 530p.; 26cm

Từ khóa: Microeconomics

Mã xếp giá: 338.5 M478

16. Study guide for use with McConnell and Brue microeconomics/ William B. Walstad.- Boston: McGraw-Hill Irwin, 2008.- x, 317p.; 26cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Microeconomics

Mã xếp giá: 338.5 W173

17. Sổ phận và những bài học cuộc đời : Chuyện doanh nhân.- H.: Thông tấn, 2008.- 184tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nhân, Tiểu sử các doanh nhân, Doanh nhân Tiểu sử

Mã xếp giá: 338.092 S675

18. Sổ tay doanh nghiệp - Lựa chọn loại hình doanh nghiệp/ Nguyễn Đình Cung, Phan Đức Hiếu.- H.: Tài chính, 2008.- 488tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nghiệp, Loại hình doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.7 N573-C972

19. Thực trạng doanh nghiệp qua kết quả điều tra năm 2005, 2006, 2007 = The situation of enterprises through the results of surveys conducted in 2005, 2006, 2007/ Tổng cục thống kê.- H.: Thống kê, 2008.- 779tr.; 25cm

Từ khóa: Thống kê thương mại Việt Nam, Kinh tế Việt Nam 2004, 2005, 2006

Mã xếp giá: 338.7 T532

20. Ứng dụng Ms Project 2003 trong quản lý dự án xây dựng/ Trần Hành, Nguyễn Khánh Hùng, Nguyễn Duy Phích.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 219tr.; 28cm

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 T772-H239

Năm 2007

1. Bài tập kinh tế học vi mô/ Damian Ward, David Begg ; Hồ Đình Bảo (hiệu đính),....- H.: Thống kê, 2007.- 159tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.5076 W256

2. Bài giảng nguyên lý kinh tế vi mô/ Nguyễn Văn Ngọc.- H.: Đại học kinh tế Quốc dân, 2007.- 563tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.507 N573-N576

3. Bài tập kinh tế học vi mô: Dành cho học phần kinh tế học vi mô cơ sở/ Nguyễn Văn Dân.- Hà Nội: Tài Chính, 2007.- 334tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế học vi mô, Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 N573-D167

4. Bài tập kinh tế vi mô chọn lọc: Theo giáo trình kinh tế vi mô dùng trong các trường Đại học, cao đẳng khối kinh tế/ Phạm Văn Minh, Hồ Đình Bảo, Đàm Thái Sơn.- Hà Nội: Giáo dục, 2007.- 155tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế vi mô Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 P534-M664

5. Chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu Việt Nam/ Nguyễn Hữu Khải, Đào Ngọc Tiến, Vũ Thị Hiền.- H.: Thống kê, 2007.- 383tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế Việt Nam, Cơ cấu kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 N573-K45

6. Giáo trình tổng quan du lịch : Dùng trong các trường THCN / Trần Thị Thúy Lan, Nguyễn Đình Quang.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 69tr. ; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế du lịch

Mã xếp giá: 338.7491 T772-L243

7. Giáo trình thống kê doanh nghiệp/ Hồ Sỹ Chi.- Hà Nội: Tài chính, 2007.- 261tr.; 21cm.

Từ khóa: Thống kê doanh nghiệp, Kinh tế doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.642 H678-C532

8. Giáo trình nghiệp vụ kinh doanh lữ hành : Dùng trong các trường THCN / Hà Thùy Linh.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 115tr. ; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế du lịch, Du lịch lữ hành

Mã xếp giá: 338.7491 H111-L755

9. Giáo trình cơ sở hình thành giá cả/ Ngô Trí Long, Nguyễn Văn Dần.- Hà Nội: Tài chính, 2007.- 286tr.; 20cm..

Từ khóa: Lý thuyết giá cả, Kinh tế vi mô Giá cả

Mã xếp giá: 338.52 N569-L848

10. Giáo trình phân tích chính sách nông nghiệp, nông thôn/ Phạm Văn Khôi.- H.: Đại học kinh tế quốc dân, 2007.- 271tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp

Mã xếp giá: 338.1 P534-K45

11. Giáo trình lý thuyết thống kê : Dùng trong các trường THCN Hà Nội / Nguyễn Hoàng Oanh, Nguyễn Văn Thạch.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 74tr. ; 24cm.

Từ khóa: Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 338.642 N573-O11

12. Giáo trình và bài tập thống kê doanh nghiệp.- Tp.HCM: Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2007.- 209tr.; 21cm

Từ khóa: Thống kê doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.642 G434

13.Kinh tế Việt Nam năm 2006: Động thái và triển vọng.- H. : Khoa học Xã hội, 2007.- 144tr. ; 27cm.

Từ khóa: Việt Nam Chính sách kinh tế, Kinh tế Việt Nam, Phát triển kinh tế Việt Nam
Mã xếp giá: 338.9 K55

14.Kinh tế Việt Nam hội nhập và phát triển bền vững / Hồ Đức Hùng.- TP.HCM : Thông Tấn, 2007.- 352 tr. ; 27 cm.

Từ khóa: Việt Nam Điều kiện kinh tế, Kinh tế Việt Nam
Mã xếp giá: 338.9597 H678-H936

15.Kinh tế vi mô/ Lê Bảo Lâm, Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 221tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Giáo trình giảng dạy
Mã xếp giá: 338.507 K55

16.Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2007.- 319tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình
Mã xếp giá: 338.507 K55

17.Kinh tế vi mô: Câu hỏi - bài tập - trắc nghiệm/ Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Nguyễn Hoàng Bảo, Trần Bá Thọ.- Hà Nội.: Lao động - Xã hội, 2007.- 312tr; 21cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô
Mã xếp giá: 338.5076 K55

18.Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2007.- 287tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình
Mã xếp giá: 338.507 K55

19.Kinh tế, chính trị thế giới năm 2006 và triển vọng năm 2007 / Nguyễn Xuân Thắng, Nguyễn Hồng Sơn.- H. : Khoa học Xã hội, 2007.- 249tr. ; 21cm.

Từ khóa: Thành tựu kinh tế, Phát triển kinh tế
Mã xếp giá: 338.9 N573-T367

20.Những câu chuyện thành công nổi tiếng nhất của mọi thời đại: = Greatest business stories of all time/ Daniel Gross; Bích Nga và những người khác biên dịch; Firs News.- TP. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2007.- 263tr.: tranh ảnh; 20cm

Từ khóa: Thành công trong kinh doanh Hoa Kỳ Nghiên cứu trường hợp.
Mã xếp giá: 338.70973 G878

21.Những xu hướng phát triển kinh tế chủ yếu ở khu vực Đông Bắc Á = Main trends of economic development in northeast Asia / Ngô Xuân Bình, Dương Minh Tuấn, Phạm Quý Long,....- H. : Khoa học Xã hội, 2007.- 287tr. ; 21cm.

Từ khóa: Phát triển kinh tế Việt Nam, Việt Nam Chính sách kinh tế
Mã xếp giá: 338.9009597 N577

22. Phát triển khu vực dịch vụ: Sách tham khảo/ Đinh Văn Ân, Hoàng Thu Hòa.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 155tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế dịch vụ, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.4 Đ584-A531

23. Phát triển trung tâm tài chính Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế : Sách chuyên khảo/ Sử Đình Thành, Vũ Thị Minh Hằng, Bùi Thị Mai Hoài,...- Tp.HCM : Đại học Quốc gia, 2007.- 255tr.; 24cm.

Từ khóa: Tp.Hồ Chí Minh, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 P536

24. Phát triển thị trường khoa học và công nghệ Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế Quốc tế: Sách chuyên khảo/ Nguyễn Thị Hương.- Hà Nội: Lý luận Chính trị, 2007.- 202tr.; 21cm.

Từ khóa: Phát triển khoa học công nghệ, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 N573-H957

25. Principles of microeconomics/ Robert H. Frank, Ben S. Bernanke.- Boston: McGraw-Hill/Irwin, 2007.- xxxi, 470p.; 28cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Microeconomics

Mã xếp giá: 338.5 F828

26. Quy hoạch du lịch/ Bùi Thị Hải Yến.- H.: Giáo dục, 2007.- 342tr.; 24cm

Từ khóa: Công nghiệp du lịch, Du lịch, Quy hoạch du lịch

Mã xếp giá: 338.4791 B932-Y45

27. Thống kê doanh nghiệp : Hướng dẫn ôn tập, câu hỏi thảo luận và bài tập ứng dụng/ Học viện tài chính.- Hà Nội: Tài chính, 2007.- 171tr.; 21cm.

Từ khóa: Thống kê doanh nghiệp, Kinh tế doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.642 H685

28. Thúc đẩy các tổ chức khoa học và công nghệ chuyển sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp / Phạm Ngọc Ánh, Nguyễn Văn Hiệu.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 229tr.; 21cm

Từ khóa: Phát triển khoa học công nghệ, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 P534-A596

29. Tăng trưởng và xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam - Thành tựu, thách thức và giải pháp.- H. : Nxb.Hà Nội, 2007.- 383tr. ; 29cm.

Từ khóa: Phát triển kinh tế Việt Nam, Việt Nam Chính sách kinh tế

Mã xếp giá: 338.9009597 T164

30. Đông Á phục hưng: Ý tưởng phát triển kinh tế : Sách tham khảo/ Indermit Gill, Homi Kharas, Deepak Bhattasali,...- H.: Văn hóa thông tin, 2007.- 427tr.; 24cm

Từ khóa: Phát triển kinh tế Đông Á, Chính sách kinh tế Đông Á, East Asia-- Economic conditions

Mã xếp giá: 338.95 G475

Năm 2006

1.101 bài tập kinh tế vi mô chọn lọc/ Phạm Văn Minh, Cao Thúy Xiêm, Vũ Kim Dũng.- H.: Văn hóa -Thông tin, 2006.- 179tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 P534-M664

2.Bán phá giá: Phương pháp xác định mức phá giá và mức độ thiệt hại/ Đoàn Văn Trường.- Hà Nội.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 239tr.; 21cm.

Từ khóa: Định giá, Kinh tế sản xuất, Bán phá giá

Mã xếp giá: 338.5 Đ631-T871

3.Chiến lược cơ sở hạ tầng: Những vấn đề liên ngành.- H.: Ngân hàng thế giới, 2006.- 118tr.; 28cm.

Từ khóa: Chiến lược kinh tế, Việt Nam, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 C533

4.Giáo trình kinh tế phát triển/ Vũ Thị Ngọc Phùng.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 511tr.: 24cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 V986-P577

5.Giáo trình phân tích hoạt động kinh doanh/ Phan Quang Niệm.- Hà Nội.: Thống kê, 2006.- 276trtr.; 23cm.

Từ khóa: Lợi nhuận, Kinh tế doanh nghiệp, Phân tích tài chính, Phân tích kinh tế, Chi phí sản xuất

Mã xếp giá: 338.5 P535-N671

6.Giáo trình nguyên lý kinh tế học vi mô/ Vũ Kim Dũng.- H.: Đại học kinh tế quốc dân, 2006.- 239tr.; 21cm.

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 V872-D916

7.Giáo trình thống kê doanh nghiệp/ Từ Điển, Phạm Ngọc Kiểm.- Hà Nội.: Thống kê, 2006.- 356tr.; 23cm.

Từ khóa: Kinh tế doanh nghiệp, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 338.642 T883-Đ562

8.Giáo trình thống kê doanh nghiệp / Trần Thị Hòa, Nguyễn Văn Ký, Vũ Đỗ Minh.- H. : Nxb.Hà Nội, 2006.- 167tr. ; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế doanh nghiệp, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 338.642 T772-H678

9.Giáo trình kinh tế học phát triển: Hệ cử nhân chính trị/ Trần Văn Chử, Nguyễn Hữu Tư, Võ Văn Đức....- H.: Lý luận Chính trị, 2006.- 363tr; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học phát triển

Mã xếp giá: 338.9 G434

10. Giáo trình chính sách kinh tế - xã hội/ Đoàn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Ngọc Huyền(ch.b.).- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 491tr.; 21cm

Từ khóa: Chính sách phát triển Kinh tế xã hội

Mã xếp giá: 338.9 Đ631-H111

11. Hướng đến tầm cao mới: Báo cáo phát triển Việt Nam 2007.- H.: Trung tâm thông tin Phát triển Việt Nam, 2006.- 184tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 338.9597 H957

12. Hệ thống phát triển nông nghiệp bền vững/ Trần Danh Thìn, Nguyễn Huy Trí.- Hà Nội: Nông nghiệp, 2006.- 136tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp, Phát triển nông nghiệp

Mã xếp giá: 338.1 T772-T443

13. Intermediate microeconomics: A modern approach/ Hal R. Varian.- New York: W.W. Norton & Co., 2006.- xxiv, 715, 39p.; \$25cm

Từ khóa: Microeconomics

Mã xếp giá: 338.5 V299

14. Kinh tế vi mô: Lý thuyết, bài tập và bài giải/ Trương Thị Hạnh.- H.: Thống kê, 2006.- 318tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 T871-H239

15. Kinh tế phát triển lý thuyết và thực tiễn = Development economics theory and practice/ Đinh Phi Hồ, Lê Ngọc Uyển, Lê Thị Thanh Tùng.- Tp. Hồ Chí Minh: Thống kê, 2006.- 383tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 Đ584-H678

16. Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2006.- 319tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế học Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 K55

17. Kinh tế phát triển = Development economics; Môn học: 1105010 - Kinh tế phát triển/ Phan Thúc Huân.- H.: Thống kê, 2006.- 390tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 P535-H874

18. Kinh tế vi mô/ Lê Thế Giới, Trương Hồng Trình, Đặng Công Tuấn,...- H.: Tài chính, 2006.- 268tr.; 27cm.

Từ khóa: Kinh tế vi mô, Kinh tế học

Mã xếp giá: 338.507 K55

19. Kinh tế phát triển = Development economics/ Phan Thúc Huân.- H.: Thống kê, 2006.- 390tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế phát triển

Mã xếp giá: 338.9 P535-H874

20.Niên giám doanh nghiệp và đầu tư Việt Nam/ Tổng cục thống kê.- H.: Thống kê, 2006.- 1182tr; 29cm

Từ khóa: Nghề nghiệp, Niên giám doanh nghiệp, Hoạt động kinh doanh

Mã xếp giá: 338.7025 N673

21.Ngành du lịch.- H.: Kim Đồng, 2006.- 63tr.; 19cm

Từ khóa: Hướng nghiệp, Du lịch, Ngành du lịch, Ngành du lịch Hướng nghiệp

Mã xếp giá: 338.4 N576

22.Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình/ Bùi Mạnh Hùng.- Hà Nội: Khoa học và kỹ thuật, 2006.- 231tr.; 27cm

Từ khóa: Dự án xây dựng, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

23.Trao quyền trong thực tế từ phân tích đến thực hiện/ Ruth Alsop, Mette Bertelsen, Jeremy Holland; Lê Kim Tiên, Lê Đồng Tâm, Trần Phương Hà, Phan Thị Hoài Chân dịch.- H.: Văn hóa Thông tin, 2006.- 453tr.; 23cm.

Từ khóa: Tăng trưởng kinh tế, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 A462

24.Tăng trưởng kinh tế Việt Nam 15 năm (1991 - 2005): Từ góc độ phân tích đóng góp của các nhân tố sản xuất/ Lê Xuân Bá, Nguyễn Thị Tuệ Anh.- Hà Nội: Khoa học Kỹ thuật, 2006.- 211tr.; 21cm

Từ khóa: Phát triển sản xuất, Kinh tế Việt Nam, Tăng trưởng kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 L433-B111

25.Tổ chức sản xuất xây dựng/ Lê Kiều.- H.: Xây dựng, 2006.-

Từ khóa: Kinh tế xây dựng, Tổ chức xây dựng

Mã xếp giá: 338.45624 L433-K47

26.Việt Nam 20 năm đổi mới và phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa/ Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Dân, Lê Huy Hòa,....- H.: Lao động, 2006.- 517tr.; 28cm.

Từ khóa: Việt Nam, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 V666

27.Việt Nam tầm nhìn 2050/ Trần Xuân Kiên.- H.: Thanh niên, 2006.- 326tr.; 19cm.

Từ khóa: Việt Nam, Phát triển kinh tế, Chiến lược phát triển

Mã xếp giá: 338.5979 T772-K47

28.Đổi mới quản lý và hoạt động các tổ chức khoa học và công nghệ theo cơ chế doanh nghiệp / Phan Xuân Dũng, Hồ Thị Mỹ Duệ.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 245tr; 21cm

Từ khóa: Sáng kiến kỹ thuật, Quản lý sản xuất, Sản xuất hiệu quả

Mã xếp giá: 338.06 P535-D916

29.Ứng dụng Ms Project 2003 trong quản lý dự án xây dựng/ Lưu Trường Văn, Lê Hoài Long.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2006.- 133tr; 24cm.

Từ khóa: Ms Project Ứng dụng, Quản lý dự án, Xây dựng

Mã xếp giá: 338.4569 L975-V217

Năm 2005

1.Bài tập kinh tế xây dựng/ Lưu Trường Văn.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2005.- 114tr.; 24cm.

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng Bài tập

Mã xếp giá: 338.4 L975-V217

2.Các phương pháp xác định giá trị tài sản vô hình / Đoàn Văn Trường.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2005.- 287tr; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Lý thuyết giá, Tài sản vô hình

Mã xếp giá: 338.521 Đ631-T871

3.Các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng ở vùng kinh tế trọng điểm phía nam thời kỳ 2001-2010 / Trương Thị Minh Sâm.- Tp.HCM : Khoa học xã hội, 2005.- 212tr ; 21cm

Từ khóa: Việt Nam Phát triển kinh tế, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 T871-S187

4.Cấu trúc lại nền kinh tế Mỹ từ thập kỷ 70 của thế kỷ trước đến nay : Sách chuyên khảo / Vũ Đăng Hình.- Hà Nội : Thế giới, 2005.- 389tr ; 21cm

Từ khóa: Hoa Kỳ Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.973 V986-H663

5.Environmentalism & the technologies of tomorrow : Shaping the next industrial revolution/ Edited by Robert Olson & David Rejeski.- Washington: Island Press, 2005.- xiii, 195p.; 24cm

Từ khóa: , Sustainable development, Green technology, Technological innovations
Environmental aspects, Environmental protection

Mã xếp giá: 338.927 E619

6.Economic uncertainty, instabilities and asset bubbles : Selected essays/ A.G. Malliaris.- Singapore: World Scientific, 2005.- xxvii, 343 p. : |b ill. ; 24 cm., xi, 984p.; 25cm

Từ khóa: Financial crises, Business cycles

Mã xếp giá: 338.542 M254

7.Giáo trình kinh tế du lịch - khách sạn : Dùng trong các trường THCN / Đinh Thị Thư.- H. : Nxb.Hà Nội, 2005.- 239tr. ; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế du lịch, Kinh doanh khách sạn

Mã xếp giá: 338.7491 Đ584-T532

8.Giáo trình kinh tế học vi mô / Nguyễn Đại Thắng.- Hà Nội : Khoa học và kỹ thuật, 2005.- 218tr ; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 N573-T367

9.Giáo trình kinh tế nông nghiệp: Dành trong các trường THCN/ Vũ Đình Thắng.- H.: Hà Nội, 2005.- 150tr; 24cm

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp

Mã xếp giá: 338.1 V986-T367

10.Giáo trình quản trị kinh doanh nông nghiệp/ Trần Quốc Khánh.- H : Lao động - Xã hội, 2005.- 463tr ; 24cm

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp

Mã xếp giá: 338.1 T772-K45

11.Giáo trình kinh tế thủy sản / Vũ Đình Thắng, Nguyễn Viết Trung.- H.: Lao động Xã hội, 2005.- 263tr. ; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế thủy sản, Thủy sản Khía cạnh kinh tế

Mã xếp giá: 338.3713 V986-T367

12.Hoàn thiện chiến lược phát triển công nghiệp Việt Nam/ Kenichi Ohno, Nguyễn Văn Thường.- H.: Lý luận Chính trị, 2005.- 279tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế công nghiệp, Chiến lược phát triển, Phát triển công nghiệp

Mã xếp giá: 338.9 O38

13.Không chỉ là tăng trưởng kinh tế : Nhập môn về phát triển bền vững/ Tatyana P. Soubbotina ; Lê Kim tiên, Nguyễn Thị Việt Hà,...- H.: Văn hóa thông tin, 2005.- 211tr.; 29cm

Từ khóa: Phát triển bền vững, Tăng trưởng kinh tế, Phát triển

Mã xếp giá: 338.927 S719

14.Kinh tế xây dựng/ Nguyễn Công Thạnh.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2005.- 338tr.; 24cm.

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 N573-T367

15.Microeconomic theory: Basic principles and extensions/ Walter Nicholson.- Australia: Thomson South-Western, 2005.- xvi, 671p.; 26cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, Microeconomic

Mã xếp giá: 338.5 N624

16.Managerial economics: Theory, applications, and cases/ W. Bruce Allen ... [et al.].- New York: W.W. Norton, 2005.- xxiv, 832, 88p.; 25cm

Từ khóa: Managerial economics, Allen, W. Bruce

Mã xếp giá: 338.5 M266

17.Macroeconomics: Principles, problems, and policies/ Campbell R. McConnell, Stanley L. Brue.- Boston: McGraw-Hill Irwin, 2005.- xxiii, 416p.; 25cm

Từ khóa: Macroeconomics

Mã xếp giá: 338.5 M478

18.Toàn cảnh dệt may và thời trang Việt Nam = Overall picture of textile and garment branch and fashion of VietNam / Nguyễn Đình Quang, biên dịch: Tạ Quang Hùng.- Tp.HCM: Thông tấn, 2005.- 360tr.; 27cm..

Từ khóa: Công nghiệp dệt Việt Nam, Ngành may mặc Việt Nam, Thời trang Việt Nam

Mã xếp giá: 338.4561 T627

19.Tập đoàn kinh tế và một số vấn đề về xây dựng tập đoàn kinh tế ở Việt Nam/ Minh Châu.- H.: Bưu điện, 2005.- 250tr.; 21cm

Từ khóa: Tập đoàn kinh tế, Kinh tế Tập đoàn

Mã xếp giá: 338.74 M664-C496

20.Trang trại quản lý và phát triển/ Lê Trọng.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2005.- 159tr.; 21cm.

Từ khóa: Nông nghiệp, Kinh tế trang trại, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.1 L433-T583

21.The John Deere way : Performance that endures / David Magee.- New Jersey : John Wiley & Sons, Inc., 2005.- 234p. ; 23 cm

Từ khóa: Agricultural machinery industry, Máy nông nghiệp

Mã xếp giá: 338.76313 M191

22.Việt Nam đổi mới và phát triển/ Đặng Vinh, Đặng Quang, Thanh Vân.- H.: Từ điển Bách khoa, 2005.- 341tr.; 19cm.

Từ khóa: Phát triển kinh tế, Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 338.5979 Đ182-V784

Năm 2004

1.Consumer price index manual: Theory and practice.- Geneva: International Labour Office, 2004.- xxxi, 535p.; 30cm

Từ khóa: Prices, Consumer price indexes

Mã xếp giá: 338.528 C758

2.Cẩm nang danh nghiệp nhỏ/ Dã Điền Vũ Huy; Đức Thành (dịch).- H.: Văn hóa - Thông tin, 2004.- 241tr.; 19cm

Từ khóa: Doanh nghiệp nhỏ, Doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.7 D111-H987

3.Deals of the century: Wall Street, mergers, and the making of modern America/ Charles R. Geisst.- Hoboken, N.J.: Wiley, 2004.- xxi, 330p.; 24cm

Từ khóa: Consolidation and merger of corporations United States, Consolidation and merger of corporations Finance

Mã xếp giá: 338.83 G313

4.Hướng tới cộng đồng kinh tế Đông Á / Đỗ Hoài Nam, Võ Đại Lực, Nguyễn Xuân Thắng, Lê Bộ Lĩnh.- H : Thế giới, 2004.- 516tr ; 21cm

Từ khóa: Điều kiện kinh tế Đông Á, Quan hệ kinh tế

Mã xếp giá: 338.959 Đ631-N174

5.Hỏi - đáp khi sử dụng microsoft project trong lập và quản lý dự án công trình xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng.- H.: Xây dựng, 2004.- 124tr; 27cm

Từ khóa: Xây dựng, Phần mềm Project, Dự án, Ứng dụng tin học

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

6.Kinh tế học vi mô= Microeconomics/ Nguyễn Văn Luân, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Trình, Nguyễn Chí Hải.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2004.- 266tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 K55

7.Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2004...- 317tr.; 20cm..

Từ khóa: Kinh tế thị trường Giáo trình, Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 K55

8.One with Nineveh: Politics, consumption, and the human future/ Paul R. Ehrlich and Anne H. Ehrlich.- Washington: Island Press, Shearwater Books, 2004.- 447p.; 24cm

Từ khóa: Social justice, Sustainable development, Overpopulation, Consumption (Economics)

Mã xếp giá: 338.927 E337

9.The halliburton agenda: The politics of oil and money/ Dan Briody.- NJ.: John Wiley & Sons, 2004.- xiii,290p.; 24cm

Từ khóa: Halli burton Company - Hisyory

Mã xếp giá: 338.76223 B858

10.Thống kê doanh nghiệp : Sách dùng cho học sinh hệ trung học chuyên nghiệp / Trường Cao Đẳng Thống Kê.- Hà Nội : Thống kê, 2004.- 264tr ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế doanh nghiệp, Thống kê kinh tế

Mã xếp giá: 338.642 T486

11.Việt Nam - con hổ đang chuyển mình ? = Viet Nam a transition tiger ? / Brian Van Arkadie, Raymond Mallon ; ng.d. Trần Thị Mai Khoa, Trần Gia Hải Hoàng.- Hà Nội: Thống kê, 2004.- 263tr.; 27cm.

Từ khóa: Việt Nam Điều kiện kinh tế, Việt Nam Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 A721

Năm 2003

1.Giáo trình kinh tế xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Mai.- Hà Nội.: Xây dựng, 2003.- 313tr.; 27cm..

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Giáo trình

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

2.Giáo trình kinh tế xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng (ch.b), Nguyễn Thị Mai.- H.: Xây dựng, 2003.- 313tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng Giáo trình

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

3.Kinh tế xây dựng trong cơ chế thị trường/ Bùi Mạnh Hùng, Trần Hồng Mai.- H.: Xây dựng, 2003.- 345tr; 27cm

Từ khóa: Cơ chế thị trường, Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 B932-H936

4.Kinh tế học vi mô : Phần đại cương/ Đoàn Thị Mỹ Hạnh, Vũ Việt Hằng.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2003.- 236tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế sản xuất, Kinh tế doanh nghiệp, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.5 Đ631-H239

5.Phương pháp tính toán so sánh hiệu quả của vật liệu và kết cấu xây dựng thay thế/ Đỗ Tất Lượng.- H: Xây dựng, 2003.- 116tr.; 27cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 338.4 Đ631-L964

6.Phân hóa giàu nghèo và tác động của yếu tố học vấn đến nâng cao mức sống cho người dân Việt Nam (Qua 2 cuộc điều tra mức sống dân cư Việt Nam năm 1993, 1998)/ Đỗ Thiên Kính.- Hà Nội : Khoa học xã hội, 2003.- 174tr : 21cm

Từ khóa: Phân phối thu nhập Việt Nam, Income distribution Vietnam

Mã xếp giá: 338.9597 Đ631-K46

7.The Maverick and his machine: Thomas Watson, Sr. and the making of IBM/ Kevin Maney.- NJ.: John Wiley & Sons, 2003.- xxv, 485p.; 22cm

Từ khóa: Computer industry, Businessmen - United States - Biography

Mã xếp giá: 338.76 M275

8.Taking stock of the regional fishery management councils/ Josh Eagle, Sarah Newkirk, Barton H. Thompson Jr..- Washing: Island Press, 2003.- iv, 51tr.; 28cm

Từ khóa: Fishery management United States

Mã xếp giá: 338.3727 E116

9.Định hướng phát triển làng - xã đồng bằng sông Hồng ngày nay / Tô Duy Hợp.- Hà Nội : Khoa học xã hội, 2003.- 174tr : 21cm

Từ khóa: Phát triển nông thôn Việt Nam, Rural development Vietnam

Mã xếp giá: 338.9597 T627-H791

Năm 2002

1.Against the odds: An autobiography/ James Dyson.- Australia: Thomson, 2002.- 296p.; 24cm

Từ khóa: Businessmen, Business person

Mã xếp giá: 338.04092 D998

2.Phát triển đất nước nhanh và bền vững theo định hướng xã hội chủ nghĩa/ Phan Văn Khải.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2002.- 461tr.; 22cm

Từ khóa: Việt Nam Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 P535-K45

3.Toàn cảnh kinh tế xã hội Việt Nam những năm đầu thế kỷ 21.- Tp.HCM.: Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 2002.- 1250tr.; 26cm + Ảnh minh họa

Từ khóa: Việt Nam Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 T627

4.Thống kê doanh nghiệp xây dựng/ Lê Tự Tiến, Lê Thị Cách.- H.: Xây dựng, 2002.- 187tr.; 27cm

Từ khóa: Doanh nghiệp xây dựng Phương pháp thống kê, Doanh nghiệp xây dựng

Mã xếp giá: 338.7669021 L433-T562

5.Tiềm năng Việt Nam thế kỷ 21.- Hà Nội: Thế Giới, 2002.- 814tr.; 27cm

Từ khóa: Việt Nam Chương trình phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 T562

6.Transport planning / David Banister.- New York : Taylor and Francis, 2002.- viii, 317p. ; 24cm

Từ khóa: Transportation Planning

Mã xếp giá: 338.068 B217

7.Việt Nam 15 năm đổi mới và định hướng phát triển đến năm 2010 = Viet Nam - 15 year of renovation and the developmental orientation until 2010 / Hồng Linh, Nguyễn Văn Quy (chủ biên), Phạm Huy Cường,....- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2002.- 1158tr.; 28cm.

Từ khóa: Việt Nam Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 V666

Năm 2001

1.Mô hình hóa và dự báo chuỗi thời gian trong kinh doanh và kinh tế/ Nguyễn Trọng Hoài (Biên dịch).- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2001.- 749tr.; 21cm

Từ khóa: Dự báo kinh doanh, Khoa học xã hội Phương pháp thống kê, Phân tích chuỗi thời gian, Dự báo kinh tế

Mã xếp giá: 338.5442 M687

2.Perverse subsidies : How tax dollars can undercut the environment and the economy / Norman Myers, Jennifer Kent.- Washington : Island Press, 2001.- xviii, 277 p. ; 23 cm.

Từ khóa: Môi trường Hoa Kỳ, Environmental degradation United States, Subsidies United States

Mã xếp giá: 338.973 M996

Năm 2000

1.Câu hỏi và bài tập kinh tế học vi mô / Hoàng Thị Tuyết (chủ biên).- Hà Nội: Tài Chính, 2000.- 104tr.; 21cm..

Từ khóa: Kinh tế vi mô Bài tập

Mã xếp giá: 338.5076 C371

2.Kinh tế học vi mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo Dục, 2000.- 319tr.; 21cm..

Từ khóa: Kinh tế vi mô Giáo trình

Mã xếp giá: 338.507 K55

3.Kinh tế học vi mô / Nguyễn Văn Luân.- Hà Nội: Thống Kê, 2000.- 249tr.; 21cm..

Từ khóa: Kinh tế thị trường, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.507 N573-L926

4.Làm giàu bằng kinh tế trang trại: Mô hình trang trại trẻ / Trần Kiên, Phúc Kỳ (chủ biên), Lê Văn Thả,...- TP.HCM: Thanh Niên, 2000.- 255tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp Việt Nam, Kinh tế trang trại Việt Nam, Farm management Vietnam

Mã xếp giá: 338.1 T772-K47

5.Những giải pháp chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả ngành may Việt Nam: (Tài liệu tham khảo cho các doanh nghiệp ngành may và các ngành kinh doanh tương tự)/ Phạm Thị Thu Phương.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2000.- 255tr.; 20,5cm

Từ khóa: Công nghiệp dệt- may Việt Nam

Mã xếp giá: 338.47677 P534-P557

6.Việt Nam hướng tới thế kỷ 21.- Hà Nội: Nxb. Hà Nội, 2000.- 814tr.; 29cm..

Từ khóa: Việt Nam Chương trình phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9597 V666

7.Địa lý Đông Nam Á: (Những vấn đề kinh tế xã hội) / Phan Huy Xu, Mai Phú Thanh.- Hà Nội: Giáo Dục, 2000.- 240tr.; 21cm..

Từ khóa: Địa lý kinh tế Đông Nam Á

Mã xếp giá: 338.959 P535-X181

Năm 1999

1.Giáo trình và bài tập thống kê doanh nghiệp.- TP. Hồ Chí Minh: Tài Chính, 1999.- 240tr.; 20cm.

Từ khóa: Kinh tế doanh nghiệp

Mã xếp giá: 338.642 G434

2.Kinh tế học vi mô / Robert S. Pindyck, Daniel L. Rubinfeld.- Hà Nội: Thống Kê, 1999.- 714tr.; 27cm..

Từ khóa: Kinh tế thị trường, Kinh tế học vi mô

Mã xếp giá: 338.5 P648

3.Study guide to accompany McConnel and brue microeconomics/ William B.Walstad, Robert C. Bingham.- NY.: New York, 1999.- 335p.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế vi mô

Mã xếp giá: 338.5 W229

Năm 1998

1.Các nền kinh tế chuyển đổi lý luận và thực tiễn.- Hà Nội: Viện Thông Tin Khoa Học Xã Hội, 1998.- 247tr.; 19cm..

Từ khóa: Chương trình phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 C118

2.Khó khăn và giải pháp đối với tăng trưởng bền vững của những nền kinh tế đang chuyển đổi.- Hà Nội: Viện thông Tin Khoa Học Xã Hội, 1998.- 248tr.; 19cm..

Từ khóa: Chương trình phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 K45

3.Measuring the impact of climate change on Indian agriculture.- Washington: The World Bank, 1998.- 266p.includes bibliographical references; 25cm..

Từ khóa: Crops and climate India, Kinh tế nông nghiệp, Agriculture India, Climate changes India

Mã xếp giá: 338.14 M484

4.Trung Quốc đi tới kinh tế thị trường ?: Cuộc trường chinh sau Mao / Francois Gipouloux; Huyền Giang, Đỗ Đức Thảo (dịch).- Hà Nội: Thế Giới, 1998.- 219tr.; 21cm..

Từ khóa: Chương trình phát triển kinh tế Trung Quốc

Mã xếp giá: 338.951 G514

Năm 1997

1.Adjustment in africa/ Reforms, Results, Road Ahead.- Oxford University Press: World bank, 1997.- 284p.; 25cm..

Từ khóa: Phát triển kinh tế châu Phi, Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.967 A235

2.Ngành dệt- may Việt Nam hiện tại và tương lai = Vietnam textile garment industry - The presen and future/ Hoàng Anh Tuấn.- Tp.HCM.: {Knxb}, 1997.- 456tr.; 26cm

Từ khóa: Sản phẩm công nghiệp dệt-may Việt Nam, Công nghiệp dệt may Việt Nam

Mã xếp giá: 338.47677 N567

3.Precision agriculture inthr 21st century: Geospatual and information technologies in crop management/ Committee on Assessing Crop Yield--Site-Specific Farming, Information Systems, and Research Opportunities, Board on Agriculture, National Research Council.- Washington: National Academy Press, 1997.- xii, 149p.; 24cm

Từ khóa: Hiệu quả sản xuất, Precision farming

Mã xếp giá: 338.16 P923

4.Technology institutions and policies: their role in developing technological capability in industry / Melvin Goldman ... [et al.].- Washington, D.C. : World Bank, 1997.- vii, 44 p.; 28 cm

Từ khóa: Technology and state Developing countries

Mã xếp giá: 338.064 G619

Năm 1995

1.Kinh tế xây dựng/ Bộ Xây dựng.- H: Đại học Kiến trúc Hà Nội, 1995.- 188tr.; 27cm.

Từ khóa: Xây dựng Khía cạnh kinh tế, Kinh tế xây dựng

Mã xếp giá: 338.4 K55

2.Technologies for rainfed agriculture in mediterranean climates: A review of world bank experiences/ Peter A. Oram, Cornelis de Haan.- Washington: The World Bank, 1995.- 168p.; 28cm..

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp, Dry farming Developing countries, Mediterranean climate, Agricultural innovations Developing countries, Agricultural development projects Developing countries

Mã xếp giá: 338.16 O63

Năm 1994

1.The modern presidency and economic policy / John P. Frendreis, Raymond Tatalovich.- Itasca, Illinois : F. E. Peacock Publishers, Inc., 1994.- xiv, 335 p. ; 23 cm.

Từ khóa: Economic policy United States, Chính sách kinh tế Hoa Kỳ

Mã xếp giá: 338.973 F878

Năm 1986

1.Inventaire instituts de recherche et de formation en matière de développement en Afrique = Directory development reseach and training institutes in Africa.- Paris: OCDE, 1986.- 262p.; 30cm..

Từ khóa: Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 I62

2.Perspectives économiques: Sur disquette pour micro - ordinateur.- Paris: OCDE, [1986].- 177p.; 30cm..

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp

Mã xếp giá: 338.1 P467

3.Répertoire projets de recherche en matière de développement en Afrique = Register development reseach projects in Africa.- Paris: OCDE, 1986.- 523p.; 30cm..

Từ khóa: Phát triển kinh tế

Mã xếp giá: 338.9 R425

4.Transfert de technologie entre l' est et l' ouest: Les aspects commerciaux et économiques/ Helgard Wienert, John Slater.- Paris: OCDE, 1986.- 507p.; 24cm..

Từ khóa: Kinh tế công nghiệp, Chuyển giao công nghệ

Mã xếp giá: 338.4 W647

Năm 1982

1.Industrial organization: Theory, Evidence and public policy/ Kenneth W.Clarkson, Roger leroy Miller.- London: McGraw - Hill, 1982.- 518p. icludes indexes, 22cm.

Từ khóa: Industry and state, Industrial organization(Economic theory), Microeconomics

Mã xếp giá: 338.6 C613

Năm 1973

1.Économie agro - alimentaire/ Louis Malassis, Tome 1: Économie de la consommation et de la production agro - alimentaire.- Paris:Éditions Cujas, 1973.- 438p.; 25cm..

Từ khóa: Kinh tế nông nghiệp Sản phẩm nông nghiệp, Cung cấp lương thực

Mã xếp giá: 338.17 M238

Năm 1966

1.Food and civilization: A symposium.- United States: Charles C. Thomas; 1966...- 308p. includes index; 24cm..

Từ khóa: Food

Mã xếp giá: 338.19 F686

Năm 1965

1.Careers in Agribusiness and industry/ Archie A. Stone.- Illinois: The Interstate Printers & Publishers, Inc., 1965.- 291p. includes index; 22cm..

Từ khóa: Sản phẩm nông nghiệp, Kinh tế nông nghiệp

Mã xếp giá: 338.17 S878

Năm 1961

1.The marketing of livestock and meat/ Stewart H Fowler.- Illinois : The Interstate Printers & Publishers, Inc., 1961.- 740p.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế nông lâm, Sản phẩm chăn nuôi

Mã xếp giá: 338.371 F788

Năm 1956

1.The economics of electrical installation design / George A. Wedge.- London: Isaac Pitman and Sons 1956.- 311p.; 21cm..

Từ khóa: Dự toán kinh tế Năng lượng

Mã xếp giá: 338.6041 W932

CHỦ ĐỀ: KINH TẾ HỌC VĨ MÔ & ĐỀ TÀI CÓ LIÊN QUAN

Năm 2015

1.Kinh tế vĩ mô/ Nguyễn Minh Tuấn (chủ biên); Trần Nguyễn Minh Ái.- Tp. Hồ Chí Minh.: Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 282tr. ; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 N573-T883

Năm 2014

1.Xây dựng câu lạc bộ sinh kế cộng đồng góp phần xóa đói giảm nghèo.- H. : Thông tin và Truyền thông, 2014.- 118tr. ; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Tổ chức cộng đồng, Phát triển nông thôn, Phát triển nông thôn Việt Nam

Mã xếp giá: 339.46 X149

Năm 2013

1. Bài giảng kinh tế vĩ mô/ Nguyễn Văn Ngọc.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2013.- 591tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 N573-N576

2. Kinh tế vĩ mô: Tóm tắt - Bài tập - Trắc nghiệm / Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, Lâm Mạnh Hà.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2013.- 299tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô - Bài tập, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.076 K55

Năm 2012

1. 500 câu hỏi trắc nghiệm kinh tế học vĩ mô: Dành cho các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế/ Tạ Đức Khánh.- H.: Giáo dục, 2012.- 235tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vĩ mô Câu hỏi trắc nghiệm, Kinh tế học Vĩ mô Bài tập

Mã xếp giá: 339.076 T111-K45

2. Ổn định và phát triển kinh tế: Phân tích chính sách vĩ mô/ Phạm Đỗ Chí, Đào Văn Hùng.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2012.- 359tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, Tăng trưởng kinh tế

Mã xếp giá: 339.5 P534-C532

Năm 2011

1. Kinh tế học vĩ mô : Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2011.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

2. Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế/ Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.- H.: Giáo Dục Việt Nam, 2011.- 230tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

Năm 2010

1. Bài tập kinh tế học vĩ mô/ Damian Ward, David Begg; Nguyễn Văn Công(hiệu đính),....- H.: Thống kê, 2010.- 150tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, Kinh tế học Bài tập

Mã xếp giá: 339.076 W256

2. Kinh tế học vĩ mô/ David Begg; Damian Ward, hiệu đính: Trần Phú Thuyết.- Hà Nội: Thống kê, 2010.- 327tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 B416

3.Kinh tế vĩ mô / Trần Nguyễn Ngọc Anh Thư, Phan Nữ Thanh Thủy.- H.: Thống kê, 2010.- 220tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 T772-T532

4.Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2010.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

5.Kinh tế vĩ Mô/ Nguyễn Minh Tuấn, Trần Nguyễn Minh Ái.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 238tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 N573-T883

6.Lý thuyết tăng trưởng/ Đàm Xuân Hiệp.- H.: Khoa học & Kỹ thuật, 2010.- 107tr.; 24cm

Từ khóa: Chính sách phát triển kinh tế, Các mô hình cân bằng kinh tế, Lý thuyết tăng trưởng, Kinh tế học vĩ mô

Mã xếp giá: 339.5 Đ154 - H633

Năm 2009

1.Kinh tế học vĩ mô - Phần cơ bản/ Nguyễn Thái Bảo Vy.- H.: Tài Chính, 2009.- 407tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 N573-V996

2.Kinh tế vĩ mô = Issues in economics today/ Robert C. Guell; Nguyễn Văn Dung (Biên dịch).- Đồng Nai: Tổng hợp Đồng Nai, 2009.- 243tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 G925

3.Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2009.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

Năm 2008

1.Giáo trình nguyên lý kinh tế học vĩ mô/ Nguyễn Văn Công.- H.: Giáo dục, 2008.- 271tr.; 21cm

Từ khóa: , Kinh tế, Kinh tế vĩ mô, Nguyên lý kinh tế

Mã xếp giá: 339.07 N573-C749

2. Giáo trình kinh tế học vi mô/ Phạm Quang Phan.- H.: Thống kê, 2008.- 364tr.; 23cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vĩ mô, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 P534-P535

3. Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2008.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

Năm 2007

1. Bài giảng kinh tế vĩ mô/ Nguyễn Văn Ngọc.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007.- 591tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 N573-N576

2. Bài tập kinh tế học vĩ mô/ Damian Ward, David Begg ; Hồ Đình Bảo (hiệu đính),....- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 159tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.076 W256

3. Bài tập và trắc nghiệm kinh tế học vĩ mô/ Nguyễn Văn Dân.- H.: Tài Chính, 2007.- 375tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học vĩ mô Bài tập, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.076 N573-D167

4. Bài tập kinh tế vĩ mô/ Nguyễn Văn Công.- H.: Lao động, 2007.- 159tr; 21cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, Bài tập

Mã xếp giá: 339.076 N573-C749

5. Cân đối ngân sách nhà nước Việt Nam trong nền kinh tế thị trường : Sách chuyên khảo / Bùi Thị Mai Hoài, Dương Thị Bình Minh, Sử Đình Thành.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 263tr.; 24cm.

Từ khóa: Cân đối ngân sách, Chính sách tài chính

Mã xếp giá: 339.5 B932-H678

6. Giáo trình quản lý học kinh tế quốc dân - Tập 2/ Đỗ Hoàng Toàn, Mai Văn Bưu.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2007.- 487tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế quốc tế

Mã xếp giá: 339.07 Đ361-T627

7. Giáo trình nguyên lý kinh tế vĩ mô/ Nguyễn Văn Công, Nguyễn Khắc Minh, Trần Đình Toàn.- H.: Lao động, 2007.- 282tr.; 21cm

Từ khóa: , Kinh tế, Kinh tế vĩ mô, Nguyên lý kinh tế

Mã xếp giá: 339.07 G434

8. Giáo trình quản lý học kinh tế quốc dân - Tập 1/ Đỗ Hoàng Toàn, Mai Văn Bưu.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2007.- 429tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý kinh tế, Kinh tế vĩ mô, Kinh tế quốc dân

Mã xếp giá: 339.07 Đ361-T627

9.Hướng dẫn giải bài tập kinh tế vĩ mô/ Nguyễn Văn Ngọc, Hoàng Yến.- Hà Nội: Kinh tế Quốc dân, 2007.- 255tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Bài tập

Mã xếp giá: 339.076 N573-N576

10.Kinh tế vĩ mô: Tóm tắt - Bài tập - Trắc nghiệm / Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, Lâm Mạnh Hà.- H.: Thống Kê, 2007.- 272tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô - Bài tập, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.076 K55

11.Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Giáo dục, 2007.- 230tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

12.Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2007.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

13.Kinh tế vĩ mô: Phần nhập môn / Dương Tấn Diệp.- H.: Thống kê, 2007.- 529tr.; 21cm

Từ khóa: Giáo trình, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 D929-D562

14.Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2007.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

15.Kinh tế học vi mô/ David Begg, Trần Phú Thuyết (hiệu đính).- H.: Thống kê, 2007.- 330tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, kinh tế học

Mã xếp giá: 339.07 B416

16.Những nghiên cứu xã hội học trong thời kỳ chuyển đổi.- Hà Nội : Khoa học xã hội, 2007.- 293tr : 21cm

Từ khóa: Phân phối thu nhập Việt Nam, Chính sách kinh tế vĩ mô, Income distribution Vietnam

Mã xếp giá: 339.5 N585

Năm 2006

1.Bài tập kinh tế học vĩ mô: Chương trình nâng cao: Sách chào mừng 50 năm trường ĐHBK Hà Nội/ Nguyễn Ái Đoàn.- Hà Nội:\$Bách khoa, 2006.- 225tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, Bài tập

Mã xếp giá: 339.076 N573-Đ631

2.Bài tập kinh tế học vĩ mô: Chương trình nâng cao: Sách chào mừng 50 năm trường ĐHBK Hà Nội/ Nguyễn Ái Đoàn.- H.: Bách khoa, 2006.- 225tr.; 24cm

Từ khóa: Bài tập, Kinh tế học vĩ mô

Mã xếp giá: 339.076 N573-Đ631

3.Bài tập kinh tế vĩ mô I/ Nguyễn Văn Công.- H.: Lao động, 2006.- 159tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, Bài tập

Mã xếp giá: 339.076 N573-C749

4.Bài tập kinh tế học vĩ mô: Chương trình cơ sở: Sách chào mừng 50 năm trường ĐHBK Hà Nội/ Nguyễn Ái Đoàn.- H.: Bách khoa, 2006.- 250tr.; 24cm

Từ khóa: Bài tập, Kinh tế học vĩ mô

Mã xếp giá: 339.076 N573-Đ631

5.Chủ động ứng phó với các vụ kiện chống bán phá giá trong thương mại quốc tế / Đinh Thị Mỹ Loan.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 485tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô, Chính sách kinh tế

Mã xếp giá: 339.42 Đ584-L795

6.Giáo trình kinh tế học vĩ mô/ Nguyễn Ái Đoàn.- H.: Bách khoa, 2006.- 325tr; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế học vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 N573-Đ631

7.Kinh tế học vĩ mô : Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2006.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

8.Kinh tế vĩ mô / Trần Nguyễn Ngọc Anh Thư, Phan Nữ Thanh Thủy.- Tp.HCM: Phương Đông, 2006.- 220tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 T772-T532

9.Kinh tế học vĩ mô : Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2006.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

10.Nguyên lý kinh tế học vĩ mô/ Nguyễn Văn Công.- Hà Nội: Lao động, 2006.- 282tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế học, Kinh tế học vĩ mô

Mã xếp giá: 339.07 N573-C749

Năm 2005

1.Giáo trình Kinh tế Công cộng -Tập 1/ Phạm Văn Vận, Vũ Cương.- H.: Thống Kê, 2005.- 380tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế công cộng, Kinh tế ngân sách nhà nước

Mã xếp giá: 339.5 P534-V217

2.Kinh tế vĩ mô: Tóm tắt, Bài tập, Trắc nghiệm/ Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, Lâm Mạnh Hà.- Hà Nội.: Thống kê, 2005.- 272tr.; 23cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Bài tập, Kinh tế vĩ mô

Mã xếp giá: 339.076 K55

3.Kinh tế học vĩ mô : Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2005.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

Năm 2004

1.Kinh tế học vĩ mô : Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội : Giáo dục, 2004.- 230tr ; 20cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

2.Kinh tế học vĩ mô : Giáo trình dùng trong các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế / Bộ Giáo dục và Đào tạo.- Hà Nội: Giáo dục, 2004.- 230tr ; 21cm

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

Năm 2003

1.Kinh tế học vĩ mô: Giáo trình dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế.- Hà Nội: Giáo dục, 2003.- 229tr.; 20cm..

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 K55

2.Tập bài giảng kinh tế vĩ mô: Dùng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh / Trần Quang Lâm (chủ biên).- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 2003.- 262tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình

Mã xếp giá: 339.07 T772-L213

Năm 2001

1.Hướng dẫn giải bài tập kinh tế vĩ mô: (Dùng cho phần kinh tế vĩ mô cơ sở) / Nguyễn Văn Ngọc.- Hà Nội: Thống Kê, 2001.- 314tr.; 21cm..

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Bài tập

Mã xếp giá: 339.076 N573-N569

Năm 1997

1.Kinh tế vĩ mô / Nguyễn Ngọc Hồ.- TP.HCM: Nxb. Thành Phố Hồ Chí Minh, 1997.- 370tr.; 20cm..

Từ khóa: Kinh tế vĩ mô Giáo trình, Quản lý kinh tế

Mã xếp giá: 339.07 N573-H678

Năm 1987

1.Statistiques de la dette extérieure: Endettement et autres engagements des pays et territoires en développement, des pays du caem et de certains autres pays et territoires.- Paris: OCDE, 1987.- 31p.Includes index; 28cm..

Từ khóa: Tín dụng Nợ nước ngoài

Mã xếp giá: 339.523 S797

CHỦ ĐỀ: LUẬT QUÂN SỰ, THUẾ, THƯƠNG MẠI & CÔNG NGHIỆP

Năm 2023

1.Văn bản quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng: Thông tư 04/2022/TT-BXD quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.- H.: Xây Dựng, 2023.- 116tr.: minh họa; 27cm

Từ khóa: Quy hoạch, Luật Xây dựng, Pháp luật

Mã xếp giá: 343.59707862402638 V217

Năm 2022

1.Giáo trình pháp luật về thương mại hàng hóa và dịch vụ/ Phan Huy Hồng.- TP. Hồ Chí Minh: Hồng Đức, 2022.- 505tr.; 21cm

Từ khóa: Luật thương mại, Hàng hóa, Dịch vụ

Mã xếp giá: 343.597 P535-H772

2.Giáo trình Luật thuế/ Nguyễn Thị Thủy.- TP. Hồ Chí Minh: Hồng Đức 2022.- 561tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật thuế, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 N573-T547

3.Giáo trình Luật thương mại Quốc tế: phần 2/ Trần Việt Dũng.- TP. Hồ Chí Minh: Hồng Đức 2022.- 443tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật thương mại điện tử, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.087 T772-D916

Năm 2021

1.Nghị vụ đấu thầu - 300 câu hỏi đáp và xử lý tình huống trong đấu thầu truyền thống và đấu thầu qua mạng/ Trần Vinh Vũ.- H.: Xây dựng, 2021.- 302tr.: minh họa; 27 cm

Từ khóa: Việt Nam, Nghị vụ, Luật đấu thầu

Mã xếp giá: 343.597078 T772-V986

2.Điều kiện hợp đồng FIDIC: Điều kiện hợp đồng nhà máy và thiết kế xây dựng. Điều kiện hợp đồng dự án EPC chìa khóa trao tay = Conditions of Contract FIDIC: Conditions of contract for plant and design - build. Conditons of contract for EPC Turkey projects/ Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam biên dịch.- H.: Xây dựng, 2021.- 632tr.; 31cm

Từ khóa: Xây dựng, Hợp đồng, Pháp luật

Mã xếp giá: 343.07869 Đ567, 1

Năm 2020

1. Luật kiến trúc và các văn bản hướng dẫn thi hành.- H.: Xây dựng, 2020.- 141tr.; 21cm

Từ khóa: Văn bản pháp qui, Luật xây dựng

Mã xếp giá: 343.59707862 L926

2. Luật xây dựng: Sửa đổi, bổ sung năm 2020/ Bộ Xây dựng.- H. : Xây Dựng, 2020.- 81tr.; 21cm

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 L926

Năm 2019

1. Luật kiến trúc/ Bộ Xây dựng.- H. : Xây Dựng, 2019.- 48tr.; 21cm

Từ khóa: Luật kiến trúc Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707872 L926

Năm 2017

1. Điều kiện hợp đồng FIDIC. Điều kiện hợp đồng xây dựng dạng hợp đồng ngắn gọn = Conditions of contract FIDIC. Conditions of contract for construction short form of contract/ Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam biên dịch.- H.: Xây dựng, 2017.- 416 tr.; 31cm

Từ khóa: Xây dựng, Hợp đồng, Pháp luật

Mã xếp giá: 343.07869 Đ567

Năm 2014

1. Guide to self-employment : taxes, strategies, and money-saving tips for schedule c filers / Barbara Weltman.- New Jersey : Wiley & Sons, 2014.- xiii, 178p. ; 23cm

Từ khóa: New business enterprises Management, Income tax Law and legislation, Self-employed

Mã xếp giá: 343.730526 W464

2. Hệ thống văn bản về chế độ kiểm toán hiện hành: Nội dung bao gồm: Luật kiểm toán nhà nước. 37 chuẩn mực kiểm toán hiện hành (VSA). Các văn bản khác liên quan đến kiểm toán. Dự thảo luật thuế TNDN & Thuế GTGT/ Nguyễn Việt Hưng, Phạm Quang Huy.- H.: Thống kê, 2014.- 808tr.; 24cm

Từ khóa: Kiểm toán Luật, Kiểm toán Văn bản hướng dẫn

Mã xếp giá: 343.597034 N573-H936

3. Luật xây dựng/ Bộ Xây dựng.- H. : Xây Dựng, 2014.- 168tr.; 21cm

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 L926

4. Luật xây dựng.- H.: Xây dựng, 2014.- 168tr.; 21cm

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 L926

Năm 2013

1. Giáo trình pháp luật cạnh tranh / Tăng Văn Nghĩa.- H. : Giáo dục, 2013.- 327tr. ; 24cm

Từ khóa: Pháp luật cạnh tranh, Cạnh tranh

Mã xếp giá: 343.5970721 T164-N576

Năm 2012

1. Bankruptcy and insolvency taxation / Grant W. Newton, Robert Liquerman.- New Jersey : Wiley & Sons, 2012.- x, 740p. ; 26cm

Từ khóa: Bankruptcy Taxation United States, Bankruptcy & insolvency

Mã xếp giá: 343.73052 N561

2. Chính sách thuế mới nhất 2012, luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng: Áp dụng từ 10-9-2012.- H.: Tài chính, 2012.- 435tr.; 28cm

Từ khóa: Thuế, Thuế Luật, Thuế thu nhập cá nhân, Thuế giá trị gia tăng

Mã xếp giá: 343.59704 C539

3. Chính sách thuế trọng điểm năm 2012/ Quý Long, Kim Thư (Sơu tầm và hệ thống hóa).- H.: Tài chính, 2012.- 495tr.; 28cm

Từ khóa: Thuế, Chính sách thuế, Luật thuế, Thuế Luật và pháp chế, Thuế (Việt Nam)

Mã xếp giá: 343.59704 C539

4. Chính sách thuế năm 2012: Văn bản chi tiết thi hành quy trình quản lý khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế và xử lý nợ đọng thuế/ Quý Long, Kim Thư (Sơu tầm và hệ thống hóa).- H.: Tài chính, 2012.- 478tr.; 28cm

Từ khóa: Thuế, Chính sách thuế, Thuế Luật và pháp chế, Thuế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 C539

5. Giáo trình pháp luật về xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Lê Kiều.- H.: Xây dựng, 2012.- 178tr.; 27cm

Từ khóa: Thủ tục pháp lý, Pháp luật về xây dựng

Mã xếp giá: 343.597078 B932-H936

6. Giáo trình luật kinh tế / Lê Văn Hưng, Nguyễn Triều Hoa, Trần Huỳnh Thanh Nghị,...- Tp.HCM: Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2012.- 526tr.; 21cm

Từ khóa: Luật Kinh tế Việt Nam, Luật kinh tế

Mã xếp giá: 343.59707 G434

7. Hệ thống mục lục ngân sách nhà nước: Đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 110/2012/TT - BTC ngày 3-7-2012 của Bộ Tài chính/ Quý Long, Kim Thư (Sơu tầm và hệ thống hóa).- H.: Tài chính, 2012.- 495tr.; 28cm

Từ khóa: Ngân sách, Luật ngân sách nhà nước, Ngân sách Chính sách nhà nước, Ngân sách Luật và pháp chế

Mã xếp giá: 343.597034 H432

8.Hướng dẫn thực hiện các luật thuế chính sách hỗ trợ và nghiệp vụ quản lý thuế mới năm 2012: Thuế thu nhập doanh nghiệp, giá trị gia tăng, tiêu thụ đặc biệt, bảo vệ môi trường, thuế đất... / Thu Huyền, Ái Phương (Sưu tầm và hệ thống hóa).- H.: Tài chính, 2012.- 463tr.; 28cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng, Thuế đất, Thuế doanh nghiệp, Thuế (Việt Nam), Luật thuế, Thuế Luật và pháp chế

Mã xếp giá: 343.59704 H957

9.Hướng dẫn thực hành kế toán thuế và quyết toán thuế trong doanh nghiệp/ Quý Long, Kim Thư (Sưu tầm và hệ thống hóa).- H.: Tài chính, 2012.- 495tr.; 28cm

Từ khóa: Thuế, Kế toán thuế, Kê toán thuế Luật và pháp chế, Quyết toán thuế

Mã xếp giá: 343.597042 H957

10.Luật quản lý thuế chính sách thuế 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành mới nhất (Áp dụng từ 01 - 07 - 2012)/ Bộ Tài chính.- H.: Tài chính, 2012.- 455tr.; 28cm

Từ khóa: Thuế, Thuế Việt Nam, Thuế Luật và pháp chế, Luật quản lý thuế

Mã xếp giá: 343.59704 L926

11.Luật quản lý thuế năm 2012: Hướng dẫn chi tiết thi hành mới nhất về một số cơ chế, chính sách thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường phát triển/ Quý Long, Kim Thư (Sưu tầm và hệ thống hóa).- H.: Tài chính, 2012.- 478tr.; 28cm

Từ khóa: Thuế, Thuế Luật và pháp chế, Thuế (Việt Nam)

Mã xếp giá: 343.59704 L926

Năm 2011

1.Điều kiện hợp đồng FIDIC: Điều kiện hợp đồng nhà máy và thiết kế xây dựng. Điều kiện hợp đồng dự án EPC chìa khóa trao tay = Conditions of Contract FIDIC: Conditions of contract for plant and design - build. Conditions of contract for EPC Turkey projects/ Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam biên dịch.- H.: Xây dựng, 2011.- 632tr.; 31cm

Từ khóa: Ngành xây dựng Luật, Hợp đồng, Hợp đồng xây dựng

Mã xếp giá: 343.07869 Đ567, 1

2.Điều kiện hợp đồng FIDIC : Điều kiện hợp đồng xây dựng dạng hợp đồng ngắn gọn = Conditions of Contract FIDIC : Conditions of contract for conditions form of contract/ Hiệp hội Tư vấn Xây dựng Việt Nam biên dịch.- H.: Xây dựng, 2011.- 416tr.; 31cm

Từ khóa: Ngành xây dựng Luật, Hợp đồng, Hợp đồng xây dựng

Mã xếp giá: 343.07869 Đ567

Năm 2010

1.Giáo trình luật kinh tế / Phạm Duy Nghĩa.- H.: Công an nhân dân, 2010.- 551tr.; 24cm

Từ khóa: Luật Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 P534-N576

2.INCOTERMS 2010: Các quy tắc của ICC về sử dụng các điều kiện thương mại quốc tế và nội địa. ICC rules for the of domestic and International trade terms.- H.: Thông tin và truyền thông, 2010.- 231tr.; 24cm

Từ khóa: Thương mại quốc tế, Hợp đồng mua bán xuất khẩu

Mã xếp giá: 343.087 I378

3.Phân biệt giá bán hàng hóa, dịch vụ tác động và sự kiểm soát của pháp luật cạnh tranh/ Trương Trọng Hiếu.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 150tr.; 24cm

Từ khóa: Giá Luật cạnh tranh, Luật cạnh tranh, Phân biệt giá, Luật cạnh tranh Việt Nam

Mã xếp giá: 343.5970725 T871-H633

4.Tài liệu hướng dẫn môn học luật ngân sách nhà nước/ Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Thị Thu Hiền.- Tp.HCM: Thanh Niên, 2010.- 297tr.: 21cm

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 N573-T547

Năm 2009

1.150 mẫu biểu trong lĩnh vực kê khai, quyết toán các loại thuế/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Tài chính, 2009.- 411tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế, Biểu mẫu thuế, Các loại biểu mẫu thuế

Mã xếp giá: 343.59705 N573-D916

2.215 câu hỏi đáp và xử lý tình huống về luật thuế thu nhập cá nhân (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2009): Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập cá nhân và các biểu mẫu kê khai - đăng ký - quyết toán thu nhập cá nhân/ Phan Thông Anh.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 349tr.; 24cm

Từ khóa: Luật thuế thu nhập cá nhân, Thuế thu nhập, Luật thuế thu nhập cá nhân Việt Nam, Thuế thu nhập cá nhân Luật

Mã xếp giá: 343.5970526 P535-A596

3.Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp: Hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán, hệ thống sổ kế toán, Hệ thống báo cáo tài chính, sơ đồ kế toán chủ yếu: Ban hành theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 528tr.; 24cm

Từ khóa: Kế toán công, Luật kế toán Việt Nam, Luật tài chính, Kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 C514

4.Giáo trình luật cạnh tranh/ Tăng Văn Nghĩa.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 207tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật cạnh tranh

Mã xếp giá: 343.59707 T164-N576

5.Luật thương mại.- H.: Tài chính, 2009.- 163tr.; 19cm

Từ khóa: Luật thương mại, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59708 L926

6.Luật quản lý nợ công có hiệu lực 01-07-2010.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 47tr.; 19cm

Từ khóa: Luật quản lý nợ công, Quản lý nợ công Luật

Mã xếp giá: 343.597037 L926

7.Luật thuế thu nhập cá nhân: kê khai, quyết toán thuế, văn bản hướng dẫn thi hành/ Bộ Tài chính.- H.: Tài chính, 2009.- 181tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân, Thuế thu nhập cá nhân Việt Nam

Mã xếp giá: 343.5970526 L926

8.Luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế thu nhập doanh nghiệp: kê khai, quyết toán thuế, văn bản hướng dẫn thi hành/ Bộ Tài chính.- H.: Tài chính, 2009.- 247tr.; 24cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng (VAT), Thuế giá trị gia tăng Việt Nam, Thuế thu nhập doanh nghiệp

Mã xếp giá: 343.597055 L926

9.Luật kinh tế: Luật doanh nghiệp, luật hợp tác xã, luật phá sản, luật cạnh tranh, luật đầu tư, luật thương mại, luật đấu thầu, luật phòng chống tham nhũng, luật kinh doanh bất động sản.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 513tr.; 24cm

Từ khóa: Luật kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 L926

10.Luật kinh tế: Dành trong các trường Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp khối kinh tế/ Nguyễn Thị Thanh Thủy, Trần Thị Hòa Bình, Vũ Văn Ngọc,....- H.: Giáo dục, 2009.- 211tr.; 24cm

Từ khóa: Luật Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 L926

11.Pháp luật chống bán phá giá Hoa Kỳ và tác động đối với Việt Nam/ Lê Thị Anh Nguyệt.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 269tr.; 21cm

Từ khóa: Luật chống bán phá giá, Chống bán phá giá Luật, Luật chống bán phá giá Hoa Kỳ, Luật thương mại

Mã xếp giá: 343.73087 L433-N576

12.The collection of legal documents related with accounting : The contents are included : Law on Accounting, law on personal income tax,.../ Thiều Thị Tâm, Phạm Quang Huy, Nguyễn Việt Hưng,....- H.: Thống kê, 2009.- 518tr.; 27cm

Từ khóa: Personal income tax Law, Accounting Law, Accounting standards, Kế toán Luật, Luật kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 C697

13.Tập bài giảng luật thuế/ Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Văn Vân, Nguyễn Thị Thu Hiền,....- Tp.HCM: Đại học Luật Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 343tr.; 21cm

Từ khóa: Luật thuế, Thuế Luật, Luật thuế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 T172

Năm 2008

1. Bảng giá đất mới năm 2008 và các quy định pháp luật mới nhất về đất đai, nhà ở, xây dựng/ Minh Hà (sưu tầm và hệ thống).- H.: Lao động, 2008.- 682tr.; 27cm

Từ khóa: Luật đất đai -- Khung giá đất quy định

Mã xếp giá: 343.597043 B661

2. Giáo trình pháp luật kinh tế/ Nguyễn Hợp Toàn.- Hà Nội: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 382tr.; 24cm

Từ khóa: Luật kinh tế Giáo trình, Luật kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 N573-T627

3. Hệ thống văn bản chế độ kế toán mới nhất hiện hành : Đã cập nhật theo Thông tư 161/2007/TT-BTC ban hành ngày 31/12/2007 về hướng dẫn thực hiện 16 chuẩn mực kế toán mới với các văn bản mới trong năm 2008. Nội dung bao gồm : Luật kế toán, 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam & toàn bộ thông tư hướng dẫn chuẩn mực,.../ Thiều Thị Tâm, Đặng Thị Ngọc Lan, Hoàng Minh Nghĩa,...- H.: Thống kê, 2008.- 1330tr.; 24cm

Từ khóa: Kế toán Văn bản hướng dẫn, Kế toán Luật, Luật kế toán, Văn bản chế độ kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 H432

4. Hệ thống văn bản chế độ kế toán hiện hành : Nội dung bao gồm: Luật kiểm toán nhà nước, 37 chuẩn mực kiểm toán hiện hành (VSA), các văn bản khác liên quan đến kiểm toán, dự thảo luật thuế TNDN & thuế GTGT/ Nguyễn Việt Hưng. Phạm Quang Huy.- H.: Thống kê, 2008.- 808tr.; 24cm

Từ khóa: Luật kế toán, Kế toán Văn bản hướng dẫn, Kế toán Luật, Văn bản chế độ kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 N573-H936

5. Luật cạnh tranh và các văn bản mới : Song ngữ Việt - Anh = Law on competitions and new relating documents : Bilingual Vietnamese - English.- H.: Lao động Xã hội, 2008.- 289tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật cạnh tranh

Mã xếp giá: 343.59707 L926

6. Luật xây dựng : Song ngữ Việt - Anh: Construction law - Bilingual Vietnamese - English.- H.: Lao động xã hội, 2008.- 231tr.; 21cm

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam, Luật xây dựng

Mã xếp giá: 343.597078 L926

7. Luật xây dựng song ngữ Việt - Anh = Construction law bilingual Vietnamese - English.- Hà Nội: Lao động Xã hội, 2008.- 231tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật xây dựng

Mã xếp giá: 343.597078 L926

8. Mẫu hợp đồng thiết kế - thi công - đấu thầu xây dựng công trình dùng trong việc soạn thảo, đàm phán và quản lý hợp đồng trong xây dựng : Công bố kèm theo văn bản số 2507/BXD - VP và văn bản số 2508/BXD - VP ngày 26-11-2007 của bộ xây dựng về việc công bố mẫu hợp đồng.- H.: Giao thông vận tải, 2008.- 610tr.; 28cm

Từ khóa: Hợp đồng thiết kế thi công, Luật xây dựng, Hợp đồng xây dựng, Biểu mẫu văn bản

Mã xếp giá: 343.597078 M447

9.Tìm hiểu luật thuế thu nhập cá nhân/ Nguyễn Thành Long (Sưu tầm và hệ thống).- \$H.: Lao động, 2008.- 108tr.; 24cm

Từ khóa: , Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật thuế thu nhập cá nhân Việt Nam, Thuế thu nhập cá nhân Luật

Mã xếp giá: 343.5970526 T582

10.Tìm hiểu các quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước/ Nguyễn Thành Long (Sưu tầm và hệ thống).- H. Lao động, 2008.- 91tr.; 24cm

Từ khóa: Sử dụng tài sản nhà nước Luật, Quản lý tài sản nhà nước Luật Việt Nam, Sử dụng tài sản nhà nước Luật Việt Nam, Quản lý tài sản nhà nước Luật, Tài sản nhà nước Luật

Mã xếp giá: 343.597034 T582

11.Văn bản hướng dẫn về quy hoạch xây dựng/ Bộ Xây dựng.- H. : Xây Dựng, 2008.- 112tr. : minh họa.; 31cm

Từ khóa: Quy hoạch, Xây dựng, Văn bản pháp qui

Mã xếp giá: 343.597 V217

Năm 2007

1.167 câu hỏi đáp về kế toán và kiểm toán/ Đặng Thiệu Minh.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 350tr.; 21cm

Từ khóa: Kiểm toán Việt Nam, Kế toán và kiểm toán, Pháp luật Việt Nam Kiểm toán, Kế toán Luật Việt Nam, Kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 Đ182-M664

2.223 câu hỏi - đáp và bài tập kế toán theo chế độ kế toán mới/ Tổng cục thuế.- Hà Nội: Tài chính, 2007.- 410tr.; 27cm.

Từ khóa: Tìm hiểu về kế toán, Chế độ kế toán, Kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 H149

3.Bộ luật hàng hải Việt Nam.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2007.- 203tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật hàng hải, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59709 B662

4.Biểu thuế: Thuế nhập khẩu thuế xuất khẩu hậu WTO: Áp dụng cho các tờ khai hải quan hàng hóa xuất nhập khẩu đăng ký với hải quan từ ngày 11 - 01 - 2007,.....- Hà Nội.: Lao động - Xã hội, 2007.- 715tr; 28cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật thuế, Thuế xuất nhập khẩu

Mã xếp giá: 343.597056 B589

5.Cẩm nang quản lý tài chính - Kế toán: Chế độ, định mức mua sắm, sử dụng tài sản, ngân sách cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 696tr.; 28cm.

Từ khóa: Luật kế toán, Luật quản lý tài chính, Luật ngân sách nhà nước, Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 C172

6.Cẩm nang pháp luật bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin: NĐ 71/2007/NĐ - CP, 03/05/2007, QĐ 24/2007/QĐ - BTC, 11/4/2007,....- Hà Nội: Hồng Đức, 2007.- 660tr.; 28cm.

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 C172

7.Cẩm nang nghiệp vụ ngành Quân đội Nhân dân Việt Nam / Vũ Duy Khang.- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 651tr. ; 28cm.

Từ khóa: Quân đội nhân dân Việt Nam Quy định pháp luật, Luật quân sự Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59701 V986-K45

8.Chế độ trách nhiệm đối với lãnh đạo và cán bộ công chức đơn vị hành chính sự nghiệp và công tác quyết toán ngân sách nhà nước 2008: Hệ thống mục lục ngân sách.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 658tr.; 28cm

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước, Quy định sử dụng ngân sách nhà nước

Mã xếp giá: 343.597034 C514

9.Chế độ mới về tự chủ, công khai, minh bạch trong quản lý tài chính đối với ngành giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá thông tin, thể dục thể thao, khoa học và công nghệ chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh, cán bộ giáo dục,.../ Bộ Tài Chính.- Hà Nội.: Lao động - Xã hội, 2007.- 832tr.; 27cm.

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước

Mã xếp giá: 343.597034 C514

10.Các văn bản hướng dẫn mới nhất về quản lý tài chính, lập dự toán, phân bổ thu chi, mua sắm tài sản, phương tiện làm việc và quyết toán ngân sách nhà nước/ Nguyễn Thành Long (Sưu tầm và hệ thống).- H.: Lao động, 2007.- 744tr.; 27cm

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước, Luật Ngân sách nhà nước Việt Nam, Luật thiết lập ngân sách, Mua sắm tài sản Luật, Luật tài chính, Dự toán ngân sách nhà nước Luật

Mã xếp giá: 343.597034 C118

11.Các văn bản về đảm bảo an ninh thông tin trên mạng Internet/ Bộ bưu chính, viễn thông.- H.: Bưu Điện, 2007.- 178tr.; 21cm

Từ khóa: Luật công nghệ thông tin, An ninh thông tin mạng

Mã xếp giá: 343.597099 C118

12.Các văn bản pháp luật về thuế của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam = The legal documents of the social republic of Vietnam in relation to tax. Song ngữ Việt - Anh.- H.: Thống Kê, 2007.- 316tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật thuế - Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 C118

13.Chính sách thuế mới 2007: Luật quản lý thuế, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp.../ Bộ Tài Chính.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 971tr.; 27cm.

Từ khóa: Việt Nam, Luật lệ thuế vụ

Mã xếp giá: 343.59704 C539

14.Chế độ, chính sách mới về quản lý tài chính, thu chi ngân sách, mua sắm tài sản và hệ thống mục lục ngân sách mới trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp / Phan Bá Đạt.- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 627tr. ; 28cm.

Từ khóa: Quản lý tài chính, Luật tài chính Việt Nam, Quản lý tài sản

Mã xếp giá: 343.59703 P535-Đ232

15.Cẩm nang chế độ tài chính kế toán và quản lý tài sản cơ quan hành chính sự nghiệp.- H.: Tài chính, 2007.- 1467tr.; 30cm

Từ khóa: Cẩm nang pháp luật, Luật ngân sách nhà nước, Luật kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 C172

16.Chế độ tự chủ về tài chính, biên chế đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập: Nghị định 43/2006/NĐ-CP, thông tư 71/2006/TT - BTC, nghị định 130/2005NĐ - Cp,.../ Bộ Tài Chính.- Hà Nội.: Tài Chính, 2007.- 428tr ; 24cm

Từ khóa: Luật tài chính Việt Nam, Luật hành chính Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59703 C514

17.Giáo trình luật ngân sách nhà nước/ Nguyễn Văn Tuyên, Nguyễn Thị Ánh Vân, Phạm Thị Giang Thu, Vũ Văn Cương.- H.: Tư pháp, 2007.- 271tr.; 21cm

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước Việt Nam, Luật ngân sách nhà nước

Mã xếp giá: 343.597034 G434

18.Giáo trình luật kinh tế / Nguyễn Minh Tuấn, Đặng Công Tráng, Nguyễn Thị Ngọc Bình.- H.: Thống kê, 2007.- 319tr.; 24cm

Từ khóa: Luật kinh tế Giáo trình, Luật Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 N573-T883

19.Giáo trình luật kinh tế / Lê Văn Hưng, Nguyễn Triều Hoa, Trần Huỳnh Thanh Nghị,...- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2007.- 421tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật Kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 G434

20.Giáo trình pháp luật về xây dựng/ Bùi Mạnh Hùng, Lê Kiều.- H.: Xây dựng, 2007.- 178tr.; 27cm

Từ khóa: Thủ tục pháp lý, Pháp luật về xây dựng

Mã xếp giá: 343.597078 B932-H936

21.Hướng dẫn kê khai, sử dụng hóa đơn & xử phạt vi phạm hành chính về thuế/ Bộ tài chính.- H.: Tài chính, 2007.- 335tr.; 24cm

Từ khóa: Luật thuế vụ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 H957

22.Hệ thống văn bản pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp : Được sửa đổi, bổ sung đến quý 1 năm 2007.- H.: Tài chính, 2007.- 543tr.; 21cm

Từ khóa: Thuế thu nhập doanh nghiệp, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597036 H432

23.Hệ thống văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng : Đã sửa đổi bổ sung đến quý 1 năm 2007.- H.: Tài chính, 2007.- 464tr.; 21cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng

Mã xếp giá: 343.597055 H432

24.Hỏi và đáp về luật chứng khoán/ Nguyễn Văn Thung.- Hà Nội.: Chính trị Quốc gia, 2007.- 268tr.; 21cm.

Từ khóa: Tìm hiểu pháp luật, Luật chứng khoán

Mã xếp giá: 343.597037 N573-T535

25.Hướng dẫn mới nhất về công tác kiểm toán, Kế toán quản lý tài chính trong doanh nghiệp cơ quan, đơn vị và quản lý chứng khoán thị trường chứng khoán khi gia nhập WTO : Hướng dẫn mới nhất về công tác kế toán - kiểm toán trong các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp...- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 575tr.; 27cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Luật kiểm toán

Mã xếp giá: 343.597034 H957

26.Hướng dẫn thực hiện luật quản lý thuế 2007 quy định mới về thuế theo luật quản lý thuế, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu, thuế nhà đất, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế đối với người có thu nhập cao, thuế môn bài..., quy trình quản lý thuế/ Cẩm nang ngành thuế Anh Tuấn.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 727tr.; 28cm.

Từ khóa: Luật thuế nhà đất Việt Nam, Luật thuế Việt Nam, Luật thuế xuất nhập khẩu Việt Nam, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp Việt Nam, Luật thuế giá trị gia tăng Việt Nam, Luật thuế thu nhập Việt Nam, Luật thuế thu nhập đặc biệt Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597 H957

27.Luật quản lý thuế.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2007.- 107tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật thuế vụ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 L926

28.Luật quản lý thuế và văn bản hướng dẫn.- H.: Tài chính, 2007.- 805tr.; 24cm.

Từ khóa: Luật thuế vụ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 L926

29.Luật giao dịch điện tử và các nghị định hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Bưu điện, 2007.- 154tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật giao dịch điện tử

Mã xếp giá: 343.597099 L926

30.Luật quản lý thuế - Hệ thống chính sách hiện hành về thuế 2007.- Hà Nội.: Lao động - Xã hội, 2007.- 779tr; 28cm.

Từ khóa: Việt Nam, Luật lệ thuế vụ

Mã xếp giá: 343.59704 L926

31.Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.- H. : Tài chính, 2007.- 343tr. ; 21cm.

Từ khóa: Luật kế toán Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 L926

32.Luật chứng khoán và 175 câu hỏi - đáp/ Đặng Thiệu Minh.- Hà Nội: Lao Động - Xã hội, 2007.- 411tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật, Luật chứng khoán

Mã xếp giá: 343.597037 Đ182-M664

33.Luật thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Tài chính, 2007.- 676tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật thuế giá trị gia tăng

Mã xếp giá: 343.597055 L926

34.Luật đấu thầu, luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành/ Bộ Kế hoạch và đầu tư.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 416tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam, Luật đấu thầu Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 L926

35.Luật nghĩa vụ quân sự năm 1981 sửa đổi, bổ sung các năm 1990, 1994, 2005 và văn bản mới hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2007.- 235tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật nghĩa vụ quân sự

Mã xếp giá: 343.59701 L926

36.Luật chứng khoán và 175 câu hỏi - đáp/ Đặng Thiệu Minh.- Hà Nội: Lao Động - Xã hội, 2007.- 411tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật, Luật chứng khoán

Mã xếp giá: 343.597037 Đ182-M664

37.Luật thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thi hành.- H.: Tài chính, 2007.- 437tr.; 21cm

Từ khóa: Luật thuế giá trị gia tăng, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597055 L926

38.Luật chứng khoán và các quy định mới nhất về giao dịch và đầu tư chứng khoán: NĐ 14/2007/NĐ - CP, HDTH luật chứng khoán, NĐ 36/2007/NĐ - CP xử phạt VPHC về chứng khoán,....- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 610tr.; 28cm.

Từ khóa: Luật chứng khoán Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597037 L926

39.Pháp luật về xúc tiến thương mại ở Việt Nam : Những vấn đề lý luận và thực tiễn / Nguyễn Thị Dung.- H. : Chính trị Quốc gia, 2007.- 326tr. ; 19cm.

Từ khóa: Xúc tiến thương mại Quy định pháp luật, Luật Marketing

Mã xếp giá: 343.59708 N573-D916

40.Pháp luật về thuế (I) + (II) : Tài liệu biên soạn cho sinh viên : Khoa kế toán - tài chính - ngân hàng, trung tâm đào tạo từ xa, trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán/ Phan Hiển Minh, Tô Văn Yên.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 352tr.; 24cm

Từ khóa: Luật thuế, Luật thuế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 P535-M665

41. Quy định mới về nhãn hiệu hàng hoá.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2007.- 87tr.; 19cm.

Từ khóa: Nhãn hiệu hàng hóa, Luật thương mại

Mã xếp giá: 343.597082 Q165

42. Quy định pháp luật về văn phòng đại diện của các tổ chức kinh tế nước ngoài ở Việt Nam/ Đinh Quốc Khánh.- Hà Nội: Lao động, 2007.- 271tr.; 20cm.

Từ khóa: Luật thương mại, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59708 Đ584-K45

43. Quản lý tài chính và chế độ kế toán hành chính sự nghiệp/ Nguyễn Thị Huyền, Trần Hải Hiệp, Huỳnh Văn Hoài.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 520tr.; 30cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp, Chế độ kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 N573-H987

44. Quy trình quản lý thuế và cơ chế tự kê khai, tự nộp thuế theo luật quản lý thuế: Luật quản lý thuế, cơ chế tự kê khai, tự nộp thuế, quy trình quản lý thuế.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 544tr.; 24cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 343.59704 Q98

45. Quy định về bảo đảm an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội/ Tuấn Đức sưu tầm.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 519tr.; 24cm.

Từ khóa: An toàn xã hội, Luật an ninh công cộng, An ninh quốc gia, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597 T883-Đ822

46. Tài liệu môn học luật thuế / Phan Thị Thành Dương, Phạm Sỹ Hải Quỳnh.- Tp.HCM: Thanh niên, 2007.- 439tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật thuế vụ - Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 P535-D928

47. Tìm hiểu luật ngân sách nhà nước/ Nguyễn Thành Long (Sưu tầm và hệ thống).- H.: Lao động, 2007.- 100tr.; 24cm.

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 T582

48. Thuế giá trị gia tăng: Hệ thống văn bản pháp luật/ Bộ Tài Chính.- Hà Nội: Tài chính, 2007.- 403tr.; 24cm.

Từ khóa: Văn bản pháp luật, Thuế giá trị gia tăng - Việt Nam, Luật lệ thuế vụ

Mã xếp giá: 343.597055 T532

49. Tài liệu hướng dẫn môn học luật ngân sách nhà nước/ Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Thị Thu Hiền.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia, 2007.- 263tr.; 21cm

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước Việt Nam, Luật ngân sách nhà nước

Mã xếp giá: 343.597034 N573-T547

50.Tìm hiểu Luật Giao thông đường bộ / Nguyễn Thành Long.- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 88tr. ; 24cm.

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597074 T582

51.Tìm hiểu Luật quản lý thuế / Nguyễn Thành Long (sưu tầm và biên soạn).- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 64tr. ; 24cm.

Từ khóa: Luật thuế vụ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 T582

52.Tìm hiểu luật công nghệ thông tin/ Thu Trang.- H.: Lao động, 2007.- 131tr.; 19cm

Từ khóa: Luật công nghệ thông tin Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 T532-T772

53.Tài liệu hướng dẫn môn học Luật ngân sách nhà nước/ Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Thị Thu Hiền.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2007.- 263tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 N573-T547

54.Thuế thu nhập doanh nghiệp: Hệ thống văn bản pháp luật.- Hà Nội.: Tài chính, 2007.- 287tr; 24cm.

Từ khóa: Văn bản pháp luật, Thuế thu nhập - Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597036 T532

55.Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và kế toán : 69 câu hỏi - đáp/ Đặng Văn Được.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 175tr.; 21cm

Từ khóa: Thuế, Luật thuế vụ

Mã xếp giá: 343.59704 Đ182-Đ928

56.Xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, xây dựng và nhà ở/ Nguyễn Thị Minh Huệ.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 215tr.; 21cm

Từ khóa: Luật xây dựng, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 N573-H887

Năm 2006

1.26 chuẩn mực kế toán Việt Nam (2001 - 2006).- H.: Thống Kê, 2006.- 451tr.; 24cm.

Từ khóa: Luật kế toán - Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 H149

2.Cẩm nang pháp luật về giao kết hợp đồng điện tử/ Nguyễn Thị Mơ.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2006.- 360tr ; 21cm

Từ khóa: Luật công nghệ thông tin.

Mã xếp giá: 343.597099 N573-M687

3.Các văn bản pháp luật quan hệ đến tín ngưỡng, tôn giáo.- H.: Tôn giáo, 2006.- 591tr.; 21cm

Từ khóa: Luật tín ngưỡng - Tôn giáo

Mã xếp giá: 343.59709 C118

4.Các văn bản pháp quy về báo chí - xuất bản.- H.: Chính trị quốc gia, 2006.- 720tr.; 27cm

Từ khóa: Luật xuất bản, Luật báo chí, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.5970998 V217

5.Các văn bản quản lý và sử dụng Internet công cộng/ Bộ Bưu Chính, Viễn thông.- Hà Nội: Bưu điện, 2006.- 141tr.; 21cm

Từ khóa: Luật viễn thông Việt Nam, Bưu chính viễn thông Luật Việt Nam, Internet Luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 C118

6.Các văn bản pháp luật về cạnh tranh mới nhất của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam= The latest legal documents of the social repulic of Vietnam in relation to competition.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 289tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật cạnh tranh

Mã xếp giá: 343.597 07 C118

7.Các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ Bưu Chính, Viễn thông/ Bộ Bưu chính, Viễn thông.- Hà Nội: Bưu điện, 2006.- 251tr.; 21cm

Từ khóa: Bưu chính viễn thông Quy định pháp luật

Mã xếp giá: 343.597099 C118

8.Chế độ tự chủ về tài chính, biên chế đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập/ Bộ Tài Chính.- H.: Tài Chính, 2006.- 199tr ; 25cm

Từ khóa: Luật tài chính Việt Nam, Luật hành chính Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59703 C514

9.Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp: Hệ thống chứng từ kế toán, Hệ thống tài khoản kế toán, hệ thống sổ kế toán, hệ thống báo cáo tài chính, sơ đồ kế toán chủ yếu, ban hành theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính.- Hà Nội.: Thống kê, 2006.- 574tr; 24cm.

Từ khóa: Kế toán -- Quy định pháp luật, Luật tài chính -- Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 C514

10.Cẩm nang pháp luật về kinh doanh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng / Lê Thiều Hoa.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 663tr; 24cm

Từ khóa: Doanh nghiệp, Luật kinh doanh Việt Nam, Người tiêu dùng

Mã xếp giá: 343.59708 L433-H678

11.Chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ kho bạc nhà nước: Ban hành theo quyết định số 24/2006/QĐ - BTC ngày 06/4/2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính.- Hà Nội.: Thống kê, 2006.- 527tr.; 24cm.

Từ khóa: Kho bạc nhà nước, Luật ngân sách nhà nước, Chế độ kế toán

Mã xếp giá: 343.597034 C514

12.Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp: Hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán, hệ thống sổ kế toán,Hệ thống báo cáo tài chính, sơ đồ kế toán chủ yếu: Ban hành theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.- H.: Thống kê, 2006.- 574tr.; 24cm

Từ khóa: Kế toán công, Luật kế toán Việt Nam, Luật tài chính

Mã xếp giá: 343.597034 C514

13.Chế độ tự chủ về tài chính, biên chế và quản lý các khoản chi trong cơ quan nhà nước/ Bộ Tài Chính.- H.: Tài Chính, 2006.- 220tr ; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Luật tài chính, Luật ngân sách

Mã xếp giá: 343.59703 C514

14.Giải đáp các quy định mới về chính sách tài chính khi chuyển đổi doanh nghiệp / Ngô Sỹ Huân.- H.: Tư pháp, 2006.- 299tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản lý tài chính, Luật tài chính - Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59703 N569-H874

15.Giáo trình luật thương mại : Dùng trong các trường THCN / Nguyễn Hồng Hoa, Hoàng Minh Chiến, Hoàng Trung Kiên,...- H. : Nxb.Hà Nội, 2006.- 83tr. ; 24cm.

Từ khóa: Luật thương mại

Mã xếp giá: 343.59708 G434

16.Giáo trình pháp luật kinh tế/ Ngô Văn Tăng Phước.- Hà Nội: Thống kê, 2006.- 414tr.; 21cm

Từ khóa: Luật kinh tế Giáo trình, Luật kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 N569-P577

17.Hệ thống mục lục ngân sách nhà nước: Đã được sửa đổi, bổ sung đến tháng 5 năm 2006.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2006.- 197tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước

Mã xếp giá: 343.597034 H432

18.Hệ thống văn bản hướng dẫn luật xây dựng và định mức dự toán trong xây dựng cơ bản: Định mức dự toán xây dựng công trình, định mức dự toán khảo sát xây dựng.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 1224tr.; 27cm

Từ khóa: Luật xây dựng, Pháp luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 H432

19.Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam 4 chuẩn mực kế toán mới: Đợt 5/ Bộ Tài Chính.- H.: tài chính, 2006.- 128tr.; 21cm

Từ khóa: Luật kế toán Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597037 H432

20.Hỏi đáp pháp luật về xuất bản in phát hành/ Hoàng Lê, Bùi Thị Lý.- Đồng Nai: Tổng hợp Đồng Nai, 2006.- 136tr ; 21cm

Từ khóa: Luật xuất bản, Luật phát hành, Luật in ấn

Mã xếp giá: 343.597099 H678-L433

21.Hệ thống tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam năm 2006 và những quy định mới nhất về điều chỉnh - sửa đổi - bổ sung hợp đồng xây dựng đầu tư - đấu thầu - quản lý chất lượng công trình trong xây dựng/ Vũ Duy Ninh.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 638tr.; 28cm

Từ khóa: Việt Nam, Tiêu chuẩn xây dựng, Luật xây dựng

Mã xếp giá: 343.597078 V986-N574

22.Hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán Việt Nam: Đợt 5/ Bộ Tài Chính.- H.: Tài chính, 2006.- 216tr.; 21cm

Từ khóa: Luật kế toán Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597 034 H957

23.Hệ thống chọn lọc tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam trong lĩnh vực xây dựng công trình quản lý chất lượng công trình thi công và nghiệm thu công trình xây dựng.- H: Lao động - Xã hội, 2006.- 864tr; 28cm

Từ khóa: Xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597079 H432

24.Luật điện ảnh: Có hiệu lực 01-01-2007.- H. : Lao động Xã hội, 2006.- 52tr.; 19cm

Từ khóa: Luật điện ảnh

Mã xếp giá: 343.59707879 L926

25.Luật điện ảnh.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 46tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật điện ảnh

Mã xếp giá: 343.59707879 L926

26.Luật thuế giá trị gia tăng: Đã sửa đổi bổ sung năm 2003 và năm 2005.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2006.- 75tr; 19cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Mã xếp giá: 343.597055 L926

27.Luật hàng không dân dụng Việt Nam: có hiệu lực 01/01/2007.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 169tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật hàng không

Mã xếp giá: 343.597097 L926

28.Luật thương mại.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 191tr; 19cm.

Từ khóa: , Luật thương mại Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59708 L926

29.Luật ngân sách nhà nước.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2006.- 73tr; 19cm

Từ khóa: Luật, Pháp luật Việt Nam, Luật ngân sách

Mã xếp giá: 343.597034 L926

30.Luật chứng khoán.- Hà Nội: Tài chính, 2006.- 151tr.; 19cm.

Từ khóa: Việt Nam, Luật, Luật chứng khoán

Mã xếp giá: 343.597037 L926

31. Luật chứng khoán năm 2006.- H.: Tài chính, 2006.- 143tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật, Luật chứng khoán

Mã xếp giá: 343.597037 L926

32. Luật thuế tiêu thụ đặc biệt: Đã sửa đổi, bổ sung năm 2003 và 2005.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2006.- 59tr.; 19cm

Từ khóa: Luật, Thuế tiêu thụ

Mã xếp giá: 343.59705 L926

33. Luật kế toán, luật thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành / Bộ Tài Chính.- H.: Tài chính, 2006.- 988tr.; 21cm

Từ khóa: Luật kế toán, Luật thống kê, Điều hành tài chính

Mã xếp giá: 343.597034 L926

34. Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật: Có hiệu lực 01-01-2007.- H. : Lao động Xã hội, 2006.- 67tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật, Kiểm soát sản xuất, Tiêu chuẩn kỹ thuật

Mã xếp giá: 343.597075 L926

35. Luật xây dựng.- Hà Nội: Lao động Xã hội, 2006.- 84tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật xây dựng

Mã xếp giá: 343.597078 L926

36. Luật giao thông đường bộ.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 63tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ

Mã xếp giá: 343.597074 L926

37. Luật chứng khoán.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 110tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật, Luật chứng khoán

Mã xếp giá: 343.597037 L926

38. Luật công nghệ thông tin.- H.: Chính trị quốc gia, 2006.- 62tr.; 19cm.

Từ khóa: Việt Nam, Luật công nghệ thông tin

Mã xếp giá: 343.597099 L926

39. Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 62tr.; 19cm.

Từ khóa: Việt Nam, Luật, Kiểm soát sản xuất

Mã xếp giá: 343.597075 L926

40. Luật thương mại mới năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ 1/7/2006= the 2005 commercial law and the implementing legal documents of the 2005 commercial law of the social republic of Vietnam effective as of 1 July 2006.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 455tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật thương mại, Song ngữ, 1

Mã xếp giá: 343.59708 L926

41. Luật quốc phòng.- H. : Lao động Xã hội, 2006.- 49tr.; 19cm

Từ khóa: Luật quốc phòng
Mã xếp giá: 343.59701 L926

42. Luật trợ giúp pháp lý: Có hiệu lực 01-01-2007.- H. : Lao động Xã hội, 2006.- 45tr.; 19cm

Từ khóa: Tư vấn pháp luật, Việt Nam, Luật dân sự
Mã xếp giá: 343.597 L926

43. Luật công an.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 43tr.; 19cm
Từ khóa: Luật an ninh quốc phòng, Luật công an
Mã xếp giá: 343.59701 T582

44. Luật xuất bản năm 2004 và văn bản hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2006.- 111tr; 19cm

Từ khóa: Luật xuất bản, Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597099 L926

45. Luật công nghệ thông tin: Có hiệu lực 01-01-2007.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 75tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật công nghệ thông tin
Mã xếp giá: 343.597099 L926

46. Luật khoáng sản: Đã được sửa đổi bổ sung năm 2005.- H.: Chính trị quốc gia, 2006.- 127tr; 19cm

Từ khóa: \$Luật khoáng sản, Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597077 L926

47. Luật đường sắt: có hiệu lực từ 01/01/2006.- H. : Lao động Xã hội, 2006.- 120tr.; 19cm

Từ khóa: Luật giao thông, Đường sắt
Mã xếp giá: 343.597095 L926

48. Luật xây dựng: Sách tái bản.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 112tr; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật xây dựng
Mã xếp giá: 343.597078 L926

49. Luật thương mại các văn bản hướng dẫn thi hành và 240 câu hỏi đáp luật thương mại/ Ngô Quỳnh Hoa, Đặng Văn Được.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2006.- 547tr.; 24cm.

Từ khóa: Luật thương mại Việt Nam
Mã xếp giá: 343.59708 N569-H678

50. Những văn bản pháp luật mới nhất về luật kinh tế: Tập hợp để thực hiện chương trình khung giáo dục đại học phần luật kinh tế cho cử nhân kinh tế theo quyết định số 23/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/7/2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo/ Trần Huỳnh Thanh Nghị, Nguyễn Ngọc Duy Mỹ, Huỳnh Quốc Phi.- H.: Giao thông Vận tải, 2006.- 478tr.; 24cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật kinh tế

Mã xếp giá: 343.59707 T772-N576

51.Những văn bản pháp luật mới nhất về luật kinh tế: Tập hợp đầy đủ các văn bản pháp luật mới nhất dành cho các doanh nghiệp/ Trần Huỳnh Thanh Nghị, Nguyễn Ngọc Duy Mỹ, Huỳnh Quốc Phi.- H.: Thống kê, 2006.- 618tr.; 29cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật kinh tế

Mã xếp giá: 343.59707 T772-N576

52.Pháp lệnh bưu chính, viễn thông.- H.: Bưu điện, 2006.- 65tr.; 21cm

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông Việt Nam, Bưu chính viễn thông Luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 P535

53.Quy định mới về tổ chức bán hàng đa cấp.- H.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 105tr; 19cm

Từ khóa: Luật thương mại Việt Nam, Bán hàng đa cấp Quy định pháp lý

Mã xếp giá: 343.59708 Q165

54.Quy định về thực hiện kết nối giữa các mạng viễn thông công cộng/ Bộ Bưu chính, Viễn thông.- Hà Nội: Bưu điện, 2006.- 57tr.; 19cm

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông Việt Nam, Bưu chính viễn thông Quy định pháp luật

Mã xếp giá: 343.597099 Q165

55.Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia/ Bộ Bưu chính, Viễn thông.- Hà Nội: Bưu điện, 2006.- 171tr ; 27cm

Từ khóa: Phổ tần số vô tuyến Quy định pháp luật, Bưu chính viễn thông Luật, 1

Mã xếp giá: 343.09945 Q165

56.Quy định mới về quản lý và sử dụng mã số mã vạch.- Hà Nội.: Chính trị Quốc gia, 2006.- 69tr.; 19cm.

Từ khóa: \$Pháp luật Việt Nam, Luật khoa học công nghệ

Mã xếp giá: 343.597099 Q165

57.Thị trường thương phiếu ở Việt Nam: Sách chuyên khảo/ Đinh Xuân Trình, Đặng Thị Nhân.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 319tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật tài chính, Luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597032 Đ584-T833

58.Tìm hiểu pháp lệnh giá, pháp lệnh chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam và văn bản hướng dẫn thi hành: Được cập nhật đầy đủ những quy định hiện hành và mới nhất/ Hồ Ngọc Cẩm sưu tầm và hệ thống hóa.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 622tr.; 24cm

Từ khóa: Luật kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 T582

59.Tìm hiểu luật kế toán, luật thống kê, luật kiểm toán nhà nước và văn bản hướng dẫn thi hành : Được cập nhật đầy đủ những quy định hiện hành và mới nhất / Hồ Ngọc Cẩm.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 848tr.; 24cm

Từ khóa: Luật kế toán, Luật kiểm toán nhà nước, Luật thống kê

Mã xếp giá: 343.597034 H678-C212

60.Tìm hiểu luật giao dịch điện tử.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 48tr.; 19cm

Từ khóa: Luật giao dịch điện tử.

Mã xếp giá: 343.597099 T582

61.Tài chính - kế toán trường học và văn bản hướng dẫn thi hành/ Nguyễn Thành Long.- Hà Nội.: Thống kê, 2006.- 752tr; 27cm.

Từ khóa: Luật kế toán, Kế toán trường học

Mã xếp giá: 343.597034 N573-L848

62.Thuế đất đai công cụ quản lý và điều tiết thị trường bất động sản: Sách chuyên khảo/ Đàm Văn Huệ.- Hà Nội: Đại học Kinh tế quốc dân, 2006.- 211tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật thuế đất đai

Mã xếp giá: 343.59704 Đ154-H887

63.Tài liệu môn học luật thuế / Phan Thị Thành Dương, Phạm Sỹ Hải Quỳnh.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2006.- 358tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật thuế vụ - Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 P535-D928

64.Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam 2006 và các quy định, quy chế mới về quản lý đầu tư xây dựng: 31 TCXDVN được ban hành từ tháng 7/2005 đến tháng 6/2006, TCXDVN 33:2006....- H: Lao động - Xã hội, 2006.- 717tr; 28cm

Từ khóa: Xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597 078 T564

65.Tìm hiểu luật giao dịch điện tử/ Nguyễn Văn Thung.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2006.- 48tr; 21cm

Từ khóa: Luật truyền thông, Giao dịch điện tử Luật

Mã xếp giá: 343.597099 N573-T535

Năm 2005

1.300 câu hỏi dùng cho sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ / Cục Đường Bộ Việt Nam.- Hà Nội: Giao thông vận tải, 2005.- 68tr ; 19cm

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ

Mã xếp giá: 343.597093 B111

2.Các văn bản về tổ chức và hoạt động của điểm bưu điện - văn hóa xã/ Tổng công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam.- Hà Nội: Bưu điện, 2005.- 288tr.;21cm..

Từ khóa: Điểm bưu điện văn hóa Quy định pháp luật, Luật bưu chính viễn thông Việt Nam, Bưu chính viễn thông Luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 C118

3.Cẩm nang pháp luật dành cho kế toán trưởng / Bộ Tài Chính.- Hà Nội: Tài chính, 2005.- 396tr ; 21cm

Từ khóa: Luật tài chính Việt Nam, Kế toán trưởng Cẩm nang pháp luật

Mã xếp giá: 343.597034 C172

4. Giáo trình pháp luật kinh tế/ Nguyễn Hợp Toàn.- Hà Nội: Thống kê, 2005.- 457tr.; 24cm

Từ khóa: Luật kinh tế Giáo trình, Luật kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 N573-T627

5. Hệ thống hóa các văn bản pháp luật về kế toán kiểm toán / Ngô Sỹ Huân.- Hà Nội: Tư pháp, 2005.- 425tr ; 24cm

Từ khóa: Kế toán Việt Nam, Kiểm toán Việt Nam, Pháp luật Việt Nam Kế toán, Pháp luật Việt Nam Kiểm toán

Mã xếp giá: 343.597034 N569-H874

6. Hỏi và đáp về luật điện lực/ Nguyễn Văn Thung.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2005.- 126tr.; 21cm..

Từ khóa: Điện lực Luật

Mã xếp giá: 343.597076 N573-T535

7. Hướng dẫn các thủ tục về thuế / Bộ Tài Chính.- Hà Nội: Tài chính, 2005.- 227tr ; 25cm

Từ khóa: Luật thuế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 H957

8. Hệ thống hóa các văn bản pháp luật quy định việc mua sắm, sử dụng tài sản và việc thu, chi của các đơn vị hành chính sự nghiệp / Hoàng Trung Tiểu, Hoàng Hoa.- Hà Nội: Tài chính, 2005.- 798tr ; 27cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Luật tài chính Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59703 H678-T564

9. Hệ thống chế độ kế toán hành chính sự nghiệp và các quy định về quản lý tài chính, kế toán theo mục lục ngân sách mới / Quốc Cường, Thanh Thảo.- H : Tài chính, 2005.- 869tr ; 28cm

Từ khóa: Luật tài chính Việt Nam, Kế toán Quy định pháp luật

Mã xếp giá: 343.597034 Q91-C973

10. Hỏi đáp về luật xuất bản / Nguyễn Ngọc Dũng.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2005.- 70tr ; 21cm

Từ khóa: Luật xuất bản Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 N573 - D916

11. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật ngành bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2005.- 1186tr ; 27cm

Từ khóa: Luật công nghệ thông tin, Luật bưu chính viễn thông

Mã xếp giá: 343.597099 H589

12. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật ngành xây dựng Việt Nam: Được cập nhật hóa đầy đủ các quy định hiện hành và mới nhất/ Hồ Ngọc Cẩn.- Hà Nội: Lao động và xã hội, 2005.- 1037tr; 27cm

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 H111-C212

13.Hệ thống văn bản pháp luật về quản lý tài chính trong hoạt động xây dựng.- Hà Nội: Thống kê, 2005.- 793tr ; 27cm

Từ khóa: Xây dựng Quản lý tài chính Việt Nam, Luật tài chính Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 H432

14.Hệ thống các văn bản pháp luật dành cho kế toán trưởng trong cơ quan hành chính sự nghiệp và hoạt động kinh doanh / Nguyễn Thành Long.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2005.- 656tr ; 24cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Luật tài chính Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59703 N573-L848

15.Hướng dẫn những quy định mới về điện lực / Phạm Thị Lan Anh.- H : Lao động xã hội, 2005.- 215tr ; 21cm

Từ khóa: Điện lực Việt Nam Luật

Mã xếp giá: 343.597092 P534-A596

16.Luật cạnh tranh.- H.: Lao động Xã hội, 2005.- 51tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật cạnh tranh

Mã xếp giá: 343.59707 L926

17.Luật giao thông đường thủy nội địa.- H. : Lao động Xã hội, 2005.- 67tr.; 19cm

Từ khóa: Luật giao thông, Giao thông đường thủy

Mã xếp giá: 343.597096 L926

18.Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.- H : Giao thông vận tải, 2005.- 923tr ; 21cm

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam, Xây dựng Luật

Mã xếp giá: 343.597078 L926

19.Luật điện lực.- H. : Lao động Xã hội, 2005.- 54tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật điện lực

Mã xếp giá: 343.59709 L926

20.Luật thương mại: Có hiệu lực thi hành từ 1/1/2006.- H. : Lao động - Xã hội, 2005.- 154tr.; 19cm

Từ khóa: Luật thương mại

Mã xếp giá: 343.59708 L926

21.Luật giao thông đường bộ.- H.: Lao động Xã hội, 2005.- 51tr.; 19cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật giao thông đường bộ

Mã xếp giá: 343.597074 L926

22.Luật kế toán luật thống kê.- H.: Lao động Xã hội, 2005.- 63tr.; 19cm

Từ khóa: Luật kế toán, Luật thống kê

Mã xếp giá: 343.597034 L926

23. Luật xuất bản.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2005.- 37tr ; 19cm

Từ khóa: Luật xuất bản Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 L926

24. Luật kinh doanh bảo hiểm.- H.: Lao động Xã hội, 2005.- 76tr.; 19cm

Từ khóa: Luật kinh doanh

Mã xếp giá: 343.59708 L926

25. Luật giao thông đường bộ và các quy định về mức xử phạt hành chính / Hoàng Anh.- Tp.HCM : Giao thông vận tải, 2005.- 366tr ; 20cm

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597093 L926

26. Luật an ninh quốc gia và luật biên giới quốc gia.- H. : Lao động Xã hội, 2005.- 55tr.; 19cm

Từ khóa: Luật an ninh quốc gia, Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59701 L926

27. Mass media law/ Don R. Pember, Clay Calvert.- Boston : McGraw Hill, 2005.- xi, 676p.; 23cm

Từ khóa: Press law--United States, Mass media--Law and legislation--United States

Mã xếp giá: 343.73 P394

28. Một số văn bản pháp luật về các quỹ tài chính.- H.: Chính trị Quốc gia, 2005.- 733tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật ngân sách Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 343.59703 M917

29. Những văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động thanh tra về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin / Bộ Bưu chính Viễn thông.- Hà Nội: Bưu điện, 2005.- 247tr ; 27cm

Từ khóa: Thanh tra bưu chính viễn thông, Luật công nghệ thông tin, Luật bưu chính viễn thông

Mã xếp giá: 343.597099 N585

30. Những nội dung cơ bản của luật xuất bản năm 2004 / Vụ công tác lập pháp.- Hà Nội: Tư Pháp, 2005.- 126tr ; 21cm

Từ khóa: Luật xuất bản Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 N585

31. Pháp luật về đăng ký và hành nghề kinh doanh có điều kiện/ Phạm Kim Dung.- Hà Nội: Tư pháp, 2005.- 250tr; 19cm

Từ khóa: Luật thương mại Việt Nam, Luật kinh doanh Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59708 P534-D916

32. Quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin: Sách chuyên khảo dùng cho đào tạo ngành quản trị kinh doanh và cán bộ quản lý/ Võ Thanh Lâm, Lê Minh Toàn, Dương Hải Hà, Lê Minh Thắng.- H.: Bưu điện, 2005.- 403tr.; 21cm

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông Việt Nam, Bưu chính viễn thông Luật Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597099 Q121

33.Tìm hiểu những quy định cụ thể của luật thương mại; luật hải quan; luật cạnh tranh; luật phá sản; luật thuế xuất khẩu; thuế nhập khẩu; luật ký kết; gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế/ Hồ Ngọc Cẩn biên soạn và hệ thống hóa.- Tiền Giang: Lao động - Xã hội, 2005.- 451tr; 24cm

Từ khóa: Luật thương mại Việt Nam
Mã xếp giá: 343.59708 H678-C212

34.Tìm hiểu Luật kiểm toán nhà nước.- Tp.HCM.: Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2005.- 67tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật kiểm toán nhà nước, Pháp luật Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597034 L926

35.Tìm hiểu pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng/ Bá Linh.- H.: Tư Pháp, 2005.- 260tr.; 21cm

Từ khóa: Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Bảo vệ người tiêu dùng Luật, Luật bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597071 B111-L755

36.Tìm hiểu luật thương mại năm 2005= Introduction to the law on commerce of 2005, Song ngữ Việt - Anh.- H.: Lao động - Xã hội, 2005.- 418tr.; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật thương mại, Song ngữ, 1
Mã xếp giá: 343.59708 L926

Năm 2004

1.Các văn bản của Đảng, nhà nước về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin/ Văn phòng ban chỉ đạo quốc gia về công nghệ thông tin.- H.: Bưu điện, 2004.- 189tr.; 27cm

Từ khóa: Công nghệ thông tin Luật Việt Nam, Công nghệ thông tin và ứng dụng Quy định pháp luật
Mã xếp giá: 343.5970999 C118

2.Giáo trình luật xây dựng : Sách phục vụ cho công tác: Nghiên cứu, giảng dạy và hoạt động nghề nghiệp / Lương Xuân Hùng.- Tp.HCM : Thành phố Hồ Chí Minh, 2004.- 407tr ; 21cm

Từ khóa: Việt Nam, Luật xây dựng
Mã xếp giá: 343.597078 L964-H936

3.Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý và sử dụng tần số vô tuyến điện/ Bộ Bưu Chính, Viễn thông.- Hà Nội: Bưu điện, 2004.- 193tr. ; 27cm..

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông Việt nam, Tần số vô tuyến Quy phạm pháp luật
Mã xếp giá: 343.597099 H432

4.Hướng dẫn thực hiện 06 chuẩn mực kế toán Việt Nam: Đợt 4/ Bộ Tài Chính.- H. Tài chính, 2004.- 291tr. ; 21 cm

Từ khóa: Luật kế toán Việt Nam, 1

Mã xếp giá: 343.597034 H957

5.Hệ thống văn bản pháp luật về kiểm toán Việt Nam / Bộ Tài Chính.- Hà Nội: Tài chính, 2004.- 382tr ; 27cm

Từ khóa: Kiểm toán Việt Nam, Pháp luật Việt Nam Kiểm toán

Mã xếp giá: 343.597034 H589

6.Luật xây dựng.- Hà Nội: Xây dựng, 2004.- 93tr; 21cm

Từ khóa: Luật xây dựng

Mã xếp giá: 343.597078 L926

7.Những nội dung cơ bản của luật xây dựng: Năm 2003/ Vụ công tác lập pháp.- Hà Nội: Tư pháp, 2004...- 204tr.; 20cm..

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 N585

8.Những quy định pháp luật cần biết trong hoạt động xây dựng/ Dương Tuấn Nghĩa.- Hà Nội: Tư pháp, 2004...- 204tr; 21cm..

Từ khóa: Luật xây dựng Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 D928-N584

9.Những vấn đề về pháp luật và qui chế trong nền kinh tế thông tin/ Trần Minh Tiến, Nguyễn Thành Phúc, Phạm Mạnh Lâm.- H.: Bưu điện, 2004.- 90tr.; 19cm

Từ khóa: Kinh tế thông tin

Mã xếp giá: 343.099 T772-T562

10.Pháp lệnh bưu chính viễn thông và các văn bản hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2004.- 493tr.; 21cm..

Từ khóa: Pháp lệnh bưu chính viễn thông

Mã xếp giá: 343.597099 P535

Năm 2003

1.Các quy định pháp luật về sử dụng điện trong dân dụng và công nghiệp / {ktg.- Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2003.- 324tr : 21cm

Từ khóa: Luật điện lực Việt Nam, An toàn điện Luật pháp

Mã xếp giá: 343.597092 C118

2.Các văn bản quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông và tần số vô tuyến điện - T.4/ Bộ Bưu chính, Viễn thông.- Hà Nội : Bưu điện, 2003.- 270tr. ; 27cm..

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông Việt Nam, Bưu chính viễn thông Luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 C118

3.Hỏi đáp về trình tự thủ tục cấp phép xây dựng công trình nhà ở / Quách Dương.- Hà Nội : Lao động - Xã hội, 2003.- 356tr : 21cm

Từ khóa: Luật đất đai Việt Nam, Luật xây dựng Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597078 Q116-D928

4.Hệ thống hóa các quy định về giá, cước dịch vụ bưu chính, viễn thông và Internet: Quy định về giá, cước dịch vụ viễn thông - T.2.- Hà Nội: Bưu điện, 2003.- 345tr.;27cm

Từ khóa: Cước phí bưu chính viễn thông Quy định pháp luật Việt Nam, Luật bưu chính viễn thông Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 H432

5.Hệ thống hóa các quy định về giá, cước dịch vụ bưu chính, viễn thông và internet: Quy định về quản lý giá, cước bưu chính, viễn thông; Quy định về giá, cước dịch vụ bưu chính; quy định về giá, cước dịch vụ Internet - T.1.- Hà Nội: Bưu điện, 2003.- 194tr.;27cm

Từ khóa: Cước phí bưu chính viễn thông Quy định pháp luật Việt Nam, Luật bưu chính viễn thông Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 H432

6.Hỏi và đáp về luật giao thông đường bộ: Tài liệu tham khảo dùng cho các lớp đào tạo lái xe mô tô hai bánh.- TP.HCM.: Giao thông vận tải, 2003.- 42tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ

Mã xếp giá: 343.597093 H719

7.Quy định quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thiết bị viễn thông nguyên chiếc tập trung: QĐ -03.03 - VT/ Tổng công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam.- Hà Nội: Bưu điện, 2003.- 146tr.; 21cm

Từ khóa: Viễn thông Quy định pháp luật

Mã xếp giá: 343.597099 Q161

8.Quy định pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và đô thị.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2003.- 380tr.; 19cm.

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597093 Q165

9.Quy chế điều hành, khai thác và bảo dưỡng mạng lưới viễn thông - tin học/ Tổng công ty bưu chính viễn thông Việt Nam.- Hà Nội: Bưu điện, 2003.- 65tr.; 21cm

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông Việt Nam, Bưu chính viễn thông Luật Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597099 Q161

10.Quy định quản lý và khai thác dịch vụ điện thoại vô tuyến nội thị và nội tỉnh: QĐ - 04.03-VT/ Tổng công ty Bưu chính - Viễn thông Việt Nam.- H.: Bưu điện, 2003.- 91tr.; 21cm

Từ khóa: Dịch vụ điện thoại Quy định pháp luật, Điện thoại vô tuyến nội thị Quy định pháp luật

Mã xếp giá: 343.5970994 Q161

11.Quy định kết nối mạng điện thoại nội bộ vào mạng điện thoại công cộng/ Tổng công ty bưu chính - Viễn thông Việt Nam.- H.: Bưu điện, 2003.- 95tr.; 21cm

Từ khóa: Dịch vụ điện thoại Quy định pháp luật

Mã xếp giá: 343.5970994 Q161

12.Văn bản pháp luật về ngành dệt-may.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2003.- 185tr; 19cm..

Từ khóa: Luật thuế Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597078 V217

Năm 2002

1.141 câu hỏi, đáp về giao thông đường bộ/ Trần Văn Luyện, Trần Sơn.- H.: Công an nhân dân, 2002.- 423tr.; 19cm

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ Việt Nam, Giao thông đường bộ Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597093 T772-L978

2.Các quy định pháp luật hỗ trợ nghiệp vụ dành cho kế toán trưởng cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp/ Nguyễn Văn Luận.- Hà Nội: Thống kê, 2002.- 972tr; 28cm

Từ khóa: Luật tài chính Việt Nam
Mã xếp giá: 343.597034 N573-L926

3.Các quy định pháp luật về chế độ khoán trong kinh tế.- Hà Nội: Lao Động Xã Hội, 2002.- 195tr.; 21cm.

Từ khóa: Luật kinh tế Việt Nam
Mã xếp giá: 343.59707 C118

4.Hỏi đáp các vấn đề về tiền tệ - Ngân hàng.- Hà Nội: Lao động, 2002.- 245tr.; 19cm

Từ khóa: Luật ngân hàng Việt Nam
Mã xếp giá: 343.59703 H721

5.Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu / Nguyễn Quang Hà Anh (sưu tầm và tuyển chọn).- Hà Nội: Lao Động Xã Hội, 2002.- 1491tr.; 27cm.

Từ khóa: Luật thương mại Việt Nam
Mã xếp giá: 343.59707 H432

6.Hệ thống văn bản pháp luật hiện hành về tổ chức hoạt động và quản lý tài chính doanh nghiệp nhà nước.- Hà Nội: Lao động xã hội, 2002.- 1075tr.; 20.5cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Luật tài chính Việt Nam
Mã xếp giá: 343.59703 H432

7.Nghĩa vụ dịch vụ phổ cập trong môi trường cạnh tranh viễn thông/ Nguyễn Việt Dũng biên dịch; Nguyễn Thành Phúc hiệu đính.- Hà Nội: Bưu điện, 2002.- 212tr.; 21cm

Từ khóa: Luật bưu chính viễn thông, Bưu chính viễn thông Quy định pháp luật
Mã xếp giá: 343.597099 N568

8.Quy định pháp luật về nghĩa vụ quân sự.- Hà Nội.: Chính trị Quốc gia, 2002.-.- 133tr. ; 19cm.

Từ khóa: Luật nghĩa vụ quân sự Việt Nam
Mã xếp giá: 343.59701 Q165

9.Tìm hiểu các tội xâm phạm an toàn công cộng trật tự công cộng và trật tự quản lý hành chính/ Nguyễn Huy Thuật, Trần Minh Hưởng.- Hà Nội: Văn hóa dân tộc, 2002.- 323tr.; 19cm

Từ khóa: Luật hành chính Việt Nam, Luật an ninh công cộng

Mã xếp giá: 343.597093 N573-T532

10.Tìm hiểu ý nghĩa biển báo hiệu đường bộ / Trung Tâm Unesco.- Hà Nội: Văn hóa dân tộc, 2002.- 143tr.; 19cm

Từ khóa: Biển báo giao thông, Luật giao thông đường bộ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.5970946 T582

11.Tìm hiểu luật nghĩa vụ quân sự/ Trần Minh Hưởng, Nguyễn Đức Phúc.- H.: Thanh niên, 2002.- 162tr.; 19cm

Từ khóa: Luật nghĩa vụ quân sự Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59701 T772-H957

12.Tìm hiểu các quy định về đầu tư đấu thầu trong xây dựng cơ bản/ Huỳnh Minh Nhị, Nguyễn Quang Huy.- Hà Nội: Thống kê, 2002.- 942tr; 20.5cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Luật tài chính

Mã xếp giá: 343.597034 H987-N582

13.Tìm hiểu những quy định xử phạt vi phạm hành chính về quốc phòng an ninh, trật tự an toàn giao thông, đường bộ đường sắt đường thủy nội địa và bảo vệ môi trường/ Nguyễn Ngọc Điệp.- Hà Nội: Công an nhân dân, 2002.- 396tr; 20cm

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ Việt Nam, Luật quốc phòng Việt Nam, Luật hành chính Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597093 N573-Đ563

14.Tìm hiểu những quy định pháp mới về thuế; các loại phí và lệ phí hiện hành/ Lê Hoàng Tuấn.- Hà Nội: Thống kê, 2002.- 965tr.; 28cm

Từ khóa: Luật thuế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59704 L433-T883

15.Tìm hiểu các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân, các tội phá hại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh/ Trần Minh Hưởng, Nguyễn Văn Hoàng.- Hà Nội: Lao động, 2002.- 121tr.; 19cm

Từ khóa: Luật hình sự Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59701 T772-H957

Năm 2001

1.Các quy định của pháp luật về tin học và công nghệ thông tin.- Hà Nội: Lao động, 2001.- 363tr; 19cm

Từ khóa: Luật viễn thông

Mã xếp giá: 343.597099 C118

2.Computer and internet use on campus : A legal guide to issues of intellectual property, free speech, and privacy/ Constance S. Hawke.- California: Jossey Bass, 2001.- xix, 172p.; 23cm

Từ khóa: Computer networks -Law and legislation

Mã xếp giá: 343.73 H392

3.Các quy định pháp luật về kiểm toán/ Nguyễn Trung.- Hà Nội: Lao động, 2001.- 502tr.; 19cm

Từ khóa: Kiểm toán Việt Nam, Pháp luật Việt Nam Kiểm toán

Mã xếp giá: 343.597034 N573-T871

4.Luật giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Giao thông vận tải, 2001.- 343tr; 20.5cm

Từ khóa: Luật giao thông đường bộ Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597093 L926

5.Quy định quản lý và khai thác dịch vụ thuê kênh riêng, vietpac và frame replay: QĐ - 03.01 - VT/ Tổng công ty bưu chính - Viễn thông Việt Nam.- Hà Nội: Bưu điện, 2001.- 95tr.; 21cm

Từ khóa: Dịch vụ viễn thông Quy định pháp luật

Mã xếp giá: 343.597099 Q161

Năm 2000

1.Hỏi đáp về thuế, lệ phí và đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành/ Nguyễn Ngọc Diệp.- Tp.HCM: Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 2000.- 366tr; 20.5cm

Từ khóa: Luật thuế Việt Nam, Thuế đất đai Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59705 N573-Đ563

2.Những quy định mới về luật thuế chuyển quyền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, thủ tục chuyển đổi chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế quyền sử dụng đất và thế chấp, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất, thủ tục cầm cố thế chấp.- Tp.HCM; Nxb.Thành phố Hồ Chí Minh, 2000.- 81tr; 20.5cm

Từ khóa: Thuế tài sản, Thuế đất đai, Luật thuế đất đai Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59705 N858

Năm 1999

1.Hỏi đáp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp/ Hoàng Trung Tiểu, Hoàng Hoa.- H: Thống kê, 1999.- 453tr; 20.5cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng

Mã xếp giá: 343.597055 H678-T564

2.Hỏi đáp về luật kinh tế/ Nguyễn Đăng Dung, Nguyễn Thị Khế.- H: Thống kê, 1999.- 661tr; 20cm

Từ khóa: Luật kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 N573-D916

3.Luật thương mại.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 1999.- 143tr; 19cm.

Từ khóa: Luật thương mại Việt Nam, Commercial law Vietnam

Mã xếp giá: 343.59708 L926

4.Luật ngân sách nhà nước.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 1999.- 65tr; 19cm

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước

Mã xếp giá: 343.59703 L926

5. Luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế thu nhập doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 1999.- 384tr; 19cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Mã xếp giá: 343.597055 L926

Năm 1998

1. Các văn bản pháp quy hiện hành về quản lý tài chính hành chính sự nghiệp.- H: Tài chính, 1998.- 183tr; 27cm

Từ khóa: Luật tài chính Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59703 C118

2. Các văn bản pháp luật về luật kinh tế.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 1998.- 1590tr; 20.5cm

Từ khóa: Luật kinh tế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 C118

3. Hệ thống các văn bản hướng dẫn và đảm bảo thi hành luật thuế giá trị gia tăng luật thuế thu nhập doanh nghiệp.- Hà Nội: Thống kê, 1998.- 400tr; 19cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Mã xếp giá: 343.597055 H432

4. Hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện luật thuế giá trị gia tăng.- H: Tài chính, 1998.- 187tr; 19cm

Từ khóa: Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Mã xếp giá: 343.597055 H432

5. Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.- Hà Nội: Tài chính, 1998.- 330tr.; 27cm

Từ khóa: Luật ngân sách nhà nước Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597034 L926

Năm 1997

1. Luật thương mại.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 1997.- 143tr; 19cm.

Từ khóa: Commercial law - Vietnam, Luật thương mại - Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59708 L926

2. Luật trong kinh doanh: Diễn giải / Huỳnh Viết Tấn.- Hà Nội: Chính Trị Quốc Gia, 1997.- 240tr.; 21cm..

Từ khóa: Luật thương mại Việt Nam

Mã xếp giá: 343.59707 H988-T161

Năm 1990

1. Luật thuế doanh thu thuế tiêu thụ đặc biệt thuế lợi tức.- Hà Nội: Pháp lý, 1990.- 169tr; 18cm

Từ khóa: Luật thuế Việt Nam

Mã xếp giá: 343.597042 L926

CHỦ ĐỀ: QUẢN LÝ CHUNG

Năm 2023

1.Developing skills for business leadership: building personal effectiveness and business acumen/ Gillian Watson and Stefanie Reissner.- London; New York, NY: Kogan Page, 2023.- xiv, 471 pages: illustrations; 25 cm

Từ khóa: Management, Executive ability, Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 W337

Năm 2022

1.Business analysis valuation/ Krishna G. Palepu, Paul M. Healy, Erik Peek.- United Kingdom: Cengage, 2022.- xv, 584 p.; 30cm.

Từ khóa: Financial statements., Business enterprises Valuation.

Mã xếp giá: 658.15 P156

2.Business Research Methods/ Pamela S. Schindler.- McGraw Hill LLC : United States of America, 2022.- xiii, 624p.: 24 cm.

Từ khóa: Management, Business

Mã xếp giá: 658.4 S336

3.Horngren's financial and managerial accounting: the managerial chapters/ Tracie Miller-Nobles, Brenda Mattison.- New York: Pearson, 2022.- 798p, 28cm

Từ khóa: Managerial accounting, Accounting

Mã xếp giá: 658.1511 M649

4.Management accounting for business/ Colin Drury, Mike Tayles.- United Kingdom: Cengage, 2022.- xix, 566 p.: ill; 28cm.

Từ khóa: Managerial accounting, Managerial accounting Problems, exercises, etc

Mã xếp giá: 658.15 D796

5.Marketing/ Paul Baines, Sara Rosengren, Paolo Antonetti.- Oxford, United Kingdom; New York, NY: Oxford University Press, 2022.- xxxii, 750 pages: illustrations (chiefly colour); 27 cm

Từ khóa: Marketing Gestion, Marketing, Marketing Management

Mã xếp giá: 658.8 B162

6.Operations management/ Nigel Slack, Alistair Brandon-Jones, Nicola Burgess.- Harlow, England: Pearson, 2022.- xxv, 743 p.: ill, 27cm

Từ khóa: Production management, Industrial management

Mã xếp giá: 658.5 S631

7.Thiết kế và phát triển sản phẩm theo định hướng CDIO/ Phạm Bạch Dương, Nguyễn Thị Lan Anh, Vũ Quang Huy, Lý Thiên Trang, Nguyễn Minh Triết.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2022.- 198tr.; 24cm

Từ khóa: Sáng tạo, Sản phẩm, Phát triển, Thiết kế

Mã xếp giá: 658.575 P534-D928

8.Thiết kế bao bì: Từ ý tưởng đến sản phẩm: = Packaging design: Successful product branding from concept to shelf/ Marianne Rosner Klimchuk, Sandra A. Krasovec; Trường Đại học FPT (nhóm dịch).- H.: Đại học Bách khoa Hà Nội, 2022.- x, 244tr.: minh họa; 23cm

Từ khóa: Bao bì, Thiết kế

Mã xếp giá: 658.564 K65

9.The profit recipe: unlock your entrepreneurial flywheel to live life by design/ Cesar Quintero.- [Las Vegas]: Merack Publishing, 2022.- 349 p., 22cm

Từ khóa: Financial management

Mã xếp giá: 658.15 Q78

10.Thiết kế trải nghiệm thương hiệu - Kiến tạo hệ thống trải nghiệm thương hiệu ấn tượng: = Designing Brand Experiences/ Robin Landa; Trường Đại học FPT (nhóm dịch).- H.: Đại học Bách khoa Hà Nội, 2022.- xxx, 270tr.: minh họa; 23cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Quảng cáo, Thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 L253

Năm 2021

1.Công cụ thực hành quản lý dự án EVM/ Lương Văn Cảnh.- H: Xây dựng, 2021.- 92tr.: minh họa; 24cm

Từ khóa: Quản lý dự án Ứng dụng tin học, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 L964-C222

2.Giáo trình quản trị marketing/ Lê Thị Tuyết Thanh, Lê Thị Mỹ Nương.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2021.- 387tr.: bảng; 24cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 L433-T367

3.Introduction to operations research/ Frederick S.Hillier, Gerald J. Lieberman.- McGraw Hill Education : Singapore, 2021.- xiii, 964p.: 24 cm.

Từ khóa: Operations research

Mã xếp giá: 658.4034 H654

4.Management and cost accounting/ Colin Drury.- Andover, Hampshire: Cengage, 2021.- xix, 876p: ill; 26cm

Từ khóa: Managerial accounting, Cost accounting Problems, exercises, etc., Cost accounting, Managerial accounting Problems, exercises, etc.

Mã xếp giá: 658.1511 D796

5.Management accounting for decision makers/ Peter Atrill, Eddie McLaney.- Harlow, England: Pearson, 2021.- xxi, 605p: ill; 27cm

Từ khóa: Managerial accounting, Decision making

Mã xếp giá: 658.1511 A882

6.Quản lý chuỗi cung ứng for dummies/ Daniel Stanton; Khánh Trang (dịch).- H.: Công Thương, Công ty sách Thái Hà, 2021.- xiii, 470tr.: 24 cm.

Từ khóa: Quản lý, Chuỗi cung ứng

Mã xếp giá: 658.72 S792

7. Resourcing and talent management: the theory and practice of recruiting and developing a workforce/ Stephen Taylor.- London: KoganPage, 2021.- vii, 471p: ill; 25cm

Từ khóa: Personnel management

Mã xếp giá: 658.3 T238

8. The standard for project management and a guide to the project management body of knowledge (PMBOK guide).- Pennsylvania, USA: Project Management Institute, 2021.- xxvi, 274 p.: ill.; 26 cm.

Từ khóa: Project management, Standards

Mã xếp giá: 658.404 S785

9. Thiết kế trải nghiệm thương hiệu - Kiến tạo hệ thống trải nghiệm thương hiệu ấn tượng: = Designing Brand Experiences/ Robin Landa; Trường Đại học FPT (nhóm dịch).- H.: Đại học Bách khoa Hà Nội, 2021.- xxx, 270tr.: minh họa; 23cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Quảng cáo, Thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 L253

10. Để trở thành người bán hàng xuất sắc: Nghệ thuật bán hàng và bí quyết thu hút khách hàng hiệu quả nhất/ Jeffrey J. Fox; Bích Nga, Ngọc Sáu, Thu Huyền (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2021.- 141tr.; 21cm

Từ khóa: , Nghệ thuật bán hàng, Kinh doanh, Bí quyết thành công

Mã xếp giá: 658.8 F791

Năm 2020

1. Armstrong's handbook of human resource management practice/ Michael Armstrong with Stephen Taylor.- London: KoganPage, 2020.- xxx, 763 p., 25cm

Từ khóa: Personnel management.

Mã xếp giá: 658.3 A735

2. Bí quyết khởi nghiệp thành công/ Lê Thái Bình, Trần Thanh Thường.- TPHCM: Thanh niên, 2020.- 331 tr.; 21 cm

Từ khóa: Khởi nghiệp

Mã xếp giá: 658.4 L433-B613

3. Exploring strategy, text & cases/ Richard Whittington, Patrick Regnér, Duncan Angwin, Gerry Johnson, Kevan Scholes; with the assistance of Jason Evans, Clive Kerridge.- United Kingdom: Pearson, 2020.- xxvii, 809 p.: ill, 27 cm.

Từ khóa: Business planning, Strategic planning, Business planning Case studies, Strategic planning Case studies

Mã xếp giá: 658.4012 E967

4. Human resource management/ Derek Torrington, Laura Hall, Carol Atkinson, Stephen Taylor.- Harlow, UK: Pearson, [2020].- xxiii, 722 p., 27cm

Từ khóa: Personnel management.

Mã xếp giá: 658.3 H918

5. Managerial accounting/ Carl S. Warren, William B. Tayler.- Boston: Cengage, 2020.- xxi, 822 p.: ill; 29cm.

Từ khóa: Managerial accounting, Managerial accounting Problems, exercises, etc..

Mã xếp giá: 658.15 W286

6. Managing for Quality and Performance Excellence/ James R. Evans, William M. Lindsay.- Cengage Learning: Boston, MA, 2020.- xiii, 702p.: ill.; 24 cm.

Từ khóa: Quality, Managing

Mã xếp giá: 658.5 E924

7. Organization development: how organizations change and develop effectively/ Julie Hodges.- London: Bloomsbury Academic, 2020.- xix, 247p: ill; 28cm

Từ khóa: Organizational change

Mã xếp giá: 658.406 H688

8. Project management: Achieving competitive advantage/ Jeffrey K. Pinto.- United Kingdom: Pearson, 2020.- 586p.: ill; 28cm

Từ khóa: Project management

Mã xếp giá: 658.404 P659

9. Strategy: an international perspective, Bob de Wit.- United Kingdom: Emerald Publishing, 2020.- xxi, 842 pages: illustrations (colour); 26 cm

Từ khóa: Strategic planning, Strategic planning Case studies

Mã xếp giá: 658.4012 W819

10. Thấu hiểu tiếp thị từ A đến Z: 80 Khái niệm nhà quản lý cần biết/ Philip Kotler; Lê Hoàng Anh (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2020.- 298tr.; 21cm

Từ khóa: Tiếp thị, Quản lý

Mã xếp giá: 658.8 K81

11. The organic growth playbook: activate high-yie behaviors to achieve extraordinary results - every time/ Bernard J. Jaworski, Robert S. Lurie.- United Kingdom: Emerald Publishing, 2020.- xiii, 290 p.: ill., 23 cm

Từ khóa: Consumer behavior, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 J419

12. The insight discipline: crafting new marketplace understanding that makes a difference/ Liam Fahey.- United Kingdom: Emerald Publishing, 2020.- xvi, 405 p.: ill., 23 cm

Từ khóa: Marketing, Statistical methods

Mã xếp giá: 658.802 F157

13. Tin học ứng dụng trong quản trị sản xuất/ Lê Đức Tâm.- H.: Xây dựng, 2020.- 160tr.: minh họa; 31 cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Tin học ứng dụng

Mã xếp giá: 658.5 L433-T153

1.Becoming a manager: how new managers master the challenges of leadership/ Linda A. Hill.- Boston, Massachusetts: Harvard Business School Press, 2019.- xix, 420p. ; 24 cm

Từ khóa: Supervision of employees., Leadership., Management., Executive ability.

Mã xếp giá: 658.4092 H645

2.Being the boss: The 3 imperatives for becoming a great leader/ Linda A. Hill, Kent Lineback.- Boston: Harvard Business Review Press, 2019.- xx, 284p., 24 cm

Từ khóa: Supervision of employees., Leadership., Executive ability., Industrial management.

Mã xếp giá: 658.4092 H645

3.Business driven information systems/ Paige Baltzan.- New York: McGraw-Hill Education, 2019.- xxx, 417p.; 28cm

Từ khóa: Business Computer programs, Management information systems

Mã xếp giá: 658.4038011 B197

4.Corporate financial management/ Glen Arnold, Deborah Lewis.- Harlow England: Pearson, 2019.- xxviii, 1015 p.: ill (more colour); 27cm

Từ khóa: Corporations Finance, Corporations Finance Management

Mã xếp giá: 658.15 A752

5.Contemporary project management/ Timothy J. Kloppenborg, Vittal Anantatmula, Kathryn N. Wells.- Boston: Cengage Learning, 2019.- xxx, 546p.; 26cm

Từ khóa: Project management

Mã xếp giá: 658.404 K66

6.Essentials of marketing/ Jim Blythe, Jane Martin.- Harlow, United Kingdom: Pearson, 2019.- xx, 361p.: ill; 27cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 B661

7.HBR's 10 must reads on diversity.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2019.- viii, 200p.: illustrations; 21cm.

Từ khóa: Diversity in the workplace., Discrimination in employment.

Mã xếp giá: 658.3008 H431

8.HBR's 10 must reads on AI, analytics, and the new Machine Age.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2019.- 181 pages: ill; 21 cm

Từ khóa: Artificial intelligence., Disruptive technologies., Data mining., Industrial management.

Mã xếp giá: 658.4038 H431

9.Introduction to managerial accounting/ Peter C. Brewer, Ray H. Garrison, Eric W. Noreen.- New York: NY McGraw-Hill Education, 2019.- xx, 709p.; 28cm

Từ khóa: Managerial accounting

Mã xếp giá: 658.1511 B847

10. International business: Competing in the global marketplace/ Charles W. L. Hill, G. Tomas M. Hult.- New York, NY: McGraw Hill, 2019.- 667p.; 28cm

Từ khóa: International business enterprise Management

Mã xếp giá: 658.049 H645

11. Lãnh đạo bằng sức mạnh trí tuệ cảm xúc: = Primal leadership: Learning to lead with emotional intelligence/ Daniel Goleman, Richard Boyatzis, Annie McKee; Hoàng Tuấn dịch.- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Thành Phố Hồ Chí Minh, First News, 2019.- 327tr.; 21cm

Từ khóa: Bí quyết thành công, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 G625

12. MKTG 12 : Principles of marketing/ Charles W. Lamb, Joe F. Hair, Carl McDaniel.- USA: Cengage Learning, 2019.- vii, 410p.; 28cm

Từ khóa: Marketing, Marketing Textbooks, Marketing Management Textbooks

Mã xếp giá: 658.8 L218

13. Marketing concepts and strategies/ Sally Dibb, Lyndon Simkin, William M. Pride, O.C. Ferrell.- Hampshire, United Kingdom: Cengage, 2019.- xiv, 814p.: ill; 26cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 M345

14. Managing supply chain and operations: an integrative approach/ S. Thomas Foster, Scott Sampson, Cindy Wallin, Scott Webb.- New York: Pearson, 2019.- xxvi, 472 pages, 31 variously numbered pages, 29cm

Từ khóa: Production management, Industrial management, Production control, Business logistics

Mã xếp giá: 658.5 M266

15. Organizational behavior/ Stephen P. Robbins, Timothy A. Judge, Neharika Vohra.- India: Rahul Print O Pack, 2019.- xxxiv, 740p.: ill.; 25cm

Từ khóa: Organizational behavior

Mã xếp giá: 658.3 R632

16. Supply Chain Management. Strategy, Planning, and Operation/ Sunil Chopra.- Pearson Education: Malaysia, 2019.- xiii, 528p.: 24 cm.

Từ khóa: Management, Business logistics

Mã xếp giá: 658.7 C549

17. Thiên tài lãnh đạo: = Leadership genius: Những tri kiến mới về nghệ thuật lãnh đạo đỉnh cao/ Rus Slater; Nguyễn Hà dịch.- Tp Hồ Chí Minh: Nhã Nam, Thế Giới, 2019.- 369tr.; 21cm

Từ khóa: Bí quyết thành công, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 S631

18.The Harvard Business Review leader's handbook: make an impact, inspire your organization, and get to the next level/ Ron Ashkenas, Brook Manville.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2019.- 260 p.: ill; 24 cm

Từ khóa: Leadership, Industrial management.

Mã xếp giá: 658.4092 A825

19.Độc vị bất kỳ ai: Áp dụng trong doanh nghiệp/ David J. Lieberman; Xuân Chi (biên dịch).- H.: Công ty cổ phần in Hà Nội, 2019.- 311tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Tâm lý, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.0019 L716

Năm 2018

1.5 điểm chết trong teamwork: Câu chuyện bất ngờ về thuật lãnh đạo/ Patrick Lencioni; Nguyễn Vũ Tú Uyên, Trần Thu (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, First New, 2018.- 253tr., 21cm.

Từ khóa: Nghệ thuật lãnh đạo, Nhóm làm việc

Mã xếp giá: 658.4036 L563

2.Alive at work : the neuroscience of helping your people love what they do/ Daniel M. Cable.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, [2018].- viii, 203p.; 24 cm

Từ khóa: Employee motivation, Interest (Psychology) Management.

Mã xếp giá: 658.314 C115

3.Build an a team: play to their strengths and lead them up the learning curve/ Whitney Johnson.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- 194p.; 21cm.

Từ khóa: Organizational learning., Management., Engagement (Philosophy), Teams in the workplace., Employee morale., Employee motivation.

Mã xếp giá: 658.4022 J661

4.Business intelligence and analytics : Systems for decision support / \$Ramesh Sharda, Dursun Delen, Efraim Turban, ...- India : Pearson India Education Services Pvt. Ltd , 2018.- 686 p.; 25cm

Từ khóa: Management Data processing, Decision support systems, Business intelligence

Mã xếp giá: 658.4038011 B979

5.Conscious capitalism field guide: tools for transforming your organization/ Raj Sisodia, Timothy Henry, Thomas Eckschmidt; with Jessica Agneessens and Haley Rushing..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- xxii, 406 pages; 24 cm.

Từ khóa: Corporations Moral and ethical aspects Handbooks, manuals, etc., Capitalism Moral and ethical aspects Handbooks, manuals, etc., Social values |v Handbooks, manuals, etc., Business ethics Handbooks, manuals, etc., Social responsibility of business Handbooks, manuals, etc.

Mã xếp giá: 658.406 S623

6. Driving digital strategy: a guide to reimagining your business/ Sunil Gupta.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- viii, 267 pages; 25 cm

Từ khóa: Business planning, Strategic planning, Technological innovations

Mã xếp giá: 658.4012 G977

7. Engineering economy/ Leland Blank, P.E, Anthony Tarquin, P.E.- New York, NY: McGraw-Hill Education, 2018.- xvii, 634 p.: ill.; 29 cm.

Từ khóa: Engineering economy Textbooks., Economics Textbooks.

Mã xếp giá: 658.15 B642

8. Essentials of supply chain management/ Michael Hugos.- Hoboken: Wiley, 2018.- xii, 355 p.: ill.; 23cm

Từ khóa: Social values, Business logistics.

Mã xếp giá: 658.7 H896

9. Energy management handbook/ [edited] by Stephen A. Roosa, Steve Doty, Wayne C. Turner.- Louisville, Kentucky: Fairmont Press, Inc., 2018.- xvii, 893 p.: ill, 29 cm

Từ khóa: Buildings Energy conservation Handbooks, manuals, etc., Energy conservation Handbooks, manuals, etc., Power resources Handbooks, manuals, etc.

Mã xếp giá: 658.26 E567

10. Fundamentals of project management: planning and control techniques using the latest PMBOK 6ed and APM BoK 6ed/ Rory Burke.- []: Burke Publising, 2018.- 429 p.: ill, 25cm

Từ khóa: Project management.

Mã xếp giá: 658.404 B892

11. Giáo trình kế toán quản trị/ Nguyễn Hoàn.- H.: Xây dựng, 2018.- 444tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị, Kế toán

Mã xếp giá: 658.151 N573-H678

12. Harvard Business Review entrepreneur's handbook: everything you need to launch and grow your new business.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- vi, 292p.: ill ; 24cm.

Từ khóa: \$Business planning., Start-up costs., New business enterprises.

Mã xếp giá: 658.11 H339

13. HBR's 10 must reads on entrepreneurship and startups.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- vi, 148p.: ill, 21cm.

Từ khóa: Entrepreneurship., New business enterprises., Businesspeople.

Mã xếp giá: 658.11 H431

14. Intelligent building control systems: a survey of modern building control and sensing strategies / edited by John T. Wen, Sandipan Mishra.- Cham: Springer International Publishing, 2018.- xxii, 313p.: ill; 24cm

Từ khóa: Application software., Energy efficiency., Building construction., Control engineering.

Mã xếp giá: 658.26 I611

15.Knowledge management: value creation through organizational learning/ Klaus North, Gita Kumta.- Cham, Switzerland: Springer, 2018.- xxv, 344p.: ill; 24cm

Từ khóa: Business, Organizational learning, Knowledge management

Mã xếp giá: 658.4038 N864

16.Leadng transformation: How to take charge of your company's future/ Nathan Furr, Kyle Nel, Thomas Zoëga Ramsøy..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, [2018].- 243p.; 24 cm

Từ khóa: Leadership, Technological innovations., Industrial management.

Mã xếp giá: 658.4063 F989

17.Leadership presence..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- viii, 144p.: ill ; 18cm.

Từ khóa: Leadership., Executive ability., Emotional intelligence.

Mã xếp giá: 658.4092 L434

18.Leadng clarity: the breakthrough strategy to unleash people, profit and performance/ Brad Deutser..- Hoboken, New Jersey: John Wiley & Sons, Inc., [2018].- 262 p.; 24cm.

Từ khóa: Leadership., Strategic planning., Organizational effectiveness.

Mã xếp giá: 658.4012 D486

19.Purchasing and supply chain management / Arjan J. van Weele.- Andover, Hampshire : Cengage Learning, EMEA, 2018.- xiii, 386p. ; 26cm

Từ khóa: Purchasing, Industrial management

Mã xếp giá: 658.72 W396

20.Prediction machines: the simple economics of artificial intelligence/ Ajay Agrawal, Joshua Gans, Avi Goldfarb..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- x, 250pages: illustration; 25cm.

Từ khóa: Artificial intelligence Economic aspects., Forecasting Statistical methods., Decision making Statistical methods.

Mã xếp giá: 658.0563 A277

21.Principles of business information systems/ Ralph Stair, George Reynolds, Thomas Chesney.- United States: Cengage, 2018.- xx, 506p.; 26cm

Từ khóa: Management information systems, Business Data processing

Mã xếp giá: 658.4038 S782

22.Problems & solutions in inventory management/ Dinesh Shenoy, Roberto Rosas.- Cham: Springer Nature, 2018.- xiii, 283p.: ill.; 24 cm.

Từ khóa: Manufactures., Mathematical models., Production management., Management science., Operations research., Engineering economy.

Mã xếp giá: 658.5 S546

23.Quản trị sự thay đổi trong các tổ chức/ Phạm Vũ Khiêm, Hứa Thùy Trang.- H.: Bách khoa Hà Nội, 2018.- 199tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý thay đổi, Quản trị thay đổi

Mã xếp giá: 658.406 P534-K45

24.Smart business: Alibaba, the future of strategy, and what it means for you/ Ming Zeng..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- 298pages ; 24cm.

Từ khóa: Strategic planning Technological innovations., Alibaba(Firm), Business planning Technological innovations.

Mã xếp giá: 658.872 Z54

25.The new global roadmap: enduring strategies for turbulent times/ Pankaj Ghemawat.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- 254p.; 24cm.

Từ khóa: Business and politics., Globalization.

Mã xếp giá: 658.4012 G412

26.The revenue acceleration rules: supercharge sales and marketing through artificial intelligence, predictive technologies, and account-based strategies/ Shashi Upadhyay, Kent McCormick.- Hoboken, New Jersey: John Wiley & Sons, 2018.- xii, 179 p. : ill, 24cm

Từ khóa: Artificial intelligence., Industrial marketing.

Mã xếp giá: 658.1554 U65

27.The high potential's advantage: get noticed, impress your bosses, and become a top leader/ Jay A. Conger, Allan H. Church.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Press, 2018.- 252p.; 24cm.

Từ khóa: Successful people., Success in business., Leadership.

Mã xếp giá: 658.4092 C749

28.Talent wins: the new playbook for putting people first/ Ram Charan, Dominic Barton, Dennis Carey..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- 180p.; 24cm.

Từ khóa: Human capital., Business planning., Employee retention., Manpower planning., Personnel departments., Ability.

Mã xếp giá: 658.3 C469

29.The mind of the leader: How to lead yourself, your people, and your organization for extraordinary results/ Rasmus Hougaard, Jacqueline Carter.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, [2018].- 238p.; 23cm

Từ khóa: Selflessness (Psychology), Leadership Psychological aspects., Mindfulness (Psychology)

Mã xếp giá: 658.4092 H838

30.What's your digital business model?: six questions to help you build the next - generation enterprise/ Peter Weill, Stephanie L. Woerner.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2018.- 239 pages; 24 cm.

Từ khóa: Technological innovations Management., Business planning Data processing., Strategic planning., Information technology Management.

Mã xếp giá: 658.406 W422

1.Authentic leadership.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- 140p.: ill; 18cm.

Từ khóa: Leadership, Self-consciousness, Corporate culture., Authenticity

Mã xếp giá: 658.4092 A939

2.A guide to the project management body of knowledge (PMBOK® guide) / Project Management Institute.- Newtown Square, Pennsylvania : Project Management Institute, Inc., 2017.- xxix, 756p. ; 28cm

Từ khóa: Project Management

Mã xếp giá: 658.404 G946

3.Breaking bad habits: how to reinvigorate your business by defying industry norms / Freek Vermeulen.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- vii, 251p., 21cm.

Từ khóa: Experiential learning., Industrial management., Methods engineering., Organizational change., Creative ability in business.

Mã xếp giá: 658.4063 V524

4.Business analytics/ James Evans.- England: Pearson, 2017.- 652p.; 26cm

Từ khóa: Business planning, Strategic planning, Industrial management Statistical methods

Mã xếp giá: 658.401 E924

5.Competing on analytics: the new science of winning/ Thomas H. Davenport, Jeanne G. Harris.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- ix, 295pages; 24cm.

Từ khóa: Business intelligence., Competition, Data mining

Mã xếp giá: 658.4013 D247

6.Creating great choices: a leader's guide to integrative thinking/ Jennifer Riel, Roger L. Martin.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- xvii, 242p.; 25 cm.

Từ khóa: Leadership Psychological aspects, Contradiction, Decision making, Thought and thinking, Problem solving

Mã xếp giá: 658.403019 R555

7.Digital marketing excellence : planning, optimizing and integrating online marketing / Dave Chaffey, P.R. Smith.- London : Routledge, 2017.- xxix, 660p. ; 25 cm

Từ khóa: \$Digital marketing, Marketing en Internet, Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 C433

8.Entrepreneurial small business/ Jerome A. Katz, Richard P. Green.- New York: McGraw-hill, 2017.- xxxiv, 667p.; 28cm

Từ khóa: Entrepreneurship

Mã xếp giá: 658.022 K19

9.E-commerce : Business, technology, society / Kenneth C. Laudon, Carol Guercio Traver.- Boston : Pearson, 2017.- xli, 809, 58p. ; 26cm

Từ khóa: Electronic commerce

Mã xếp giá: 658.872 L372

10.Entering Startupland: An Essential Guide To finding The Right Job/ Jeffrey Busgang.- Boston, Massachusetts: Havard Business review Press, [2017].-

Từ khóa: Work environment, Job hunting

Mã xếp giá: 658.11 B981

11.Finance and accounting for business: A new insight/ Bob Ryan, Nicholas Collett.- Manchester: Manchester University Press, 2017.- x, 403p.; 25cm

Từ khóa: Accounting, Corporations Finance

Mã xếp giá: 658.15 R988

12.HBR guide to performance management.- Boston, Masachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- ix, 244p.; 21cm.

Từ khóa: Employees Rating of., Performance Management.

Mã xếp giá: 658.3128 H431

13.HBR guide to dealing with conflic/ Amy Gallo..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- xxviii, 193p.; 23cm.

Từ khóa: Work environment., Harvard business review guides., Conflict management.

Mã xếp giá: 658.4053 G172

14.HBR guide to buying a small business/ Richard S. Ruback, Royce Yudkoff.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- x, 302p.; 23cm.

Từ khóa: Small business Purchasing, Entrepreneurship, Sale of business enterprises, Small business Valuation

Mã xếp giá: 658.022 H431

15.HBR's 10 must reads on sales.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- v,176p.; 21 cm.

Từ khóa: Sales management

Mã xếp giá: 658.81 H431

16.International management : Managing across borders and cultures / Helen Deresky.- Boston. : Pearson Education Limited, 2017.- 500p. ; 28 cm

Từ khóa: Organizational behavior, International business enterprises Management, Industrial management

Mã xếp giá: 658.049156 D431

17.Mastering import & export management/ Thomas A. Cook, Kelly Raia.- New York: AMACOM, 2017.- xii, 723p.; 26cm

Từ khóa: Export controls, Export management, Foreign trade promotion

Mã xếp giá: 658.84 C771

18.Mind+machine : A decision model for optimizing and implementing analytics / Marc Vollenweider.- New Jersey : Wiley & Sons, 2017.- xx, 297p. ; 24cm

Từ khóa: Decision making Data processing, Decision support systems, Business intelligence

Mã xếp giá: 658.403 V923

19.Managing change / Bernard Burnes.- Harlow, England; New York : Pearson, 2017.- xxi, 649p. ; 25cm

Từ khóa: Organizational change Management

Mã xếp giá: 658.406 B963

20.Managerial accounting for managers/ Eric W. Noreen, Peter C. Brewer, Ray H. Garrison..- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2017.- xviii, 613p.; 28cm

Từ khóa: Managerial accounting

Mã xếp giá: 658.1511 N834

21.Problem solving and decision making/ Jeff Butterfield.- Boston, Massachusetts: Cengage Learning, 2017.- viii, 120p.: ill; 28cm

Từ khóa: Problem solving, Decision making

Mã xếp giá: 658.403 B988

22.Project management, planning and control : Managing engineering, construction and manufacturing projects to PMI, APM and BSI standards / Albert Lester.- Oxford : United Kingdom : Butterworth-Heinemann, 2017.- xxii, 628 p. ; 24 cm

Từ khóa: Business planning, Construction industry Management, Project management, Process control, Engineering Management, Manufacturing industries Management, Project management Data processing

Mã xếp giá: 658.404 L642

23.Project management: a strategic managerial approach/ Jack R. Meredith, Scott M. Shafer, Samuel J. Mantel.- Hoboken: Wiley, [2017].- 520pages: ill; 25 cm.

Từ khóa: Project management.

Mã xếp giá: 658.404 M559

24.Protocols for secure electronic commerce / Mostafa Hashem Sherif.- [Place of publication not identified] : CRC Press, 2017.- xxxiii, 461p. ; 29cm

Từ khóa: International business enterprises Asia, Bank credit cards, Computer networks Security measures

Mã xếp giá: 658.872 S552

25.Sense & respond : How successful organizations listen to customers and create new products continuously / Jeff Gothelf, Josh Seiden.- Boston, Massachusetts : Harvard Business Review Press, 2017.- viii, 253p. ; 24 cm

Từ khóa: Customer relations Management, Organizational effectiveness

Mã xếp giá: 658.812 G684

26.The empowered manager : Positive political skills at work / Peter Block..- New Jersey : Wiley & Sons, 2017.- xxi, 213p. ; 24cm

Từ khóa: Organizational behavior, Executive ability, Office politics, Organizational effectiveness

Mã xếp giá: 658.4095 B651

27. Think bigger: and 39 other other winning strategies from successful entrepreneurs/ Michael W. Sonnenfeldt.- Hoboken, New Jersey: John Wiley & Sons, Inc., 2017.- xi, 228pages; 24cm.

Từ khóa: Entrepreneurship., Success in business., New business enterprises.

Mã xếp giá: 658.409 S699

28. The little black book of innovation: how it works how to do it/ Scott D. Anthony.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- xxi, 283p.; 22cm.

Từ khóa: Diffusion of innovations Management, Creative thinking.

Mã xếp giá: 658.4063 A628

29. The employee experience : How to attract talent, retain top performers, and drive results / Tracy Maylett, Matthew Wride.- New Jersey : Wiley & Sons, 2017.- xvii, 219p. ; 24cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.314 T374

30. Tâm lý chiến trong bán lẻ: Cách chinh phục trái tim khách hàng của 7 Eleven/ Toshifumi Suzuki; Đỗ Minh toàn (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Nhã Nam, Tri Thức, 2017.- 304tr.; 21cm

Từ khóa: Bí quyết thành công, Bán lẻ, Quản lí

Mã xếp giá: 658.8702 T714

31. The w. chan kim & renee mauborgne blue ocean strategy reader/ W. Chan Kim, Renee Mauborgne.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- xiv, 205p.; 21cm

Từ khóa: Market segmentation., New products.

Mã xếp giá: 658.802 K49

32. Wiley revenue recognition : Understanding and implementing the new standard / Joanne M. Flood.- Hoboken, New Jersey : Wiley, [2017].- v, 214p. ; 24 cm

Từ khóa: Revenue Accounting, Financial statements Standards, Financial disclosure Law and legislation

Mã xếp giá: 658.1554 F631

33. What makes a leader great/ Daniel Goleman.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2017.- v, 60p.; 21cm.

Từ khóa: Leadership., Management.

Mã xếp giá: 658.4092 G625

Năm 2016

1. Sổ tay khởi nghiệp.- Tp. Hồ Chí Minh . : Trẻ, 2016.- 162tr. ; 24 cm

Từ khóa: Kinh doanh, Khởi nghiệp

Mã xếp giá: 658.11 S675

2.100 ý tưởng nhóm tuyệt hay = 100 Great team effectiveness ideas / Peter Shaw; Vũ Minh Tú (dịch).- Tp.Hồ Chí Minh : Trẻ, 2016.- 245 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý nhóm, Làm việc nhóm, Kỹ năng lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4 S534

3.100 ý tưởng bán hàng hay nhất mọi thời đại = The 100 greatest sales ideas of all time / Ken Langdon; BKD 47 (nhóm dịch), Hồng Duyên (hiệu đính).- H. : Lao động, 2016.- 227 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Kinh doanh, Cẩm nang Kinh doanh

Mã xếp giá: 658.8 L273

4.20 phút ủy thác công việc = Delegating work/ Thu Huyền (dịch).- H.: Thế giới, 2016.- 103 tr. ; 18 cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Công việc, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3128 H149

5.36 kế trong kinh doanh hiện đại / Lan Bercu ; Nguyễn Minh Phương (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2016.- 321tr. ; 21 cm

Từ khóa: Kinh doanh Phương pháp, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4012 B486

6.5 giây thay đổi suy nghĩ để cải thiện 90% hiệu suất / Torihara Takashi; Vũ Linh (dịch).- H. : Lao động, 2016.- 239 tr. ; 19 cm

Từ khóa: Thay đổi suy nghĩ

Mã xếp giá: 658.403 T136

7.An everyone culture: becoming a deliberately developmental organization/ Robert Kegan, Lisa Laskow Lahey; Matthew L. Miller, Andy Fleming, Deborah Helsing.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- viii, 308p.; 24 cm

Từ khóa: BUSINESS & ECONOMICS / Workplace Culture, Organizational behavior., Corporate culture., Organizational change., Organizational effectiveness., Career development.

Mã xếp giá: 658.312 K26

8.A guide to creating a successful algorithmic trading strategy / Perry J. Kaufman.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xi, 177p. ; 19cm

Từ khóa: Program trading (Securities), Investment analysis Mathematical models, Building trades, Stocks Mathematical models, Algorithms

Mã xếp giá: 658.87 K21

9.Building an innovative learning organization : A framework to build a smarter workforce, adapt to change, and drive growth / Russell Sarder.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xxvi, 262p. ; 24cm

Từ khóa: Organizational change, Organizational learning

Mã xếp giá: 658.3124 S244

10. Business plans kit for dummies / Steven D. Peterson, Peter Jaret, Barbara Findlay Schenck.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xiv, 392p. ; 24cm

Từ khóa: Business planning, Strategic planning

Mã xếp giá: 658.4012 B979

11. Cross-border mergers and acquisitions / Scott C. Whitaker.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xxii, 440p. ; 24cm

Từ khóa: Mergers and acquisitions, Consolidation and merger of corporations

Mã xếp giá: 658.162 W577

12. Các kỹ năng marketing hiệu quả = Marketer's Toolkit / Trần Thị Bích Nga (Biên dịch), Nguyễn Văn Quì (hiệu đính).- H. : Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2016.- 238 tr. ; 24 cm

Từ khóa: Chiến lược, Kinh doanh, Kỹ năng, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 C118

13. Content marketing strategies for dummies / Stephanie Diamond.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xii, 386p. ; 24cm

Từ khóa: Marketing Social aspects, Social media, Target marketing, Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 D537

14. Chiến lược cạnh tranh = Competitive strategy / Michael E. Porter ; Nguyễn Ngọc Toàn (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2016.- 471tr. ; 24 cm

Từ khóa: Chiến lược cạnh tranh, Hoạch định chính sách

Mã xếp giá: 658.4012 P844

15. Difficult conversations: craft a clear message, manage emotions, focus on a solution.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- ix, 110p.; 18cm.

Từ khóa: Interpersonal communication., Business communication.

Mã xếp giá: 658.45 D569

16. Digital marketing / Dave Chaffey, Fiona Ellis-Chadwick.- Harlow, England : Pearson, 2016.- xxvii, 702p. ; 27cm

Từ khóa: Marketing sur Internet, Marketing digital, Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 C433

17. Environmental project management : Principles, methodology, and processes / Ebenezer A. Sholarin, Joseph L. Awange.- Switzerland : Springer, 2016.- xix, 406p. ; 21 cm

Từ khóa: Environmental management, Environmental sciences

Mã xếp giá: 658.404 S559

18. Entrepreneurship and small business : Start-up, growth and maturity / Paul Burns.- New York : Palgrave Macmillan, 2016.- xliii, 540 p. ; 28 cm

Từ khóa: New business enterprises, Entrepreneurship, Small business Study and teaching, Small business Management, Small business Management Study and teaching, Small business, Business education, Entrepreneurship Study and teaching
Mã xếp giá: 658.022 B967

19.Fundamentals of corporate finance / Stephen A. Ross, Randolph W. Westerfield, Bradford D. Jordan.- New York, NY : McGraw-Hill Education, 2016.- xvi, 913p. ; 24cm

Từ khóa: Corporations Finance, Finance

Mã xếp giá: 658.15 R823

20.Global KATA: Success through the lean business system reference model/ Terence T. Burton.- New York: McGraw-Hill, 2016.- xviii, 347p.; 23cm

Từ khóa: Continuous improvement process, Lean manufacturing

Mã xếp giá: 658.4013 B974

21.Good charts: the HBR guide to making smarter, more persuasive data visualizations/ Scott Berinato.- Boston, Massachusetts: Havard Business Review Press, [2016].- 255p., 24cm.

Từ khóa: Communication in management, Business presentations Charts, diagrams.

Mã xếp giá: 658.452 B511

22.Giáo trình quản trị tài chính công ty / Nguyễn Quốc Khánh, Đặng Quang Vắng.- Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2016.- 597tr. ; 24cm

Từ khóa: Tài chính, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.1 N573-K45

23.Giáo trình quản trị nguồn nhân lực/ Lê Trường Diễm Trang, Phan Thị Thanh Hiền.- Tp.Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2016.- 158tr. ; 24cm

Từ khóa: Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị nguồn nhân lực Giáo trình

Mã xếp giá: 658.3 L433-T772

24.Hacking sales : The ultimate playbook and tool guide to building a high-velocity sales machine / Max Altschuler.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xvi, 144p. ; 24cm

Từ khóa: Sales management, Selling

Mã xếp giá: 658.81 A469

25.HBR guide to negotiating/ Jeff Weiss.- Boston, Masachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- xvii, 177p.; 21cm.

Từ khóa: Business communication, Negotiation, Negotiation in business

Mã xếp giá: 658.4052 W429

26.Hình mẫu nhà lãnh đạo tài năng = Leadership by example / Sanjiv Chopra, David Fisher ; Lê Minh Quân (dịch).- H. : Khoa học xã hội, 2016.- 159tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý, Lãnh đạo Hình mẫu lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 C549

27.HBR guide to delivering effective feedback.- Boston: Massachusetts Harvard Business Review Press, 2016.- x, 203 p.; 23 cm

Từ khóa: Employees Rating of., Employee retention, Feedback (Psychology)

Mã xếp giá: 658.314 H431

28.HBR's 10 must reads on managing across cultures.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- v, 162p.; 21cm.

Từ khóa: Management Cross-cultural studies., Diversity in the workplace Management., International business enterprises Personnel management., Corporate culture Cross-cultural studies.

Mã xếp giá: 658.3008 H431

29.International Business / Charles W. L. Hill, Chow-Hou Wee, Krishna Udayasankar.- New York : McGraw-Hill Education (Asia), 2016.- xxxiii, 749p. ; 28cm

Từ khóa: International business enterprises Asia, International business enterprises, International business enterprises Management

Mã xếp giá: 658.18 H645

30.Jack Welch và mười một chuẩn mực điều hành của nhà lãnh đạo / Lam Minh ; Thành Khang, Hồng Thắm (dịch).- H. : Hồng Đức, 2016.- 183tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý điều hành Chuẩn mực lãnh đạo, Lãnh đạo điều hành

Mã xếp giá: 658.4092 L213-M664

31.Khởi nghiệp thông minh : Bí quyết tối ưu hóa hệ thống vận hành từ khi khởi nghiệp / Ngô Công Trường.- H. : Đại học kinh tế quốc dân, 2016.- 167tr. ; 21 cm

Từ khóa: Tiếp thị xuất khẩu Khởi nghiệp, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.84 N569-T883

32.Kỹ năng xây dựng kế hoạch / Đặng Thị Diệu Hiền.- Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2016.- 75tr. ; 24cm

Từ khóa: Lập kế hoạch, Xây dựng kế hoạch

Mã xếp giá: 658.4012 Đ182-H633

33.Logistics & supply chain management / Martin Christopher.- Harlow, England; New York : Pearson Education, 2016.- xiii, 310p. ; 24cm

Từ khóa: Business logistics Cost effectiveness, Delivery of goods Management

Mã xếp giá: 658.5 C556

34.Lập kế hoạch và khởi sự kinh doanh : Lý thuyết và tình huống ứng dụng của các công ty Việt Nam / Lưu Đan Thọ.- H. : Tài chính, 2016.- 300tr. ; 20cm.

Từ khóa: Kế hoạch kinh doanh, Quản lý điều hành, Kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 L975-T449

35.Lý thuyết trò chơi và ứng dụng trong quản trị - kinh doanh : Công cụ tư duy không thể thiếu đối với doanh nhân và các nhà hoạch định chính sách tại Việt Nam / Lê Hồng Nhật.- H. : Thanh Niên, 2016.- 319tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản trị, Kinh doanh, Quản lý điều hành Trò chơi

Mã xếp giá: 658.4012 L433-N576

36. Mathematics for retail buying / Bette K Tepper, Marla Greene.- New York : Bloomsbury, 2016.- 387p. ; 28cm

Từ khóa: Business

Mã xếp giá: 658.87001513 T314

37. Multinational business finance/ David K. Eiteman, Arthur I. Stonehill, Michael H. Moffett.- London, U.K: Pearson, 2016.- 609p.: ill (more colour); 26cm

Từ khóa: International business enterprises Finance

Mã xếp giá: 658.1 E366

38. Nghệ thuật quản lý nhân sự / Lê Tiến Thành, Kiến Văn (Biên dịch).- Tp. Thanh Hóa. : Nxb. Thanh Hóa, 2016.- 167 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý nhân sự, Nghệ thuật, Kinh doanh

Mã xếp giá: 658.3 N576

39. Người thông minh học tập như thế nào/ Ronald Gross; Dịch: Vũ Thạch, Mai Linh; Hiệu đính: Hải Yến, Quỳnh Chi.- H. : Lao động, 2016.- 411 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Kỹ năng học tập

Mã xếp giá: 658.4 G878

40. Off-centered leadership : The Dogfish Head guide to motivation, collaboration and smart growth / Sam Calagione.- Hoboken, New Jersey : John Wiley & Sons, Inc., [2016].- xviii, 254p. ; 23cm

Từ khóa: Small business Management, Brewing industry Management, Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 C141

41. Operations management / Nigel Slack, Alistair Brandon-Jones, Robert Johnston.- Upper Saddle River : Pearson, 2016.- xxv, 728p. ; 27cm

Từ khóa: Manufacturing processes, Production management, Industrial management

Mã xếp giá: 658.5 S631

42. Operations management / Nigel Slack, Alistair Brandon-Jones, Robert Johnston.- Upper Saddle River : Pearson, 2016.- xxv, 728p. ; 27cm

Từ khóa: Manufacturing processes, Production management, Industrial management

Mã xếp giá: 658.5 S631

43. Presentation skills : One hour workshop / Carol A. Silvis.- Boston, MA : Cengage Learning PTR, 2016.- xii, 110p. ; 28cm

Từ khóa: Business presentations

Mã xếp giá: 658.407124 S587

44. Product design and development / Karl T. Ulrich, Steven D. Eppinger.- New York. : McGraw-Hill Education, 2016.- vii, 423p. ; 23 cm

Từ khóa: Product design Cost effectiveness, Production Case Studies

Mã xếp giá: 658.5752 U45

45. Project management: a managerial approach/ Jack R. Meredith, Samuel J. Mantel, Jr., Scott M. Shafer.- New York: Wiley, 2016.- xix, 491 pages: illustrations; 26 cm

Từ khóa: Project management

Mã xếp giá: 658.404 M559

46. Quản lý dự án trên một trang giấy : Truyền đạt và quản lý bất kỳ dự án nào trên một trang giấy / Clark A. Campbell, Mick Campbell; Vũ Kiều Tuấn Anh, Thế Vân dịch...- H. : Lao động - Xã hội, 2016.- 261tr. ; 24cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản trị học Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 C187

47. Quản trị bán hàng hiện đại : Lý thuyết và tình huống ứng dụng của các công ty Việt Nam / Lưu Đan Thọ, Nguyễn Vũ Quân.- H. : Tài chính, 2016.- 388tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý tiêu thụ sản phẩm, Quản trị bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 L975-T449

48. Quản trị truyền thông Marketing tích hợp : Lý thuyết và tình huống ứng dụng của các công ty Việt Nam / Lưu Đan Thọ, Tôn Thất Hoàng Hải, Cao Minh Nhựt.- H. : Tài chính, 2016.- 492tr. ; 20cm

Từ khóa: Marketing, Truyền thông, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.802 L975-T449

49. Quản trị Marketing hiện đại - Định hướng mối quan hệ : Lý thuyết và tình huống thực hành ứng dụng của các công ty Việt Nam / Lưu Đan Thọ, Cao Minh Nhựt.- H. : Tài chính, 2016.- 306tr. ; 21cm

Từ khóa: Marketing, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 L975-T449

50. Quản trị marketing hiện đại - Định hướng mối quan hệ: Lý thuyết và tình huống ứng dụng của các công ty Việt Nam/ Lưu Đan Thọ, Trần Thanh Toàn, Nguyễn Nam Hải.- H.: Tài chính, 2016.- 306tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 L975-T449

51. Running virtual meetings: test your technology, keep their attention, connect across time zones..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- x, 125 p.; 18 cm

Từ khóa: Business meetings, Teleconferencing Handbooks

Mã xếp giá: 658.456 R875

52. The mindfulness edge : How to rewire your brain for leadership and personal excellence without adding to your schedule / Matt Tenney, Tim Gard.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xxiv, 264p. ; 24cm

Từ khóa: Leading, Mindfulness

Mã xếp giá: 658.4092019 T298

53. Thay dầu cho bộ máy doanh nghiệp / Giles Johnston; Dương Hương (dịch).- H. : Lao động, 2016.- 163 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý, Doanh nghiệp, Tái cấu trúc

Mã xếp giá: 658.4 J721

54.The analytical marketer: how to transform your marketing organization/ Adele Sweetwood.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- xi, 181p.; 25cm.

Từ khóa: Quantitative research., Marketing Management., Marketing Technological innovations.

Mã xếp giá: 658.802 S974

55.Thuật thiết lập chiến lược kinh doanh / Brian Tracy; Minh Nguyễn (dịch).- H. : Lao động, 2016.- 142 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Chiến lược kinh doanh, Bí quyết làm giàu

Mã xếp giá: 658.4 T761

56.The sales boss : The real secret to hiring, training and managing a sales team / Jonathan Whistman.- Hoboken : Wiley, 2016.- xii, 260p. ; 24 cm

Từ khóa: Sales management, Employees Training of, Employee selection

Mã xếp giá: 658.8102 W576

57.The network imperative: how to survive and grow in the age of digital business models/ Barry Libert, Megan Beck, Jerry Wind.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- viii, 230p.; 24cm.

Từ khóa: Business enterprises Computer networks., Electronic commerce.

Mã xếp giá: 658.872 L695

58.Thuật tổ chức hội họp = Meetings that get results / Brian Tracy, Mộc Quang.- H. : Thế giới, 2016.- 127 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Tư duy cảm tính, Cuộc họp, Cuộc họp Kỹ năng tổ chức, Tư duy tuyến tính

Mã xếp giá: 658.456 T761

59.The new rules of sales and service : How to use agile selling, real-time customer engagement, big data, content, and storytelling to grow your business / David Meerman Scott.- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xi, 292p. ; 23cm

Từ khóa: Internet marketing, Customer services

Mã xếp giá: 658.8 S425

60.Thoughtfully ruthless : The key to exponential growth / Val Wright..- New Jersey : Wiley & Sons, 2016.- xv, 208p. ; 24cm

Từ khóa: Time management, Success in business, Leadership

Mã xếp giá: 658.409 W947

61.The founder's mentality: How to overcome the predictable crises of growth/ Chris Zook, James Allen.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, [2016].- 214p., 25 cm

Từ khóa: Corporations Growth, Industrial management

Mã xếp giá: 658.406 Z877

62. Visual Six Sigma : Making Data Analysis Lean / Ivan Cox, Marie A. Gaudard, Mia L. Stephens.- New Jersey. : Wiley & Sons, 2016.- xvii, 553p. ; 26cm

Từ khóa: Six sigma (Quality control standard), Organizational effectiveness, Decision support systems

Mã xếp giá: 658.4013 C877

63. Virtual collaboration: work from anywhere, overcommunicate, avoid isolation.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2016.- xii, 121p. ; 18 cm

Từ khóa: Business communication., Virtual work teams., Telecommuting.

Mã xếp giá: 658.4022 V819

64. Xử lý hiệu quả khiếu nại của khách hàng = Complaint Management excellence : Creating customer loyalty through service recovery / Sarah Cook ; Huỳnh Văn Thanh (dịch).- H. : Khoa học xã hội, 2016.- 213tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý tiêu thụ sản phẩm, Quan hệ người tiêu dùng Xử lý khiếu nại

Mã xếp giá: 658.812 C771

65. Đừng cố gắng bán hãy giúp khách hàng mua : Bí quyết và kỹ năng bán sản phẩm dịch vụ ngân hàng bán lẻ / Trịnh Minh Thảo.- Tp. Hồ Chí Minh : Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2016.- 327tr. ; 21 cm

Từ khóa: Nghệ thuật bán hàng, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.85 T833-T367

66. Đánh cắp ý tưởng = Steal These ideas: Những bí quyết marketing giúp bạn thành công/ Steve Cone; Vũ Hương (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh : Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2016.- 247 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý, Marketing, Kinh tế, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 C747

Năm 2015

1.45 giây tạo nên thay đổi - Thấu hiểu tiếp thị mạng lưới= The 45 second presentation that will change your life/ Nguyễn Hoàng Yến Phương (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2015.- 188tr.: Hình vẽ; 21cm

Từ khóa: Bán hàng đa cấp

Mã xếp giá: 658.84 F161

2. Act like a leader, think like a leader/ Herminia Ibarra.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2015.- 221 pages; 24 cm.

Từ khóa: Organizational change., Leadership., Executive ability.

Mã xếp giá: 658.4092 I123

3. Blue ocean strategy: How to create uncontested market space and make the competition irrelevant/ W. Chan Kim, Renée Mauborgne.- Boston, Massachusetts: Harvard Business School Press, 2015.- xxviii, 287p.; 24 cm.

Từ khóa: New products, Market segmentation

Mã xếp giá: 658.802 K49

4. Bước đầu khởi nghiệp: Hành động, kiên trì, sáng tạo/ Leonard A. Schlesinger, Charles F. Kiefer, Paul B. Brown; Trung Sơn dịch.- Thanh Hoá; Tp. Hồ Chí Minh: Thanh Hoá; Công ty Văn hoá Văn Lang, 2015.- 199tr.: hình vẽ, bảng; 21cm

Từ khóa: Bí quyết thành công, Quản lí kinh doanh

Mã xếp giá: 658.409 S342

5. Bài tập và bài giải quản trị vận hành hiện đại (Quản trị sản xuất và dịch vụ) : Tình huống thực hành ứng dụng của các công ty Việt Nam / Đặng Minh Trang, Lưu Đan Thọ.- H. : Tài chính, 2015.- v, 344tr. : Hình vẽ, sơ đồ ; 24cm

Từ khóa: Công nghiệp dịch vụ Quản lý, Quản lý sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 Đ182-T772

6. Customer's new voice : Extreme relevancy and experience through volunteered customer information / John McKean.- Hoboken, New Jersey : Wiley, 2015.- xxii, 321 p. ; 24 cm

Từ khóa: Consumer behavior, Security systems, Security systems Case studies, Terrorism Case studies, Investments Developing countries, Purchasing power United States, Social marketing, Organizational change, Customer relations, English language Rhetoric, Small business, Leadership, Organizational behavior, Business Industrial Management, Investments

Mã xếp giá: 658.8343 M478

7. Cost accounting: A managerial emphasis/ Charles T. Horngren, Srikant M. Datar, Madhav V. Rajan.- Boston: Pearson, 2015.- 960p.; 28cm

Từ khóa: Accounting, Cost accounting, Kostenbeheersing

Mã xếp giá: 658.1511 H816

8. Customer experience for dummies / Roy Barnes, Bob Kelleher.- Hoboken, NJ : John Wiley & Sons, Inc., 2015.- xiv, 342 p. ; 24 cm

Từ khóa: Customer relations, Relationship marketing, Customer services

Mã xếp giá: 658.812 B261

9. Corporate value creation : An operations framework for nonfinancial managers / Lawrence C. Karlson.- New Jersey : Wiley & Sons, 2015.- xx, 627p. ; 26cm

Từ khóa: Stockholder wealth, Corporations Valuation, Corporations Finance

Mã xếp giá: 658.155 K18

10. Giáo trình nghiên cứu thị trường/ Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- Tp. Hồ Chí Minh : Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 259tr. ; 24cm

Từ khóa: Marketing research

Mã xếp giá: 658.83 N573-T449

11. Get backed: craft your story, build the perfect pitch deck, launch the venture of your dreams/ Evan Baehr, Evan Loomis.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2015.- xii, 237 pages: illustrations (chiefly color), maps; 25 cm

Từ khóa: Entrepreneurship., New business enterprises Management., New business enterprises Finance.

Mã xếp giá: 658.15224 B365

12. Hãy là nhà lãnh đạo biết truyền động lực : Các nguyên tắc lãnh đạo vĩnh cửu để cổ vũ và khơi nguồn cảm hứng làm việc / Leroy Eims ; Nguyễn Thị Nhiên dịch.- H. : Lao động, 2015, H. : Lao động, 2015.- 275tr. ; 21cm

Từ khóa: Khả năng điều hành

Mã xếp giá: 658.4092 E349

13. HBR guide to coaching employees.- Boston, Massachusetts : Harvard Business Review Press, 2015.- xvi, 165p.; 23 cm.

Từ khóa: Employees Coaching of

Mã xếp giá: 658.3124 H431

14. If you really want to change the world : A guide to creating, building, and sustaining breakthrough ventures / Henry Kressel, Norman Winarsky.- @aBoston, Massachusetts : Harvard Business Review Press, [2015].- xii, 215 p. ; 25 cm

Từ khóa: New business enterprises, Venture capital, Entrepreneurship

Mã xếp giá: 658.11 K92

15. Innovative teams: unlock creative energy, generate new ideas, brainstorm effectively.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2015.- vii, 112 pages: ill; 18 cm.

Từ khóa: Teams in the workplace Management., Creative ability in business., New products., Creative thinking.

Mã xếp giá: 658.4022 I586

16. Juran's quality management and analysis / Joseph A. De Feo; Frank M Gryna.- New York, NY : McGraw-Hill Education, 2015.- xvi, 736p. ; 24cm

Từ khóa: Quality of products, Quality control, Quality assurance

Mã xếp giá: 658.562 F344

17. Kế hoạch kinh doanh/ Phạm Ngọc Thuý (ch.b); Phạm Tuấn Cường, Lê Nguyễn Hậu, Tạ Trí Nhân.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 291tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Lập kế hoạch chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 P534-T547

18. Lead the work : Navigating a world beyond employment / John Boudreau, Ravin Jesuthasan, David Creelman.- New Jersey : Wiley & Sons, 2015.- xxi, 277p. ; 24cm

Từ khóa: Consultants, Self-employed

Mã xếp giá: 658.301 B756

19. Managerial accounting/ Ray H. Garrison, Eric W. Noreen, Peter C. Brewer, Nam Sang Cheng, Katherine C. K. Yuen.- New York: McGraw-Hill Education, 2015.- xxxv, 969p.; 28cm

Từ khóa: Managerial accounting, Managerial accounting United States, Managerial accounting Asia

Mã xếp giá: 658.1511 M266

20.Management and cost accounting / Colin Drury.- Andover, Hampshire : Cengage Learning, 2015.- xix, 827 p. ; 26 cm

Từ khóa: Managerial accounting, Cost accounting

Mã xếp giá: 658.1511 D796

21.Marketing quốc tế/ Philip R. Cateora, Mary C. Gilly, John L. Graham.- Tp.Hồ Chí Minh: Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- xvi, 775p.; 27cm

Từ khóa: Marketing, Marketing quốc tế

Mã xếp giá: 658.8 C359

22.Project management for the unofficial project manager / Kory Kogon, Suzette Blakemore, James Hood..- Dallas : BenBella Books, Inc, 2015.- 241p ; 21 cm

Từ khóa: Management, Project management, Information technology Management

Mã xếp giá: 658.404 K78

23.Performance reviews: Evaluate performance, offer constructive feedback, discuss tough topics.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, [2015].- viii, 116p.; 18cm.

Từ khóa: Performance standards., Employees Evaluation, Employees Rating of

Mã xếp giá: 658.3125 P438

24.Quản trị dựa vào tri thức : Lý thuyết mới nhất về "Quản trị dựa vào tri thức" (knowledge-based management) - con đường hình thành các doanh nghiệp sáng tạo và nền kinh tế tri thức / Ikujiro Nonaka, Ryoko Toyama, Toru Hirata ; Võ Kiều Linh (dịch).- H. : Thời đại, 2015.- 503tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý, Quản trị Tri thức

Mã xếp giá: 658.4038 I269

25.Quản lý dự án/ Cao Hào Thi (ch.b.); Nguyễn Thuý Quỳnh Loan.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2015.- 162tr. ; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 C235-T422

26.Quản lý 80/20: Mười cách để trở thành nhà lãnh đạo hoàn hảo/ Richard Koch; Hoài Nam (dịch).- H.: Lao động xã hội; Công ty Sách Thái Hà , 2015.- 291tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Điều hành, Kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4 K761

27.Quản trị vận hành hiện đại (Quản trị sản xuất và dịch vụ) : Lý thuyết và tình huống thực hành ứng dụng của các công ty Việt Nam / Đặng Minh Trang, Lưu Đan Thọ.- H. : Tài chính, 2015.- 486tr. ; 24cm

Từ khóa: Production management, Quản lý sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 Đ182-T772

28.Selling and sales management / David Jobber, Geoff Lancaster.- Harlow, England : Pearson, 2015.- xxii, 522p. ; 25cm

Từ khóa: Sales management, Selling

Mã xếp giá: 658.81 J627

29. Thuật bán hàng/ Brian Tracy; Anh Tuấn (dịch).- H.: Lao động, 2015.- 163tr.; 21cm

Từ khóa: Nghệ thuật bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.85 T761

30. The rise of the platform marketer : Performance marketing with google, facebook, and twitter, plus the latest high-growth digital advertising platforms / Craig Dempster, John Lee..- New Jersey : Wiley & Sons, 2015.- xii, 228p. ; 24cm

Từ khóa: Customer relations, Internet marketing, Internet advertising

Mã xếp giá: 658.872 D389

31. The leadership journey : How to master the four critical areas of being a great leader / Gary Burnison.- Hoboken, New Jersey : Wiley, 2015.- x, 96p. ; 18 cm

Từ khóa: Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 B966

32. The 22 immutable law of marketing = 22 quy luật bất biến trong marketing: Những quy luật trong marketing quyết định sự thành công hay thất bại trong kinh doanh của bạn/ Al Ries, Jack Trout; Phạm Đoàn Trang, Lê Khánh Vy biên dịch.- T.p Hồ Chí Minh: Tổng hợp, 2015.- 183tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 R559

33. Thiết kế trải nghiệm thương hiệu = Designing brand experiences / Robin Landa ; Nhóm dịch: Trường Đại học FPT.- H.: Bách khoa Hà Nội, 2015.- 270tr. ; 23cm

Từ khóa: Thương hiệu, Brand

Mã xếp giá: 658.827 L253

34. Thiết kế bao bì: Từ ý tưởng đến sản phẩm = Packaging design: Successful product branding from Concept to shelf/ Marianne Rosner Klimchuk, Sandra A. Krasovec; Nhóm dịch Trường Đại học FPT.- Tp. Hồ Chí Minh: Bách Khoa Hà Nội, 2015.- 244tr.; 23cm

Từ khóa: Thiết kế bao bì Thương mại

Mã xếp giá: 658.564 K65

35. The business environment/ Ian Worthington, Chris Britton.- Harlow, England. : Pearson, [2015].- xxvi, 503p. ; 27 cm

Từ khóa: Great Britain, Commerce, Business, Industrial policy, Business enterprises, Europe--European Union countries, International economic relations, Industrial management

Mã xếp giá: 658.404 W933

36. Truyền thông Marketing tích hợp / Trần Thị Thập.- H. : Thông tin và Truyền thông, 2015.- 256tr. : Biểu đồ ; 21cm

Từ khóa: Marketing Quản lý, Truyền thông đại chúng, Truyền thông trong tiếp thị

Mã xếp giá: 658.802 T772-T367

37. Thuật quản lý bán hàng = Sales management / Brian Tracy ; Kim Dung (dịch).- H. : Thế giới, 2015.- 163tr. ; 21cm

Từ khóa: Nghệ thuật bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.85 T761

38.The open organization: igniting passion and performance/ Jim Whitehurst, with a foreword by Gary Hamel.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2015.- xiv, 227p.; 24cm.

Từ khóa: Organizational behavior., Organizational effectiveness.

Mã xếp giá: 658.3152 W592

39.Youthnation : Building remarkable brands in a youth-driven culture / Matt Britton.- New Jersey. : Wiley & Sons, 2015.- xxv, 292p. ; 24cm

Từ khóa: Young adults Conduct of life, Young consumers, Young adults Attitudes, Young adult consumers

Mã xếp giá: 658.827 B862

Năm 2014

1.100 ý tưởng bán hàng hay nhất mọi thời đại / Ken Langdon; BKD47 (nhóm dịch), Hồng Duyên (hiệu đính).- H. : Lao động - Xã hội, 2014.- 227 tr. ; 21 cm

Từ khóa: Kinh doanh, Cẩm nang Kinh doanh

Mã xếp giá: 658.8 L273

2.A systems approach to leadership: How to create sustained high performance in a complex and uncertain environment/ Geoffrey W. Coffey.- Berlin: Springer Berlin, 2014.- xiv, 223p.; 24cm

Từ khóa: Organizational effectiveness, Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 C674

3.Analytics in a big data world: The essential guide to data science and its applications/ Bart Baesens.- Hoboken, New Jersey: Wiley, 2014.- xv, 232p.; 23cm

Từ khóa: Management Data processing, Big data, Decision making Data processing, Management Statistical methods

Mã xếp giá: 658.4038 B142

4.Accelerate : building strategic agility for a faster moving world / John P. Kotter.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- 206 p.; 22 cm

Từ khóa: Management, Strategic planning, Organizational change

Mã xếp giá: 658.4012 K877

5.A culture of purpose : How to choose the right people and make the right people choose you / Christoph Lueneburger, Daniel Goleman.- San Francisco, CA : Jossey-Bass, 2014.- xi, 260 p. ; 24 cm

Từ khóa: Corporate culture, Security systems, Security systems Case studies, Terrorism Case studies, Investments Developing countries, Purchasing power United States, Social marketing, Organizational change, English language Rhetoric, Small business, Leadership, Organizational behavior, Investments

Mã xếp giá: 658.4092 L948

6.Aligning strategy and sales: the choices, systems, and behaviors that drive effective selling/ Frank V. Cespedes.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- x, 313p.; 24cm.

Từ khóa: Selling., Sales management., Strategic planning.

Mã xếp giá: 658.8101 C422

7.Agile innovation : The revolutionary approach to accelerate success, inspire engagement, and ignite creativity / Langdon Morris, Po Chi Wu.- Hoboken, New Jersey : Wiley, 2014.- xxii, 373 p. ; 24 cm

Từ khóa: Success in business, Creative ability in business, Security systems, Security systems Case studies, Terrorism Case studies, Investments Developing countries, Purchasing power United States, Social marketing, Organizational change, Customer relations, English language Rhetoric, New products, Small business, Leadership, Market segmentation, Organizational behavior, Investments

Mã xếp giá: 658.4063 M875

8.Build for change : Revolutionizing customer engagement through continuous digital innovation / Alan Treffer.- Hoboken : Wiley, 2014.- xii, 175 p. ; 24 cm

Từ khóa: Management, Preparing to write, The writing process, Success in business, Creative ability in business, Public speaking, Resources, Business, Purchasing power United States, Customer services, Photography Lighting, Consumer satisfaction, Leadership, Creative ability, Nikon digital cameras, New products Decision making, Photography Digital techniques

Mã xếp giá: 658.402 T786

9.Brand new : The shape of brands to come / Wally Olins.- New York : Thames & Hudson , 2014.- 200p. ; 24cm

Từ khóa: Branding (Marketing)

Mã xếp giá: 658.827 O46

10.Business intelligence and analytics: Systems for decision support/ Ramesh Sharda, Dursun Delen, Efraim Turban, J. E. Aronson, Ting-Peng Liang, David King.- Boston: Pearson, 2014.- 686p.; 26cm

Từ khóa: Management Data processing, Decision support systems

Mã xếp giá: 658.4038011 S531

11.Basic marketing research / Gilbert A. Churchill, Tom J. Brown, Tracy A. Suter.- Australia : Cengage Learning, 2014.- xxvi, 620p., 28cm

Từ khóa: Marketing, Marketing research

Mã xếp giá: 658.83 C563

12.Courage to execute : What elite U.S. military units can teach business about leadership and team performance / James D. Murphy.- Hoboken, New Jersey : John Wiley & Sons, Inc., 2014.- xi, 196 p. ; 24 cm

Từ khóa: Management, Preparing to write, The writing process, Success in business, Creative ability in business, Resources, Purchasing power United States, Photography Lighting, Leadership, Nikon digital cameras, New products Decision making, Photography Digital techniques

Mã xếp giá: 658.401 \$223

13.Contemporary marketing / David L. Kurtz.- Chicago ; London : Dryden, 2014.- xxvii, 731p ; 28cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 K96

14.Chiến lược và chính sách kinh doanh/ Nguyễn Thị Liên Diệp, Phạm Văn Nam.- H.: Lao động - Xã hội, 2014.- 488tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 N573-D562

15.Courage to execute : What elite U.S. military units can teach business about leadership and team performance / James D. Murphy.- Hoboken, New Jersey : John Wiley & Sons, Inc., 2014.- xi, 196 p. ; 24 cm

Từ khóa: Currency question, Photography Lighting, New products Decision making, Money supply, Preparing to write, Success in business, Public speaking, Mobile computing Computer programs, Leadership, Photography Digital techniques, Folklore, Resources, Purchasing power United States, Nikon digital cameras, Management, The writing process, Creative ability in business, Customer services, Success, Decision making, Thought and thinking, Interpersonal relations, Paper money

Mã xếp giá: 658.401 M978

16.Cẩm nang marketing trực tuyến = Internet marketing bible/ Zeke Camusio.- H.: Đại học Bách khoa, 2014.- 207tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Marketing trực tuyến

Mã xếp giá: 658.872 C211

17.Creating business plans: gather your resources, describe the opportunity, get buy-in.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- viii, 141p.; 18cm.

Từ khóa: Business planning.

Mã xếp giá: 658.401 C912

18.Decision-making for dummies / Dawna Jones.- Hoboken, NJ : John Wiley & Sons, Inc., 2014.- 370 p. ; 24 cm

Từ khóa: Motivation Psychology, Problem solving, Decision making

Mã xếp giá: 658.403 J762

19.Exploring strategy / Gerry Johnson, ...[et al].- Harlow : Pearson Education Limited, 2014.- xxii,781 p. ; 27 cm

Từ khóa: Business planning, Strategic planning

Mã xếp giá: 658.4012 E967

20.Employee engagement for dummies / Bob Kelleher.- Hoboken, NJ : John Wiley & Sons, 2014.- xii, 344 p. ; 24 cm

Từ khóa: Employee morale, Gestion du personnel, Employee motivation

Mã xếp giá: 658.314 K29

21.E-commerce operations management / Marc J. Schniederjans, Qing Cao, Jason H. Triche.- New Jersey : World Scientific, 2014.- xix, 345p. ; 25cm

Từ khóa: Electronic commerce Management, Total quality management, Industrial managemen

Mã xếp giá: 658.872 S361

22.Finance basics: decode the jargon, navigate key statements, gauge performance.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- ix, 131p.; 18cm.

Từ khóa: Managerial accounting., CorporationsFinance.

Mã xếp giá: 658.15 F491

23.Financial management for decision makers / Peter Atrill.- Harlow, New York : Pearson Education Limited, 2014.- xxi, 630 p. ; 27 cm

Từ khóa: Business enterprises, Accounting, Business enterprises Finance, Decision making

Mã xếp giá: 658.15 A882

24.Find grant funding now! : The five-step prosperity process for entrepreneurs and business / Sarah Beth Aubrey.- Hoboken, New Jersey : Wiley, 2014.- xxv, 226p. ; 23 cm

Từ khóa: New business enterprises Finance, Grants-in-aid, Small business Finance

Mã xếp giá: 658.15224 A895

25.Fundraising with businesses : 40 New (and Improved!) strategies for nonprofits / Joe Waters.- New Jersey : Wiley & Sons, 2014.- xx, 284p. ; 24cm

Từ khóa: Fund raising, Social marketing

Mã xếp giá: 658.15224 W329

26.Giving effective feedback: check in regularly, handle convversations, bring out the best.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- viii, 96p.; 18cm.

Từ khóa: Interpersonal communication., Communication in personnel management., Communication in management.

Mã xếp giá: 658.3125 G539

27.Hệ thống sản xuất/ Nguyễn Thị Thu Hằng, Đường Võ Hùng.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014.- 203tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản lý Tổ chức sản xuất, Hệ thống sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 N573-H239

28.Innovative presentations for dummies / Ray Anthony, Barbara Boyd.- Hoboken, NJ : John Wiley and Sons, 2014.- 360 p. ; 24 cm

Từ khóa: Business presentations

Mã xếp giá: 658.453 A628

29.Introduction to management accounting / Charles T. Horngren, Gary L. Sundem, David Burgstahler, Jeff Schatzberg.- Boston : Pearson, 2014.- [860] p. ; 28 cm

Từ khóa: Managerial accounting, Cost accounting

Mã xếp giá: 658.1511 I619

30.It's not the How or the What but the Who: succeed by surrounding yourself with the best/ Claudio Fernández-Aráoz.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- viii, 244 p.; 25 cm

Từ khóa: Employees Recruiting., Personnel management.

Mã xếp giá: 658.3 A662

31.Làn sóng nhân tài: Làm thế nào để tìm kiếm nhân tài cho các vị trí then chốt trong công ty?/ David Clutterbuck; người dịch: Huỳnh Văn Thanh.- H.: Hồng Đức, 2014.- 270tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 C649

32.Lead & influence : Get more ownership, commitment, and achievement from your team / Mark Fritz.- Hoboken : Wiley, 2014.- xx, 187p. ; 24cm

Từ khóa: Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 F919

33.Lead the Starbucks way : 5 principles for connecting with your customers, your products and your people / Joseph A. Michelli.- New York : McGraw-Hill Education, 2014.- 286 p. ; 22 cm

Từ khóa: Starbucks Coffee Company Management, aCustomer relations, Product management

Mã xếp giá: 658.409 M623

34.Lead the digital: turning technology into business transformation/ George Westerman, Didier Bonnet, Andrew McAfee.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- 292p.; 25cm.

Từ khóa: Organizational change., Strategic planning., Information technology Management.

Mã xếp giá: 658.4038 W526

35.Managing projects : create your schedule, monitor your budget, meet your goals.- Boston, Massachusetts : Harvard Business Review Press, 2014.- 129 p. ; 18 cm

Từ khóa: Développement d'aptitudes, Project management

Mã xếp giá: 658.404 M266

36.Mưu sinh bằng nghề tự do/ Jeff Evarts; Thành Khang, Diệu Xuân (dịch).- H.: Văn hóa thông tin, 2014.- 150tr.; 21cm

Từ khóa: Self-employed, Nghề tự do

Mã xếp giá: 658.041 E929

37.Managing logistics and supply chain challenges : Singapore insights and perspectives / Tan Yan Weng, Thomas Sim (Editors); Robert de Souza (Guest editor).- Singapore : Cengage Learning, 2014.- xxxiv, 501p. ; 23cm

Từ khóa: Business logistics Singapore, Industrial procurement Singapore

Mã xếp giá: 658.7 M266

38. Project Management for Engineering and Construction / Garold D. Oberlender.- New York : McGraw-Hill Education, 2014.- xii, 420p. ; 24cm

Từ khóa: Project Management, Engineering Management, Construction Industry Management

Mã xếp giá: 658.404 O12

39. Presentations: sharpen your message, persuade your audience, gauge your impact.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- ix, 98p.; 18cm.

Từ khóa: Business presentations.

Mã xếp giá: 658.452 P933

40. Principles & practice of marketing/ Jim Blythe.- Los Angeles: Oxford University Press: Sage, 2014.- xxvii, 772 pages: color illustrations; 27 cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 B661

41. Quản trị sản xuất và dịch vụ : Lý thuyết và bài tập / Đồng Thị Thanh Phương.- H.: Thống kê, 2014.- 468tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.5 Đ682 - P577

42. Quản trị Marketing định hướng giá trị/ Lê Thế Giới, Nguyễn Xuân Lân, Võ Quang Trí,...- H.: Lao động - Xã hội, 2014.- 496tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Marketing, Quản trị Marketing

Mã xếp giá: 658.8 Q123

43. Quản lý chất lượng sản xuất ở Việt Nam / Nguyễn Văn Chiên.- H. : Khoa học và Kỹ thuật, 2014.- 160tr. ; 24 cm

Từ khóa: Quản lý, Chất lượng sản phẩm, Kiểm tra chất lượng

Mã xếp giá: 658.5009597 N573-C533

44. Quản lý rủi ro kinh doanh: Những hướng dẫn thực tế để bảo vệ hoạt động kinh doanh của bạn/ Jonathan Reuvid; Nguyễn Tư Thắng (dịch).- H. : Hồng Đức, 2014.- 295tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý rủi ro, Rủi ro

Mã xếp giá: 658.155 R448

45. Running meetings: lead with confidence, move your project forward, manage conflicts.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- viii, 116p.; 18cm.

Từ khóa: Business meetings., Meetings.

Mã xếp giá: 658.456 R943

46. The soft edge : Where great companies find lasting success / Rich Karlgaard.- San Francisco : Jossey-Bass, 2014.- xix, 251p. ; 24cm

Từ khóa: Management, Strategic planning, Organizational behavior, Organizational effectiveness

Mã xếp giá: 658.4 K18

47.The big pivot: radically practical strategies for a hotter, scarcer, and more open world / Andrew S. Winston, Harvard Business Review Press, 2014.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- iv, 344p.; 22cm.

Từ khóa: Business forecasting., Organizational change., Management--Environmental aspects., Strategic planning., Sustainable development.

Mã xếp giá: 658.408 3 W783

48.The triple bottom line : How today's best-run companies are achieving economic, social, and environmental success--and how you can too / Andrew W.Savitz, Karl Weber.- San Francisco : Jossey-Bass, 2014.- viii, 335p. ; 24cm

Từ khóa: Industrial management Environmental aspects

Mã xếp giá: 658.408 S267

49.The moment of clarity: using the human sciences to solve your toughest business problems/ Christian Madsbjerg, Mikkel B. Rasmussen.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2014.- 214p.; 24cm.

Từ khóa: Management Psychological aspects., Social sciences and management.

Mã xếp giá: 658.834 M183

50.Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2014.- 897tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

51.The innovator's field guide : Market - tested methods and frameworks to help you meet your innovation challenges / Peter Skarzynski, David Crosswhite.- San Francisco, CA : Jossey-Bass, 2014.- vii, 277 p. ; 20 cm

Từ khóa: Technological innovations Management, New products, Creative ability in business

Mã xếp giá: 658.4063 S626

52.The innovator's method: bringing the lean startup into your organization/ Nathan Furr, Jeff Dyer.- Boston: Harvard Business Review Press, 2014.- ix, 268p.; 25cm.

Từ khóa: Organizational effectiveness., Management Technological innovations., Consumers' preferences.

Mã xếp giá: 658.4063 F989

53.Unselling : The new customer experience / Scott Stratten, Alison Kramer.- New Jersey : Wiley & Sons, 2014.- vi, 234p. ; 24cm

Từ khóa: Customer relations, Selling

Mã xếp giá: 658.8 S911

54. Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả=Creating teams with an edge/ Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu, Nguyễn Thị Thu Hà (Biên dịch); Nguyễn Văn Quì (Hiệu đính).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2014.- 191tr.; 24cm

Từ khóa: Làm việc theo nhóm, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 X149

Năm 2013

1. Advertising & sales promotion / Ken Kaser.- USA : Cengage Learning, 2013.- xix, 480p. ; 7cm.

Từ khóa: aSales promotion, Advertising

Mã xếp giá: 658.82 K19

2. Anticipate : Knowing what customers need before they do / Bill Thomas, Jeff Tobe.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2013.- v, 218p. ; 24cm

Từ khóa: Customer relations

Mã xếp giá: 658.8342 T454

3. A/B testing: The most powerful way to turn clicks into customers/ Dan Siroker, Pete Koomen, Cara Harshman.- Hoboken: Wiley, 2013.- vi, 202p.; 24cm

Từ khóa: Multimedia systems Social aspects, Application software Testing, Organizational effectiveness

Mã xếp giá: 658.834 S621

4. A guide to the project management Body of knowledge (PMBOK guide).- Newtown Square, Pennsylvania: \$Project Management Institute, Inc., 2013.- xxi, 274p.: 27 cm.

Từ khóa: Standards, Project management.

Mã xếp giá: 658.404 G946

5. Bài tập tài chính doanh nghiệp: Dành cho sinh viên ngành kinh tế/ Trần Thụy Ái Phương.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2013.- 60tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính, Tài chính doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.15 T772-P577

6. Building quality management systems : selecting the right methods and tools / Luis Rocha-Lona, Jose Arturo Garza-Reyes, Vikas Kumar.- Boca Raton : CRC Press, 2013.- 178p ; 25 cm

Từ khóa: Strategic planning, Total quality management, Industrial management

Mã xếp giá: 658.4013 R672

7. Business driven technology / Paige Baltzan.- Boston : McGraw-Hill/Irwin, 2013.- xxxix, 498, [69]p. ; 29cm

Từ khóa: Industrial management - Technological innovations.

Mã xếp giá: 658.4038 B197

8. Business gamification for dummies / Kris Duggan, Kate Shoup.- Hoboken, N.J. : John Wiley & Sons, Inc., 2013.- 284 p. ; 24 cm

Từ khóa: Consumer behavior Social aspects, Internet marketing Social aspects, Computer games Social aspects

Mã xếp giá: 658.872 D866

9.Business Intelligence Applied : Implementing an effective information and communications technology infrastructure / Michael S. Gendron.- Hoboken : JohnWiley& Sons, 2013.- xvii, 254p. ; 24cm

Từ khóa: Business intelligence

Mã xếp giá: 658.472 G325

10.Business research methods / William G. Zikmund, Barry J. Babin, Jon C. Carr, Mitch Griffin.- Australia : South-Western, 2013.- xxii, 686p.. ; 28cm

Từ khóa: Business Methodology, Business Research

Mã xếp giá: 658.0072 B979

11.Built-in social : Essential social marketing practices for every small business / Jeff Korhan.- Hoboken : Wiley, 2013.- viii, 216 p. ; 24 cm

Từ khóa: Social marketing, Purchasing power United States, Small business, Finance, personal United States

Mã xếp giá: 658.872 K84

12.Become the real deal : The proven path to influence and executive presence / Connie Dieken.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2013.- x, 226p. ; 23cm

Từ khóa: Executive ability

Mã xếp giá: 658.409 D559

13.Business strategy: Course book.- London: BPP Learning Media, 2013.- 311 p.; 30cm

Từ khóa: Business writing., Business strategy.

Mã xếp giá: 658.4012 B979

14.Chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ ngành Quản lí công nghiệp và Môi trường.- Cần Thơ:Đại học Cần Thơ, 2013.- 233tr.; 27cm

Từ khóa: Chương trình giáo dục đại học, Ngành Quản lý công nghiệp, Ngành quản lý công nghiệp và môi trường Chương trình đào tạo

Mã xếp giá: 658.0071 C559

15.Competitive intelligence for dummies / Jim Underwood.- Hoboken, N.J. : John Wiley, 2013.- xiv, 362tr. ; 24cm

Từ khóa: #4Business, Business intelligence

Mã xếp giá: 658.472 U561

16.Corporate performance management best practices : A case study approach to accelerating CPM results / Bob Paladino.- Hoboken, N.J. : Wiley, 2013.- xxvii, 303 p. ; 24 cm

Từ khóa: Management, Preparing to write, The writing process, Success in business, Creative ability in business, Management Case studies, Public speaking, Resources, Purchasing power United States, Organizational effectiveness Case

studies, Photography Lighting, Management information systems, Leadership, Creative ability, Nikon digital cameras, New products Decision making, Performance Management, Photography Digital techniques

Mã xếp giá: 658.4013 P153

17.Crowdstorm : The future of innovation, ideas, and problem solving / Shaun Abrahamson, Peter Ryder, Bastian Unterberg.- Hoboken, NJ : John Wiley & Sons, 2013.- ix, 230 p. ; 24 cm

Từ khóa: Preparing to write, The writing process, New products Decision making, Creative ability in business, Resources, Purchasing power United States, Photography Lighting, Nikon digital cameras, Business enterprises Technological innovations, Photography Digital techniques

Mã xếp giá: 658.4 A159

18.Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngành Quản trị kinh doanh.- Cần Thơ:Đại học Cần Thơ, 2013.- 320tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chương trình giáo dục đại học, Ngành Quản trị kinh doanh Chương trình đào tạo

Mã xếp giá: 658.0071 C559

19.Corporate finance / Stephen A. Ross, Randolph W. Westerfield, Jeffrey Jaffe.- New York, NY : McGraw-Hill/Irwin, 2013.- xxxvi, 1030p. ; 26 cm

Từ khóa: Corporations Finance, Finance

Mã xếp giá: 658.15 R823

20.Determination of value : Guidance on developing and supporting credible opinions / Francisco Rosillo.- Hoboken : Wiley, 2013.- xiii, 217p. ; 24cm

Từ khóa: Corporations Valuation

Mã xếp giá: 658.15 R819

21.Essentials of marketing research / William G.Zikmunds, Barry J. Babin.- Singapore : Cengage Learning Asia, 2013.- xxiv, 476p.; 28cm

Từ khóa: Marketing, Marketing research

Mã xếp giá: 658.8 Z68

22.Essentials of marketing/ Frances Brassington, Stephen Pettitt.- Harlow, England; New York: Pearson, 2013.- xvi, 608 p.: col. ill.; 27 cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 B823

23.Financial intelligence: A manager's guide to knowing what the numbers really mean/ Karen Berman, Joe Knight, John Case..- Boston : Harvard business review press, 2013.- xv, 284p. ; 24cm

Từ khóa: Financial statements, Corporations Finance, Cash management

Mã xếp giá: 658.1511 B516

24.Getting innovation right : How leaders leverage inflection points to drive success / Seth Kahan.- San Francisco : Wiley, [2013].- xviii, 246p. ; 25cm

Từ khóa: Diffusion of innovations

Mã xếp giá: 658.4063 K12

25. Giáo trình quản trị tác nghiệp/ Trương Trí Lực, Nguyễn Đình Trung.- H.: Đại học Kinh tế Quốc Dân, 2013.- 447tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị tác nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 T871-L931

26. Gift packaging design / Edited by Amone Hsieh, Kristy Wen Ho.- Hong Kong : Design media pub., 2013.- 278p.; 22cm

Từ khóa: Commercial art

Mã xếp giá: 658.564 G458

27. HBR's 10 must reads on teams.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2013.- v, 192 p.; 21 cm.

Từ khóa: Strategic planning, Teams in the workplace

Mã xếp giá: 658.4022 H431

28. HBR's 10 must reads on communication.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2013.- v, 190p.; 21cm.

Từ khóa: Interpersonal communication., Business communication., Communication in management.

Mã xếp giá: 658.45 H431

29. HBR's 10 must reads on strategic marketing.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2013.- v, 206 p.; 21cm.

Từ khóa: Strategic planning, Marketing Management

Mã xếp giá: 658.802 H431

30. HBR's 10 must reads on innovation.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2013.- v, 179p.; 21cm.

Từ khóa: New products., Creative thinking., Diffusion of innovations Management., Creative ability in business., Technological innovations Management.

Mã xếp giá: 658.4063 H431

31. HBR's 10 must reads on making smart decisions.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2013.- v, 183p.; 21cm.

Từ khóa: Decision making.

Mã xếp giá: 658.403 H431

32. International business: The challenge of global competition/ Don A. Ball, J. Michael Geringer, Jeanne M. McNett, Michael S. Minor.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2013.- xxxi, 536p.; 28cm

Từ khóa: International economic relations., International business enterprises Management, International business enterprises.

Mã xếp giá: 658.049 B187

33.I have a strategy (no you don't) : The illustrated guide to strategy / Howell J. Malham ; foreword by Jeff Leitner.- San Francisco : Jossey-Bass, 2013.- xvi, 215p. ; 19cm

Từ khóa: Strategic planning

Mã xếp giá: 658.4012 M249

34.Let's close a deal : Turn contacts into paying customers for your company, product, service or cause / Christine Clifford.- Hoboken : Wiley, 2013.- xvii, 189p. ; 24cm

Từ khóa: Customer relations

Mã xếp giá: 658.85 C637

35.Laddering : unlocking the potential of consumer behavior / Eric V. Holtzclaw.- Hoboken, New Jersey : John Wiley & Sons, Inc., 2013.- 208 p. ; 24 cm

Từ khóa: BUSINESS & ECONOMICS Consumer Behavior, Consumer behavior, Advertising Research

Mã xếp giá: 658.8342 H758

36.Management: communications and achieving results . Course book.- London: BPP Learning Media, 2013.- 372 p.; 30cm

Từ khóa: Business writing., Business communication.

Mã xếp giá: 658.45 M266

37.Marketing đương đại = Principles of contemporary marketing/ David L. Kurtz, Louis Boone.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2013.- 503tr.; 27cm

Từ khóa: Marketing đương đại, Quản trị tiếp thị, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 K96

38.Manufacturing technology : Metal cutting and machine tools - Volume 2 / 7P. N. Rao.- Boston, Mass : McGraw-Hill, 2013.- 521 p. ; 23 cm

Từ khóa: Manufacturing processes

Mã xếp giá: 658.5 R215

39.Marketing intelligent and planning. Course book.- London: BPP Learning Media, 2013.- 381 p.: ill; 27cm

Từ khóa: Marketing, Planning

Mã xếp giá: 658.8 M345

40.Management accounting for business/ Clin Drury.- United Kingdom: Cengage Learning EMEA, 2013.- xxiii, 498p.; 26cm

Từ khóa: Managerial accounting

Mã xếp giá: 658.1511 D796

41.Người giỏi không phải là người làm tất cả: If you want it done right, you don't have to do it yourself/ Donna M. Genett; Nguyễn Chương, Việt Hà (biên dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2013.- 113tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.402 G328

42.Newsjacking : the urgent genius of real-time advertising / Grant Hunter, Jon Burkhart.- London : Thames & Hudson, 2013.- 224p. ; 29cm

Từ khóa: Branding (Marketing), Marketing

Mã xếp giá: 658.827 H945

43.Organization Design : Engaging with Change / Naomi Stanford.- New York : Routledge, 2013.- x, 278 p. ; 23 cm

Từ khóa: Organizational change, Business planning, Personnel management

Mã xếp giá: 658.402 S785

44.Operations management: Processes and supply chains/ Lee J. Krajewski, Larry P. Ritzman, Manoj K. Malhotra.- Upper Saddle River, N.J.: Pearson, 2013.- 671p.; 29cm

Từ khóa: , Production management

Mã xếp giá: 658.5 K89

45.Principles of organizational behavior : Realities and challenges / James Campbell Quick, Debra L. Nelson.- Australia : South-Western, 2013.- xxxiv, 765p. ; 28cm

Từ khóa: Organizational behavior

Mã xếp giá: 658.3 Q64

46.Principles and practice of marketing / David Jobber, Fiona Ellis-Chadwick.- Maidenhead : McGraw-Hill Higher Education, 2013.- xxxv, 885p. ; 26 cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 J62

47.Principles of organizational behavior : Realities and challenges / James C. Quick, Debra L. Nelson.- USA : Cengage learning, 2013.- xxxiv, 765p. ; 26cm

Từ khóa: Organizational behavior

Mã xếp giá: 658.3 Q61

48.Phân tích và ra quyết định kinh doanh = Business decision making: Tài liệu hỗ trợ đào tạo theo chương trình Cao đẳng quốc gia Anh chuẩn BTEC/ BPP Learning media ; Trường đại học FPT dịch.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2013.- 475tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh doanh, Phân tích dữ liệu, Xử lý thông tin

Mã xếp giá: 658.403 P535

49.Playing to win: how strategy really works/ A.G. Lafley, Roger L. Martin.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, [2013].- 260p.; 25 cm.

Từ khóa: Organizational change, Procter & Gamble Company, Success in business, Strategic planning

Mã xếp giá: 658.4012 L164

50.Primal leadership : Unleashing the power of emotional intelligence / Daniel Goleman, Richard Boyatzis, Annie McKee..- Boston : Harvard business review press, 2013.- xxi, 303p. ; 21cm

Từ khóa: Emotional intelligence, Management Psychological aspects, Executive ability, Leadership Psychological aspects

Mã xếp giá: 658.4092019 G625

51. Professional services marketing : How the best firms build premier brands, thriving lead generation engines, and cultures of business development success / Mike Schultz, John Doerr, and Lee W. Frederiksen.- Hoboken : Wiley, 2013.- xv, 352p. ; 24cm

Từ khóa: Branding (Marketing)

Mã xếp giá: 658.8 S387

52. Phương thức Toyota = The Toyota way : 14 Những nguyên lý quản trị nổi tiếng của Toyota - Tập đoàn đã tạo ra dây chuyền sản xuất tinh gọn / Jeffrey K. Liker; Trường Khanh, Sỹ Huy, Hắc Hải (dịch).- H. : Lao động - Xã hội, 2013.- 591tr. ; 21cm.

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Toyota

Mã xếp giá: 658.5 L727

53. Quality management for organizational excellence: Introduction to total quality/ David L. Geertsch, Stanley . Davis.- Boston: Pearson Education, 2013.- xii, 456p.; 28cm

Từ khóa: Total quality management

Mã xếp giá: 658.4013 G599

54. Rough diamonds : The four traits of successful breakout firms in BRIC countries / Seung Ho Park, Nan Zhou, Gerardo R. Ungson.- San Francisco : Jossey-Bass, 2013.- xxii, 218p. ; 25cm

Từ khóa: Economic development Developing countries

Mã xếp giá: 658.406 P235

55. Reinventing the entrepreneur : Turning your dream business into a reality / MaryEllen Tribby.- Hoboken : Wiley, 2013.- xi, 272p. ; 24cm

Từ khóa: Marketing research

Mã xếp giá: 658.11 T822

56. Research project. Course book.- London: BPP Learning Media, 2013.- 306 p.: ill; 30cm

Từ khóa: Research project

Mã xếp giá: 658.404 R432

57. Strategies for narrowing the skills gap / American Society for Training and Development.- Alexandria, VA : American Society for Training & Development, 2013.- 16p. ; 28cm

Từ khóa: Organizational change, Occupational training, Human capital

Mã xếp giá: 658.314 S898

58. Startup life : Surviving and thriving in a relationship with an entrepreneur / Brad Feld, Amy Batchelor.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2013.- xvi, 203p. ; 24cm

Từ khóa: Businesspeople Psychology

Mã xếp giá: 658.11 F312

59. The stuff you can't bottle : Advertising for the global youth market / King Adz.- London : Thames & Hudson, 2013.- 352p. ; 26cm

Từ khóa: Figure drawing Technique, Action in art, Comic books Technique, Cartooning Technique

Mã xếp giá: 658.8340842 A245

60.The five practices of exemplary leadership / James M. Kouzes, Barry Z. Posner.- San Francisco, Calif. : Pfeiffer, 2013.- 20 p. ; 28 cm

Từ khóa: Leaders, Leadership, Inventory

Mã xếp giá: 658.4092 K882

61.The innovator's solution: creating and sustaining successful growth/ Clayton M. Christensen, Michael E. Raynor.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2013.- x, 301p.; 25cm.

Từ khóa: Creative ability in business., Industrial management., Success in business., Customer services.

Mã xếp giá: 658.4063 C554

62.Thương mại điện tử - cẩm nang. Tập 1/ Nguyễn Văn Hùng (ch.b.), Trương Anh Luân, Nguyễn Mạnh Hùng....- H.: Kinh tế, 2013.- 590 tr.: minh họa; 21 cm

Từ khóa: Thương mại điện tử

Mã xếp giá: 658.8 N573-H936

63.Transforming business : Big data, mobility, and globalization / Allison Cerra, Kevin Easterwood, Jerry Power.- Indianapolis : John Wiley, 2013.- xx, 236p. ; 23cm

Từ khóa: Business Technological innovations

Mã xếp giá: 658.05 C417

Năm 2012

1.108 kỹ năng của nhà lãnh đạo bẩm sinh = 108 the skills of nature born leaders/ Warren Blank; Nguyễn Phương Thúy, Nguyễn Phương Dung, Đào Văn Anh (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 396tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Nhà quản lý, Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4092 B642

2.288 diệu kế giúp giám đốc đưa công ty lên tầm lớn mạnh/ Nguyễn Đức Thuận, Vương Phúc Thân.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2012.- 371tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý doanh nghiệp, Quản lý, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4 N573-T532

3.90 ngày đầu tiên làm sếp: Những chiến lược then chốt mang lại thành công cho nhà lãnh đạo ở mọi cấp độ/ Michael Watkins; Ngô Phương Hạnh, Đặng Khánh Chi (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 331tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý, Quản lý điều hành, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4 W335

4.Bán hàng thông minh qua điện thoại và internet/ Josiane Chriqui Feigon; Phạm Minh Tâm (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 402tr.; 21cm

Từ khóa: Bán hàng qua điện thoại, Bán hàng qua Internet, Tiếp thị, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.872 F297

5. Beating the global odds : Successful decision-making in a confused and troubled world / Paul A. Laudicina.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2012.- xiv, 206p. ; 24cm

Từ khóa: Change (Psychology)

Mã xếp giá: 658.403 L371

6. Building a small business that Warren Buffett would love / Adam Brownlee.- Hoboken, : John Wiley & Sons, 2012.- xi, 194p. ; 24cm

Từ khóa: Investments

Mã xếp giá: 658.022 B885

7. Corporation 2020 : Transforming business for tomorrow's world / Pavan Sukhdev.- Washington : Island Press, 2012.- xvi, 275p. ; 24cm.

Từ khóa: Corporations Environmental aspects

Mã xếp giá: 658.408 S948

8. Cẩm nang điều hành doanh nghiệp vừa và nhỏ = Handbook of small and medium enterprises operation/ Diệp Anh.- H.: Kinh tế Quốc dân, 2012.- 355tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý doanh nghiệp, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4 D562-A596

9. Double your income with network marketing : Create financial security in just minutes a day ... without quitting your job / Ty Tribble.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2012.- xi, 179 p. ; 22 cm

Từ khóa: Preparing to write, The writing process, Resources, Direct marketing, Purchasing power United States, Multilevel marketing

Mã xếp giá: 658.872 T822

10. Dẫn dắt sự thay đổi/ John P. Kotter; Vũ Thái Hà, Lê Bảo Luân, Bùi Thu Hà (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 270tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý điều hành, Cải tiến quản lý

Mã xếp giá: 658.406 K87

11. E-commerce: Business, technology, society/ Kenneth C. Laudon, Carol Guercio Traver.- Boston: Pearson, 2012.- 909p.; 27cm

Từ khóa: Information technology, Electronic commerce, Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 L372

12. Engineering economy/ William G. Sullivan.- New York.: Prentice Hall, 2012.- 638p.; 24cm

Từ khóa: Engineering economy

Mã xếp giá: 658.15 S949

13. Go mobile : Location-based marketing, apps, mobile optimized ad campaigns, 2D codes and other mobile strategies to grow your business / Jeanne Hopkins, Jamie Turner.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2012.- xx, 234p : Minh họa ; 24cm

Từ khóa: Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 H793

14. Giáo trình quản trị marketing: Dành cho các trường Đại học, Cao đẳng khối kinh tế/ Phạm Thị Huyền, Trương Đình Chiến.- H.: Giáo dục, 2012.- 251tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 P534-H987

15. Giáo trình quản trị chất lượng/ Nguyễn Đình Phan, Đặng Ngọc Sự.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2012.- 438tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị chất lượng, Quản lý chất lượng, Sản phẩm Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-P535

16. Giáo trình Marketing căn bản: Dành cho sinh viên khối kinh tế các trường kỹ thuật/ Nguyễn Tiến Dũng.- H.: Giáo dục, 2012.- 251tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing Giáo trình, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.83 N573-D916

17. Giáo trình marketing căn bản/ Đinh Tiên Minh, Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Trung, Đào Hoài Nam.- Tp.HCM: Lao Động, 2012.- 282tr.; 24cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.83 G434

18. Giáo trình quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức/ Nguyễn Ngọc Quân, Nguyễn Tấn Thịnh.- H.: Giáo Dục, 2012.- 363tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N573-Q141

19. HBR guide to project management.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2012.- x, 171p.; 21cm.

Từ khóa: Project management.

Mã xếp giá: 658.404 H431

20. Heart, smarts, guts, and luck : what it takes to be an entrepreneur and build a great business / Anthony K. Tjan, Richard J. Harrington, Tsun-Yan Hsieh.- Boston : Harvard Business Review Press, 2012.- 236 p. ; 24 cm

Từ khóa: New business enterprises, Entrepreneurship, Success in business

Mã xếp giá: 658.11 T625

21. HBR guide to persuasive presentations/ Nancy Duarte.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2012.- xvii, 229p.; 23cm.

Từ khóa: Business presentations, Persuasion (Psychology)

Mã xếp giá: 658.452 D812

22. HBR to finance basics for managers.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2012.- ix, 174p.; 23cm.

Từ khóa: Financial statements, Business enterprises Finance

Mã xếp giá: 658.15 H431

23. Kỹ năng bán hàng/ William T. Brooks; Trần Hương (dịch), Duy Hiếu (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 276tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 B873

24.Kỹ năng giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh/ Thái Trí Dũng.- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 307tr.; 21cm

Từ khóa: Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng đàm phán, Kinh doanh Kỹ năng thương lượng

Mã xếp giá: 658.45 T364-D916

25.Kế toán quản trị với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh/ Nguyễn Văn Hải, Nguyễn Duy Lạc.- H.: Giáo dục, 2012.- 171tr.; 24cm

Từ khóa: Doanh nghiệp sản xuất, Kế toán quản trị

Mã xếp giá: 658.15 N573-H149

26.Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh/ Trịnh Quốc Trung (ch.b.), Lê Thẩm Dương, Phan Ngọc Minh,...- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 389tr.; 24cm

Từ khóa: Truyền thông, Kỹ năng giao tiếp, Kinh doanh Kỹ năng quản lý

Mã xếp giá: 658.45 T833-T871

27.Life cycle assessment handbook: a guide for environmentally sustainable products/ edited by Mary Ann Curran.- Hoboken, N.J: Wiley/Scrivener, 2012.- xx, 611 p.: ill; 26 cm.

Từ khóa: Product life cycle Handbooks, manuals, etc., Product life cycle Environmental aspects Handbooks, manuals, etc., Sustainable design Handbooks, manuals, etc..

Mã xếp giá: 658.5 L722

28.Leadng change/ John P. Kotter.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, [2012].- xii, 194p.; 24 cm.

Từ khóa: Industrial organization, Organizational change., Leadership

Mã xếp giá: 658.406 K87

29.Managing small business: An entrepreneurial emphasis/ J. William Petty, Leslie E. Palich, Francis Hoy, Justin G. Longenecker.- United States: South-Western Cengage Learning, 2012.- xxiii,817p.; 28cm

Từ khóa: Management

Mã xếp giá: 658.022 M266

30.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Trung, Đào Hoài Nam.- Tp.Hồ Chí Minh.: Lao Động, 2012.- 282tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Marketing

Mã xếp giá: 658.83 M345

31.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Trung, Đinh Tiên Minh,...- H.: Lao động, 2012.- 242tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Marketing

Mã xếp giá: 658.83 M345

32.Management information systems: Managing the digital firm/ Kenneth C. Laudon, Jane P. Laudon.- Boston: Prentice Hall, 2012.- 630p.; 29cm

Từ khóa: Management information systems, Information management

Mã xếp giá: 658.4038 L372

33.Maximizing return on investment using ERP applications / Arthur J. Worster, Thomas R. Weirich, Frank J. C. Andera.- Hoboken, N.J. : Wiley, 2012.- xxviii, 211 p. ; 24 cm

Từ khóa: Management, Business planning, Preparing to write, The writing process, Success in business, Creative ability in business, Public speaking, Resources, Purchasing power United States, Photography Lighting, Management information systems, Leadership, Creative ability, Nikon digital cameras, New products Decision making, Photography Digital techniques

Mã xếp giá: 658.4038011 W958

34.Marketing: Concepts and strategies/ Sally Dibb, Lyndon Simkin, William M. Pride, O. C. Ferrell.- United Kingdom: Cengage Learning EMEA, 2012.- xviii, 815p.; 26cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 M345

35.Những đòn tâm lý trong bán hàng/ Brian Tracy; Huyền Trang (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 303tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.85 T761

36.Nhượng quyền thương mại và cấp li-xăng: Hai phương thức tăng trưởng hiệu quả bất chấp những biến động của nền kinh tế/ Andrew J. Sherman; Hữu Quang (dịch), Lê Tường Vân (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 348tr.; 21cm

Từ khóa: Nhượng quyền thương hiệu kinh doanh, Nhượng quyền thương mại, Kinh doanh Nhượng quyền thương hiệu

Mã xếp giá: 658.8708 S553

37.Product design and development / Karl T. Ulrich, Steven D. Eppinger.- New York. : McGraw-Hill Education, 2012.- xvi, 415p. ; 24 cm

Từ khóa: Product design Cost effectiveness, Production Case Studies

Mã xếp giá: 658.5752 U45

38.Phong cách bán hàng Zig Ziglar/ Zig Ziglar; Thanh Huyền, Nguyễn Trang (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 371tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.85 Z68

39.Quản lý nhân sự/ Đình Phúc, Khánh Linh.- H.: Tài Chính, 2012.- 471tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 Đ584-P577

40.Quản trị chiến lược trong toàn cầu hóa kinh tế/ Đào Duy Huân.- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 380tr.; 20cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 Đ211-H874

41.Quản trị Marketing định hướng giá trị/ Lê Thế Giới, Nguyễn Xuân Lãn, Võ Quang Trí,...- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 496tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Marketing, Quản trị Marketing

Mã xếp giá: 658.8 Q123

42.Quản trị rủi ro tài chính/ Nguyễn Minh Kiều.- H.: Tài chính, 2012.- 492tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị rủi ro, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.155 N573-K47

43.Quản lý dự án bằng sơ đồ mạng/ Lê Văn Kiểm, Ngô Quang Tường.- H.: Xây Dựng, 2012.- 168tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị học Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 L433 - K47

44.Social media metrics for dummies / Leslie Poston.- Hoboken : John Wiley, 2012.- xx, 306p. ; 23cm

Từ khóa: Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 P858

45.Social media marketing for dummies / Shiv Singh, Stephanie Diamond.- Hoboken : John Wiley, 2012.- xviii, 390p. ; 25cm

Từ khóa: Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 S617

46.Small business marketing for dummies / Barbara Findlay Schenck.- Hoboken : John Wiley, 2012.- xviii, 364p. ; 24cm + CD

Từ khóa: Advertising media planning

Mã xếp giá: 658.8 S324

47.The encyclopedia of human resource management / William J.Rothwell ; Jed Lindholm, Karen K. Yarrish, Aileen G. Zaballero (Editors).- San Francisco, CA : Pfeiffer, 2012.- 357 p. ; 24 cm

Từ khóa: Personnel management, Personnel management Encyclopedias

Mã xếp giá: 658.3003 R848

48.Thương hiệu với nhà quản lý / Nguyễn Quốc Thịnh, Nguyễn Thành Trung.- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 471tr ; 24cm

Từ khóa: Quản lý thương hiệu, Quản trị kinh doanh, Thương hiệu

Mã xếp giá: 658.83 N573-T443

49.Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2012.- 423tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

50.The book of business awesome : How engaging your customers and employees can make your business thrive / Scott Stratten.- Hoboken : John Wiley & Sonc, 2012.- ix, 123, 127p. ; 24cm

Từ khóa: Customer relations

Mã xếp giá: 658.812 S911

51.Trí tuệ xúc cảm: Ứng dụng trong công việc/ Daniel Goleman; Phương Thúy, Minh Phương, Phương Linh (dịch),....- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 383tr.; 21cm

Từ khóa: Khả năng quản lý, Trí tuệ xúc cảm, Quản lý Tâm lý học, Phát triển bản thân

Mã xếp giá: 658.409 G625

52.Tỷ phú bán giày: Câu chuyện về Zappos.com, công ty được Amaazon mua lại với giá 1 tỷ đô la/ Tony Hsieh; Hoàng Thị Minh Hiếu (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 315tr.; 21cm

Từ khóa: , Quản lý điều hành, Thành công trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.409 H873

53.The procurement and supply manager's desk reference / Fred Sollish, John Semanik.- Hoboken, N.J. : John Wiley & Sons, 2012.- xiii, 386p. ; 26cm

Từ khóa: Materials management Handbooks, Purchasing Handbooks, Industrial procurement Handbooks

Mã xếp giá: 658.72 S688

54.The good fail : Entrepreneurial lessons from the rise and fall of Microworkz / Richard Keith Latman.- New Jersey : John Wiley & Sons, 2012.- xix, 153p. ; 24cm

Từ khóa: Business failures

Mã xếp giá: 658.421 L357

55.The heart of change: \$Breal-life stories of how people change their organizations/ John P. Kotter, Dan S. Cohen.- Boston, Massachussts: Harvard Business Review Press, [2012].- xiii, 188p., 24 cm.

Từ khóa: Organizational change, Network performance (Telecommunication), Computer networks Security measures

Mã xếp giá: 658.406 K87

56.The designful company = Sáng tạo/ Marty Neumeier; Hải Yến, Quốc Đạt (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 193tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Cải tiến quản lý, Kinh doanh Sáng tạo, Hoạch định chính sách, Khả năng sáng tạo

Mã xếp giá: 658.4063 N493

57.The non nonprofit : For-profit thinking for nonprofit success / Steve Rothschild; foreword by Bill George.- aSan Francisco, CA : Jossey-Bass, 2012.- xiii, 238p. ; 23 cm

Từ khóa: Nonprofit organizations Management, Nonprofit organizations

Mã xếp giá: 658.048 R847

58.Tài chính Quốc Tế = International corporate finance / Jeff Madura.- Singapore : Cengage Learning, 2012.- 901 p. ; 24 cm

Từ khóa: International finance

Mã xếp giá: 658.1599 M183

59.The brand gap = Khoảng cách : Đưa ý tưởng thiết kế thương hiệu tiệm cận chiến lược kinh doanh/ Marty Neumeier; Chính Phong d..- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 201tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý thương hiệu, Brands, Trademarks, Thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 N493

60.The complete project manager: Integrating people, organizational, and technical skills/ Randall Englund, Alfonso Bucero.- Tyson's Corner, VA: Management Concepts Press, 2012.- xxiii, 284p.; 26cm

Từ khóa: Project management

Mã xếp giá: 658.404 E588

61.Thương hiệu lớn, rắc rối lớn/ Jack Trout; Trần Thu Thủy (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 339tr.; 21cm

Từ khóa: Thành công, Thương hiệu, Kinh doanh Cạnh tranh, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.827 T861

62.Thuyết trình : Đùng thuyết trình giỏi, hãy thuyết trình xuất chúng = Brilliant presentation : What the best presenters know, do and say/ Richard Hall; Nguyễn Thị Yến (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 203tr.; 21cm

Từ khóa: Thuyết trình, Kỹ năng thuyết trình, Truyền thông

Mã xếp giá: 658.452 H174

63.Total Quality Management (TQM): Stress and Human Performance/ Enugala Manohar.- New Delhi: New Century Publications, 2012.- xiii, 191p.; 23cm

Từ khóa: Job stress, Stress management, Total quality management

Mã xếp giá: 658.4013 M285

64.Uncommon service : How to win by putting customers at the core of your business / Frances Frei, Anne Morriss.- Boston : Harvard business review press, 2012.- x, 247p. ; 24cm

Từ khóa: Service industries Management, Customer relations, Customer services

Mã xếp giá: 658.812 F862

65.Đi tìm giá trị cộng hưởng: Toàn cảnh & các thương vụ M&A tiêu biểu: VietNam M&A review 2011-2012/ Vũ Anh Dũng, Đặng Xuân Minh.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2012.- 322tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý doanh nghiệp Các thương vụ M&A tiêu biểu Việt Nam

Mã xếp giá: 658.4 V986-D916

66.Để đạt tới đỉnh cao/ Jeffrey J. Fox; Hoài Thu, Minh Hạnh (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 226tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 F791

67.Đào chiều : Chiến lược số một của những thương hiệu hàng đầu = Zag : the #1 strategy of high-performance brands/ Marty Neumeier; Phúc Chánh, Quốc Đạt (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2012.- 181tr.; 21cm

Từ khóa: Business names, Thương hiệu, Thương hiệu Kế hoạch

Mã xếp giá: 658.827 N493

Năm 2011

1.7 lessons for leading in crisis = 7 bài học lãnh đạo trong khủng hoảng/ Bill Georg; Công Minh, Nhã Thư (Biên dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2011.- 192tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Quản lý nhân sự, Thương mại, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4056 G347

2.Bí mật phía sau điện toán đám mây = Behind the cloud/ Marc Benioff, Carlye Adler; Thái Thanh Lâm (dịch).- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2011.- 358tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý việc phân phối, Quản lý bán hàng, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 B467

3.Bí mật chưa tiết lộ của vị giám đốc một phút/ Ken Blanchard, Margret McBride; Giang Thị Thủy, An Bình dịch.- TP. Hồ Chí Minh: Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2011.- 164tr.; 21cm

Từ khóa: Bí quyết thành công, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 B639

4.Bí quyết thuyết trình của Steve Jobs : Làm thế nào để trở nên tuyệt vời khác thường trước bất kỳ đối tượng nào? = The presentation secrets of Steve Jobs : How to be insanely great in front of any audience/ Carmine Gallo; Nguyễn Thọ Nhân (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2011.- 327tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh doanh Kỹ năng thuyết trình, Thuyết trình trong kinh doanh, Kỹ thuật thuyết trình

Mã xếp giá: 658.452 G172

5.Chiến lược và sách lược kinh doanh/ Bùi Văn Đông.- H.: Lao động, 2011.- 347tr.; 21cm

Từ khóa: Chiến lược kinh doanh, Sách lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 B932-Đ682

6.Chiến lược kinh doanh : Cách sử dụng binh pháp trong kinh doanh/ Michaelson ; Nhân Văn (biên dịch).- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2011.- 256tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh doanh Chiến lược, Chiến lược kinh doanh, Thành công trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 M621

7.Compensation / George T. Milkovich, Jerry M. Newman, Barry Gerhart.- New York : McGraw-Hill/Irwin, 2011.- xviii, 689p. ; 24cm

Từ khóa: Compensation management

Mã xếp giá: 658.32 M644

8.Developing a business case: expert solutions to everyday challenges.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2011.- xii, 102p.; 18cm.

Từ khóa: Decision making., Business presentations.

Mã xếp giá: 658.403 D489

9.EBusiness & eCommerce : Quản trị theo chuỗi giá trị số/ Andreas Meier, Henrik Stormer; Lục Thị Thu Hằng, Phạm Thị Thanh Hồng, Phạm Thị Bích Ngọc (dịch),...- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2011.- 293tr.; 24cm

Từ khóa: Thương mại điện tử, Bán hàng trực tuyến, Kinh doanh điện tử, Marketing trực tuyến

Mã xếp giá: 658.872 M511

10.Essential operations management/ Alex Hill, Terry Hill.- New York: Palgrave Macmillan, 2011.- xxii, 458p.; 27cm

Từ khóa: Production management, Industrial management

Mã xếp giá: 658.5 H645

11.Essentials of strategic management: The quest for competitive advantage/ John E. Gamble, Arthur A. Thompson.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2011.- xxxi, 557p.; 26cm

Từ khóa: Business planning, Strategic planning, Strategic planning Case studies, Competition

Mã xếp giá: 658.4012 G191

12.Entrepreneurship: A small business approach/ Charles E. Bamford, Garry D. Bruton.- New York: McGraw-Hill, 2011.- xix, 347p.; 28cm

Từ khóa: New business enterprises, Small business, Success in business

Mã xếp giá: 658.11 B199

13.Executive's guide to project management : Organizational processes and practices for supporting complex projects / Robert K. Wysocki.- Hoboken, : John Wiley & Sons, 2011.- xv, 223p. ; 24cm

Từ khóa: Executives

Mã xếp giá: 658.404 W994

14.Giáo trình quản trị chiến lược/ Ngô Kim Thanh.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2011.- 473tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 N569-T367

15.Giáo trình quản lý chất lượng / Ngô Phúc Hạnh.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2011.- 319tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý chất lượng Giáo trình, Kiểm định chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N569-H239

16.Generational selling tactics that work : Quick and dirty secrets for selling to any age group / Cam Marston..- New Jersey : Wiley & Sons, 2011.- xiii, 241p. ; 24cm

Từ khóa: Sales management, Business, Selling

Mã xếp giá: 658.81 M374

17.Giao tiếp hiệu quả trong kinh doanh/ Peter E. Friedes, David H. Maister; Khánh Vân (Biên dịch).- Đà Nẵng.: Nxb.Đà Nẵng, 2011.- 254tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Truyền thông Nghệ thuật quản lý

Mã xếp giá: 658.45 F899

18.Giáo trình marketing căn bản: Dành cho sinh viên các trường đại học - cao đẳng khối kinh tế/ Trần Minh Đạo.- H.: Giáo dục Việt Nam, 2011.- 299tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 T772-Đ211

19.HBR's 10 must reads on leadership.- Boston, Mass. : Harvard Business Review Press, 2011.- v, 217 p. ; 24 cm

Từ khóa: Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 H431

20.HBR's 10 must reads on leadership.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2011.- v, 217 p.; 24cm.

Từ khóa: Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 H431

21.Human resource management demystified/ Robert G. DelCampo.- New York: McGraw-Hill, 2011.- xv, 224p.; 23cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Personnel management

Mã xếp giá: 658.3 D345

22.HBR's 10 must reads on change management..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2011.- v, 210 p.; 21cm.

Từ khóa: Organizational change., Leadership.

Mã xếp giá: 658.406 H431

23.Higher ambition : How great leaders create economic and social value / Michael Beer ... [et al.].- Boston, Mass : Harvard Business Review Press, 2011.- 247p. ; 24cm

Từ khóa: Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 H638

24.HBR's 10 must reads on managing people.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review, 2011.- v, 224p.; 21cm.

Từ khóa: Management, Knowledge management Motivation

Mã xếp giá: 658.3 H431

25.HBR's 10 must reads on leadership.- Boston, Mass. : Harvard Business Review Press, 2011.- v, 217 p. ; 24 cm

Từ khóa: Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 H431

26.Harvard business review on greening your business profitably.- Boston : Harvard Business Review Press, 2011.- 251p. ; 21cm.

Từ khóa: Business enterprises Environmental aspects

Mã xếp giá: 658.4083 H339

27.HBR's 10 must reads on strategy.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Review Press, 2011.- 266p.; 21cm.

Từ khóa: Strategic planning.

Mã xếp giá: 658.4012 H431

28.Harvard business review on aligning technology with strategy.- Boston, Mass : Harvard Business Review Press, 2011.- 204p. ; 21cm

Từ khóa: Information technology Management

Mã xếp giá: 658.514 H339

29.Introduction to marketing / Carl McDaniel, Charles W. Lamb, Joseph F. Hair.- Australia : South-Western/Cengage Learning, 2011.- xxv, 777p. ; 28 cm

Từ khóa: Design

Mã xếp giá: 658.8 M134

30.Information systems/ Paige Baltzan, Amy Phillips.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2011.- xii, 369p.; 25cm

Từ khóa: Business Computer programs, Information technology Management, Electronic commerce

Mã xếp giá: 658.4038011 B218

31.Jeffrey Gitomer's little book of leadership : The 12.5 strengths of responsible, reliable, remarkable leaders that create results, rewards, and resilience.- Hoboken : Wiley, 2011.- 222p. ; 20cm

Từ khóa: Executive ability

Mã xếp giá: 658.4092 G536

32.Jeffrey Gitomer's little book of leadership : The 12.5 strengths of responsible, reliable, remarkable leaders that create results, rewards, and resilience.- Hoboken : Wiley, 2011.- 222p. ; 20cm

Từ khóa: Management, Executive ability, Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 G536

33.Marketing/ Roger A. Kerin, Steven W. Hartley, William Rudelius.- New York: McGraw-Hill, 2011.- liii, 746p.; 29cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 K39

34.Managing information technology projects/ Kathy Schwalbe.- Boston: Course Technology, 2011.- xxv, 490p.; 24cm

Từ khóa: Information technology Management, Project management

Mã xếp giá: 658.404 S291

35.Manufacturing planning and control for supply chain management/ F. Robert Jacobs ... [et al.].- Boston: McGraw-Hill/Irwin, 2011.- xvi, 480p.; 24cm

Từ khóa: Production control, Production planning

Mã xếp giá: 658.5 M294

36.Management strategy: Achieving sustained competitive advantage/ Alfred A. Marcus.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2011.- xxi, 231p.; 24cm

Từ khóa: Management, Strategic planning, Competition

Mã xếp giá: 658.4012 M322

37.Marketing/ Dhruv Grewal, Michael Levy.- Boston: McGraw-Hill Irwin, 2011.- x, 422p.; 28cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 G841

38.Marketing for decision makers / Siva Muthaly, Charles W. Lamb, Joseph F. Hair, ...- South Melbourne : Cengage Learning Australia, 2011.- xxix, 401p. ; 28cm

Từ khóa: Marketing, Marketing Studyand teaching (Higher) Australia Victoria.

Mã xếp giá: 658.8 M345

39.Marketing strategy: A decision-focused approach/ Orville C. Walker, John W. Mullins.- New York: McGraw-Hill, 2011.- xv, 352p.; 26cm

Từ khóa: Marketing Management

Mã xếp giá: 658.802 W151

40.Nghiên cứu thị trường / Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- H.: Lao Động, 2011.- 259tr. ; 24cm.

Từ khóa: Thị trường Nghiên cứu, Nghiên cứu trị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-T449

41.Những khoảnh khắc xuất thần/ Nancy K. Napier; Phương Oanh, Minh Hiếu (dịch).- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2011.- 350tr.; 21cm

Từ khóa: Sáng tạo, Quản lý nhân sự, Khả năng sáng tạo

Mã xếp giá: 658.314 N196

42.Những kẻ dẫn đầu: Tám chiến lược để doanh nghiệp nhỏ vượt lên dẫn đầu/ Donna Fenn; Phương Hà, Hà Trang (dịch).- H.: Tri thức, 2011.- 332tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.022 F334

43.Overload! : How too much information is hazardous to your organization / Jonathan B. Spira.- Hoboken : John Wiley & Sons, 2011.- xx, 260p. ; 24cm

Từ khóa: Business communication Management

Mã xếp giá: 658.4038 S759

44.Operations management: Contemporary concepts and cases/ Roger G. Schroeder, Susan Meyer Goldstein, M. Johnny Rungtusanatham.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2011.- xviii, 558p.; 26cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Production management

Mã xếp giá: 658.5 S381

45.Principles of corporate finance, concise edition/ Richard A. Brealey, Stewart C. Myers, Franklin Allen.- Boston: McGraw-Hill, 2011.- 524p.; 26cm

Từ khóa: Corporate finance, Kế toán quản trị

Mã xếp giá: 658.15 B828

46.Phát triển kỹ năng lãnh đạo/ John C. Maxwell; Đinh Việt Hòa, Nguyễn Thị Kim Oanh (dịch); Lê Huy Hiếu (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 279tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Nhà quản lý, Quản lý điều hành, Kỹ năng lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 M465

47.Power genes : Understanding your power persona-and how to wield it at work / Maggie Craddock.- Boston, Massachusetts : Harvard Business Review Press, 2011.- 216p. ; 24cm.

Từ khóa: Control (Psychology)

Mã xếp giá: 658.4094 C884

48.Quản trị chuỗi cung ứng hoàn hảo / Peter Bolstorff, Robert Rosenbaum; Ngọc Lý, Thúy Ngọc (dịch), Ban Biên tập Tạp chí Quản trị Chuỗi cung ứng Việt Nam (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 359tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nghiệp Quản lý

Mã xếp giá: 658.7 B693

49.Quản trị nguồn nhân lực = Human Resource Management / Trần Kim Dung.- Tp.HCM: Thống Kê, 2011.- 487tr.; 24cm..

Từ khóa: Personal Management, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 T772-D916

50.Quản trị chuỗi cung ứng hoàn hảo/ Peter Bolstorff, Robert Rosenbaum; Ngọc Lý, Thúy Ngọc (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 359tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị chuỗi cung ứng, Quản lý vật liệu

Mã xếp giá: 658.7 B693

51.Quản trị sản xuất / Nguyễn Thanh Liêm, Nguyễn Quốc Tuấn, Nguyễn Hữu Hiễn.- H.: Tài chính, 2011.- 328tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 N573-L719

52.Successful marketing strategies for nonprofit organizations : Winning in the age of the elusive donor / Barry Mcleish.- Hoboken, N.J. : Wiley, 2011.- xxxii, 256 p. ; 24 cm

Từ khóa: Currency question, Photography Lighting, New products Decision making, Money supply, Preparing to write, Success in business, Public speaking, Business, Mobile computing Computer programs, Leadership, Photography Digital techniques, Folklore, Resources, Purchasing power United States, Nikon digital cameras, Management, The writing process, Nonprofit organizations Marketing, Customer

services, Success, Decision making, Thought and thinking, Interpersonal relations, Paper money

Mã xếp giá: 658.802 M478

53.Security risk management : Building an information security risk management program from the ground up / Evan Wheeler, Kenneth Swick.- Waltham, MA. : Syngress, 2011.- xxi, 340p. ; 24 cm

Từ khóa: aBusiness & Economics Insurance Risk Assessment & Management, Risk management

Mã xếp giá: 658.155 W562

54.Tối đa hoá năng lực nhân viên : Các chiến lược phát triển nhân tài nhanh chóng và hiệu quả/ William J. Rothwell; Vũ Cẩm Thanh (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 319tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý nguồn nhân lực, Quản lý nhân sự, Đào tạo nhân tài

Mã xếp giá: 658.3124 R848

55.TWI case studies: Standard work, continuous improvement, and teamwork/ Donald A. Dinero.- New York: Productivity Press, 2011.- xxvii, 108p.; 26cm

Từ khóa: Organizational effectiveness, Teams in the workplace, Industrial efficiency, Employees Training of, Industrial management

Mã xếp giá: 658.3124 D583

56.Tổ chức : Hành vi, cơ cấu, qui trình = Organizations : Behavior, structure, processes/ James L. Gibson; Phan Quốc Bảo (dịch), Lý Minh Chiêu (hiệu đính).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2011.- 783tr.; 27cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.4 B582

57.Tinh thần doanh nhân khởi nghiệp và sự đổi mới/ Peter F. Drucker; Trịnh Quốc Anh (dịch).- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2011.- 419tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý điều hành, Quản trị

Mã xếp giá: 658.4 D794

58.The future of value : How sustainability creates value through competitive differentiation / Eric Lowitt ; William Sarni (Foreword).- San Francisco : Jossey-Bass, 2011.- xx, 248 p. ; 24 cm

Từ khóa: Management Environmental aspects, Currency question, Photography Lighting, Strategic planning Environmental aspects, New products Decision making, Money supply, Preparing to write, Value, Success in business, Public speaking, Mobile computing Computer programs, Leadership, Photography Digital techniques, Folklore, Resources, Purchasing power United States, Nikon digital cameras, Management, The writing process, Nonprofit organizations Marketing, Customer services, Success, Decision making, Thought and thinking, Interpersonal relations, Paper money

Mã xếp giá: 658.408 L918

59.Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2011.- 897tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

60.Wikibrands: Reinventing your company in a customer-driven marketplace/ Sean Moffitt, Mike Dover.- New York: McGraw-Hill, 2011.- xv, 318p.; 24cm

Từ khóa: Branding (Marketing), Wikis (Computer science), Product management

Mã xếp giá: 658.827 M724

61.Xây dựng nhóm hiệu quả : 50 hoạt động đơn giản và thiết thực để đạt kết quả nhanh chóng/ Brian Cole Miller; Hải Ninh (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2011.- 259tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý điều hành, Làm việc nhóm Kỹ năng quản lý

Mã xếp giá: 658.4022 M647

62.Ưu thế về bán hàng: Cách có được khách hàng, giữ khách hàng và bán nhiều sản phẩm/ Dale Carnegie; Nhân Văn biên dịch.- Đà Nẵng: Nxb Đà Nẵng, 2011.- 440tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Nghệ thuật kinh doanh, Kỹ năng bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 C289

63.Ưu thế về bán hàng: Cách có được khách hàng, giữ khách hàng và bán nhiều sản phẩm/ Dale Carnegie; Nhân Văn (Biên dịch).- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2011.- 440tr.; 21cm

Từ khóa: Nghệ thuật bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 C289

Năm 2010

1.22 nguyên tắc quản lý nhân viên/ Hà Linh.- H.: Thời đại, 2010.-

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Quản lý nhân viên

Mã xếp giá: 658.3 H111-L755

2.22 năng lực nhà lãnh đạo cần chuẩn bị/ Hà Linh.- Tp.HCM: Thời đại, 2010.- 367tr.; 21cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.4 H111-L755

3.Chiến lược kiến trúc doanh nghiệp/ Jeanne W. Ross, Peter Weill, David C. Robertson; Phạm Tâm (dịch).- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2010.- 298tr.; 21cm

Từ khóa: Hoạch định chiến lược, Quản lý thông tin

Mã xếp giá: 658.4038 R823

4.Các chiến lược để tuyển dụng thành công: Địa điểm, thời điểm và cách thức để luôn tìm được người thích hợp/ Nguyễn Hoàng Tuấn.- H.: Thời Đại, 2010.- 250tr; 21cm.

Từ khóa: Chiến lược tuyển dụng, Tuyển dụng nhân sự

Mã xếp giá: 658.31 N573-T883

5. Cost management: A strategic emphasis/ Edward Blocher, Kung H. Chen, Thomas W. Lin.- Boston: McGraw-Hill, 2010.- xxv, 961p.; 28cm

Từ khóa: Managerial accounting, Cost accounting, Kế toán quản trị

Mã xếp giá: 658.1552 B651

6. Chiến lược và chính sách kinh doanh/ Nguyễn Thị Liên Diệp, Phạm Văn Nam.- H.: Lao động - Xã hội, 2010.- 488tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 N573-D562

7. Chiến thắng trong kinh doanh dịch vụ: Bài học từ những người dẫn đầu ngành dịch vụ/ Waldemar Schmidt, Gordon Adler, Els Van Weering, người dịch: Nguyễn Ngọc Nhã Thư.- Tp.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2010.- 385tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý điều hành, Quản trị dịch vụ

Mã xếp giá: 658.401 S349

8. Dự báo chiến lược trong kinh doanh : Một phương pháp tiếp cận cấu trúc luận để định hình tương lai công việc kinh doanh = Strategic business forecasting : A structured approach to shaping the future of your business/ Simon Ramo, Ronald Sugar; Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 193tr.; 23cm

Từ khóa: Dự báo kinh doanh, Quản lý thông tin, Kế hoạch kinh doanh

Mã xếp giá: 658.40355 R175

9. Dùng người bằng trí tuệ/ Nguyễn An (Biên soạn).- H.: Thanh niên, 2010.- 471tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Quản lý nguồn nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 N573-A531

10. Essentials of managerial accounting / Kurt Heisinger.- Mason, Ohio : South-Western Cengage Learning, 2010.- xx, 684p. ; 28cm

Từ khóa: Managerial accounting, Managerial accounting Problems

Mã xếp giá: 658.1511 H473

11. Essentials of marketing: A marketing strategy planning approach/ William D. Perreault, Joseph P. Cannon, E. Jerome McCarthy.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2010.- xxxix, 691p.; 28cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 P455

12. Financial intelligence for it professionals: What you really need to know about the numbers/ Karen Berman, Joe Knight, John case.- Boston, Massachusetts: Harvard Business Press, 2010.- xiv, 296p.; 24cm

Từ khóa: Information technology Finance, Information technology Management.

Mã xếp giá: 658.15 B516

13. Fostering creativity: Expert solutions to everyday challenges.- Boston, Mass.: Harvard Business Press, 2010.- xii, 80p.; 18cm

Từ khóa: Creative thinking, Problem solving, Creative ability in business

Mã xếp giá: 658.314 F819

14. Giáo trình Marketing căn bản/ Nguyễn Thượng Thái.- H.: Thông tin và Truyền thông, 2010.- 559tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing Giáo trình, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.83 N573-T364

15. Giáo trình quản trị chiến lược/ Nguyễn Ngọc Sơn.- H: Giáo Dục Việt Nam, 2010.- 183tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 N573-S698

16. Giáo trình tài chính doanh nghiệp - Tập 2/ Phan Thị Cúc, Nguyễn Trung Trực, Đặng Thị Trường Giang.- H.: Tài chính, 2010.- 319tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 P535-C963

17. Giáo trình cơ sở quản lý tài chính: Dành cho các trường đại học, cao đẳng khối kinh tế/ Nghiêm Sĩ Thương.- H.: Giáo dục, 2010.- 332tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N576-T535

18. Giáo trình quản lý dự án công nghệ thông tin / Ngô Trung Việt.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2010.- 196tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý dự án Ứng dụng tin học

Mã xếp giá: 658.404 N569-V666

19. Giáo trình tài chính doanh nghiệp - Tập 1/ Phan Thị Cúc, Nguyễn Trung Trực, Đoàn Văn Huy,...- H.: Tài chính, 2010.- 339tr.; 24cm

Từ khóa: Doanh nghiệp, Tài chính doanh nghiệp, Doanh nghiệp Quản trị tài chính, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 G434

20. Human relations in organizations: Application and skill building/ Robert N. Lussier.- Boston: McGraw-Hill/Irwin, 2010.- xxi, 642p.; 28cm

Từ khóa: Organizational behavior, Interpersonal relations

Mã xếp giá: 658.3 L972

21. Hệ thống sản xuất/ Nguyễn Thị Thu Hằng, Đường Võ Hùng.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2010.- 203tr.; 24cm.

Từ khóa: , Quản lý Tổ chức sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 N573-H239

22. Kỹ năng và quản trị bán hàng / Lê Đăng Lãng.- Tp.HCM: Thống Kê, 2010.- 287tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 L433-L269

23. Leadership in Asia: Challenges, opportunities, and strategies from top global leaders/ Edited by Dave Ulrich.- New York: McGraw-Hill, 2010.- xvi, 272p.; 22cm

Từ khóa: Leadership Asia, Political leadership Asia

Mã xếp giá: 658.4092095 L469

24. Marketing/ Dhruv Grewal, Michael Levy.- Boston: McGraw-Hill Irwin, 2010.- xxxv, 683p.; 29cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 G841

25. Marketing management: A strategic decision-making approach/ John W. Mullins, Orville C. Walker.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2010.- xxi, 551p.; 26cm

Từ khóa: Marketing, Marketing Management

Mã xếp giá: 658.8 M959

26. Multinational business finance/ David K. Eiteman, Arthur I. Stonehill.- New York: Pearson, 2010.- 629p.; 27cm

Từ khóa: International business enterprises Finance

Mã xếp giá: 658.1 E366

27. Managing across cultures = Quản lý xuyên văn hóa : Bầy chìa khóa để kinh doanh trên quan điểm toàn cầu/ Charlene M. Solomon, Michael S. Schell; Nguyễn Thọ Nhân (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 316tr.; 23cm

Từ khóa: Văn hóa doanh nghiệp Xuyên văn hóa, Văn hóa doanh nghiệp, Doanh nghiệp kinh doanh Quản lý, Văn hóa trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.409 S689

28. Managing human resources: Productivity, quality of work life, profits/ Wayne F. Cascio.- Boston: McGraw-Hill/Irwin, 2010.- xxxi, 719p.; 26cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Personnel management

Mã xếp giá: 658.3 C336

29. Marketing research : Methodological foundations / Dawn Iacobucci ; Gilbert A. Churchill.- Mason, Ohio : South-Western, 2010.- xx, 624p.; 26cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.83 G448

30. Managerial accounting/ Ray H. Garrison, Eric W. Noreen, Peter C. Brewer.- Boston: McGraw-Hill/Irwin, 2010.- 804p.; 27cm

Từ khóa: Managerial accounting

Mã xếp giá: 658.1511 G243

31. Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Đinh Tiên Minh, Nguyễn Công Dũng,....- Hà Nội: Lao động, 2010.- 242tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 M345

32. Nghiên cứu tiếp thị/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Lao động, 2010.- 518tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiên cứu tiếp thị, Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 N573-D916

33.Nghiên cứu thị trường / Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- H.: Lao Động, 2010.- 322tr. ; 24cm.

Từ khóa: Thị trường Nghiên cứu, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-T449

34.Nghệ thuật quản lý - Phương pháp làm việc hiệu quả: Tại sao thực thi là cần thiết, các khối thiết tạo của sự thực thi, ba tiến trình cốt lõi của sự thực thi/ Larry Bossidy, Ram Charan; Hà Thiện Thuyền (biên dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 295tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Nghệ thuật quản lý, Phương pháp làm việc, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4 B745

35.Nghệ thuật quản trị bán hàng: Chiến lược và chiến thuật phát triển kinh doanh hiện đại. Các thủ thuật tuyển dụng đào tạo và huấn luyện. Phương pháp tự động hóa lực lượng/ Robert, J. Calvin; Người dịch: Phan Thắng.- Tp.HCM: Đà Nẵng, 2010.- 342tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 R639

36.Những bài học lãnh đạo từ các thực tập sinh nhà trắng = Leadership lessons of the white house fellows : Bí quyết truyền cảm hứng cho người khác để trở nên ưu tú và thành công trong mọi tổ chức/ Charles P. Garcia; Nguyễn Ngọc Oanh Vũ (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 318tr.; 23cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4092 G216

37.Nghệ thuật bán hàng/ Phan Quang Định, Nguyễn Văn Phúc; biên dịch theo J. Girard.- Đồng Nai.: Nxb.Đồng Nai, 2010.- 280tr.; 21cm

Từ khóa: Nghệ thuật bán hàng, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.81 P535-Đ584

38.Những kỹ năng bán hàng thành công trong thương trường: Phương pháp hiệu quả giúp rút ngắn chu kỳ bán hàng. Tăng gấp đôi tỉ lệ kết thúc thương vụ thành công. Cải thiện thu nhập một cách đáng kể/ Nguyễn Ngọc Nhã thư, Trịnh Toàn.- H.: Thời Đại, 2010.- 350tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý tiếp thị, Nghệ thuật bán hàng, Nghiệp vụ bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 N573-T532

39.Nghiên cứu khoa học trong quản trị kinh doanh/ Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- H: Thống kê, 2010.- 389tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.401 N573-T449

40.Phương pháp tiếp cận thị trường một cách hiệu quả/ Nguyễn Thị Hà Phương.- H.: Thời đại, 2010.- 361tr.; 21cm

Từ khóa: Quảng cáo, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-P577

41.Purchasing and supply chain management/ W. C. Benton.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2010.- xxii, 549p.; 26cm

Từ khóa: Business logistics

Mã xếp giá: 658.7 B478

42.Quản lý chất lượng: Bài tập/ Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Nguyễn Thị Ngọc Diệp....- H.: Thống kê, 2010.- 136tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 Q123

43.Quản trị nguồn nhân lực ngành xây dựng= Human Resource Management for Construction Industry/ Đinh Tuấn Hải.- H.: Khoa học & Kỹ thuật, 2010.- 279tr.; 24cm

Từ khóa: Personal Management, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 Đ584-H149

44.Quản trị chiến lược trong toàn cầu hóa kinh tế/ Đào Duy Huân.- H.: Thống kê, 2010.- 394tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 Đ211-H874

45.Quản trị chiến lược trong toàn cầu hóa kinh tế/ Đào Duy Huân.- H.: Thống kê, 2010.- 394tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 Đ211-H874

46.Quản trị dự án: Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư. Lý thuyết và bài tập/ Vũ Công Tuấn.- H.: Thống kê, 2010.- 589tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị dự án

Mã xếp giá: 658.404 V986-T883

47.Quản lý dự án/ Cao Hào Thi cb.; Nguyễn Thuý Quỳnh Loan.- Tp.Hồ Chí Minh; Đại học Quốc gia, 2010.- 162tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 C235-T422

48.Quản lý chất lượng / Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Nguyễn Thị Ngọc Diệp,....- H.: Thống kê, 2010.- 441tr.; 24cm

Từ khóa: Quality management, Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.4013 Q123

49.Quản trị marketing/ Lê Thế Giới, Nguyễn Xuân Lân.- Hà Nội: Giáo dục Việt Nam, 2010.- 336tr.; 27cm..

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 L433-G495

50.Quản lý vật tư tồn kho/ Nguyễn Như Phong.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2010.- 133tr.; 24cm

Từ khóa: , Quản lý vật tư

Mã xếp giá: 658.787 N573-P574

51.Quản lý quan hệ khách hàng = Customer relationship management/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông vận tải, 2010.- 239tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý quan hệ khách hàng

Mã xếp giá: 658.812 N573-D916

52.Quản lý nhân lực của doanh nghiệp/ Đỗ Văn Phúc.- H.: Bách Khoa Hà Nội, 2010.- 491tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị nhân lực, Quản lý nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 Đ631-P577

53.Quản lý chất lượng : Bài tập / Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Nguyễn Ngọc Diệp,...- H.: Thống kê, 2010.- 136tr.; 24cm

Từ khóa: Quality management, Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.4013 Q123

54.Quản trị chất lượng = Quality management/ Nguyễn Kim Định.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2010.- 397tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-Đ584

55.Quản trị nhân sự= Human resource management:Dành cho các doanh nghiệp và các tổ chức tại Việt Nam, dành cho các doanh nghiệp muốn hội nhập toàn cầu/ Nguyễn Hữu Thân.- H.: Lao động - Xã hội, 2010.- 502tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 N573-T367

56.Quản trị dự án đầu tư/ Nguyễn Xuân Thủy, Trần Việt Hoa, Nguyễn Việt Ánh.- H.: Lao động Xã hội, 2010.- 291tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý đầu tư

Mã xếp giá: 658.404 N573-T547

57.Quản trị xúc tiến thương mại trong xây dựng và phát triển thương hiệu: Sách chuyên khảo/ An Thị Thanh Bình, Lục Thị Thu Hường.- H.: Lao động - Xã hội, 2010.- 439tr.; 24cm

Từ khóa: Thương hiệu, Xây dựng thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 A531-N576

58.Strategic management: Text and cases/ Gregory G. Dess, G. T. Lumpkin, Alan B. Eisner.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2010.- xxxii, 501, [377]p.; 27cm

Từ khóa: Strategic planning

Mã xếp giá: 658.4012 D471

59.Strting an online business / Greg Holden.- Hoboken, N.J. : Wiley, 2010.- 440 p. ; 24 cm

Từ khóa: New business enterprises, New business enterprises Computer networks, Electronic commerce

Mã xếp giá: 658.054678 H726

60.The anti-corruption handbook : How to protect your business in the global marketplace / William P. Olsen.- Hoboken : John Wiley, 2010.- xix, 172p. ; 24cm

Từ khóa: Business enterprises Corrupt practices United States Prevention

Mã xếp giá: 658.47 O52

61.The trend forecaster's handbook / Martin Raymond.- London : Laurence King , 2010.- 216p. ; 29cm

Từ khóa: Consumer Attitudes

Mã xếp giá: 658.8342 R268

62.Tìm ra phương pháp tiếp thị riêng: Khai thác ưu thế bản thân. Thoát khỏi những quan niệm tiêu thụ truyền thống. Sáng tạo phương cách bán hàng của riêng mình. Trở thành ông vua thật sự trong lĩnh vực tiêu thụ/ Trường Thịnh.- Tp.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2010.- 214tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Phương pháp tiếp thị hiệu quả, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 T871-T443

63.Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Thống kê, 2010.- 897tr.; 24cm

Từ khóa: SPL, Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

64.Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Thống kê, 2010.- 340tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

65.Tài chính dành cho nhà quản lý = Finance for non-financial managers/ Gene Siciliano; Hương Giang (dịch), Duy Hiếu (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2010.- 317tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Tài chính

Mã xếp giá: 658.15 S566

66.Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Thống kê, 2010.- 453tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

67.Thiết kế và quản lý truyền thông Marketing/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Lao động, 2010.- 286tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý truyền thông Marketing, Marketing

Mã xếp giá: 658.802 N573-D916

68.Tổ chức hệ thống thông tin quản trị doanh nghiệp/ Hồ Tiến Dũng.- H.: Lao động, 2010.- 252tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Hệ thống thông tin quản trị

Mã xếp giá: 658.4 H678-D916

69.Tiếp thị & quảng bá sản phẩm = Marketing, advertising, and publicity/ Barry Callen; Nguyễn Ngọc Oanh Vũ (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2010.- 246tr.; 23cm

Từ khóa: Quảng bá sản phẩm, Marketing, Tiếp thị sản phẩm, Advertising

Mã xếp giá: 658.8 C157

70.Túi khôn: Những mẹo mực trên thương trường/ Bo Burlingham, Norm Brodsky; Nguyễn Hồng Hải (dịch).- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2010.- 431tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Doanh nghiệp Quản lý, Kinh doanh, Thành công trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.11 B961

71.Thương hiệu kết nối khách hàng/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Lao động, 2010.- 278tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiên cứu người tiêu thụ, Phân tích thị trường, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-D916

72.Xây dựng mô hình quản lý công việc: Hướng dẫn cách quản lý công việc của kiến trúc sư/ Nguyễn Ngọc Nhã Thư, Nguyễn Hoàn Tuấn.- H.: Lao động, 2010.- 284tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Thiết kế mô hình quản lý

Mã xếp giá: 658.4 N573-T532

73.Đặt cược vào nhân viên, tiền vào trong tay bạn/ Jack Stack, Bo Burlingham; Phương Lan (dịch).- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2010.- 442tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh doanh, Quản lý nhân viên, Quản trị kinh doanh, Quản lý nhân sự, Thành công trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.314 S775

74.Đảm bảo chất lượng/ Phạm Ngọc Tuấn, Nguyễn Như Mai.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2010.- 400tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản lý Kiểm tra chất lượng - Phân tích sản phẩm

Mã xếp giá: 658.56 P534-T883

Năm 2009

1.11 sai lầm mà giám đốc thường mất phải/ Dư Thế Duy ; Xuân Lộc, Mai Hoa dịch.- H.: Thanh niên, 2009.- 388tr.; 19cm

Từ khóa: Giám đốc điều hành, Quản lý điều hành, Người quản lý, Giám đốc

Mã xếp giá: 658.422 D812-D988

2.69 điều cấm kỵ trong quan hệ giao tiếp với khách hàng/Trí Việt.- H.: Nxb.Hà Nội, 2009.- 397tr.; 21cm

Từ khóa: Kỹ năng giao tiếp khách hàng, Marketing Kỹ năng giao tiếp, Giao tiếp khách hàng

Mã xếp giá: 658.802 T819-V666

3.:Basic typography 01 : Virtual typography / Matthias Hillner.- Switzerland : AVA publishing , 2009.- 183p. ; 23cm

Từ khóa: Computer fonts

Mã xếp giá: 658.2254 H654

4.Brilliant negotiations = Kỹ năng đàm phán/ Nic Peeling; Khoa Nam dịch.- H.: Công an nhân dân, 2009.- 222tr.; 20cm

Từ khóa: Kỹ năng đàm phán, Đàm phán trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4052 P374

5.Boardroom realities: Building leaders across your board/ Jay A. Conger (editor).- San Francisco, CA: Jossey-Bass, 2009.- xxiv, 520p.; 24cm

Từ khóa: Chief executive officers, Directors of corporations

Mã xếp giá: 658.4 B662

6.Bài tập quản trị sản xuất và tác nghiệp/ Chủ biên : Trần Đức Lộc.- H.: Tài chính, 2009.- 342tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị tác nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 T772-L811

7.Basics product design 01 : Idea searching / David Bramston.- Lausanne : AVA, 2009.- 175p. ; 23 cm

Từ khóa: Industrial design, Industrial design Methodology, Industrial design Case studies

Mã xếp giá: 658.5752 B815

8.Basic product design 01 ideal searching / David Bramston.- Lausanne : AVA , 2009.- 175p. ; 23cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.5752 B815

9.Business cases for master of business administration in Vietnam : Developing business cases in MBA course of Vietnam - Teaching notes/ Kee Young Kim, Osamu Nariai, Gilbert Yip Wei Tan, Raj Komaran.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 141tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Đào tạo cao học Việt Nam, Quản trị kinh doanh Giảng dạy, Business Education, Quản trị kinh doanh Chương trình đào tạo, Master of business administration, Business education, Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.0071 B979

10.Business cases for master of business administration in Vietnam : Developing business cases in MBA course of Vietnam/ Kee Young Kim, Osamu Nariai, Gilbert Yip Wei Tan, Raj Komaran.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 494tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Đào tạo cao học Việt Nam, Quản trị kinh doanh Giảng dạy, Business Education, Quản trị kinh doanh Chương trình đào tạo, Master of business administration, Business education, Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.0071 B979

11.Chiến lược quản trị dòng tiền mặt tạo lợi nhuận/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Tài chính, 2009.- 481tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị dòng tiền mặt, Tiền mặt

Mã xếp giá: 658.15 N573-D916

12.Công nghệ chăm sóc khách hàng: 100 giải pháp ứng xử dịch vụ khách hàng.- H.: Lao động - Xã hội, 2009.- 401tr.; 21cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.812 C749

13.Chiến lược và chiến thuật thiết kế và định giá sản phẩm và dịch vụ cạnh tranh/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Tài chính, 2009.- 278tr.; 21cm

Từ khóa: Chiến lược định giá, Sản phẩm và dịch vụ Thiết kế giá

Mã xếp giá: 658.816 N573-D916

14.Chiến lược marketing tổng thể toàn cầu/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 214tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing toàn cầu, Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-D916

15.Các tình huống trong giảng dạy cao học quản trị kinh doanh tại Việt Nam : Phát triển các tình huống kinh doanh giảng dạy MBA tại Việt Nam/ Kee Young Kim, Osamu Nariai, Gilbert Yip Wei Tan, Raj Komaran.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 147tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị kinh doanh Đào tạo cao học Việt Nam, Quản trị kinh doanh Giảng dạy, Quản trị kinh doanh Chương trình đào tạo

Mã xếp giá: 658.0071 C118

16.Chinh phục các đợt sóng văn hóa : Những bí quyết kinh doanh trong môi trường văn hóa đa dạng/ Fons Trompenaars, Charles Hampden-Turner; Long Hoàng (dịch), Bùi Đức Mạnh (hiệu đính).- H.: Tri thức, 2009.- 414tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Văn hóa doanh nghiệp, Quản lý Nghiên cứu văn hóa

Mã xếp giá: 658.4 T851

17.Các tình huống trong giảng dạy cao học quản trị kinh doanh tại Việt Nam : Phát triển các tình huống kinh doanh giảng dạy MBA tại Việt Nam/ Kee Young Kim, Osamu Nariai, Gilbert Yip Wei Tan, Raj Komaran.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 501tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị kinh doanh Đào tạo cao học Việt Nam, Quản trị kinh doanh Giảng dạy, Quản trị kinh doanh Chương trình đào tạo

Mã xếp giá: 658.0071 C118

18. Chiến lược và chiến thuật quảng bá marketing du lịch/ Nguyễn Văn Dung.-
Tp.HCM.: Giao thông vận tải, 2009.- 230tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Chiến lược marketing, Chiến lược quảng bá du lịch

Mã xếp giá: 658.8 N573-D916

19. Cạnh tranh tốc độ cao/ Lê Quang Lâm.- H.: Lao động, 2009.- 385tr.; 21cm

Từ khóa: , Chiến lược kinh doanh, Bí quyết thành công

Mã xếp giá: 658.4 L433-L213

20. Chiến lược và kế hoạch của giám đốc mới/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông
Vận tải, 2009.- 244tr.; 21cm

Từ khóa: Giám đốc Hoạch định kế hoạch, Giám đốc điều hành, Giám đốc

Mã xếp giá: 658.422 N573-D916

21. Giáo trình Marketing căn bản/ Nguyễn Thượng Thái.- H.: Thông tin và Truyền
thông, 2009.- 559tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing Giáo trình, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.83 N573-T364

22. Giáo trình quản trị tài chính doanh nghiệp/ Chủ biên: Phạm Quang Trung.- H.:
Đại học kinh tế quốc dân, 2009.- 311tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 P534-T871

23. Giáo trình tài chính doanh nghiệp - Tập 2/ Phan Thị Cúc, Nguyễn Trung Trực, Từ
Thị Hoàng Lan, Đỗ Hà Vinh.- H.: Tài chính, 2009.- 299tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 P535-C963

24. Giáo trình thiết lập và thẩm định dự án đầu tư: Lý thuyết và bài tập/ Nguyễn Quốc
Ấn, Phạm Thị Hà, Phan Thị Thu Hương, Nguyễn Quang Thu.- H.: Thống kê, 2009.-
246tr.; 24cm

Từ khóa: Thiết lập dự án đầu tư, Quản trị dự án, Thẩm định đầu tư, Thiết lập dự án

Mã xếp giá: 658.404 G434

25. Giáo trình quản trị dự án đầu tư/ Phạm Xuân Giang.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia
Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 240tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý đầu tư

Mã xếp giá: 658.404 P534-G433

26. Giáo trình Marketing căn bản/ Trần Minh Đạo.- H.: Kinh tế quốc dân, 2009.-
407tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing Giáo trình, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.83 T772-Đ211

27. How management teams can have a good fight/ Kathleen M. Eisenhardt, Jean L.
Kahwajy, and L.J. Bourgeois III.- Boston, Mass.: Harvard Business Press, 2009.- v, 55p.;
17cm

Từ khóa: Interpersonal conflict, Teams in the workplace,
ManagementvPsychological aspects

Mã xếp giá: 658.4022 E363

28.Hệ thống bài tập và bài giải tài chính doanh nghiệp/ Bùi Hữu Phước (ch.b.), Lê Thị Lanh, Lại Tiến Dĩnh, Phan Thị Nhi Hiếu.- H.: Tài chính, 2009.- 242tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15076 B932-P577

29.Immunity to change: how to overcome it and unlock potential in yourself and your organization/ Robert Kegan, Lisa Laskow Lahey..- Boston, Massachusetts: Harvard Business Press, 2009.- xvii, 340p.; 24cm.

Từ khóa: Change (Psychology), Organizational behavior., Organizational change.

Mã xếp giá: 658.406 K26

30.Catching shopping design online / Melody Tan.- Singapore : Page One, 2009.- 203p. ; 32cm

Từ khóa: Web sites Design, Teleshopping, Internet marketing

Mã xếp giá: 658.872 T161

31.Kiểm soát chất lượng bằng phương pháp thống kê/ Nguyễn Như Phong.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 165tr.; 24cm

Từ khóa: Kiểm soát chất lượng, Statistical quality control, Kiểm soát chất lượng Thống kê

Mã xếp giá: 658.562 N573-P574

32.Khởi nghiệp kế hoạch kinh doanh/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 394tr.; 24cm

Từ khóa: Kế hoạch kinh doanh, Kinh doanh, Khai trương doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.1 N573-D916

33.Kế toán quản trị/ Huỳnh Lợi.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 451tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Kế toán quản trị, Kế toán

Mã xếp giá: 658.15 H987-L834

34.Kỹ năng nghiệp vụ khách hàng/ Nguyễn Đức Lân, Phạm Thị Thoa (Biên soạn).- H.: Lao động - xã hội, 2009.- 419tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý khách hàng, Liên hệ khách hàng Quản lý, Khách hàng Quản trị marketing, Quan hệ khách hàng, Quản trị quang hệ khách hàng

Mã xếp giá: 658.81 N573-L243

35.Kế toán dành cho giám đốc/ Phan Đức Dũng.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 490tr.; 24cm

Từ khóa: Kế toán doanh nghiệp, Kế toán quản trị

Mã xếp giá: 658.151 P535-D916

36.KAIZEN TEIAN 1: Thiết lập hệ thống cải tiến liên tục thông qua thực hiện đề xuất của người lao động/ Trần Quỳnh Hương (dịch); Trần Mạnh Cung (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2009.- 230tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Quản trị nguồn nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 K13

37.KAIZEN TEIAN 2: Hướng dẫn Triển khai Hệ Thống Cải tiến Liên tục thông qua Thực hiện Đề xuất của Người lao động/ Bùi Phương Lam (dịch), Trần Mạnh Cung(hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2009.- 239tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Quản trị nguồn nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 K13

38.Lãnh đạo doanh nghiệp trong thời kỳ kinh tế bất ổn = Leadership in the era of economic uncertainty : Áp dụng những quy tắc mới trong thời kỳ khó khăn để hoàn thành mục tiêu/ Ram Charan; Hoàng Sơn, Thanh Ly (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 163tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 C469

39.Marketing/ Roger A. Kerin, Steven W. Hartley, William Rudelius.- New York: McGraw-Hill, 2009.- xlvii, 742p.; 29cm

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 K39

40.Marketing quốc tế = International Marketing/ Nguyễn Đông Phong, Quách Thị Bửu Châu, Tô Bình Minh,...- H.: Lao động, 2009.- 272tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 M345

41.Marketing hiện đại/ Minh Đức, Diệp Anh.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2009.- 338tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị hiện đại

Mã xếp giá: 658.83 M664-Đ822

42.Managing diversity: Expert solutions to everyday challenges.- Boston, Mass.: Harvard Business Press, 2009.- x, 105p.; 18cm

Từ khóa: Diversity in the workplace

Mã xếp giá: 658.3008 M311

43.Marketing du lịch/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông vận tải, 2009.- 346tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị, Marketing du lịch

Mã xếp giá: 658.8 N573-D916

44.Marketing công nghiệp = Business to business/ Hồ Thanh Lan.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 294tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing công nghiệp, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 H678-L243

45.Marketing ngân hàng/ Trịnh Quốc Trung, Nguyễn Văn Sáu, Trần Hoàng Mai.- H.: Thống kê, 2009.- 718tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing ngân hàng, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 T833-T871

46.Marketing công nghiệp = Business to business/ Hồ Thanh Lan.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 294tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing công nghiệp, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 H678-L243

47.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Đinh Thiên Minh, Nguyễn Công Dũng....- Tp.Hồ Chí Minh.: Lao Động, 2009.- 247tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Marketing

Mã xếp giá: 658.83 M345

48.Nghiên cứu marketing/ Nguyễn Minh Tuấn, Bùi Văn Quang.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 185tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiên cứu marketing, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-T883

49.Nghiệp vụ bán hàng/ Nguyễn Minh Tuấn, Võ Thị Thúy Hoa.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 255tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý tiếp thị, Nghệ thuật bán hàng, Nghiệp vụ bán hàng, Bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 N573-T883

50.New venture creation: Entrepreneurship for the 21st century/ Jeffry A. Timmons and Stephen Spinelli.- New York: McGraw-Hill/Irwin, 2009.- xxxi, 666p.; 28cm

Từ khóa: New business enterprises Handbooks, manuals, Entrepreneurship Handbooks, manuals

Mã xếp giá: 658.1141 T584

51.Phân tích quản trị tài chính/Nguyễn Tấn Bình.- H: Thống kê, 2009.- 472tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.152 N573-B613

52.Phát triển kinh doanh tiêu thụ nhờ thương hiệu/ Viên Nghiên Cứu và Đào Tạo Về Quản Lý.- H.: Lao động - Xã hội, 2009.- 318tr.; 21cm

Từ khóa: Thương hiệu hàng hóa Marketing, Thương hiệu hàng hóa Tiếp thị, Chiến lược quảng bá thương hiệu, Xây dựng thương hiệu

Mã xếp giá: 658.8 P536

53.Phương pháp sử dụng nguồn nhân lực/ Trần Minh Nhật; Nhân Văn (Biên dịch).- H.: Thời đại, 2009.- 224tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Phỏng vấn tuyển dụng, Nguồn nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 T772-N576

54.Quản trị quan hệ khách hàng = Customer relationship management - CRM/ Trương Đình Chiến.- H.: Phụ nữ, 2009.- 236tr.; 21cm

Từ khóa: Quan hệ khách hàng Quản trị, Quản lý khách hàng, Liên hệ khách hàng
Quản lý, Khách hàng Quản trị, Quản trị quang hệ khách hàng

Mã xếp giá: 658.812 T871-C533

55.Quản lý chất lượng/ Nguyễn Như Phong.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 153tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-P574

56.Quản trị thương hiệu/ Patricia F. Nicolino; Nguyễn Minh Khôi (dịch), Phương Hà (hiệu đính).- H.: Lao động - Xã hội, 2009.- 430tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị thương hiệu, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.827 N644

57.Quản trị tài chính / Eugene F. Brigham, Joel F. Houston.- Singapore : Cengage Learning, 2009.- 983 p. ; 24 cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Quản trị tài sản

Mã xếp giá: 658.15 B855

58.Quản trị kinh doanh sản xuất và tác nghiệp/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Tài chính, 2009.- 542tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị sản xuất, Quản trị tác nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 N573-D916

59.Quản trị marketing/ Lê Thế Giới, Nguyễn Xuân Lân.- Hà Nội: Giáo dục Việt Nam, 2009.- 336tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 L433-G495

60.Quản trị hoạt động thị trường tiêu dùng/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Tài chính, 2009.- 240tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Thị trường tiêu dùng Quản lý, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-D916

61.Quản trị dự án đầu tư/ Nguyễn Xuân Thủy, Trần Việt Hoa, Nguyễn Việt Ánh.- H: Thống kê, 2009.- 291tr; 21cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý đầu tư

Mã xếp giá: 658.404 N573-T547

62.Quản trị rủi ro xí nghiệp trong nền kinh tế toàn cầu nguyên tắc và thực hành = Enterprise risk management in a global economy principles and practice/ Dương Hữu Hạnh.- h.: Tài chính, 2009.- 713tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị rủi ro

Mã xếp giá: 658.155 D928-H239

63.Quản trị dự án đầu tư/ Nguyễn Xuân Thủy, Trần Việt Hoa, Nguyễn Việt Ánh.- H: Thống kê, 2009.- 291tr; 21cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý đầu tư

Mã xếp giá: 658.404 N573-T547

64.Quản trị tài chính/ Nguyễn Thanh Liêm, Nguyễn Thị Mỹ Hương.- H.: Thống kê, 2009.- 590tr.; 27cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-L719

65.Quản trị marketing/ John A. Queclch, Katherine Jocz, Gail McGovern; dịch : Hương Giang,...- H.: Tri thức, 2009.- 147tr.; 20cm

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 Q123

66.Quản lý dự án: Giải pháp chuyên nghiệp cho những thách thức thường nhật/ Phạm Thị Minh Đức (dịch), Vũ Long (hiệu đính).- H.: Tri thức, 2009.- 167tr.; 18cm

Từ khóa: Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 Q123

67.Quản trị rủi ro tài chính/ Nguyễn Minh Kiều.- H.: Thống kê, 2009.- 492tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị rủi ro, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

68.Quản trị tài chính doanh nghiệp/ Vũ Duy Hào, Lưu Thị Hương.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 266tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 V986-H252

69.Quản trị điều hành/ Hồ Tiến Dũng.- H.: Lao động - Xã hội, 2009.- 513tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị sản xuất và điều hành, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.5 H678-D916

70.Quản trị tài chính quốc tế/ Ngô Thị Ngọc Huyền, Nguyễn Thị Hồng Thu.- H.: Thống kê, 2009.- 576tr.; 21cm

Từ khóa: Tài chính quốc tế Quản trị, Quản trị tài chính quốc tế

Mã xếp giá: 658.1599 N569-H987

71.Quản trị đầu tư nhà hàng khách sạn/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 238tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị đầu tư nhà hàng, Quản trị đầu tư, Nhà hàng Quản trị đầu tư

Mã xếp giá: 658.15 N573-D916

72.Quản trị tài chính doanh nghiệp/ Vũ Duy Hào, Đàm Văn Huệ.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 334tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 V986-H252

73.Quản trị dự án/ Nguyễn Thanh Liêm, Đoàn Thị Liên Hương, Nguyễn Văn Long.- H.: Tài chính, 2009.- 359tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị dự án

Mã xếp giá: 658.404 N573-L719

74.Quản trị nguồn nhân lực = Human Resource Management / Trần Kim Dung.-
Tp.HCM: Thống Kê, 2009.- 458tr.; 24cm..

Từ khóa: Personal Management, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 T772-D916

75.Quản trị nguồn nhân lực = Human Resource Management / Trần Kim Dung.-
Tp.HCM: Thống Kê, 2009.- 458tr.; 24cm..

Từ khóa: Personal Management, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 T772-D916

76.Statistical quality control: a modern introduction/ Douglas C. Montgomery.- New
Delhi: Wiley India, 2009.- xiv, 734p.: ill.; 26 cm.

Từ khóa: Quality control Statistical methods Textbooks., Process control Statistical
methods Textbooks.

Mã xếp giá: 658.562 M787

77.Surviving change: A manager's guide : Essential strategies for managing in a
downturn.- Boston, Mass.: Harvard Business School Press, 2009.- vi, 133p.; 24 cm

Từ khóa: Leadership, Executive ability, Crisis management

Mã xếp giá: 658.409 S963

78.Sức mạnh của sự đổi mới quản lý = The power of management innovation : 24 bí
quyết nhằm duy trì và tăng tốc phát triển doanh nghiệp cùng lợi nhuận/ Armand V.
Feigenbaum, Donald S. Feigenbaum; Hoàng Sơn, Thanh Ly (dịch),....- Tp.HCM: Tổng
hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 103tr.; 21cm

Từ khóa: Đổi mới quản lý, Quản lý điều hành, Cải tiến quản lý

Mã xếp giá: 658.4063 F297

79.Search engine marketing/ Andreas Ramos, Stephanie Cota.- New York: McGraw-
Hill, 2009.- xx, 267p.; 24cm

Từ khóa: Communication in marketing, Electronic commerce, Internet marketing,
Internet advertising

Mã xếp giá: 658.872 R147

80.Telephone courtesy & customer service : Be your company's lifeline to customers
/ Lloyd C. Finch.- [Rochester, N.Y.] : Axzo Press, 2009.- ii, 114p. ; 26cm

Từ khóa: aCustomer service, Telephone courtesy

Mã xếp giá: 658.812 F492

81.The silver lining: An innovation playbook for uncertain times/ Scott D. Anthony.-
Boston, Mass.: Harvard Business Press, 2009.- ix, 210p.; 22cm

Từ khóa: Business planning, Technological innovations Management, Disruptive
technologies Management

Mã xếp giá: 658.4063 A628

82.Thâm nhập thị trường toàn cầu/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Tài chính, 2009.- 250tr.;
21cm

Từ khóa: Quản lý tiếp thị, Tiếp thị, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.8 N573-D916

83.Training workshop essentials: Designing, developing, and delivering learning events that get results/ Robert W. Lucas.- San Francisco, CA : Pfeiffer, 2009.- xv, 447p.; 24cm

Từ khóa: Workshops (Adult education), Employees Training of

Mã xếp giá: 658.3124 L933

84.Thuật đấu trí Châu Á : Giải mã bí ẩn của văn hóa kinh doanh phương Đông, chỉ dẫn cách sinh tồn cho người phương Tây kinh doanh ở châu Á/ Ching-Ning Chu ; Phan Thị Mai Phương (dịch).- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2009.- 303tr.; 21cm

Từ khóa: Đặc điểm quốc gia Nhật Bản, Tính cách cá nhân Triều Tiên, Tính cách cá nhân Trung Quốc, Thương lượng trong kinh doanh, Nguyên lý thương lượng Châu Á

Mã xếp giá: 658.84 C559

85.The firefly effect: Build teams that capture creativity and catapult results/ Kimberly Douglas.- Hoboken, N.J.: Wiley, 2009.- xii, 259p.; 24cm

Từ khóa: Teams in the workplace, Leadership, Creative ability in business

Mã xếp giá: 658.4022 D733

86.Tài chính doanh nghiệp/ Bùi Hữu Phước.- H.: Tài chính, 2009.- 507tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 B932-P577

87.Tài chính doanh nghiệp căn bản: Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Thống kê, 2009.- 897tr.; 24cm

Từ khóa: SPL, Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

88.The practice of adaptive leadership : Tools and tactics for changing your organization and the world / Ronald Heifetz, Alexander Grashow, Martin Linsky.- Boston, Mass : Harvard Business Press, 2009.- xiii, 326 tr. ; 24 cm

Từ khóa: Leadership Guides, manuals, Organizational change, Leadership

Mã xếp giá: 658.4092 H465

89.Thuật bán hàng hiện đại/ Vương Liêm.- H.: Thanh niên, 2009.- 139tr.; 19cm

Từ khóa: Nghệ thuật bán hàng, Quản lý phân phối, Quản lý bán hàng, Bán hàng, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.81 V994-L719

90.Xây dựng thương hiệu du lịch cho thành phố/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 498tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Du lịch Tiếp thị, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-D916

91.Xây dựng thương hiệu mạnh/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông Vận tải, 2009.- 230tr.; 24cm

Từ khóa: Xây dựng thương hiệu, Marketing thương hiệu, Thương hiệu hàng hóa
Tiếp thị, Thương hiệu hàng hóa Marketing, Tiếp thị thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 N573-D916

92.ÔaService quality management : Theory and application / Peter D. Mauch.- 2009.- 111p. ; 26cm

Từ khóa: Service, Quality control, Total quality management

Mã xếp giá: 658.562 M447

93.Đo lường lao động và thiết kế công việc cho sản xuất công nghiệp/ Nguyễn Văn Chung.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2009.- 195tr.; 24cm

Từ khóa: Đo lường lao động, Đánh giá hiệu quả công việc, Định mức lao động

Mã xếp giá: 658.542 N573-C559

94.Đuổi theo tốp dẫn đầu : Làm sao nhóm dẫn đầu thị trường vượt xa đối thủ và làm sao những công ty giỏi có thể đuổi kịp và bắt thắng = Chasing the rabbit : How market leaders outdistance the competition and how great companies can catch up and win/ Steven J. Spear; Nguyễn Thanh Điệp (dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2009.- 211tr.; 23cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4 S741

95.Định giá thương hiệu/ Vũ Trí Dũng, Nguyễn Tiến Dũng, Trần Việt Hà.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009.- 350tr.; 21cm

Từ khóa: Định giá thương hiệu, Thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 V986-D916

Năm 2008

1.151 sáng kiến đề gia tăng doanh số bán hàng/ Nguyễn Quốc Tòng.- Thanh Hóa: Nxb.Thanh Hóa, 2008.- 191tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý bán hàng, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.81 N573-T665

2.10 nhà chiến lược kinh doanh lỗi lạc nhất thế giới của mọi thời đại/ Roberts Kimberly; Tri thức Việt (Biên dịch).- H.: Thanh niên, 2008.- 329tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Nhà quản lý Marketing, Quản lý Marketing

Mã xếp giá: 658.8 K49

3.201 câu hỏi hay nhất có thể đặt ra cho nhà tuyển dụng: Tỏa sáng trong phỏng vấn tuyển dụng/ John Kador; Hải Hà, Hải Vân, Thế Ninh dịch.- Hà Nội: Tri thức, 2008.- 284tr.; 21cm

Từ khóa: Phỏng vấn, Tuyển dụng nhân sự

Mã xếp giá: 658.31124 K11

4.7 năng lực tiếp thị trong thị trường hiện đại/ Nguyễn Đình Cửu (Biên soạn).- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 211tr.; 21cm

Từ khóa: Kỹ năng tiếp thị sản phẩm, Kỹ năng kinh doanh, Nghệ thuật tiếp cận khách hàng

Mã xếp giá: 658.8 N573-C991

5. Ai là người bị đào thải: 8 yếu tố cạnh tranh nghề nghiệp/ Nguyễn Đức Lâm.- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 287tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 N573-L243

6. Anthropology 08/09: Annual editions/ Editor Elvio Angeloni.- New York: McGraw-Hill, 2008.- viii, 221p.; 28cm

Từ khóa: Anthropology Periodicals

Mã xếp giá: 658.05 A628

7. Becoming a resonant leader: Develop your emotional intelligence, renew your relationships, sustain your effectiveness/ Annie McKee, Richard Boyatzis, Frances Johnston.- Boston, Massachusetts: Harvard Business School Pub., [2008].- xvi, 231p.; 24 cm.

Từ khóa: Interorganizational relations, Emotional intelligence, Teams in the workplace--Management., Leadership--Psychological aspects., Organizational effectiveness.

Mã xếp giá: 658.4092 M478

8. Business driven information systems/ Paige Baltzan, Amy Phillips.- Boston: McGraw-hill irwin, 2008.- xxix, 489p.; 29cm+ Đĩa CD

Từ khóa: Information management Systems, Information management

Mã xếp giá: 658.4038 B197

9. Business driven technology/ Stephen Haag, Paige Baltzan, Amy Phillips.- Boston: McGraw-Hill Irwin, 2008.- xxxvii, 610p.; 25cm +e2 CD-ROMs (4 3/4 in.)

Từ khóa: Information technology Management, Industrial management Technological innovations, Information resources management, Management information systems

Mã xếp giá: 658.4038 H111

10. Business driven information systems/ Paige Baltzan, Amy Phillips.- Boston: McGraw-Hill, 2008.- xxix, 489p.; 28cm

Từ khóa: Information technology Management, Industrial management Data processing

Mã xếp giá: 658.4 B197

11. Cẩm nang quản lý tài chính và tiếp thị cho chủ doanh nghiệp/ Nguyễn Quốc Tòng.- Thanh Hóa: Nxb. Thanh Hóa, 2008.- 326tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý tài chính Chủ doanh nghiệp, Quản lý tiếp thị Chủ doanh nghiệp, Quản lý tài chính, Quản lý tiếp thị

Mã xếp giá: 658.15 N573-T665

12. Chiến lược và chính sách kinh doanh/ Nguyễn Thị Liên Diệp, Phạm Văn Nam.- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 488tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 N573-D562

13. Chân dung mới của CFO reinventing the CFO : Cách nhà quản trị tài chính thay đổi vai trò của mình để mang lại giá trị lớn hơn/ Jeremy Hope ; Trần Thị Ngân Tuyển dịch.- Tp.HCM: Trẻ, 2008.- 363tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 H791

14. Cẩm nang cho các nhà lãnh đạo = The handbook for leaders : 24 bài học dành cho các nhà lãnh đạo kiệt xuất/ John H. Zenger, Joseph Folkman; Đào Thúy Ngần (dịch), Lưu Văn Phú (hiệu đính).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 66tr.; 23cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4092 Z54

15. Corporate financial management/ Glen Arnold.- New York: Pearson Financial Times/Prentice Hall, 2008.- 996 p.: ill; 27cm

Từ khóa: Corporations Finance, Corporations Finance Management

Mã xếp giá: 658.15 A752

16. CEO toàn diện = The complete CEO : Hướng dẫn dành cho nhà quản lý để luôn duy trì hiệu quả làm việc ở đỉnh cao/ Mark Thomas, Gary, Miles, Peter Fisk ; Dương Thị Kim Dung, Dương Lê Hùng Việt dịch.- Tp.HCM: Trẻ, 2008.- 363tr.; 21cm

Từ khóa: Management, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.409 T461

17. Dấu ấn thương hiệu : Tài sản và giá trị Tập IIIA : Từ nội cảm đến nội tường và khái thị/ Tôn Thất Nguyễn Thiêm.- Tp.HCM: Trẻ, 2008.- 243tr.; 20cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị thương hiệu, Thương hiệu và nhãn hiệu hàng hóa.

Mã xếp giá: 658.827 T663-T443

18. Designing and managing the supply chain : Concepts, strategies, and case studies / David Simchi-Levi, Philip Kaminsky, Edith Simchi-Levi.- New York, NY : McGraw-Hill Education, 2008.- xxviii, 498p. ; 26cm + 1 CD-Rom

Từ khóa: Marketing channels Management, Physical distribution of goods Management, Industrial procurement, Business logistics

Mã xếp giá: 658.5 S588

19. Foundations of finance : The logic and practice of financial management / Arthur J. Keown.- Upper Saddle River, N.J. : Pearson Prentice Hall, 2008.- 584 p. ; 28 cm

Từ khóa: Corporations Finance, Corporaciones Finanzas

Mã xếp giá: 658.15 K37

20. Giáo trình quản lý dự án công nghệ thông tin / Ngô Trung Việt.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2008.- 196tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản lý dự án Ứng dụng tin học

Mã xếp giá: 658.404 N569-V666

21. Giáo trình marketing dịch vụ: Sách chuyên khảo/ Lưu Văn Nghiêm.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 414tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing dịch vụ

Mã xếp giá: 658.83 L975-N576

22. Giáo trình hiệu quả và quản lý dự án nhà nước/ Mai Văn Bưu.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2008.- 355tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý nhà nước, Dự án, Quản lý kinh tế

Mã xếp giá: 658.404 M217-B989

23. Giáo trình quản lý dự án/ Từ Quang Phương.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 326tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Quản lý dự án, Quản lý dự án Giáo trình

Mã xếp giá: 658.404 T883-P577

24. Giao tiếp hiệu quả trong kinh doanh/ Peter E. Friedes, David H. Maister ; Khánh Vân (Biên dịch).- Đồng Nai: Tổng hợp Đồng Nai, 2008.- 212tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Truyền thông Nghệ thuật quản lý

Mã xếp giá: 658.45 F899

25. Harvard business review on talent management.- Boston, Mass.: Harvard Business School Pub., 2008.- vii, 196p.; 21cm

Từ khóa: Employees Recruiting, Personnel management, Manpower planning

Mã xếp giá: 658.3 H339

26. Hoạch định chiến lược marketing hiệu quả/ John Westwood; Việt Hà, Lan Nguyên (biên dịch).- TP Hồ Chí Minh: Tổng hợp, 2008.- 157tr.: minh họa; 20cm

Từ khóa: Lập kế hoạch, Quản lý, Marketing

Mã xếp giá: 658.4 W538

27. International corporate finance/ Jeff Madura.- Australia: South - Western, 2008.- 673p.; 27cm

Từ khóa: International corporate finance

Mã xếp giá: 658.15 M183

28. Kiểm soát chất lượng bằng phương pháp thống kê/ Nguyễn Như Phong.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 165tr.; 24cm

Từ khóa: Kiểm soát chất lượng, Statistical quality control, Kiểm soát chất lượng Thống kê

Mã xếp giá: 658.562 N573-P574

29. Khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp = Starting and growing your business/ Sanjyot P. Dunung ; Nguyễn Hoàng Bảo dịch.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 287tr.; 23cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Chiến lược kinh doanh, Khởi nghiệp

Mã xếp giá: 658.1 D928

30.Khách hàng - doanh nghiệp, hợp tác cùng phát triển/ Thu Phương (biên dịch).- H.: Thống kê, 2008.- 399tr.; 21cm

Từ khóa: Khách hàng, Khách hàng và doanh nghiệp, Nghiên cứu khách hàng

Mã xếp giá: 658.834 K45

31.Kiểm toán hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 cho tổ chức/ Lê Thị Hồng Trân.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 350tr.; 24cm

Từ khóa: ISO 14001, Quản lý môi trường, Environmental protection, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 658.4083 L433-T772

32.Kinh thánh tuyển dụng nhân tài : làm thế nào dịch chuyển núi Phú Sĩ? (Bài toán tuyển dụng nhân tài của Microsoft)/ Poundstone; Như Quỳnh , Nhật An, Thu Hà (dịch); Nguyễn Hưng Quốc (hiệu đính).- TP.HCM: Tổng hợp TP.HCM; Tinh Văn, 2008.- 396tr.; 20,5 cm

Từ khóa: Phỏng vấn, Công ty Microsoft, Quản lí nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 P876

33.Làm thế nào để trở thành một nhân viên kinh doanh xuất sắc/ Hải Yến.- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 242tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Cẩm nang

Mã xếp giá: 658.85 H149-Y45

34.Lập kế hoạch và tiến hành họp hiệu quả = Plan and conduct effective meetings : 24 bước tạo ra thành công có ý nghĩa/ Barbara J. Streibel; Dương Ngọc Dũng (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 65tr.; 23cm

Từ khóa: Nhà quản lý kỹ năng giao tiếp, Giao tiếp trong quản lý, Giao tiếp

Mã xếp giá: 658.456 S915

35.Marketing toàn cầu: Những vấn đề căn bản/ Nguyễn Đông Phong, Hoàng Cửu Long.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2008.- 336tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing toàn cầu

Mã xếp giá: 658.8 N573-P566

36.Marketing toàn cầu: Những vấn đề căn bản/ Nguyễn Đông Phong, Hoàng Cửu Long.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2008.- 336tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing toàn cầu, Marketing, Nghiên cứu marketing

Mã xếp giá: 658.8 N573-P574

37.Marketing for rainmaker: 52 rules of engagement to attract and retain customers for life/ Phil fragasso.- Hoboken, N.J.: John Wiley & Sons, 2008.- xx, 279p.; 23cm

Từ khóa: Customer relations, Marketing, Customer services

Mã xếp giá: 658.8 F811

38.MBA trong tầm tay tổng quan/ Robert F. Bruner, Mark R. Eaker, R. Edward Freeman,....- H.: Thống kê, 2008.- 394tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4 M478

39.Management information systems/ James A. O'Brien, George M. Marakas.- New York: Mcgraw-Hill, 2008.- 628p.; 28cm

Từ khóa: Management information systems

Mã xếp giá: 658.4 O132

40.Những nhà lãnh đạo vĩ đại : Làm thế nào để đạt được kết quả tối ưu trong công việc = How great leaders get great results/ John Baldoni; Dương Ngọc Dũng (Dịch và giới thiệu).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 291tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Khả năng lãnh đạo, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4092 B178

41.Những người khổng lồ bé nhỏ/ Bo Burling Gham, Nguyễn Hồng Dung (hiệu đính), Nhóm BKD47 dịch.- Tp.HCM: Tri thức, 2008.- 346tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4 G411

42.Nghiên cứu khoa học Marketing: Ứng dụng mô hình cấu trúc tuyến tính SEM/ Nguyễn Đình Thọ.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2008.- 351tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-T449

43.Nghệ thuật lãnh đạo quản trị/ Kim Khải, Cao Hoàn.- Đồng Nai: Nxb.Đồng Nai, 2008.- 135tr.; 21cm

Từ khóa: Nghệ thuật quản lý, Nghệ thuật lãnh đạo, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 K49-K45

44.Nguyên lý Marketing/ Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2008.- 277tr. ; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-T449

45.Nguồn gốc nhãn hiệu :Sự tiến hóa của sản phẩm liên tục tạo nên cơ hội xuất hiện các nhãn hiệu mới như thế nào ?/ Al Ries, Laura Ries ; Thùy Dương, Ngọc Phương, Thu Oanh dịch ; Lê Tường Vân (hiệu đính).- H.: Tri thức, 2008.- 398tr.; 21cm

Từ khóa: Brand name products, Marketing, Quảng bá thương hiệu

Mã xếp giá: 658.8 R559

46.Nhà quản lý tài chính cần biết / Nguyễn Hữu Ngọc.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 347tr; 21cm

Từ khóa: Cẩm nang quản lý, Quản lý tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-N576

47.Nhà quản lý tức thì : Hơn 100 lời khuyên và phương pháp giúp điều hành doanh nghiệp hiệu quả/ Cy Charney; Đặng Phương Mai (dịch), Nguyễn Cảnh Bình (hiệu đính).- H. Tri thức, 2008.- 383tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.403 C483

48.Nghiên cứu thị trường / Uyển Minh.- H: Lao động - Xã hội, 2008.- 291tr.; 21cm

Từ khóa: Thị trường Nghiên cứu, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 U97-M664

49.Production and operations management: ith skill development, caselets and cases/ S Anil Kumar, N Suresh.- New Delhi: New age international (P) limited, 2008.- xiv, 271 p.: ill.; 24 cm.

Từ khóa: Production management

Mã xếp giá: 658.5 A597

50.Physical anthropology 08/09: Annual editions/ Editor Elvio Angeloni.- New York: McGraw-Hill, 2008.- vi, 207 p.; 28cm

Từ khóa: Physical anthropology Periodicals

Mã xếp giá: 658.05 P578

51.Phân tích hoạt động doanh nghiệp : Phân tích hoạt động kinh doanh, phân tích báo cáo tài chính, phân tích hiệu quả các dự án/ Nguyễn Tấn Bình.- Tp.HCM: Thống kê, 2008.- 387tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính, Hoạt động kinh doanh Phân tích, Báo cáo tài chính

Phân tích, Các dự án phân tích hiệu quả, Kế toán quản trị

Mã xếp giá: 658.15 N573-B613

52.Power is the great motivator/ David C. McClelland, David H. Burnham.- Boston, Mass.: Harvard Business Press, 2008.- v, 65p.; 17cm

Từ khóa: Control (Psychology)+, Management Psychological aspects, Employee motivation

Mã xếp giá: 658.0019 M126

53.Quản lý dự án/ Cao Hào Thi cb.; Nguyễn Thuý Quỳnh Loan.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2008.- 162tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 C235-T422

54.Quản trị chất lượng = Quality management/ Nguyễn Kim Định.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 300tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-Đ584

55.Quản lý và giao tiếp tổ, đội và sự chung sức : Cải thiện hiệu suất của bạn từng bước, áp dụng những kỹ năng mới của bạn, tăng cường sự tự tin của bạn trong công việc/ Phil Baguley ; Nhân Văn (Biên dịch).- Thanh Hóa:\$Nxb.Thanh Hóa, 2008.- 215tr.; 20cm

Từ khóa: Làm việc nhóm Kỹ năng điều hành, Quản lý điều hành, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.4022 B149

56.Quản lý quan hệ khách hàng = Customer relationship management/ Nguyễn Văn Dung.- H.: Giao thông vận tải, 2008.- 239tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý quan hệ khách hàng

Mã xếp giá: 658.812 N573-D916

57.Quản lý dự án cơ sở lý thuyết và thực hành/ Nguyễn Văn Phúc.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 223tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 N573-P577

58.Quản trị sản xuất và tác nghiệp/ Trần Đức Lộc, Trần Văn Phùng.- H.: Tài chính, 2008.- 463tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị tác nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 T772-L811

59.Quản trị nhân sự= Human resource management:Dành cho các doanh nghiệp và các tổ chức tại Việt Nam, dành cho các doanh nghiệp muốn hội nhập toàn cầu/ Nguyễn Hữu Thân.- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 502tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 N573-T367

60.Quản lý dự án trên một trang giấy : Truyền đạt và quản lý bất kỳ dự án nào trên một trang giấy/ Clark A. Campbell ; Vũ Kiều Tuấn Anh dịch ; Nguyễn Mạnh Hùng (hiệu đính).- H.: Tri thức, 2008.- 176tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị học Quản lý dự án, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 C187

61.Quản lý chuỗi cung ứng/ Nguyễn Công Bình.- H.: Thống kê, 2008.- 267tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý vật liệu Cung ứng, Chuỗi cung ứng, Quản lý hậu cần, Quản lý chuỗi cung ứng

Mã xếp giá: 658.7 N573-B613

62.Quản trị kênh phân phối/ Trương Đình Chiến.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2008.- 401tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kênh phân phối, Marketing, Kênh phân phối

Mã xếp giá: 658.87 T871-C533

63.Quản trị sản xuất và dịch vụ : Lý thuyết và bài tập / Đồng Thị Thanh Phương.- Hà Nội: Thống kê, 2008.- 468tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.5 Đ682 - P577

64.Quản trị sản xuất và điều hành (hỏi và đáp)/ Hồ Tiến Dũng.- H.: Lao động, 2008.- 444tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị sản xuất, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.5 H678-D916

65.Quản lý chất lượng dự án/ Trung tâm Thông tin và Tư vấn Doanh nghiệp.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2008.- 346tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý chất lượng dự án

Mã xếp giá: 658.404 Q123

66.Quản lý dự án bằng sơ đồ mạng/ Lê Văn Kiểm, Ngô Quang Tường.- H.: Xây dựng, 2008.- 168tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 L433-K47

67.Quản lý chiến lược chuỗi cung ứng/ Shoshanah Cohen, Joseph Roussel; Nguyễn Công Bình (Biên soạn).- H.: Thống kê, 2008.- 271tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý chuỗi cung ứng, Chuỗi cung ứng

Mã xếp giá: 658.7 C678

68.Quản lý sản xuất và tác nghiệp/ Nguyễn Văn Nghiên.- H.: Giáo dục, 2008.- 291tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 N573-N576

69.Quản trị kênh phân phối/ Trần Thị Ngọc Trang, Trần Văn Thi.- H.: Thống kê, 2008.- 175tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kênh phân phối, Marketing, Kênh phân phối

Mã xếp giá: 658.87 T772-T772

70.Sap project system handbook/ Kieron N. Dowling.- New York: McGraw Hill, 2008.- xi, 298p.; 24cm

Từ khóa: Project management Computer programs

Mã xếp giá: 658.4040285 D747

71.Sức hấp dẫn của nhà quản trị = Executive charisma/ D. A. Benton; Lê Thị Cẩm (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 189tr.; 23cm

Từ khóa: Quản lý, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.409 B478

72.Skills of an effective administrator/ Robert L. Katz.- Boston, Mass.: Harvard Business Press, 2008.- v, 77p.; 17cm

Từ khóa: Management, Executive ability, Organizational effectiveness

Mã xếp giá: 658.4 K19

73.Sáu sigma dành cho nhà quản lý = Six sigma for managers : 24 bài học để nắm bắt và vận dụng các nguyên tắc sáu Sigma trong mọi tổ chức/ Greg Brue; Trần Phi Tuấn.- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 70tr.; 23cm

Từ khóa: Kiểm soát chất lượng, Quản lý sản xuất

Mã xếp giá: 658.562 B889

74.Sự khó khăn của nhà cải cách/ Clayton M. Christensen ; Lê Tấn Hùng (Người dịch).- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2008.- 376tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Quản lý điều hành Cải cách, Cải cách của nhà quản lý, Cải tiến quản lý

Mã xếp giá: 658.4063 C554

75.Tài chính doanh nghiệp: Lý thuyết, bài tập và bài giải. Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các công ty Việt Nam / Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống Kê, 2008.- 453tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

76.Truyền thông giao tiếp trong kinh doanh để hội nhập toàn cầu = Business communication / Nguyễn Hữu Thân.- H.: Thống kê, 2008.- 564tr.; 23cm

Từ khóa: Giao tiếp kinh doanh, Truyền thông

Mã xếp giá: 658.45 N573-T367

77.Thực thi hệ thống quản lý môi trường - ISO 14001/ Lê Thị Hồng Trân.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 411tr.; 24cm

Từ khóa: ISO 14001, Quản lý môi trường, Environmental protection, Bảo vệ môi trường

Mã xếp giá: 658.4083 L433-T772

78.The 7 triggers to yes: the new science behind influencing people's decisions/ Russell H. Granger.- New York: McGraw-Hill, 2008.- xviii, 249p.; 24cm

Từ khóa: Management Psychological aspects, Persuasion (Psychology), Business communication Psychological aspects

Mã xếp giá: 658.45 G758

79.Tâm thế người chiến thắng : Thay đổi phương cách ứng xử với những người khó chịu và đạt lợi ích tối đa trong mọi tình huống = The winner's attitude/ Jeff Gee, Val Gee; Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 174tr.; 21cm

Từ khóa: Quan hệ khách hàng, Dịch vụ khách hàng, Quan hệ cá nhân

Mã xếp giá: 658.812 G297

80.Tài chính doanh nghiệp: Lý thuyết, bài tập và bài giải. Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các công ty Việt Nam / Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống Kê, 2008.- 453tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

81.Understanding strategic management/ Anthony Henry.- New York: Oxford University Press, 2008.- 441p 27cm

Từ khóa: Management, Strategic planning

Mã xếp giá: 658.04 H521

82.Yours for the asking : An indispensable guide to fundraising and management / Reynold Levy.- New Jersey : Wiley & Sons, 2008.- xxx, 209p. ; 24cm

Từ khóa: Fund raising

Mã xếp giá: 658.15224 L668

83.Đề đạt tới đỉnh cao/ Jeffrey J. Fox; Thanh Hà, Nguyễn Thoa (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2008.- 219tr.; 21cm

Từ khóa: Thành công, Quản lý điều hành, Thành công trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.409 F791

84.Đàm phán thành công = Negotiate your way to success : 24 bước xây dựng thỏa thuận/ Steven P. Cohen; Dương Ngọc Dũng (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2008.- 66tr.; 23cm

Từ khóa: Kinh doanh Kỹ năng đàm phán, Kỹ năng đàm phán, Đàm phán trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4052 C678

Năm 2007

1.150 bí quyết tiếp thị bán hàng : Tập 3 / Nguyễn Đức Lân, Phạm Thị Thoa.- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 238tr. ; 21cm.

Từ khóa: Tiếp thị bán hàng, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-L243

2.100 chiến lược tiếp thị du kích miễn phí/ Hương Huy.- H.: Giao thông vận tải, 2007.- 251tr.; 21cm

Từ khóa: Chiến lược kinh doanh, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 H957-H987

3.150 bí quyết tiếp thị bán hàng : Tập 2 / Nguyễn Đức Lân, Phạm Thị Thoa.- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 230tr. ; 21cm.

Từ khóa: Tiếp thị bán hàng, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-L243

4.10 phút chỉ dẫn quản lý thời gian.- H. : Văn hóa Thông tin, 2007.- 175tr. ; 21cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị thời gian

Mã xếp giá: 658.4093 M971

5.10 phút chỉ dẫn nghệ thuật lãnh đạo.- H. : Văn hóa Thông tin, 2007.- 199tr. ; 21cm.

Từ khóa: Quản trị lãnh đạo, Quản trị học, Nghệ thuật lãnh đạo, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4092 M971

6.10 phút chỉ dẫn quản lý dự án.- H. : Văn hóa - Thông tin, 2007.- 219tr. ; 21cm.

Từ khóa: Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 M971

7.150 bí quyết tiếp thị bán hàng : Tập 1 / Nguyễn Đức Lân, Phạm Thị Thoa.- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 210tr. ; 21cm.

Từ khóa: Tiếp thị bán hàng, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-L243

8.100 ý tưởng bán hàng hay nhất mọi thời đại/ Ken Langdon; Nhóm BKD47 dịch, Hồng Duyên (hiệu đính).- Hà Nội: Tri thức, 2007.- 198tr.; 21cm..

Từ khóa: Marketing, Nghệ thuật kinh doanh, Kỹ năng bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 L273

9.200 cách mở cửa hàng thành công : Tập 4 / Ninh Lạc Hứa, Phan Hà Sơn.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 161 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Kinh doanh bán lẻ

Mã xếp giá: 658.022 N714-H873

10.200 cách mở cửa hàng thành công : Tập 3 / Ninh Lạc Hứa, Phan Hà Sơn.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 149 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Kinh doanh bán lẻ

Mã xếp giá: 658.022 N714-H873

11.22 quy luật vàng trong xây dựng nhãn hiệu/ Al Ries, Laura Ries; Minh Hương, Khánh Chi, Tường Vân dịch.- H: Tri thức, 2007.- 375tr.; 23cm.

Từ khóa: Thuật quảng cáo, Tiếp thị sản phẩm, Quảng cáo thương hiệu

Mã xếp giá: 658.8 R559

12.200 cách mở cửa hàng thành công : Tập 5 / Ninh Lạc Hứa, Phan Hà Sơn.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 201 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Kinh doanh bán lẻ

Mã xếp giá: 658.022 N714-H873

13.200 cách mở cửa hàng thành công : Tập 1 / Ninh Lạc Hứa, Phan Hà Sơn.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 177 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Kinh doanh bán lẻ

Mã xếp giá: 658.022 N714-H873

14.200 cách mở cửa hàng thành công : Tập 2 / Ninh Lạc Hứa, Phan Hà Sơn.- H. : Nxb. Hà Nội, 2007.- 163 tr. ; 21 cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp nhỏ, Kinh doanh bán lẻ

Mã xếp giá: 658.022 N714-H873

15.4 phong cách bán hàng: Vì sao họ thành công và làm thế nào để thành công như họ?/ Chuck Mache, Nguyễn Thu, Hà Thu (dịch).- H.: Tri Thức, 2007.- 231tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh, Quản trị bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 M149

16.500 tình huống quản lý và các quy định của pháp luật khi xử lý : Sổ tay Giám đốc / Vũ Xuân Tiền.- H. : Tài Chính, 2007.- 1229tr. ; 27cm.

Từ khóa: Quản trị Quy định pháp luật, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.422 V986-T562

17.50 ý tưởng tối ưu để giữ lấy khách hàng: Nhà doanh nghiệp cần biết/ Paul R. Timm ; Nhân Văn (biên dịch).- Tp.HCM: Nxb.Tp. Hồ Chí Minh, 2007.- 126tr.; 20cm

Từ khóa: Dịch vụ sản phẩm, Quản lý bán hàng, Nghiên cứu người tiêu dùng, Liên hệ khách hàng

Mã xếp giá: 658.812 T584

18.6 Sigma chiến lược đối với các nhà vô địch: Chìa khóa dẫn đến lợi thế cạnh tranh bền vững/ Đặng Kim Cương.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 181tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 Đ182-C973

19.Anthropology 07/08: Annual editions/ Editor Elvio Angeloni.- New York: McGraw-Hill, 2007.- vi, 239p.; 28cm

Từ khóa: Anthropology Periodicals

Mã xếp giá: 658.05 A628

20.Buying trances: new psychology of sales and marketing/ Joe Vitale.- Hoboken, N.J.: John Wiley & Sons, Inc., 2007.- xxiv, 209p.; 24cm

Từ khóa: Selling Psychological aspects, Marketing Psychological aspects

Mã xếp giá: 658.80019 V836

21.Business research methods/ Alan Bryman, Emma Bell.- New York: Univesity Press, 2007.- 786p 27cm

Từ khóa: Business--Research--Methodology

Mã xếp giá: 658.0072 B916

22.Bài tập quản trị sản xuất/ Nguyễn Thanh Liêm, Nguyễn Quốc Tuấn, Lê Thị Minh Hằng.- H.: Tài chính, 2007.- 246tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 N573-L719

23.Business driven information systems/ Paige Baltzan, Amy Phillips.- Boston: McGraw-Hill, 2007.- 489p.; 28cm

Từ khóa: Industrial managerment - Data processing, Information technology - Management

Mã xếp giá: 658.4038011 B197

24.Chiến lược và chính sách kinh doanh/ Garry D. Smith, Danny R. Arnold, Bobby G. Bizzell; Bùi Văn Đông (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 365tr; 21cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 S655

25.Các đề xuất và giới thiệu ăn khách = Persuasive Proposals and Presentations :24 bài học dành cho những người thành đạt/ Lê Ngọc Bửu, Lê Sơn d.- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 69tr. ; 23cm.

Từ khóa: Giao tiếp trong kinh doanh, Quản trị học Kỹ năng giao tiếp

Mã xếp giá: 658.45 P615

26.Consultative closing : Simple steps that build relationships and win even the toughest sale/ Greg Bennett.- NY: American Management Association, 2007.- 242p.; 23cm

Từ khóa: Personal marketing, Marketing, Personal selling, Tiếp thị, Chiến lược

Mã xếp giá: 658.85 B471

27.Cách hoạch định và thực thi chiến lược = How to plan and execute strategy :24 bước để thành công bất cứ chiến lược nào của công ty / Wallace Stettinius, D. Robley Wood, Jacqueline L. Doyle,...; Nguyễn Minh Đức (dịch).- Tp.HCM : Nxb.Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 70tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4012 C119

28.Cẩm nang tiếp thị / Phụng Ái.- Tp.HCM : Thanh niên, 2007.- 239tr. ; 19cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 P577-A288

29.Chiến lược và chính sách kinh doanh/ Garry D. Smith, Danny R. Arnold, Bobby G. Bizzell; Bùi Văn Đông (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 365tr; 21cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 S655

30.Cạnh tranh giành khách hàng và chiến thắng bằng giá trị những chiến lược đột phá nhằm thống trị thị trường/ Đặng Kim Cương.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2007.- 250tr.; 24cm.

Từ khóa: Cạnh tranh giành khách hàng, Chiến lược kinh doanh, Chiếm lĩnh thị trường

Mã xếp giá: 658.8 Đ182-C739

31.Cẩm nang dành cho nhân viên kinh doanh = The Sales Success handbook :20 bài học về cách gọi mở và kết thúc các thương vụ trong thời đại ngày nay / Lin da Richardson; Nguyễn Thành Trung, Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 70tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Kinh doanh Cẩm nang

Mã xếp giá: 658.85 R521

32.Cuộc chiến thương hiệu : 10 quy tắc để xây dựng thương hiệu bất diệt / David F. D' Alessandro; Lê Tuyết Sinh (dịch).- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 244tr. ; 21cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị thương hiệu, Thương hiệu và nhãn hiệu hàng hóa

Mã xếp giá: 658.827 D141

33.Corporate communication/ Paul A. Argenti.- Boston: mcGraw Hill, 2007.- 270p.; 24cm

Từ khóa: Communication in organizations, Communication in management, Giao tiếp trong quản trị, Corporate culture

Mã xếp giá: 658.45 A691

34.Các kỹ năng marketing trên Internet/ Nguyễn Trung Toàn và nhóm biên dịch.- H.: Lao động, 2007.- 192tr.; 21cm.

Từ khóa: Thương mại điện tử, Marketing trên Internet

Mã xếp giá: 658.872 N573-T627

35.Cẩm nang dành cho nhà quản lý mới = The new manager's handbook :24 bài học để làm chủ vai trò mới của bạn / Morey Stettner; Nguyễn Thành Trung, Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 70tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.4 S841

36.Chiến lược kinh doanh : Cách sử dụng binh pháp trong kinh doanh/ Michaelson ; Nhân Văn (biên dịch).- H.: Lao động Hà Nội, 2007.- 251tr.; 20cm

Từ khóa: Kinh doanh Chiến lược, Chiến lược kinh doanh, Thành công trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 M621

37.Cẩm nang tiếp thị / Phụng Ái.- Tp.HCM : Thanh niên, 2007.- 239tr. ; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 P577-A288

38.Doanh nghiệp dịch vụ (Nguyên lý điều hành)/ Christine Hope, Alan Muhleman; Phan Văn Sâm, Trần Đình Hải (ch.b.).- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 541tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý doanh nghiệp, Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4 H791

39.Doanh nhân & con đường đi đến thành công/ Nguyễn Đình Nhơn (Sưu tầm và biên soạn).- H.: Thanh niên, 2007.- 326tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Doanh nhân, Doanh nhân Sự thành công, Doanh nhân nổi bật Thế giới, \$Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.4 D631

40.Exploring marketing research/ William G. Zikmund, Barry J. Babin..- Australia.: South-Western, 2007.- 414p; 28cm

Từ khóa: Marketing research

Mã xếp giá: 658.83 Z68

41.Executing strategy for business results.- Boston, Mass.: Harvard Business School Press, 2007.- vii, 158p.; 22cm

Từ khóa: Strategic planning

Mã xếp giá: 658.4012 E962

42.Fundamentals of project management/ James P. Lewis.- New York: American Management Association, 2007.- 164p.; 23cm

Từ khóa: Project management, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 L673

43.Giáo trình quản trị nhân lực trong doanh nghiệp : Dùng trong các trường THCN/ Nguyễn Ngọc Quân.- H.: Nxb.Hà Nội, 2007.- 301tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N573-Q144

44. Giáo trình khoa học quản lý - Tập 1/ Đoàn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Ngọc Huyền.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2007.- 373tr.; 21cm

Từ khóa: Khoa học quản lý Giáo trình, Khoa học quản lý

Mã xếp giá: 658.007 Đ631-H111

45. Giáo trình marketing thương mại : Dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp/ Nguyễn Mạnh Dũng.- H.: Nxb. Hà Nội, 2007.- 146tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-D916

46. Giáo trình quản trị nhân lực / Nguyễn Văn Điềm, Nguyễn Ngọc Quân.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 338r.; 24cm

Từ khóa: Quản lý nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N573-Đ561

47. Giáo trình Marketing quốc tế/ Trần Minh Đạo, Vũ Trí Dũng.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007.- 326tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing Giáo trình, Marketing quốc tế, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 T772-Đ211

48. Giám đốc làm gì để không phạm sai lầm: Các sai lầm thường gặp trong quyết định đầu tư, huy động góp vốn; Phát hiện, cảnh giác và phòng tránh thất bại; Làm thế nào để thắng lớn khi tham gia vào thị trường cổ phiếu/ Biên dịch: Trung tâm thông tin và tư vấn doanh nghiệp.- Hà Nội: Lao động, 2007.- 517tr.; 27cm..

Từ khóa: Nghiệp vụ quản lý, Công tác tổ chức, điều hành, Giám đốc

Mã xếp giá: 658.422 G432

49. Giáo trình nghiên cứu marketing/ Nguyễn Viết Lâm.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007.- 21cm

Từ khóa: Nghiên cứu marketing, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-L231

50. Giáo trình quản trị sản xuất và tác nghiệp/ Trương Đoàn Thử.- H.: Đại học kinh tế quốc dân, 2007.- 343tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị tác nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 T872-T347

51. Giáo trình quản trị sản xuất và tác nghiệp/ Trương Đoàn Thử (ch.b).- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007.- 343tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị tác nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 T871-T374

52. Giáo trình marketing căn bản: Dùng trong các trường cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp khối kinh tế/ Phạm Thị Huyền, Vũ Huy Thông.- H.: Giáo dục, 2007.- 159tr ; 24cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 P534-H987

53. Giáo trình quản trị nhân lực / Nguyễn Văn Điềm, Nguyễn Ngọc Quân.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 338tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N573-Đ561

54. Global marketing: A decision-oriented approach/ Svend Hollense.- Saffron House Prentice Hall 2007.- xxxviii, 714p 21cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.8 H737

55. Giáo trình quản trị kinh doanh/ Nguyễn Thức Minh.- Hà Nội: Tài chính, 2007.- 307tr. ; 21cm..

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị kinh doanh Giáo trình

Mã xếp giá: 658.83 N573-M664

56. Hoạch định chiến lược theo quá trình / Rudolf Grunig, Richchard Kuhn; Phạm Thành Thúy, Lê Thành Long, Võ Văn Huy (dịch).- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2007.- 297tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 G891

57. Human resource management in a business context/ Alan Price.- Australia: Thomson Learning, 2007.- xxi, 648p.; 29cm

Từ khóa: Human resource management, Personnel management

Mã xếp giá: 658.3 P945

58. Hành vi tổ chức= Organizational behavior / Nguyễn Hữu Lam.- H.: Thống kê, 2007.- 405tr.; 21cm

Từ khóa: Lý thuyết tổ chức, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N573-L213

59. Hướng dẫn kinh doanh trên mạng net future / Vũ Minh Hiền, Minh Đức (dịch).- Tp.HCM: Trẻ, 2007.- 270tr.; 21cm.

Từ khóa: Kinh doanh trên mạng

Mã xếp giá: 658.45 H987

60. Hiring success: The art and science of staffing assessment and employee selection/ Steven T. Hunt.- San Francisco: Wiley, 2007.- xv, 282p.; 24cm

Từ khóa: Employees Recruiting, Employment interviewing, Employee selection

Mã xếp giá: 658.311 H939

61. International business: Competing in the global marketplace/ Charles W. L. Hill.- Boston: McGraw Hill, 2007.- 729p.; 28cm

Từ khóa: International business enterprise Management

Mã xếp giá: 658.049 H645

62. Introduction to information systems/ James A. O'Brien, George M. Marakas.- Boston: McGraw-Hill/Irwin, 2007.- xxxi, 543p.; 26cm

Từ khóa: Management Data processing, Electronic commerce, Business Data processing, Management information systems

Mã xếp giá: 658.4038 O13

63.International marketing/ Philip R. Cateora, John L. Craham.- Boston: MCGraw Hill, 2007.- 702p.; 28cm

Từ khóa: International business enterprise, Export marketing

Mã xếp giá: 658.84 C359

64.Join the conversation: How to engage marketing-weary consumers with the power of community, dialogue, and partnership/ Joseph Jaffe.- Hoboken, NJ: John Wiley & Sons, 2007.- xix, 300p.; 24cm

Từ khóa: Business communication, Marketing, Relationship marketing, Customer relations

Mã xếp giá: 658.8343 J232

65.Kỹ năng và quản trị bán hàng / Lê Đăng Lăng.- Tp.HCM: Thống Kê, 2007.- 246tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 L433-L269

66.Kỹ năng bán hàng: Hành trình doanh nhân khởi nghiệp/ Nguyễn Trung Toàn.- Hà Nội: Văn hóa Thông tin, 2007.- 191tr.; 21cm.

Từ khóa: Nghệ thuật kinh doanh, Kỹ năng bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 N573-T627

67.Kỹ năng giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh/ Thái Trí Dũng.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 305tr.; 21cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.45 T364-D916

68.Kinh thánh về nghệ thuật bán hàng: Nguồn kiến thức đầy đủ nhất về cách thức bán hàng hiệu quả / Jeffrey Gitomer; Thanh tùng, Thu Huyền dịch.- Hà Nội: Lao động xã hội, 2007.- 574tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Nghệ thuật kinh doanh, Kỹ năng bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 G536

69.Khích lệ từng nhân viên như thế nào? = How to Motivate every Employee :24 chiến thuật đã được chứng minh nhằm nâng cao năng suất lao động ở nơi làm việc / Anne Bruce; Trần Thị Anh Oanh (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 69tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị hiệu suất lao động, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.314 B886

70.Kỹ năng giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh/ Thái Trí Dũng.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 305tr.; 21cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.45 T364-D916

71.Kotler bàn về tiếp thị : Làm thế nào để tạo lập, giành được, và thống lĩnh thị trường / Philip Kotler; Vũ Tiến Phúc (dịch).- Tp.HCM : Trẻ, 2007.- 431tr. ; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K87

72.Làm thế nào để trở thành nhà quản lý giỏi = How to be a great coach :24 bài học để khơi dậy khả năng sáng tạo của mọi nhân viên / Marshall J. Cook; Quách Đình Bảo (dịch).- Tp.HCM : Nxb.Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 69tr. ; 23cm.

Từ khóa: Kỹ năng quản lý, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.314 C771

73.Leadership by example.- Boston, Mass.: Havard Business School Press, 2007.- viii, 100p.; 18 cm

Từ khóa: Leadership, Lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 L434

74.Lập mô hình tài chính: Financial modeling/ Trần Ngọc Thơ, Vũ Viết Quảng.- Tp.HCM: Lao động - Xã hội, 2007.- 531tr.; 29cm.

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.1 T772-T449

75.MBA trong tầm tay : Chủ đề Marketing/ Charles D. Schewe, Alexander Wáton Hiam ; Huỳnh Mai Em dịch.- Tp.HCM: Trẻ, 2007.- 587tr.; 27cm

Từ khóa: Marketting

Mã xếp giá: 658.8 S328

76.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Đinh Tiên Minh, Nguyễn Công Dũng,...- Hà Nội: Lao động, 2007.- 245tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 M345

77.Marketing du kích trong 30 ngày / Jay Conrad Levinson, Al Lautenslager; Henny Nguyễn, Nguyễn Thùy Linh (dịch).- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 419tr. ; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị bán lẻ

Mã xếp giá: 658.8 L665

78.Mười sai lầm chết người trong tiếp thị : Các dấu hiệu và giải pháp / Philip Kotler; Dương Thủy (dịch).- Tp.HCM : Trẻ, 2007.- 168tr. ; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K87

79.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Trưng, Đinh Tiên Minh,...- Hà Nội: Lao động, 2007.- 245tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 M345

80.Marketing quốc tế = International Marketing/ Nguyễn Đông Phong, Quách Thị Bửu Châu, Tô Bình Minh,...- H.: Lao động, 2007.- 247tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing

Mã xếp giá: 658.8 M345

81.Marketing căn bản/ Phan Thăng.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 377tr.; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 P535-T367

82.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Trưng, Đinh Tiên Minh,...- Hà Nội: Lao động, 2007.- 245tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 M345

83.Management of strategy/ Michael A. Hitt, Robert E. Hoskisson, R. Duane Ireland.- Australia: Thomson South-Western, 2007.- xxxi, [500]p.; 26cm

Từ khóa: Strategic planning, Strategic planning Management

Mã xếp giá: 658.4012 H676

84.Marketing căn bản = Marketing essentials / Philip Kotler; Phan Thăng (dịch).- H. : Lao động Xã hội, 2007.- 584tr. ; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K87

85.Marketing trong quản trị kinh doanh / Hoàng Lê Minh.- Hà Nội : Nxb.Hà nội, 2007.- 211tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 H678-M664

86.Managing change.- Boston, Mass.: Harvard Business School Press, 2007.- x, 98p.; 18cm

Từ khóa: Management, Organizational effectiveness, Organizational change

Mã xếp giá: 658.406 M266

87.Marketing công cộng: Tài liệu chuyên khảo/ Vũ Trí Dũng.- H.: Đại học Kinh tế Quốc dân, 2007.- 287tr.; 21cm

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.8 V986-D916

88.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Trưng, Đinh Tiên Minh,...- Hà Nội.: Lao động, 2007.- 249tr.; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 M345

89.Marketing ứng dụng trong sản xuất kinh doanh thương mại - kinh doanh/ Lưu Thanh Đức Hải.- H.: Thống kê, 2007.- 207tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Marketing Sản xuất kinh doanh thương mại

Mã xếp giá: 658.8 L978-H124

90.Marketing căn bản/ Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Trung, Đinh Tiên Minh,...- Hà Nội: Lao động, 2007.- 249tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Marketing

Mã xếp giá: 658.83 M345

91.Nghệ thuật Marketing: Hành trình doanh nhân khởi nghiệp/ Nguyễn Trung Toàn và nhóm biên dịch.- H.: Văn hóa Thông tin, 2007.- 223tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Nghệ thuật kinh doanh

Mã xếp giá: 658.8 N573-T672

92.Nghệ thuật kết nối với khách hàng/ Biên dịch: Trần Thị Hương, Phạm Thị Thu Thủy.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 238tr.; 20cm..

Từ khóa: Marketing, Quản trị khách hàng, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.81 N567

93.Những điều bạn chưa biết về tiếp thị / Willem Burgers; Lê Tuyên dịch.- Tp. HCM.: Trẻ, 2007.- 193tr.; 20cm..

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 B954

94.Negotiation: Readings, exercises, cases/ Roy J. Lewicki, Bruce Barry, David M. Saunders.- Boston: McGraw Hill, 2007.- 718p.; 23cm

Từ khóa: Negotiation, Executive management

Mã xếp giá: 658.4052 L671

95.Nghiên cứu thị trường / Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2007.- 321tr. ; 24cm.

Từ khóa: Thị trường Nghiên cứu, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 N573-T449

96.Những quy định chủ yếu quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật quy trình xây dựng định mức/ Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam.- Hà Nội: Bưu điện, 2007.- 153tr.; 27cm.

Từ khóa: Quản trị điều hành, Định mức kinh tế - kỹ thuật

Mã xếp giá: 658.401 N576

97.Nghiên cứu khoa học Marketing : Ứng dụng mô hình cấu trúc tuyến tính SEM/ Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 351tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-T449

98.Nghị quyết công tác của giám đốc/ Vũ Đình Quyền.- H.: Lao động, 2007.- 358tr.; 24cm

Từ khóa: Nghiệp vụ quản lý, Công tác tổ chức, điều hành, Giám đốc

Mã xếp giá: 658.422 V986-Q173

99.Nhân tố con người xưa và nay : Quyền sách đúc kết tinh hoa về khả năng khai thác nhân tài, ghi lại những lời bình .../ Trần Minh Nhật.- Hải Phòng: Nxb.Hải Phòng, 2007.- 222tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Quản lý nhân sự Nhà quản lý quân sự, Khoa học quản lý
Mã xếp giá: 658.3 T772-N576

100.Những nguyên tắc của Lombardi = The Lombardi rules :26 bài học từ vị huấn luyện viên vĩ đại nhất thế giới Vince Lombardi / Vince Lombardi,Jr.; Nguyễn Thành Trung, Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 69tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học Kỹ năng lãnh đạo, Người lãnh đạo
Mã xếp giá: 658.4092 L842

101.Nguyên tắc Powell = The Powell principles :24 bài học rút ra từ cuộc đời nhà lãnh đạo kiệt xuất Colin Powell / Oren Harari; Nguyễn Thành Trung, Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 65tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học Kỹ năng lãnh đạo, Nhà lãnh đạo
Mã xếp giá: 658.4092 H254

102.Nhân tố GHOSN = The GHOSN factory :24 bài học sáng tạo từ Carlos Ghosn, CEO công ty đa quốc gia thành đạt nhất / Miguel Rivas-Micoud; Nguyễn Thành Trung (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp. HCM, 2007.- 69tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học Kỹ năng lãnh đạo, Người lãnh đạo
Mã xếp giá: 658.409 R618

103.Nghệ thuật nâng cao chất lượng công việc/ Subir Chowdhury; Hương Lan...[và những người khác](biên dịch).- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp, 2007.- 151tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị, Công việc, Chất lượng sản phẩm
Mã xếp giá: 658.562 C552

104.Nguyên lý Marketing/ Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang.- Tp.HCM : Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2007.- 301tr. ; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị
Mã xếp giá: 658.8 N573-T449

105.Operations now : Supply chain profitability and performance/ Byron J. Finch.- New York, NY: McGraw-Hill/Irwin, 2007.- xli, 769, 25p.; 29cm

Từ khóa: Production management
Mã xếp giá: 658.5 F492

106.Project management demystified / Geoff Reiss.- London : Taylor & Francis, 2007.- ix, 210 p. ; 24 cm

Từ khóa: Project management, Project management Methodology
Mã xếp giá: 658.404 R378

107.Phương pháp quản lý nhân sự trong công ty : Cải toán quản lý nhân sự, giữ được các nhân viên tốt nhất, thúc đẩy sự làm việc của các đồng sự/ Edward Peppit, Nhân Văn.- Hải Phòng: Nxb.Hải Phòng, 2007.- 204tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Quản lý nhân viên

Mã xếp giá: 658.3 P424

108.Phương thức Toyota = The Toyota way :Những nguyên lý quản trị nổi tiếng của Toyota - Tập đoàn đã tạo ra dây chuyền sản xuất tinh gọn / Jeffrey K. Liker; Trường Khanh, Sỹ Huy, Hắc Hải (dịch).- H. : Tri thức, 2007.- 414tr. ; 24cm.

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Toyota

Mã xếp giá: 658.5 L727

109.Phong cách Jack Welch = The Welch way :Hai mươi bốn bài học từ CEO của tập đoàn lớn nhất Thế giới General Electric / Jeffrey A. Krames; Nguyễn Thành Trung, Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM : Nxb.Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 71tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học, Năng lực lãnh đạo, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4092 K89

110.Phương pháp quản lý hiệu suất công việc = How to MANAGE Performance :24 bài học để cải thiện hiệu suất làmviệc của nhân viên. Kim chỉ nam để nâng cao hiệu suất công ty / Robert Bacal; Đặng Hoàng Phương, Phạm Ngọc Kim Tuyền (dịch).- Tp.HCM : Nxb.Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 65tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị học, Quản trị hiệu suất

Mã xếp giá: 658.3125 B116

111.Phân tích chiến lược hiện đại và ứng dụng/ Phan Phúc Hiếu.- H.: Giao thông vận tải, 2007.- 551tr.; 27cm

Từ khóa: Phân tích chiến lược, Chiến lược kinh doanh, Quản lý chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 P535-H633

112.Phong cách Welch : 24 bài học từ vị tổng giám đốc hàng đầu thế giới/ Jeffrey A. Krames ; Cao Đình Quát (Người dịch); Lý Thanh Trúc (Hiệu đính).- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2007.- 112tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành Jack Welch, Bí quyết điều hành, Quản lý điều hành, Quản lý điều hành Thành công trong quản lý, Bí quyết lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.409 K89

113.Phương pháp hoạch định chiến lược/ Hương Huy.- H.: Giao thông vận tải, 2007.- 321tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.401 H957-H987

114.Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin quản trị xí nghiệp toàn tập - T2 : Tin học hóa hệ thống thông tin kế toán/ Dương Quang Thiện.- Tp.Hồ Chí Minh: Nxb. Tổng hợp Tp. HCM., 2007.- 645tr.; 22cm.

Từ khóa: Kế toán Ứng dụng tin học, Kế toán doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.15 D928-T434

115.Quản lý nhân sự/ Đình Phúc, Khánh Linh.- H.: Tài Chính, 2007.- 447tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 Đ584-P577

116.Quản lý sự thay đổi và chuyển tiếp = Harvard business essentials: managing change & transition/ Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu (đồng biên dịch), Nguyễn Văn Quì (hiệu đính).- TP.Hồ Chí Minh: Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh, 2007.- 151tr.; 24cm

Từ khóa: Cẩm nang quản lý

Mã xếp giá: 658.16 Q123

117.Quản trị chiến lược/ Nguyễn Khoa Khôi, Đồng Thị Thanh Phương.- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 159tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 N573-K45

118.Quản trị tài chính ngắn hạn/ Nguyễn Tấn Bình, Lê Minh Đức.- Tp.HCM.: Thống kê, 2007.- 497tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.152 N573-B613

119.Quản trị tài chính căn bản/ Nguyễn Quang Thu.- H.: Thống kê, 2007.- 361tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-T532

120.Quản lý khủng hoảng = Crisis management/ Bích Nga, Tấn Phước, Phạm Ngọc Sáu (biên dịch); Nguyễn Văn Quì (hiệu đính).- Tp Hồ Chí Minh: Tổng hợp, 2007.- 171tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh doanh Sách tra cứu, Kinh doanh, Quản lí kinh tế, Khủng hoảng, Khủng hoảng Sách tra cứu, Quản lí kinh tế Sách tra cứu

Mã xếp giá: 658.4 Q123

121.Quản trị chiến lược trong nền kinh tế toàn cầu: Sách là giáo trình, bài giảng dùng để đào tạo nhà quản trị các cấp cho các loại hình doanh nghiệp và các tổ chức khác / Phạm Thị Thu Hương.- Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 2007.- 552tr.; 24cm..

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị chiến lược, Toàn cầu hóa

Mã xếp giá: 658.4012 P534-P577

122.Quản trị nhân sự: Hành trình doanh nhân khởi nghiệp/ Nguyễn Trung Toàn.- H.: Văn hóa Thông tin, 2007.- 266tr.; 21cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.3 N573-T627

123.Quản trị dự án/ Phil Baguley ; Nhân Văn (biên dịch).- Thanh Hóa : Nxb.Thanh Hóa, 2007.- 190tr.; 20cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Quản lý dự án, Quản trị dự án

Mã xếp giá: 658.404 B149

124.Quản trị marketing/ Lê Thế Giới, Nguyễn Xuân Lãn.- Hà Nội: Giáo dục, 2007.- 336tr.; 27cm..

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 L433-G495

125.Quản lý chiến lược / Phạm Lan Anh.- H.: Khoa học Kỹ thuật, 2007.- 326tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản lý chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 P534-A596

126.Quản trị marketing/ Philip Kotler; Vũ Trọng Hùng (dịch), Phan Thăng (hiệu đính).- Hà Nội: Thống Kê, 2007.- 874tr.; 28cm.

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K87

127.Quản lý dự án = Project Management :24 bài học để giúp bạn thành công mọi dự án / Gary R. Heerkens; Trần Lê Dung (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 65tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản trị học Quản trị dự án

Mã xếp giá: 658.404 H459

128.Quản trị chiến lược trong toàn cầu hóa kinh tế/ Đào Duy Huân.- H.: Thống kê, 2007.- 317tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 Đ211-H874

129.Quản lý dự án bằng sơ đồ mạng/ Lê Văn Kiểm, Ngô Quang Tường.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2007.- 179tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 L433-K47

130.Quản trị rủi ro và khủng hoảng/ Đoàn Thị Hồng Vân.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 465tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị rủi ro, Quản trị khủng hoảng

Mã xếp giá: 658.4056 Đ631-V217

131.Quản trị chiến lược/ Lê Thế Giới, Nguyễn Thanh Liêm, Trần Hữu Hải.- H.: Thống kê, 2007.- 581tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 L433-G495

132.Quản lý chất lượng trong các tổ chức : Bài tập / Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Nguyễn Ngọc Diệp,...- Hà Nội: Thống kê, 2007.- 138tr.; 24cm

Từ khóa: Quality management, Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.4013 Q123

133.Quản trị chất lượng toàn diện/ Nguyễn Quốc Tuấn, Trương Hồng Trình, Lê Thị Minh Hằng.- H.: Tài chính, 2007.- 196tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị chất lượng toàn diện, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-T883

134.Quản trị chiêu thị: Quản trị truyền thông tiếp thị/ Hoàng Trọng, Hoàng Thị Phương Thảo.- Tp. Hồ Chí Minh: Thống kê, 2007.- 609tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 H678-T853

135.Quản trị ngân hàng thương mại / Trần Huy Hoàng, Nguyễn Đăng Dờn, Trầ
Xuân Hương,....- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 368tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị ngân hàng

Mã xếp giá: 658.1 Q121

136.Quản lý doanh nghiệp/ Đỗ Văn Phúc.- Hà Nội: Bách khoa, 2007.- 345tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản lý doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.2 Đ631-P577

137.Quản trị tài chính/ Nguyễn Thanh Liêm.- H.: Thống Kê, 2007.- 590tr.; 27cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-L719

138.Retailing management/ Michael Levy, Barton A. Weitz.- Boston: McGraw Hill,
2007.- xxix, 658p.; 28cm

Từ khóa: Marketing, Retail trade Management

Mã xếp giá: 658.87 L668

139.Strategic management/ John A. Pearce II, Richard B. Robinson.- Boston:
McGraw Hill, 2007.- xxix, [500]p.; 26cm

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Strategic managenent

Mã xếp giá: 658.4012 P359

140.Sự thay đổi - một phần của kinh doanh thời nay/ Dũng Tiến, Thúy Nga.- Hà Nội:
Lao động - Xã hội, 2007.- 211tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4 D916-T562

141.Thuyết trình chuyên nghiệp trong kinh doanh/ Angela Murray ; Nhân Văn (Biên
dịch).- Thanh Hóa: Nxb.Thanh Hóa, 2007.- 182tr.; 21cm

Từ khóa: Thuyết trình, Kỹ năng thuyết trình, Thuyết trình trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.452 M981

142.Tài chính doanh nghiệp/ Bùi Hữu Phước (ch.b.), Lê Thị Lanh, Lại Tiến Dĩnh,
Phan Thị Nhi Hiếu.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 422tr.; 24cm

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 B932-P577

143.Triết lý doanh nghiệp 101 : Cách thức biến ý tưởng của bạn thành một cỗ máy
kiếm tiền/ Michael E. Gordon ; Thanh Dung, Thùy Linh (dịch), ...- H.: Lao động - Xã hội,
2007.- 399tr.; 21cm

Từ khóa: Triết lý kinh doanh, Ý tưởng kinh doanh, Quản lý thầu khoán

Mã xếp giá: 658.421 G662

144. Tại sao khách hàng không làm điều bạn muốn = Why customers don't do what you want them to do :24 giải pháp khắc phục những vấn đề bán hàng thường gặp / Ferdinand Fournies; Hoàng Phú Phương (dịch).- Tp.HCM : Nxb.Tp.Hồ Chí Minh, 2007.- 69tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị bán hàng, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.81 F778

145. Tài ăn nói làm thay đổi cuộc đời/ Thế Anh.- Thanh Hóa: Nxb.Thanh Hóa, 2007.- 320tr.; 20cm

Từ khóa: Diễn thuyết, Tài ăn nói, Đàm phán trong kinh doanh, Nghệ thuật nói chuyện, Thuyết trình

Mã xếp giá: 658.4052 T374-A596

146. Tài chính công ty những vấn đề thiết yếu/ Nguyễn Đỗ.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 375tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-Đ631

147. Tài chính doanh nghiệp hiện đại/ Trần Ngọc Thơ, Nguyễn Thị Ngọc Trang, Phan Thị Bích Nguyệt, Nguyễn Thị Liên Hoa, Nguyễn Thị Uyên Uyên.- Tp.HCM: Thống Kê, 2007.- 878tr.; 29cm.

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 T129

148. Trí tuệ xúc cảm ứng dụng trong công việc/ Daniel Goleman ; Phương Thúy, Minh Phương, Phương Linh (dịch).- H.: Tri thức, 2007.- 510tr.; 21cm

Từ khóa: Cảm xúc trí tuệ Quản lý công việc, Tâm lý ứng dụng

Mã xếp giá: 658.409 G625

149. Thuật lãnh đạo: Hành trình doanh nhân khởi nghiệp/ Nguyễn Trung Toàn.- H.: Văn hóa Thông tin, 2007.- 231tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản lý điều hành, Nghệ thuật lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.2 N573-T627

150. Thuật lãnh đạo trước mọi tình huống = Leadership when the Heat's on :24 bài học quản lý công việc hiệu quả / Danny Cox, Jonh Hoover; Hoàng Phú Phương (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 70tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học Kỹ năng lãnh đạo, Người lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4092 C877

151. Tài chính dành cho những nhà quản lý không chuyên = Finance for Nonfinancial managers :24 bài học để hiểu và đánh giá khả năng tài chính của công ty / Katherine Wagner; Nguyễn Vĩnh Trung (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 70tr. ; 23cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 W132

152.Thúc đẩy nhóm làm việc hiệu quả = Making Teams Work :24 bài học để làm việc cùng nhau một cách thành công / Michael Maginn; Trần Phi Tuấn (dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 66tr.; 23cm.

Từ khóa: Làm việc nhóm Kỹ năng điều hành, Quản trị học, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4 M194

153.Tiếp thị thực hành cạnh tranh bằng hiệu quả / Vũ Thu Phương, Đỗ Thùy Vân.- H. : Giao thông vận tải, 2007.- 367tr. ; 21cm.

Từ khóa: , Tiếp thị thực hành

Mã xếp giá: 658.8 V986-P577

154.Trump University Marketing 101: Làm thế nào sử dụng những ý tưởng marketing hiệu quả nhất để thu hút khách hàng/ Don Sexton ; Hà Minh Hoàng, Nguyễn Trang (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 518tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Chiến lược marketing

Mã xếp giá: 658.8 S518

155.Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư : Lý thuyết và bài tập/ Nguyễn Quốc Ân, Phạm Thị Hà, Phan Thị Thu Hương, Nguyễn Quang Thu.- H. : Thống kê, 2007.- 254tr.; 24cm

Từ khóa: Thiết lập dự án đầu tư, Quản trị dự án, Thẩm định đầu tư, Thiết lập dự án

Mã xếp giá: 658.404 T439

156.Tư duy chiến lược/ Avinash K. Dixit, Bary J. Nalebuff; Nguyễn Tiến Dũng, Lê Ngọc Liên dịch.- Hà Nội: Tri thức, 2007.- 463tr.; 22cm.

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Kế hoạch kinh doanh, Tư duy chiến lược

Mã xếp giá: 658.401 D619

157.Tiếp thị tại sao kim: Khai thác tính nữ trong mỗi người/ Hermawan Kartajaya; Lan Phương, Thanh Huyền, Phương Hoa (dịch).- H.: Lao động Xã hội, 2007.- 323tr.; 21cm

Từ khóa: Management, Marketing, Nghệ thuật tiếp thị, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K18

158.The top ten mistakes leaders make/ Hans Finzel.- England: Victor Books, 2007.- 224p.; 21cm

Từ khóa: Leaders, Executive ability, Leadership

Mã xếp giá: 658.4 F516

159.Tiếp thị phá cách : Kỹ thuật mới để tìm kiếm những ý tưởng đột phá / Philip Kotler, Fernando Trias De Bes; Vũ Tiến Phúc (dịch).- Tp.HCM : Trẻ, 2007.- 229tr. ; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K87

160.Tài chính doanh nghiệp: Lý thuyết, bài tập và bài giải. Lý thuyết & thực hành quản lý ứng dụng cho các công ty Việt Nam / Nguyễn Minh Kiều.- Tp.HCM: Thống Kê, 2007.- 453tr.; 24cm.

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

161.Vì sao họ thành công = Leadership secrets of the world's most successful CEOs. T.2/ Eric Yaverbaum; Nguyễn Trung An, Vương Bảo Long.- TP. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2007.- 269tr.; 21cm

Từ khóa: Thành công trong kinh doanh, Giám đốc điều hành

Mã xếp giá: 658.42 Y35

162.Vươn tới sự hoàn hảo: Zap the gaps!/ Ken Blanchard, Dana Robinson, Zim Robinson; Bích Liễu,....- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2007.- 158tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý, Giải quyết vấn đề

Mã xếp giá: 658.401 B639

163.What is packaging design : Essential design handbooks / Giles Calver.- Singapore : Page One, 2007.- 255p. ; 22cm

Từ khóa: Packaging Design, Industrial design, Interior decoration, Graphic arts, Graphic arts Technique, Advertising

Mã xếp giá: 658.564 C167

164.Xây dựng và phát triển thương hiệu/ Vũ Chí Lộc, Lê Thị Thu Hà.- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 406tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý thương hiệu, Tâm lý học kinh doanh, Xây dựng thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 V986-L811

165.Xây dựng và triển khai Chiến lược Kinh Doanh: Con đường đến thành công/ Nguyễn Cảnh Chất (dịch).- H.: Lao động - Xã hội, 2007.- 299tr. ; 21 cm

Từ khóa: Quản lý điều hành, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4 X149

166.Đề doanh nghiệp năng động hơn trên thương trường/ Nguyễn Đình Nhơn.- Hà Nội: Thanh niên, 2007.- 292tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4 N573-N576

167.Đo lường lao động và thiết kế công việc cho sản xuất công nghiệp/ Nguyễn Văn Chung.- TP.HCM : Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh, 2007.- 195tr.; 24cm

Từ khóa: Đo lường lao động, Đánh giá hiệu quả công việc, Định mức lao động

Mã xếp giá: 658.542 N573-C559

168.Ưu thế về bán hàng: Cách có được khách hàng, giữ khách hàng và bán nhiều sản phẩm/ Dale Carnegie; Nhân Văn biên dịch.- Thanh Hóa: Nxb. Thanh Hóa, 2007.- 386tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Nghệ thuật kinh doanh, Kỹ năng bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 C289

169.Ứng xử với những người khó chịu = Dealing with difficult people :24 bài học khơi gợi điểm mạnh của từng người / DR. Rick Brinkman, DR. Rick Kirschner; Trần Thị Anh Oanh, Trần Thị Thu Mai (dịch).- Tp.HCM : Tổng hợp Tp.HCM, 2007.- 70tr. ; 23cm.

Từ khóa: Tâm lý học ứng dụng, Quản trị học Kỹ năng giao tiếp

Mã xếp giá: 658.3045 B858

Năm 2006

1.11 quy luật vàng trong xây dựng nhãn hiệu trên Internet/ Al Ries, Laura Ries; Minh Hương, Khánh Chi dịch.- H: Tri thức, 2006.- 199tr.; 23cm.

Từ khóa: Thuật quảng cáo, Tiếp thị sản phẩm, Quảng cáo thương hiệu

Mã xếp giá: 658.8 R559

2.22 quy luật vàng trong xây dựng nhãn hiệu/ Al Ries, Laura Ries; Lê Tường Vân dịch.- H.; Tri thức, 2006.- 189tr.; 23cm.

Từ khóa: Thuật quảng cáo, Tiếp thị sản phẩm, Quảng cáo thương hiệu

Mã xếp giá: 658.8 R559

3.201 câu hỏi hay nhất có thể đặt ra cho nhà tuyển dụng: Tỏa sáng trong phỏng vấn tuyển dụng/ John Kador; Hải Hà, Hải Vân, Thế Ninh (dịch),....- H.: Tri thức, 2006.- 286tr.; 21cm

Từ khóa: Phỏng vấn, Tuyển dụng nhân sự

Mã xếp giá: 658.31124 K11

4.22 phương cách quản lý hiệu quả : Thực tiễn dễ hiểu dễ áp dụng/ John H. Zenger ; Cao Đình Quát (dịch).- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2006.- 160tr.; 21cm

Từ khóa: Nhà lãnh đạo Cách quản lý, Quản lý điều hành, Nghiệp thuật quản lý, Phương cách quản lý

Mã xếp giá: 658.4092 Z54

5.30 bài kinh nghiệm tiếp cận thị trường/ Phạm Côn Sơn.- H.: Lao động, 2006.- 156tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh nghiệm tiếp thị, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.8 P534-S698

6.3 - D negotiation: powerful tools to change the game in your most important deals/ David A. Lax, James K. Sebenius.- Boston, Massachusetts: Harvard Business School Press, 2006.- vi, 286 p.; 25 cm.

Từ khóa: Negotiation in business.

Mã xếp giá: 658.4052 L425

7.500 bí quyết giao tiếp trong công việc/ Lương Quỳnh Mai, Trần Thị Yến (Biên dịch).- Tp.HCM: Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2006.- 290tr.; 21cm

Từ khóa: , Giao tiếp, Kỹ năng giao tiếp, Giao tiếp công sở, Business communication, Giao tiếp viết Kỹ năng, Giao tiếp bằng thư từ Kỹ năng, Giao tiếp bằng lời Kỹ năng

Mã xếp giá: 658.45 N174

8.90 ngày đầu tiên làm lãnh đạo: Những chiến lược then chốt mang lại thành công cho nhà lãnh đạo mới ở mọi cấp độ/ Michael Watkins; Ngô Phương Hạnh, Đặng Khánh Chi dịch; Nguyễn Cảnh Bình hiệu đính.- H.: Tri thức, 2006.- 327tr ; 21cm

Từ khóa: Nghệ thuật lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4 W335

9.Business research methods/ Donald R. Cooper, Pamela S. Schindler.- Boston: McGraw Hill, 2006.- xxi, 744p.; 28cm

Từ khóa: Industrial management Research

Mã xếp giá: 658.0072 C776

10.Chiến lược và chính sách kinh doanh/ Nguyễn Thị Liên Diệp, Phạm Văn Nam.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 454tr; 20cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 N573-D562

11.Chiến lược kinh doanh và kế hoạch hóa nội bộ doanh nghiệp/ Phan Thị Ngọc Thuận.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 121tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 P535-T532

12.Contemporary financial management/ James R. McGuigan, William J. Kretlow, R. Charles Moyer.- Australia:Thomson South-Western, 2006.- 799p.: 27cm

Từ khóa: Quản lý tài chính hiện đại, Contemporary financial management

Mã xếp giá: 658.15 M478

13.Chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp nhỏ : Các chiến lược đặt biệt hữu dụng, các công cụ thực hành chiến lược hiệu quả, các ví dụ thực tiễn,.../ Fred L. Fry, Charles R. Stoner ; Nhân Văn (Biên dịch).- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 251tr.; 20cm

Từ khóa: Doanh nghiệp nhỏ Kế hoạch quản lý, Kế hoạch kinh doanh, Quản lý điều hành, Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 F946

14.Dành 10 phút để tìm hiểu các phương pháp thuyết trình hiệu quả: Trở thành một thuyết trình viên hiệu quả, xác định thông điệp trung tâm.../ George J.Kops; Mỹ Khanh, Đức Tấn biên dịch.- Tp.HCM.: Trẻ, 2006.- 175tr.; 21cm.

Từ khóa: Nghệ thuật thuyết trình, Phương pháp thuyết trình

Mã xếp giá: 658.452 K83

15.Exceptional selling : How the best connect and win in high stakes sales / Jeff Thull.- New Jersey : Wiley & Sons, 2006.- xxxii, 238p. ; 24cm

Từ khóa: Business, Selling

Mã xếp giá: 658.85 T534

16.Effective project management/ James P. Clements, Jack Gido.- Australia: Thomson South-Western, 2006.- xvii, 462p.; 26cm

Từ khóa: Project management, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 C626

17. Giao tiếp trong kinh doanh và cuộc sống/ Đoàn Thị Hồng Vân, Kim Ngọc Đạt.- H.: Thống kê, 2006.- 340tr.; 24cm

Từ khóa: Giao tiếp trong kinh doanh, Đàm phán kinh doanh

Mã xếp giá: 658.45 Đ631-V217

18. Giáo trình tổ chức sản xuất: Dành cho các trường THCN/ Nguyễn Thượng Chính.- Hà Nội: nxb Hà nội, 2006.- 76tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Tổ chức sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 N573-C539

19. Global marketing: Foreign entry, local marketing, global management/ Johny K. Johansson.- Boston: McGraw Hill, 2006.- 647p.; 28cm

Từ khóa: Marketing, Global marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 J65

20. Giám sát (Công việc của quản đốc và tổ trưởng)/ Đặng Minh Trang.- H.: Thống kê, 2006.- 519tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.302 Đ182-T772

21. Giáo trình kinh tế tổ chức sản xuất và quản lý chất lượng / Nguyễn Tác Ảnh.- TP. HCM: ĐH Sư phạm Kỹ thuật, 2006.- 109tr.; 27cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-A596

22. Giáo trình marketing dịch vụ: Dành cho sinh viên ngành Quản trị kinh doanh Bưu chính, Viễn thông/ Nguyễn Thượng Thái.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 333tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Marketing, Đánh giá dịch vụ khách hàng, Quản lý dịch vụ

Mã xếp giá: 658.83 N573-T361

23. Giáo trình nghiệp vụ quản lý và kế toán kho bạc nhà nước : Phong phú đủ các dạng bài tập. Lời giải chi tiết, rõ ràng / Nguyễn Kim Quyến, Lê Quang Cường.- Tp.HCM: Thống Kê, 2006.- 455tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị kho bạc nhà nước, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-Q171

24. Giáo trình nguyên lý Marketing : Dành cho các trường THCN / Nguyễn Bích, Nguyễn Mạnh Tuấn.- H. : Nxb.Hà Nội, 2006.- 107tr. ; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-B583

25. Giáo trình Marketing quốc tế : Chuyên ngành : Nghiệp vụ xuất nhập khẩu. Dành cho các trường THCN / Nguyễn Văn Minh.- H. : Nxb.Hà Nội, 2006.- 134tr. ; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Marketing quốc tế, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-M664

26. Giáo trình quản trị nhân lực / Nguyễn Văn Điềm, Nguyễn Ngọc Quân.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 355tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N573-Đ561

27. Giáo trình quản lý dự án công nghệ thông tin / Ngô Trung Việt.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2006.- 196tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 N569-V666

28. Giáo trình giao tiếp trong kinh doanh du lịch : Dành cho các trường THCN / Trần Thị Thu Hà.- H. : Nxb.Hà Nội, 2006.- 117tr. ; 24cm.

Từ khóa: Giao tiếp trong kinh doanh, Kỹ năng giao tiếp, Giao tiếp và dịch vụ

Mã xếp giá: 658.45 T772-H111

29. Giao tiếp thương mại = Business communication: Cẩm nang kinh doanh/ Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu (dịch); Nguyễn Văn Quì (Hiệu đính).- Tp. Hồ Chí Minh: Tổng hợp, 2006.- 191tr.; 24cm

Từ khóa: Cẩm nang kinh doanh, Giao tiếp thương mại

Mã xếp giá: 658.45 G434

30. Giáo trình Marketing căn bản/ Trần Minh Đạo.- H.: Kinh tế quốc dân, 2006.- 407tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing Giáo trình, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.83 T772-Đ211

31. Hệ hỗ trợ ra quyết định/ Lê Văn Dực.- Tp.Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2006.- 245tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản lý Quản lý điều hành

Mã xếp giá: 658.403 L433-D822

32. Hướng dẫn cơ bản về mua bán công ty/ Wilbur M. Yegge; Lưu Văn Hy, Hà Trung Khâm biên dịch.- Hà Nội.: Thống kê, 2006.- 233tr.; 20cm.

Từ khóa: Mua bán công ty, Tái tổ chức công ty

Mã xếp giá: 658.16 Y43

33. Hệ quản trị môi trường Iso - 14001: Lý thuyết và thực tiễn/ Lê Huy Bá.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 352tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản lý môi trường, Công nghệ môi trường

Mã xếp giá: 658.408 L433-B111

34. Hướng dẫn hoàn hảo phương pháp tiếp cận thị trường : Lời khuyên bổ ích về phương pháp tiếp cận thị trường một cách hiệu quả và chính đáng - Chiến lược hành động đơn giản để hiệu quả được nhân đôi - Một số kinh nghiệm quý báu về quảng cáo và bán sản phẩm / Robbert W. Bly ; Nhân Văn (biên dịch).- H.: Lao động, 2006.- 386tr.; 20cm

Từ khóa: Tiếp cận thị trường, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 B661

35.Học quản lý marketing ngắn trong thời gian ngắn nhất/ Ngọc Thái, Nguyễn Dương.- H.: Thống kê, 2006.- 333tr; 21cm

Từ khóa: Marketing, Thuật điều hành, Thuật quản lý, 1

Mã xếp giá: 658.8 N576-T364

36.Juicing the orange: Lessons in using creativity as a competitive marketing advantage/ Pat Fallon, Fred Senn.- Boston: Harvard business school press, 2006.- 228p.; 24cm

Từ khóa: Tiếp thị, Marketing, Product management, Creative ability in business

Mã xếp giá: 658.802 F196

37.Kỹ năng quản lý của tổ trưởng sản xuất và quản đốc phân xưởng/ Nguyễn Xuân Thủy, Đồng Thị Thanh Phương, Nguyễn Việt Ánh, Trần Thị Việt Hoa.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 375tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Nghệ thuật quản lý

Mã xếp giá: 658.3 K99

38.Kỹ thuật nghiên cứu thị trường xuất khẩu= Export market research techniques:Market characteristics, marketing practices, questionnaire design/ Dương Hữu Hạnh.- H.: Thống kê, 2006.- 416tr.; 24cm

Từ khóa: Xuất khẩu Nghiên cứu thị trường, Quản trị kinh doanh Nghiên cứu thị trường, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.83 D928-H239

39.Kinh doanh theo mạng những bước đi đầu tiên... chinh phục thành công - Tập 1/ Nguyễn Trung Toàn và nhóm biên dịch.- H.: Lao động, 2006.- 125tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Chiến thuật kinh doanh, Kinh doanh theo mạng

Mã xếp giá: 658.8 N573-T627

40.Kinh doanh theo mạng trên con đường chinh phục thành công ...Thành công đang đến- Tập 3/ Nguyễn Trung Toàn và nhóm biên dịch.- H.: Lao động, 2006.- 283tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Chiến thuật kinh doanh, Kinh doanh theo mạng

Mã xếp giá: 658.8 N573-T627

41.Kỹ thuật lập kế hoạch kinh doanh= Business planning techniques:Hướng dẫn từng bước để lập một kế hoạch kinh doanh thông suốt, cụ thể và chính xác/ Dương Hữu Hạnh.- H.: Lao động Xã hội, 2006.- 289tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Kinh doanh Chiến lược và chính sách

Mã xếp giá: 658.4012 D928-H239

42.Kỹ thuật điều độ trong sản xuất và dịch vụ/ Hồ Thanh Phong.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2006.- 277tr.; 24cm

Từ khóa: Điều độ trong sản xuất, Kỹ thuật điều độ Sản xuất và dịch vụ

Mã xếp giá: 658.53 H678-P574

43.Kinh tế kỹ thuật/ Nguyễn Như Phong.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2006.- 131tr.; 24cm

Từ khóa: Kinh tế kỹ thuật

Mã xếp giá: 658.1552 N573-P574

44.Kỹ năng thương lượng = Negotiation:Cẩm nang kinh doanh.- Tp.HCM: Tổng hợp, 2006.- 183tr.; 24cm

Từ khóa: Cẩm nang kinh doanh, Đàm phán

Mã xếp giá: 658.4052 K99

45.Kinh doanh theo mạng trên con đường vượt qua thử thách ... Chinh phục thành công - Tập 2/ Nguyễn Trung Toàn và nhóm biên dịch.- H.: Lao động, 2006.- 249tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Chiến thuật kinh doanh, Kinh doanh theo mạng

Mã xếp giá: 658.8 N573-T627

46.Kỹ thuật quản lý chất lượng cơ bản: Tài liệu dùng cho THCN và dạy nghề/ Hà Xuân Quang, Trần Xuân Ngọc.- H.: Lao động - Xã hội, 2006.- 83tr.; 27cm

Từ khóa: Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 H111-Q124

47.Một tỉ khách hàng : Những bài học từ tuyến đầu trong cuộc kinh doanh tại Trung Quốc/ James McGregor ; Trần Lan Anh (Người dịch).- Đà Nẵng: Nxb.Đà Nẵng, 2006.- 408tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Bài học kinh doanh Trung Quốc, Chiến thuật kinh doanh Trung Quốc

Mã xếp giá: 658.0490951 M478

48.Management information systems/ James A. O'Brien, George M. Marakas.- Boston : McGraw-Hill/Irwin, 2006.- xxix, 592p.; 29cm

Từ khóa: Management Data processing., Electronic commerce., Management information systems., Quản trị học Ứng dụng tin học, Management information systems

Mã xếp giá: 658.4038 O132

49.Marketing xuất nhập khẩu: Marketing quốc tế/ Đỗ Hữu Vinh.- H.: Tài chính, 2006.- 878tr.; 24cm

Từ khóa: Marketing, Marketing xuất nhập khẩu

Mã xếp giá: 658.84 Đ631-V784

50.Marketing chiều sâu= Meaningful marketing/ William James; Việt Văn Book biên dịch.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2006.- 360tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 J272

51.Những câu trả lời hay nhất cho 201 câu hỏi phỏng vấn: Tỏa sáng trong phỏng vấn tuyển dụng/ Mastthew J.Deluca, Nanatte F.Deluca; Thanh Huyền, Trung Kiên, Thanh Hiền dịch.- H.: Tri thức, 2006.- 343tr.; 21cm

Từ khóa: SPL, Phỏng vấn tuyển dụng

Mã xếp giá: 658.31124 D366

52.Nguyên tắc thứ năm tư duy hệ thống: Tổ chức và phát triển cá nhân/ Dũng Tiến, Thuý Nga.- H.: Tài chính, 2006.- 473tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.401 D916-T562

53.Những ví dụ thành bại trong tiếp thị bán hàng / Bích Hằng, Tuyết Mai, Thu Trang, Hồng Nhung.- H. : Lao động Xã hội, 2006.- 358tr. ; 21cm.

Từ khóa: Tiếp thị bán hàng, Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.81 N577

54.New products management/ Merle Crawford, Anthony Di Benedetto.- Boston: McGraw Hill, 2006.- 540p.; 23cm

Từ khóa: Quản trị sản phẩm, New products, Products management, New products Management

Mã xếp giá: 658.575 C899

55.Nghề marketing.- H.: Kim Đồng, 2006.- 63tr.; 19cm

Từ khóa: , Hướng nghiệp, Nghề marketing, Nghề marketing Hướng nghiệp

Mã xếp giá: 658.8 N576

56.Nghiên cứu marketing lý thuyết và ứng dụng/ Lê Thế Giới, Nguyễn Xuân Lân, Đặng Công Tuấn, Lê Văn Huy, Nguyễn Thị Bích Thủy.- Hà Nội: Thống kê, 2006.- 194tr.; 29cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Marketing, Tiesp thị (Nghiên cứu và ứng dụng)

Mã xếp giá: 658.8 N576

57.Nghiên cứu tiếp thị = Marketing Research / Trần Xuân Kiêm, Nguyễn Văn Thi.- H. : Lao động Xã hội, 2006.- 356tr. ; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 T772-K47

58.Nghệ thuật quản lý khách hàng: Chinh phục khách hàng tiềm năng/ Hồ Nhan.- H.: lao động Xã hội, 2006.- 396tr ; 21cm

Từ khóa: , Quản lý, Chăm sóc khách hàng, Quản lý khách hàng

Mã xếp giá: 658.8 H678-N576

59.Những câu trả lời hay nhất cho 201 câu hỏi phỏng vấn: Tỏa sáng trong phỏng vấn tuyển dụng/ Mastthew J.Deluca, Nanatte F.Deluca; Thanh Huyền, Trung Kiên, Thanh Hiền dịch.- H.: Tri thức, 2006.- 341tr.; 21cm

Từ khóa: SPL, Phỏng vấn tuyển dụng

Mã xếp giá: 658.31124 D366

60.Organizational communication: Approaches and processes/ Katherine Miller.- Australia.: Thomson/Wadsworth, 2006.- 364p; 24cm

Từ khóa: Communication in organizations, Interpersonal communication, Communication in organizations--Case studies, Communication in personnel management

Mã xếp giá: 658.4 M647

61. Offshoring opportunities: Strategies and tactics for global competitiveness/ John Berry.- Hoboken: Wiley, 2006.- xx, 250p.: ill.; 24 cm

Từ khóa: International business enterprises, Contracting out

Mã xếp giá: 658.4058 B534

62. Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin quản trị xí nghiệp toàn tập - T1 : Kế toán đại cương và các hệ thống thông tin quản trị xí nghiệp số/ Dương Quang Thiện.- Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Tổng hợp Tp. HCM., 2006.- 657tr.; 22cm.

Từ khóa: Kế toán doanh nghiệp, Kế toán

Mã xếp giá: 658.15 D928-T434

63. Phòng vấn không hề đáng sợ/ Marky Stein; Vũ Thái Hà dịch.- Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng, 2006.- 200tr.; 21cm.

Từ khóa: Phòng vấn, SPL, Tâm lý học ứng dụng

Mã xếp giá: 658.311 24 S819

64. Quản lý chất lượng trong công nghiệp thực phẩm / Hà Duyên Tư.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 187tr.; 24cm

Từ khóa: Kiểm tra chất lượng thực phẩm, Công nghệ thực phẩm

Mã xếp giá: 658.4013 H111-T883

65. Quản lý sự thay đổi= Managing Change: Cẩm nang quản lý/ Robert Heller; Kim Phượng biên dịch, Nguyễn Văn Qúi hiệu đính.- Tp. HCM.: Tổng hợp Tp. HCM, 2006.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Thuật quản lý Quản lý sự thay đổi

Mã xếp giá: 658.404 H477

66. Quản trị nguồn nhân lực/ Nguyễn Quốc Tuấn, Đoàn Gia Dũng, Đào Hữu Hòa,....- H.: Thống kê, 2006.- 248tr.; 29cm

Từ khóa: Personal Management, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 Q123

67. Quản lý nhân sự= Managing People: Cẩm nang quản lý/ Robert Heller; Lê Ngọc Phương Anh biên dịch, Nguyễn Văn Qúi hiệu đính.- TP. HCM.: Tổng hợp TP. HCM, 2006.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Thuật quản lý Quản lý nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 H477

68. Quản trị kinh doanh lý hành/ Nguyễn Văn Mạnh.- H.: Khoa học và kỹ thuật, 2006.- 299tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản trị du lịch

Mã xếp giá: 658.4 N573-M227

69. Quyền lực tầm ảnh hưởng và sức thuyết phục = Power, Influence and persuasion: Cẩm nang kinh doanh / Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu biên dịch.- H.: Tổng hợp, 2006.- 191tr.; 24cm

Từ khóa: Quyền lực, Sự ảnh hưởng, Cẩm nang kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4092 T772-N576

70.Quản lý chất lượng toàn diện: Con đường cải tiến và thành công/ Nguyễn Song Bình, Trần Thị Thu Hà.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 411tr.; 27cm.

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-B613

71.Quản trị sản xuất và tác nghiệp trong đổi mới và hội nhập / Đỗ Duy Việt, Phan Sơn.- Hà Nội : Thống kê, 2006.- 767tr ; 28cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.5 Đ631-V666

72.Quản trị sản xuất / Nguyễn Thanh Liêm, Nguyễn Quốc Tuấn, Nguyễn Hữu Hiên.- H.: Tài chính, 2006.- 328tr.; 27cm.

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.5 N573-L719

73.Quản lý sự thay đổi và chuyển tiếp = Managing change and transition:Cẩm nang kinh doanh/ Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu biên dịch.- Tp.HCM.: Tổng hợp, 2006.- 151tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản lý thay đổi, Quản lý chuyển tiếp, Thuật quản lý

Mã xếp giá: 658.404 T772-N576

74.Quản lý dự án đầu tư và quản trị tài chính doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài / Đinh Trọng Thịnh.- H.: Tài Chính, 2006.- 264tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị dự án, Dự án đầu tư doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.404 Đ584-T443

75.Quản trị nhân sự= Human resource management:Dành cho các doanh nghiệp và các tổ chức tại Việt Nam, dành cho các doanh nghiệp muốn hội nhập toàn cầu/ Nguyễn Hữu Thân.- H.: Thống kê, 2006.- 502tr.; 23cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 N573-T367

76.Quản trị Logistics/ Đoàn Thị Hồng Vân.- H.: Thống kê, 2006.- 370tr.; 24cm

Từ khóa: Logistic Quản trị, Quản trị logistics

Mã xếp giá: 658.5 Đ631-V217

77.Quản lý khủng hoảng= Crisis Management:Cẩm nang quản lý/ Bích Nga, Tấn Phước, Phạm Ngọc Sáu biên dịch, Nguyễn Văn Qúi hiệu đính.- TP.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2006.- 171tr.; 24cm

Từ khóa: Thuật quản lý Quản lý khủng hoảng

Mã xếp giá: 658.4 Q124

78.Quản lý chất lượng trong công nghiệp thực phẩm / Hà Duyên Tư.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2006.- 187tr.; 24cm

Từ khóa: Kiểm tra chất lượng thực phẩm, Công nghệ thực phẩm

Mã xếp giá: 658.4013 H111-T883

79.Quản lý quan hệ khách hàng: Sách tham khảo dùng cho đào tạo ngành quản trị kinh doanh bưu chính, viễn thông và cán bộ quản lý / Nguyễn Quang Hưng.- H.: Bưu điện, 2006.- 243tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh Chăm sóc khách hàng, Quan hệ với khách hàng
Quản lý

Mã xếp giá: 658.812 N573-H936

80.Quản trị tài chính doanh nghiệp: Hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập đáp án/ Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hào (ch.b.).- H.: Tài chính, 2006.- 396tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 L975-H957

81.Sắp xếp quyền ưu tiên cho công việc/ Stephen R Covey, biên dịch: Nhân Văn.- H.: Giao thông Vận tải, 2006.- 372tr.; 20cm.

Từ khóa: Quản lý Sắp xếp công việc

Mã xếp giá: 658.4 C873

82.Small business management: An entrepreneurial/ Jusstin G. Longenecker,Carlos W. Moore, J. William Petty, Leslie E. Palich.- Australia: Thomson South-Western, 2006.- xxi, 530p.; 28cm

Từ khóa: Small business management, Quản lý doanh nghiệp nhỏ, Business management

Mã xếp giá: 658.022 S635

83.Services marketing: Integrating customer focus across the firm/ Valarie A. Zeithaml, Mary Jo Bitner, Dwayne D. Gremler.- Boston: McGraw Hill, 2006.- 708p.; 26cm

Từ khóa: Services marketing, Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 Z48

84.Tài năng trẻ phát triển và sử dụng/ Hồ Bá Thâm.- H.: Thanh niên, 2006.- 408tr.; 21cm

Từ khóa: Phát triển nguồn nhân lực, Đào tạo con người

Mã xếp giá: 658.3 H678-T771

85.Tổ chức và điều hành dự án/ Thanh Thùy, Lê Huyền, Liên Hương.- H.: Tài chính, 2006.- 349tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Điều hành dự án

Mã xếp giá: 658.404 T367-T547

86.Thiết kế cuộc đời: Một cuốn sách không thể thiếu để khởi nghiệp/ Nguyễn Văn Lê, Hai Nguyễn.- H.: Văn hóa - Thông tin, 2006.- 341tr.; 21cm

Từ khóa: Bí quyết kinh doanh, Khởi nghiệp

Mã xếp giá: 658.8 N573-L433

87.Toán tài chính và ứng dụng: Lý thuyết và bài tập có lời giải/ Nguyễn Văn Nông, Nguyễn Thanh Sơn.- Hà Nội: Lao động - Xã hội, 2006.- 168tr.; 24cm

Từ khóa: Toán tài chính, Toán kinh tế, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.152 N573-N812

88. Truyền thông giao tiếp trong kinh doanh để hội nhập toàn cầu = Business communication / Nguyễn Hữu Thân.- H.: Thống kê, 2006.- 564tr.; 23cm

Từ khóa: Giao tiếp kinh doanh, Truyền thông

Mã xếp giá: 658.45 N573-T367

89. The Medici Effect : What elephants and epidemics can teach us about innovation with a new preface and discussion guide / Frans Johansson.- Boston, Massachusetts: Harvard Business School Press, 2006.- xxix, 219p. ; 24 cm

Từ khóa: Creative thinking, Technological innovations

Mã xếp giá: 658.4063 J652

90. The 22 immutable law of marketing = 22 quy luật bất biến trong marketing: Những quy luật trong marketing quyết định sự thành công hay thất bại trong kinh doanh của bạn/ Al Ries, Jack Trout; Phạm Đoàn Trang, Lê Khánh Vy biên dịch.- Tp. Hồ Chí Minh.: Trẻ, 2006.- 183tr.; 21cm.

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 R559

91. Tài chính doanh nghiệp: Lý thuyết, bài tập và bài giải/ Nguyễn Minh Kiều.- Hà Nội: Thống kê, 2006.- 453tr.; 24cm.

Từ khóa: SPL, Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp Bài tập

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

92. Tiếp thị phá cách: Kỹ thuật mới để tìm kiếm những ý tưởng đột phá/ Philip Kotler, Fernando Trias De Be; Vũ Tiến Phúc dịch.- Tp. HCM.: Trẻ, 2006.- 231tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Quản lý phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K87

93. Tìm hiểu thị hiếu khách hàng : 12 nguyên tắc thiết yếu để chinh phục khách hàng/ Gerald A. Michaelson, Steven A. Michaelson ; Nhân Văn (biên dịch).- H.: Lao động xã hội, 2006.- 242tr.; 20cm

Từ khóa: Tiếp thị, Quản lý phân phối, Nghiên cứu thị trường, Thị hiếu khách hàng
Nghiên cứu tiếp thị, Thị hiếu khách hàng

Mã xếp giá: 658.834 M621

94. The workplace: Interpersonal strengths and leadership/ Joe Pace.- Boston: McGraw Hill, 2006.- vii, 114p.; 28cm

Từ khóa: Teams in the workplace

Mã xếp giá: 658.4022 P115

95. Tài chính công ty: Lý thuyết và thực hành quản lý ứng dụng cho các công ty Việt Nam/ Nguyễn Minh Kiều.- H.: Thống kê, 2006.- 465tr.; 29cm

Từ khóa: Tài chính doanh nghiệp, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.15 N573-K47

96. Tài chính dành cho người quản lý = Finance for manager: Cẩm nang kinh doanh/ Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu biên dịch.- Tp. HCM: Tổng hợp, 2006.- 196tr.; 24cm.

Từ khóa: Cẩm nang quản lý, Quản lý tài chính

Mã xếp giá: 658.15 T772-N576

97.Tuyển dụng và đãi ngộ người tài= Hiring and keeping the Best People: Cẩm nang kinh doanh/ Bích Nga biên dịch; Nguyễn Văn Quý hiệu đính.- TP.HCM.: Tổng hợp TP.HCM, 2006.- 191tr; 24cm.

Từ khóa: Cẩm nang kinh doanh Tuyển dụng, quản lý nhân viên

Mã xếp giá: 658.31 B583-N576

98.Thái độ quyết định chất lượng dịch vụ: Nâng cao kỹ năng phục vụ cho nhân viên ngành dịch vụ trong 7 ngày/ Thái Hà.- H.: Từ điển Bách Khoa, 2006.- 220tr.; 21cm

Từ khóa: Nghệ thuật kinh doanh, Giao tiếp kinh doanh, Phong cách kinh doanh, Giao tiếp khách hàng

Mã xếp giá: 658.45 T364-H111

99.Tư duy chiến lược và khoa học mới = Strategic thinking and the new science: Lập kế hoạch giữa tình thế hỗn độn, phức hợp và thay đổi / T.Irene Sanders; Chu Tiến Ánh dịch.- H.: Tri thức, 2006.- 296tr.; 22cm

Từ khóa: Kinh doanh Kế hoạch hóa, Quản trị chiến lược, Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.401 S215

100.What is product design : Essential design handbooks / Laura Slack.- Singapore : Page One, 2006.- 256p. ; 23cm

Từ khóa: New products, Industrial Design

Mã xếp giá: 658.5752 S631

101.Xây dựng nhóm làm việc hiệu quả= Creating teams with an edge/ Firs News, biên dịch:Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu, Nguyễn Thị Thu Hà.- Tp.HCM.: Tổng hợp Tp.Hồ Chí Minh, 2006.- 191tr; 24cm

Từ khóa: Làm việc theo nhóm, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 X149

102.Định mức lao động bưu chính viễn thông: Hướng dẫn xây dựng và quản lý/ Trương Đức Nga.- H : Bưu điện, 2006.- 170tr ; 27cm

Từ khóa: Định mức lao động Ngành bưu chính viễn thông, Quản trị điều hành Định mức lao động

Mã xếp giá: 658.401 T871-N566

103.Đàm phán trong kinh doanh Cạnh tranh hay hợp tác?: Bộ sách tăng hiệu quả làm việc cá nhân.- Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2006.- 109tr.; 24cm

Từ khóa: Đàm phán trong kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4052 Đ154

104.Để trở thành người bán hàng xuất sắc: Những bí quyết thu hút và giữ chân khách hàng/ Jeffrey J. Fox; Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu,...biên dịch.- Tp.HCM.: Trẻ, 2006.- 141tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 F791

105.Động viên nhân viên= Motivating People:Cẩm nang quản lý/ Robert Heller; Kim Phượng biên dịch; Nguyễn Văn Qúi hiệu đính.- TP.HCM.: Tổng hợp TP.HCM, 2006.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Nghệ thuật quản lý Động viên nhân viên

Mã xếp giá: 658.314 H477

Năm 2005

1.Applications in basic Marketing : Clippings from the popular business press/ William D. prreault, E. Jerome McCarthy.- NY,Boston: McGraw Hill, 2005.- vii,214p.; 26cm

Từ khóa: Marketing Périodiques, Marketing Periodicals, Marketing Coupures de presse Périodiques, Marketing Management Periodicals

Mã xếp giá: 658.8 P455

2.Brand Royalty - Bí quyết thành công 100 thương hiệu hàng đầu thế giới / Matt Haig, tổng hợp và biên dịch: Thái Hùng Tâm, Hoàng Minh, Nguyễn Văn Phước.- Tp.HCM : Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2005.- 529tr ; 21cm

Từ khóa: Quản lý thương hiệu, Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.83 H149

3.Bí quyết quản người / Lý Vĩ.- Hà Nội : Lao động Xã hội, 2005.- 370 tr. ; 19 cm

Từ khóa: Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 L981 - V598

4.Bán hàng trong kỷ nguyên hợp tác và maketing trực tuyến : Đây là tài liệu được sử dụng để đào tạo đại diện bán hàng cho các loại hình doanh nghiệp: sản xuất, dịch vụ, thương mại, v.v...thuộc các ngành kinh tế - kỹ thuật / Phạm Thị Thu Phương.- Tp.HCM : Khoa học và kỹ thuật, 2005.- 516tr ; 24cm

Từ khóa: Marketing, Quản trị bán hàng

Mã xếp giá: 658.81 P534-P577

5.Cách thức bán hàng tự kinh doanh / Hoàng Lê Minh và nhóm cộng sự.- Hà Nội: Văn hóa thông tin, 2005.- 107tr ; 19cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Tự kinh doanh

Mã xếp giá: 658.81 H678-M664

6.Chiến lược kinh doanh và kế hoạch hóa nội bộ doanh nghiệp/ Phan Thị Ngọc Thuận.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2005.- 121tr; 24cm

Từ khóa: Chiến lược kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 P535-T532

7.Cẩm nang quản trị : Kỹ thuật phỏng vấn của nhà quản trị/Carolyn B.Thompson; Lê Minh Hà, Nguyễn Hoài Ước biên dịch T2.- Hà Nội: Thống kê, 2005.- 275tr.; 21cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Phỏng vấn tuyển dụng

Mã xếp giá: 658.311 T467

8.Communicating for results/ Cheryl Hamilton.- Ustralia: Thomson Wadsworth, 2005.- 410p.: 27cm

Từ khóa: Truyền thông trong quản lý, Communicating in management

Mã xếp giá: 658.4 H217

9.Computing for business success/ Richardson, Beiers, Bruno, ...- Australia: Pearson Education, 2005.- xxv, 325 p.; 27cm

Từ khóa: Management Data processing, Management information systems, Business Data Processing

Mã xếp giá: 658.05 C738

10.Corporate strategy: A resource - based approach/ David J. Collis, Cynthia A. Montgomery.- Boston: McGraw Hill, 2005.- 284p.; 24cm

Từ khóa: Quản trị chiến lược, Strategic planning, Corporate economics, Hợp tác kinh tế

Mã xếp giá: 658.4012 C713

11.Cầm nang khởi nghiệp từ...Kinh doanh theo mạng.- H.: Lao động, 2005.- 151tr.; 21cm

Từ khóa: Chiến thuật kinh doanh, Khởi nghiệp, Kinh doanh qua mạng

Mã xếp giá: 658.8 C172

12.Exploring corporate strategy/ Gerry Johnson, Kevan Scholes, Richard Whittington.- New York: FT/Prentice Hall, 2005.- xxxv, 635p.; 29cm

Từ khóa: Business planning, Strategic planning, Strategic planning Case studies

Mã xếp giá: 658.4012 J661

13.Giáo trình quản lý nhân lực của doanh nghiệp/ Đỗ Văn Phúc.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2005.- 243tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 Đ631-P577

14.Giáo trình marketing căn bản : Dừng trong các trường THCN / Nguyễn Thị Thanh Huyền.- H : Nxb Hà Nội, 2005.- 102tr ; 24cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 N573-H987

15.Hoạch định chiến lược theo quá trình / Rudolf Grunig, Richchard Kuhn, dịch giả: Phạm Thành Thúy, Lê Thành Long, Võ Văn Huy.- Hà Nội: Khoa học và kỹ thuật, 2005.- 297tr ; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Kế hoạch hóa

Mã xếp giá: 658.4012 G891

16.Học làm giám đốc kinh doanh: Phương pháp quản lý nhân sự và tổ chức công việc hiệu quả/ Quốc Hùng (B.s.).- H.: Văn hóa - Thông tin, 2005.- 221tr.; 19cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Thuật quản lý

Mã xếp giá: 658.3 Q163-H936

17.Higher national in business: A pearson custom Publication.- Harlow: Pearson/Custom Publishing, 2005.- 258p.; 30cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Marketing, Quản trị tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 H638

18.Higher national in business: A pearson custom Publication.- London: Pearson/Custom Publishing, 2005.- 258p.; 30cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Marketing, Quản trị tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 H638

19.Hội nghị - Hội thảo: Phương pháp và kỹ năng tổ chức/ Kim Hoa, Hoàng Tùng.- H.: Lao động xã hội, 2005.- 263tr; 21cm

Từ khóa: Tiếp thị Tổ chức quản lý

Mã xếp giá: 658.8106 K49-H678

20.Hệ thống sản xuất/ Nguyễn Thị Thu Hằng, Đường Võ Hùng.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2005.- 203tr.; 24cm

Từ khóa: , Quản lý Tổ chức sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 N573-H239

21.Introduction to information systems/ James A. O'Brien.- Boston : McGraw-Hill/Irwin, 2005.- 1 v. (various pagings) : col. ill. ; 29 cm.

Từ khóa: Management Data processing., Business Data processing., Electronic commerce., Management information systems., Quản trị học Ứng dụng tin học

Mã xếp giá: 658.4038 O132

22.Kỹ năng tiếp thị mới : Cách có thể làm cho khách hàng hiểu, cảm nhận, suy nghĩ, hành động và gắn bó với công ty và thương hiệu của bạn / Brend H.Schmitt; Lưu Văn Hy (dịch).- H. : Thống Kê, 2005.- 303tr. ; 20cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 S355

23.Kỹ năng ra quyết định= Making Decisions: Cẩm nang quản lý/ Kim Phượng, Lê Ngọc Phương Anh biên dịch, Nguyễn Văn Quý hiệu đính.- TP.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2005.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Thuật quản lý Ra quyết định

Mã xếp giá: 658.403 H477

24.Manufacturing planning and control for supply chain management/ Thomas E. Vollmann ... [et al.].- Boston: McGraw-Hill/Irwin, 2005.- xxii, 712p.; 24cm

Từ khóa: Production control, Production planning

Mã xếp giá: 658.5 M294

25.Marketing căn bản/ Phan Thăng.- Hà Nội: Thống kê, 2005.- 377tr; 24cm.

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 P535-T367

26.Marketing căn bản/ Nguyễn Thị Liên Diệp, Hồ Đức Hùng, Phạm Văn Nam.- H.: Thống kê, 2005.- 305tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 N573-D562

27.Management communication : Principles and practice / Michael E. Hattersley, Linda Mcjannet.- New York : McGraw-Hill, 2005.- 316p ; 24cm

Từ khóa: Communication in management, Truyền thông và quản trị

Mã xếp giá: 658.45 H366

28.Marketing trong quản trị kinh doanh / Hoàng Lê Minh và nhóm cộng sự.- Hà Nội : Văn hóa thông tin, 2005.- 258tr ; 19cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Marketing

Mã xếp giá: 658.8 H678-M664

29.Marketing đòn bẩy thần kỳ cho doanh nghiệp: Kế hoạch cho thành công kinh doanh, cập nhật thông tin từ Internet, phát triển lợi thế cạnh tranh.../ Trọng Dương.- H.: Thế giới, 2005.- 424tr.; 19cm

Từ khóa: Marketing, Quản trị doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.8 T853-D928

30.Management information systems for the information age/ Stephen Haag, Maeve Cummings, Donald J. McCubbrey.- Boston: McGraw-Hill, 2005.- xxxiii, 553 p.; 29 cm.

Từ khóa: Information technology, Công nghệ thông tin, Hệ thống thông tin quản lý, Management information systems

Mã xếp giá: 658.4 H111

31.Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới : Phương pháp và kỹ năng quản trị / Lê Anh Cường, Nguyễn Lệ Huyền, Nguyễn Kim Chi.- H : Lao động - Xã hội, 2005.- 454tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.5 L433-C973

32.Nghệ thuật và phương pháp lãnh đạo doanh nghiệp / Lê Anh Cường, Nguyễn Thị Lệ Huyền.- Hà Nội: Lao động - xã hội, 2005.- 377tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp, Nghệ thuật lãnh đạo

Mã xếp giá: 658.4 L433-C973

33.Organizational leadership/ John Bratton, Keith Grint, Debra L. Nelson..- Australia.: Thomson/South-Western, 2005.- 361p; 24cm

Từ khóa: Leadership, Industrial management

Mã xếp giá: 658.4 B824

34.Quản trị và sản xuất dịch vụ : Lý thuyết và bài tập / Đồng Thị Thanh Phương.- Hà Nội: Thống Kê, 2005.- 468tr.; 21cm..

Từ khóa: Quản trị sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 Đ682-P577

35.Quản lý vật tư tồn kho/ Nguyễn Như Phong.- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2005.- 133tr; 24cm

Từ khóa: , Quản lý vật tư

Mã xếp giá: 658.787 N573-P574

36.Quantitative risk management : Concepts, techniques and tools / Alexander J. McNeil, Rudiger Frey, Paul Embrechts.- Princeton, N.J. : Princeton University Press, 2005.- xv, 538 p. ; 24 cm

Từ khóa: Finance Mathematical models, Insurance Mathematical models, Risk management Mathematical models

Mã xếp giá: 658.1550151 M169

37.Quản lý chất lượng trong doanh nghiệp/ Đặng Minh Trang.- H.: Thống kê, 2005.- 296tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.4013 Đ182-T772

38.Quản lý dự án= Project Management:Cẩm nang quản lý/ Andy Bruce, Ken Langdon, Lê Ngọc Phương Anh biên dịch, Nguyễn Văn Qúi hiệu đính.- Tp.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2005.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Thuật quản lý Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 B886

39.Quản trị dự án đầu tư: Lý thuyết và bài tập/ Nguyễn Xuân Thủy, Trần Việt Hoa, Nguyễn Việt Anh.- H: Thống kê, 2005.- 291tr; 21cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý đầu tư

Mã xếp giá: 658.404 N573-T547

40.Quản lý dự án / Nguyễn Văn Đáng.- Tp.HCM: Nxb. Tổng hợp Đồng Nai, 2005.- 576tr.; 20cm..

Từ khóa: Quản lý kinh tế, Dự án kinh tế

Mã xếp giá: 658.404 N573-Đ182

41.Rath & Strong's Workout for six sigma pocket guide/ Mary Federico.- New York: McGraw-Hill, 2005.- 207p.; 14cm

Từ khóa: Quality control |x Management., Six sigma (Quality control standard), Total quality management

Mã xếp giá: 658.4013 F293

42.Stategic management of technological innovation/ Melissa A. Schilling.- Boston: McGraw Hill, 2005.- xi, 289p.; 24cm

Từ khóa: Technological inovations - Management

Mã xếp giá: 658.575 S334

43.Strategic human resource management: theory and practice/ Edited by Graeme Salaman, John Storey and Jon Billsberry.- London: SAGE, 2005.- viii, 350p.: ill; 25cm

Từ khóa: Strategic planning, Personnel management, Organizational effectiveness

Mã xếp giá: 658.301 S898

44.Tổ chức quản lý tiếp thị - bán hàng / Lê Anh Cường, Nguyễn Kim Chí, Nguyễn Thị Lệ Huyền.- Hà Nội : Lao động - xã hội, 2005.- 599tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 L433-C973

45. Tiếng nói doanh nghiệp/ Lê Bảo Long, Nguyễn Thị Trang Anh.- H.; Tư pháp, 2005.- 231tr.; 19cm

Từ khóa: Quản lý doanh nghiệp, Quản lý, Tiếng nói doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.02 L433-L848

46. The leadership integrity challenge: How to assess and facilitate emotional maturity/ Edward E. Morley.- California: SAGE Publishing, 2005.- xviii, 222p.; 24cm

Từ khóa: Leadership integrity challenge, Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.4 M864

47. Tư duy hệ thống quản lý hỗn độn và phức hợp : Một cơ sở cho thiết kế kiến trúc kinh doanh / Jamshid Gharahdaghi, người dịch: Chu Ánh Tiến, giới thiệu: Phan Đình Diệu.- Hà Nội : Khoa học xã hội, 2005.- 549tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.401 G411

48. Tài chính doanh nghiệp hiện đại: Chuỗi sách bài tập & giải pháp / Trần Ngọc Thơ, Phan Thị Bích Nguyệt, Nguyễn Thị Ngọc Trang,...- H.: Thống kê, 2005.- 413tr.; 29cm.

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Tài chính doanh nghiệp

Mã xếp giá: 658.15 T129

49. Thương hiệu với nhà quản lý / Nguyễn Quốc Thịnh, Nguyễn Thành Trung.- Hà Nội: Văn hóa thông tin, 2005.- 461tr ; 22cm

Từ khóa: Quản lý thương hiệu, Quản trị kinh doanh, Thương hiệu

Mã xếp giá: 658.83 N573-T443

50. The Kyoto model: the challenge of Japanese management strategy meeting global standards/ Akira Ishikawa, Koji Tanaka.- Singapore: World Scientific, 2005.- xv, 120 p.: ill.; 24 cm.

Từ khóa: Industrial management Japan Kyoto., High technology industries Japan zKyoto Management.

Mã xếp giá: 658.4 I796

51. Đảm bảo chất lượng/ Phạm Ngọc Tuấn, Nguyễn Như Mai.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia, 2005.- 400tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản lý Kiểm tra chất lượng - Phân tích sản phẩm

Mã xếp giá: 658.56 P534-T883

52. Định vị thương hiệu = Brand Positioning / Dương Ngọc Dũng, Phan Đình Quyền.- Tp. HCM : Thống kê, 2005.- 271tr ; 21cm

Từ khóa: Quản lý thương hiệu, Quản trị kinh doanh, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 D928-D916

53.Đào tạo bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực tài năng : Kinh nghiệm của thế giới. Sách chuyên khảo / Trần Văn Tùng.- Hà Nội: Thế giới, 2005.- 229tr ; 19cm

Từ khóa: Phát triển nguồn nhân lực, Kinh tế lao động

Mã xếp giá: 658.3 T772-T926

Năm 2004

1.American Government 2003/2004: Annual Editions/ Bruce Stinebrickner editor.- Guilford: McGraw - Hill, Dushkin, 2004.- xvi, 223p.; 29cm.

Từ khóa: Chính phủ Hoa Kỳ Ấn phẩm định kỳ, American government Periodicals

Mã xếp giá: 658.05 A512

2.Adolescent Psychology 04/05 : Annual editions/ Karen Duffy.- Dubuque: McGraw Hill/Dushkin, 2004.- xvi, 207p.; 28cm

Từ khóa: Adolescent psycholoci Periodicals

Mã xếp giá: 658.05 D858

3.Các phương pháp thẩm định giá trị máy móc và thiết bị/ Đoàn Văn Trường.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2004.- 207tr.; 21cm

Từ khóa: Máy móc Đánh giá, Thẩm định giá

Mã xếp giá: 658.7 Đ631-T871

4.Cán bộ quản lý trong sản xuất công nghiệp / Đỗ Văn Phúc.- Hà Nội: Khoa học và kỹ thuật, 2004.- 202tr. : 21cm..

Từ khóa: Quản trị sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 Đ631-P577

5.Chiến lược thành công trong thị trường viễn thông cạnh tranh/ Nguyễn Xuân Vinh, Mai Thế Nhượng, Trần Thị Hồng Vân....- H.: Bưu điện, 2004.- 432tr.; 21cm

Từ khóa: Doanh nghiệp bưu chính viễn thông Chiến lược kinh tế, Chiến lược kinh doanh, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.401 C533

6.Detail process charting: Speaking the language of process/ Ben B. Graham.- NJ.: John Wiley & Sons, 2004.- xix, 186p.; 23cm

Từ khóa: Managemet, Industrion organization - Charts

Mã xếp giá: 658.402 G678

7.Giáo trình quản trị nhân lực / Nguyễn Văn Điềm, Nguyễn Ngọc Quân.- H.: Lao động - Xã hội, 2004.- 355tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N573-Đ561

8.Huấn luyện nhân viên= Coaching Successfully:Cẩm nang quản lý/ John Eaton, Roy Johnson, Hoàng Ngọc Tuyền, Lê Ngọc Phương Anh biên dịch, Nguyễn Văn Qùi hiệu đính.- TP.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2004.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Thuật quản lý Huấn luyện nhân viên

Mã xếp giá: 658.315 E142

9.Human resource management: International student edition/ Robert L. Mathis, John H. Jackson.- Boston: Thomson, 2004.- v, 421p.; 26cm

Từ khóa: Human resource management, Quản lý nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 M431

10.Kiến thức về kế toán= Undeerstanding Accounts: Cẩm nang quản lý/ Robert Heller, Kim Phượng, Lê Ngọc Phượng biên dịch, Nguyễn Văn Qúi hiệu đính.- TP.HCM.: Tổng hợp TP.HCM, 2004.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Quản lý tài chính Kế toán

Mã xếp giá: 658.1 H477

11.Kinh nghiệm phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin khu vực Châu Á - Thái Bình Dương/ Tô Chí Thành.- H.: Bưu điện, 2004.- 159tr.; 21cm

Từ khóa: Phát triển nguồn nhân lực

Mã xếp giá: 658.3124 T627-T367

12.Kinh doanh hiệu quả= Selling Successfully:Cẩm nang quản lý/ Robert Heller; Lê Ngọc Kim Anh biên dịch, Nguyễn Văn Qúi hiệu đính.- Tp.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2004.- 69tr.; 24cm..

Từ khóa: Thuật quản lý Quản lý phân phối

Mã xếp giá: 658.8 H477

13.Kế hoạch kinh doanh/ Phạm Ngọc Thuý (ch.b.), Phạm Tuấn Cường, Lê Nguyễn Hậu, Tạ Trí Nhân.- Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2004.- 291tr.; 24cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.4012 P534-T547

14.Lãnh đạo hiệu quả = Leading effectively / Robert Heller; Lê Ngọc Phượng, Nguyễn Văn Qúi biên dịch.- Tp. HCM : Nxb. Tổng hợp Tp. HCM., 2004.- 69 tr. : Minh họa ; 24 cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Kế hoạch hóa

Mã xếp giá: 658.401 H477

15.Nâng cao chất lượng sản phẩm và chính sách giá cả hợp lý để tạo lợi thế cạnh tranh : Phương pháp quản lý hiệu quả tiêu thụ / Lã Kiến Hoa, Cao Thụy Minh, người dịch: Nguyễn Đức Thanh.- Tp. HCM : Lao động - Xã hội, 2004.- 159tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị tiêu thụ, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.8 L111-H678

16.Những nguyên lý tiếp thị - T.2 = Principles of marketing/ Philip Kotler, Gary Armstrong; Trần Văn Chánh chủ biên; Huỳnh Văn Thanh dịch.- Hà Nội: Thống kê, 2004.- 650tr.; 23cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.8 K87

17.Những nguyên lý tiếp thị - T.1= Principles of marketing/ Philip Kotler, Gary Armstrong; Trần Văn Chánh chủ biên; Huỳnh Văn Thanh dịch.- Hà Nội.: Thống kê, 2004.- 703tr; 23cm.

Từ khóa: Nguyên lý tiếp thị, Tiếp thị, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.8 K87

18.Những nguyên lý tiếp thị - T.1= Principles of marketing/ Philip Kotler, Gary Armstrong; Trần Văn Chánh chủ biên; Huỳnh Văn Thanh dịch.- Hà Nội.: Thống kê, 2004.- 703tr; 23cm.

Từ khóa: Nguyên lý tiếp thị, Tiếp thị, Nghiên cứu thị trường

Mã xếp giá: 658.8 K87

19.Những nguyên lý tiếp thị - T.2 = Principles of marketing/ Philip Kotler, Gary Armstrong; Trần Văn Chánh chủ biên; Huỳnh Văn Thanh dịch.- Hà Nội: Thống kê, 2004.- 650tr.; 23cm.

Từ khóa:

Mã xếp giá: 658.8 K87

20.Power up your profits: 31 days to better selling/ Troy Waugh.- NY: John Wiley & Sons, 2004.- xxi, 346p.; 23cm

Từ khóa: Management, Marketing - Decision making

Mã xếp giá: 658.85 W354

21.Quản lý dự án/ Cao Hào Thi cb.; Nguyễn Thuý Quỳnh Loan.- Tp.Hồ Chí Minh; Đại học Quốc gia, 2004.- 162tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản trị học, Quản lý dự án

Mã xếp giá: 658.404 C235-T422

22.Quản trị tiếp thị: Lý thuyết và tình huống/ Vũ Thế Dũng, Trương Tôn Hiền Đức.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2004.- 441tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 V986-D916

23.Quản lý chất lượng/ Bùi Nguyễn Hùng, Nguyễn Thuý Quỳnh Loan.- Tp.Hồ Chí Minh; Đại học Quốc gia, 2004.- 352tr.; 24cm.

Từ khóa: Quản lý chất lượng Quản lý công nghiệp

Mã xếp giá: 658.562 B932-H936

24.Quản trị sản xuất và dịch vụ : Lý thuyết và bài tập / Đồng Thị Thanh Phương.- Hà Nội: Thống kê, 2004.- 468tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.5 Đ682 - P577

25.Quản trị dự án đầu tư: Sử dụng cho sinh viên các ngành kinh tế - Kỹ thuật - quản lý/ Lê Kinh Vĩnh.- H: Khoa học và Kỹ thuật, 2004.- 197tr; 24cm

Từ khóa: Quản lý dự án, Quản lý đầu tư

Mã xếp giá: 658.404 L433-V784

26.Quản lý chất lượng trong các tổ chức/ Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Nguyễn Văn Hóa,...- H.: Thống kê, 2004.- 485tr.; 21cm

Từ khóa: Quality management, Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.4013 Q123

27.Quản lý dự án / Gary R. Heerkens; TS. Nguyễn Cao Thắng (hiệu đính).- Hà Nội: Thống kê, 2004...- 277tr.; 20cm..

Từ khóa: Kinh tế đầu tư, Dự án kinh tế

Mã xếp giá: 658.404 H459

28.Soạn thảo thành công một bản lý lịch / Biên dịch: Phạm Văn Nga, Phạm Nguyên Cang.- Tp.HCM : Nxb.Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2004.- 71tr. : 19cm..

Từ khóa: Quản lý nhân sự, Personal management

Mã xếp giá: 658.311 S676

29.Toán tài chính/ Nguyễn Ngọc Định, Nguyễn Thị Liên Hoa, Dương Kha.- Hà Nội: Thống kê, 2004.- 221tr.; 29cm

Từ khóa: Toán tài chính, Toán kinh tế, Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.152 N573-Đ584

30.Tổ chức mạng lưới bằng xúc tiến và kết nối chiếc cầu của quản lý hiệu quả tiêu thụ : Phương pháp quản lý hiệu quả tiêu thụ / Lã Kiến Hoa, Cao Thụy Minh, người dịch: Nguyễn Đức Thanh.- Tp. HCM : Lao động - Xã hội, 2004.- 168tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị tiêu thụ, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.8 L111-H678

31.Ten deadly marketing sins: Signs and solutions/ Philip kotler.- NJ.: John Wiley & Sons, 2004.- 152p.; 23cm

Từ khóa: Marketting - Management

Mã xếp giá: 658.8 K87

32.The manager: Understanding and influencing people/ David W. Thompson.- Chicago: MTR Corp, 2004.- 335p.; 24cm

Từ khóa: Administrative personel, Personel management, Leadership

Mã xếp giá: 658.314 T468

33.Technology valuation solutions/ F. Peter Boer.- NJ.: John Wiley & Sons, 2004.- xv,204p.; 24cm

Từ khóa: Cost effectiveness, Technological innovations, Research, Industrial - Evaluation

Mã xếp giá: 658.57 B672

34.Tư duy sáng tạo= Thinking Creatively: Cẩm nang quản lý/ George P. Boulden, Ngô Đức Hiếu, Đỗ Mạnh Cường biên dịch; Nguyễn Văn Quì hiệu đính.- Tp.HCM.: Tổng hợp Tp.HCM, 2004.- 69tr.; 24cm

Từ khóa: Quá trình trí tuệ Tư duy sáng tạo

Mã xếp giá: 658.409 B763

35.Thiết kế tổ chức và quản lý chiến lược nguồn nhân lực / Triệu Tuệ Anh, Lâm Trách Viên, người dịch: Lý Chiến Sỹ, Nguyễn Minh Hải.- Hà Nội : Lao động - Xã hội, 2004.- 431tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 T827-A596

36.Tư duy chiến lược = Strategic thinking / Andy Bruce, Ken Langdon; Lê Ngọc Phương biên dịch.- Tp. HCM : Nxb.Tổng hợp Tp. HCM., 2004.- 69 tr. : Minh họa ; 24 cm

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Kế hoạch hóa

Mã xếp giá: 658.401 B886

37.Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000 cho các doanh nghiệp xây dựng : Tư vấn đầu tư - Thiết kế - Xây lắp - Sản xuất vật tư xây dựng / Nguyễn Xuân Hải.- Hà Nội : Xây dựng, 2004.- 241tr ; 27cm

Từ khóa: Kinh tế xây dựng, Quản lý chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573 - H149

38.Định vị thương hiệu = Brand Positioning / Jack Trout, Steven Rivkin; biên dịch: Trương Ngọc Dũng, Phan Đình Quyền.- Hà Nội : Thống kê, 2004.- 271tr : 21cm

Từ khóa: Nhãn hiệu, Thương hiệu

Mã xếp giá: 658.827 T861

39.Điều tra nghiên cứu thị trường xây dựng đội ngũ tiêu thụ hiệu quả : Phương pháp quản lý hiệu quả tiêu thụ / Lã Kiến Hoa, Cao Thụy Minh, người dịch: Nguyễn Đức Thanh.- Tp. HCM : Lao động - Xã hội, 2004.- 126tr ; 21cm

Từ khóa: Quản trị tiêu thụ, Quản trị học

Mã xếp giá: 658.8 L111-H678

Năm 2003

1.Công nhân công nghiệp trong các doanh nghiệp liên doanh ở nước ta thời kỳ đổi mới / Bùi Thị Thanh Hà.- Hà Nội : Khoa học xã hội, 2003.- 170tr : 21cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự Việt Nam

Mã xếp giá: 658.3 B932-H111

2.Engineering effective learningtoolkit/ Harold D. Stolovitch, Erica J. Keeps.- San Francisco: John Wiley & Sons, 2003.- 371p.; 30cm

Từ khóa: Tnstructional systems - Design, Employees - Training of

Mã xếp giá: 658.3 S875

3.Educating exceptional children 2003/2004: Annual edittions/ Karen L Freiberg editor.- Guilford: McGraw - Hiil, 2003.- xviii, 221p.; 29cm.

Từ khóa: Exceptional Children Eduaction Periodicals United States

Mã xếp giá: 658.05 E244

4.Human sexuality.2003/2004: Annual editions/ Susan J Bunting editor.- Guilford: McGraw - Hill, 2003.- xvi, 223p.; 29cm.

Từ khóa: Sex education Periodicals, Sexual behavior periodicals

Mã xếp giá: 658.05 H918

5.Inventory control and management/ \$Donald Waters.- Chichester: Wiley, 2003.- xv, 364p.: ill.; 24 cm.

Từ khóa: Inventory control.

Mã xếp giá: 658.787 W329

6.Multicultural education 2003/2004: Annual editions/ Fred Schultz editor.- Guilford: McGraw - Hill, Dushkin, 2003.- xv, 207p.; 29cm.

Từ khóa: Multicultural education, Quản trị học, Intercultural education Periodicals, General management, Giáo dục đa văn hóa

Mã xếp giá: 658.05 M961

7.Nhập môn phân tích lợi ích - chi phí : Kiến thức căn bản cho sinh viên ngành kinh tế kiến thức cần thiết dùng để nghiên cứu kinh tế môi trường và phân tích kinh tế dự án.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2003.- 372tr.; 24cm

Từ khóa: Phân tích lợi ích, Benefit cost analysis, Lợi ích chi phí Phân tích, Phân tích chi phí

Mã xếp giá: 658.1554 N576

8.Product design and development / Karl T. Ulrich, Steven D. Eppringer.- New York : McGraw-Hill, 2003.- 366p ; 24cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị sản phẩm, Industrial engineering, Product management, New products Mnagement, Industrial management

Mã xếp giá: 658.5752 U45

9.Quản trị chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế / Lưu Thanh Tâm.- Tp.HCM : Đại học quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, 2003.- 272tr : 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 L975-T153

10.Quản lý chất lượng toàn diện/ Vũ Quốc Bình.- H.: Đại học Quốc gia, 2003.- 232tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 V986-B613

Năm 2002

1.Annual editions: mass media. 2002 - 2003/ Joan Gorham editor.- Guilford, Connecticut: McGraw-Hill, 2002.- xiv, 223 p.; 28 cm.

Từ khóa: Mass media, Truyền thông đại chúng

Mã xếp giá: 658.05 A636

2.Electronic commerce / Gary P. Schneider.- Boston: Thomson Course Technology, 2002.- 624p.; 27cm

Từ khóa: Thương mại điện tử, Electronic commerce

Mã xếp giá: 658.84 S358

3.Electronic commerce / Gary P. Schneider.- Boston : Thomson Course Technology, 2002.- xxiv, 658 p. ; 24 cm

Từ khóa: Thương mại điện tử, Electronic commerce

Mã xếp giá: 658.84 S358

4.Hướng dẫn kinh doanh trên mạng net future/ Vũ Minh Hiền (dịch).- Tp.HCM.: Trẻ, 2002.- 270tr.; 20.5cm..

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Thương mại điện tử

Mã xếp giá: 658.45 H987

5.Motion and time study for lean manufacturing/ Fred E. Meyers, James R. Stewart.- Upper Saddle River, New Jersey: Prentice Hall, 2002...- 370p.; 25cm..

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Time study\$2LCSH, Motion study\$2LCSH

Mã xếp giá: 658.542 M612

6.Maintenance engineering handbook/ Linley R.Higgins, R.Keith Mobley, Ricky Smith.- New York: McGraw - Hill, 2002.- 1872p.; 24cm..

Từ khóa: Plaint maintenance Hanbook, manuals, etc., Quản trị kỹ thuật xí nghiệp

Mã xếp giá: 658.27 H636

7.Management information systems for the information age/ Stephen Haag, Maeve Cummings, Donald J. McCubbrey.- Boston: McGraw-Hill, 2002..- xxii, 440 p.; 29 cm.

Từ khóa: Information technology, Công nghệ thông tin, Hệ thống thông tin quản lý, Management information systems

Mã xếp giá: 658.4 H111

8.Mechanical systems for industrial maintenance/ Richard R. Kibbe.- New Jersey: Prentice Hall, 2002.- 330p. includes appendix and index; 30cm..

Từ khóa: Cơ khí máy, Máy công cụ, Quản trị xí nghiệp, Industrial equipment Maintenance and repair\$2LCSH, Machinery Maintenance and repair\$2LCSH

Mã xếp giá: 658.27 K45

9.Phát triển nhân lực công nghệ ưu tiên ở nước ta trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa/ Đặng Bá Lâm, Trần Khánh Đức.- Hà Nội: Giáo dục, 2002.- 171tr.; 27cm

Từ khóa: Kinh tế lao động, Quản lý nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 Đ182-L213

10.Phát triển giáo dục và đào tạo nhân tài/ Nghiêm Đình Vỳ, Nguyễn Đắc Hưng.- H.: Chính trị quốc gia, 2002.- 323tr.; 21cm

Từ khóa: Kinh tế lao động, Nguồn nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 N576-V996

11.Phân tích quản trị tài chính/ Robert C.Higgin; Nguyễn Tấn Bình(dịch).- Tp.HCM.: Đại học Quốc gia, 2002.-

Từ khóa: Quản trị tài chính

Mã xếp giá: 658.152 H636

12. Phát huy tính tích cực xã hội của đội ngũ cán bộ nước ta hiện nay/ Nguyễn Văn Tài.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2002.- 271tr.; 19cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 N573-T129

13. Personal growth and behavior 02/03: Annual editions/ Karen G. Duffy editor.- Guilford, Ct. : McGraw - Hill, Dushkin, 2002.- xvi. 223p.; 28 cm.

Từ khóa: Personality Periodicals, Phát triển tâm lý, Adjustment (Psychology)

Mã xếp giá: 658.05 P467

14. Quản trị chiến lược trong nền kinh tế toàn cầu: Sách là giáo trình, bài giảng dùng để đào tạo nhà quản trị các cấp cho các loại hình doanh nghiệp và các tổ chức khác / Phạm Thị Thu Hương.- H.: Khoa học và Kỹ thuật, 2002.- 552tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị chiến lược

Mã xếp giá: 658.4012 P534-P577

15. Quản trị sản xuất = Production management/ Nguyễn Văn Hiến.- Tp.HCM: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2002.- 252tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 N573-H633

16. Quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp bưu chính viễn thông/ Hà Văn Hội, Bùi Xuân Phong, Vũ Trọng Phong.- H.: Bưu điện, 2002.- 380tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị nhân lực, Doanh nghiệp bưu chính viễn thông Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 H111-H719

17. Quản lý nhân sự: Sổ tay người quản lý/ Brian E. Becker; Nhân Văn (dịch).- Tp.HCM.: Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 2002.- 21tr.; 19cm

Từ khóa: Quản lý nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 B395

18. Revolutionizing IT: the art of using information technology effectively/ David H. Andrews, Kenneth R. Johnson.- Hoboken, N.J. : Wiley, 2002.- 237p.; 24 cm.

Từ khóa: Information technology Management, Công nghệ thông tin Quản trị, Project management Data processing

Mã xếp giá: 658.05 A562

19. Siêu thủ lĩnh: Phương pháp hướng dẫn người để họ tự lực = Superleadership/ Charles C. Manz, Henry P. Sims, Lưu Văn Hy (Biên dịch).- Hà Nội: Thanh niên, 2002.- 258tr.; 20cm..

Từ khóa: Tâm lý học lãnh đạo, Quản lý nhân sự

Mã xếp giá: 658.314 M296

20. Social problems: Annual editions/ Kurt Finsterbushch editor.- \$Guilford: McGraw - Hill, 2002.- xvi, 223p.; 29cm.

Từ khóa: Social problems Periodicals

Mã xếp giá: 658.05 S678

21. Từ điển marketing và quảng cáo Anh - Pháp - Việt= English - French - Vietnamese dictionary of marketing and advertising: About 3000 entries/ Nguyễn Quốc Hùng.- Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 2002.- 209tr.; 21cm

Từ khóa: Từ điển Pháp-Việt Kinh tế, Tiếp thị Từ điển, Từ điển Anh-Việt Kinh tế

Mã xếp giá: 658.8003 T883

22. Tiếp thị trong thế kỷ 21 / Mai Thanh Hào; Lê Khánh Tường (dịch).- TP.HCM: Trẻ, 2002.- 411tr.; 19cm..

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 M217-H678

Năm 2001

1. Applied manufacturing process planning with emphasis on metal forming and machining/ Donald H. Nelson, George Schneider.- Upper Saddle River, New Jersey: Prentice Hall, 2001.- 720p. includes index; 25cm..

Từ khóa: Metal work\$2LCSH, Chế tạo máy, Manufacturing processes

Planning\$2LCSH, Metal-cutting\$2LCSH, Cắt gọt kim loại

Mã xếp giá: 658.5 N425

2. Bí quyết chín bước để thành đạt trong kỷ nguyên mới / Phạm Văn Vĩnh.- Hà Nội: Báo Tuổi Trẻ Thủ Đô Hà Nội, 2001.- 227tr.; 19cm

Từ khóa: Quản trị học

Mã xếp giá: 658.001 P534-V785

3. Developing management skills: A comprehensive guide for leaders/ James Carlopio, Graham, Andrewartha, Humphrey Armstrong.- Australia: Prentice Hall, 2001.- 718p.; 29cm

Từ khóa: Management\$ZAustralia, Management Study and teaching Australia\$

Mã xếp giá: 658.4 C284

4. Energy management handbook / Steve Doty, Wayne C. Turner.- Lilburn, GA : Fairmont Press, 2001.- 839p ; 29 cm

Từ khóa: Power resources, Energy conservation

Mã xếp giá: 658.26 D725

5. Electronic commerce : On-line ordering and digital money / Pete Loshin, John Vacca, Paul Murphy.- Hingham, Massachusetts : Charles River Media, Inc., 2001.- xxx, 577 p. ; 24 cm + CD-ROM

Từ khóa: Thương mại điện tử, Electronic commerce

Mã xếp giá: 658.84 L879

6. E-Commerce : Fundamentals and applications / Henry Chan, Raymond Lee, Tharam Dillon, Elizabeth Chang.- New York : John Wiley & Sons, 2001.- 479p ; 24cm

Từ khóa: Thương mại điện tử, E-commerce

Mã xếp giá: 658.84 E194

7. Kinh tế tri thức vấn đề và giải pháp: Kinh nghiệm của các nước phát triển và đang phát triển.- Hà Nội: Thống Kê, 2001.- 239tr.; 24cm.

Từ khóa: Kinh tế lao động, Kinh tế tri thức

Mã xếp giá: 658.3 K55

8.Leadership: 2nd Asia - Pacific edition/ Andrew J. DuBrin, Carol Dalglish, Peter Miller.- Boston: Houghton Mifflin Company, 2001.- xviii, 492 p.; 26cm

Từ khóa: , Employee motivation Australia, Leadership Australia

Mã xếp giá: 658.4 D819

9.Quản lý dự án bằng sơ đồ mạng/ Lê Văn Kiểm, Ngô Quang Tường.- Tp.Hồ Chí Minh; Đại học Quốc gia, 2001.- 154tr.; 21cm.

Từ khóa: Quản trị học

Mã xếp giá: 658.404 L433-K47

10.Quality planning and analysis: From product development through use/ Frank M. Gryna ; Earlier ed. by J. M. Juran.- New York: McGraw-Hill, 2001.- xxii, 729p.; 24cm

Từ khóa: Quality control, Quality assurance

Mã xếp giá: 658.562 G894

11.Quản trị kênh marketing: Lý thuyết và thực tiễn/ Trương Đình Chiến.- H.: Thống kê, 2001.- 306tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Quản trị thị trường, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 T871-C533

12.The X-factor : getting extraordinary results from ordinary people/ Ross R. Reck.- New York : Wiley, 2001.- xv, 192 p. ; 23 cm.

Từ khóa: Employee motivation, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.314 R298

Năm 2000

1.Các nguyên tắc marketing= The principles of marketing/ Dương Hữu Hạnh.- H.: Thống kê, 2000.- 393tr.; 21cm

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 D928-H239

2.Customer service on the Internet: Building relationships, increasing loyalty, and staying competitive/ Jim Sterne.- New York: John Wiley & Sons, Inc., 2000.- xvi, 351 p.; 27 cm.

Từ khóa: Tiếp thị trên Internet, Khách hàng, Dịch vụ Hệ thống giao tiếp, Internet marketing, Internet (Computer network), Internet (Mạng máy tính), Customer services Communication systems

Mã xếp giá: 658.812 S839

3.Marketing: Điều hành tiếp thị / Nguyễn Ngọc Thạch (biên soạn).- Hà Nội: Hà Nội, 2000.- 175tr.; 19cm

Từ khóa: Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 N573-T359

4.Nghệ thuật mua sắm của mọi người / Hà Thiện Thuyền (biên dịch).- TP.HCM: Thanh Niên, 2000.- 295tr.; 19cm..

Từ khóa: Quản trị kinh doanh, Tâm lý học kinh doanh, Tâm lý học tiêu dùng

Mã xếp giá: 658.8 N567

5.Total quality management: An executive guide to continuous improvement/ Hubert K. Rampersad.- New York: Springer, 2000.- x, 183p.; 24cm

Từ khóa: Total quality management

Mã xếp giá: 658.4013 R177

6.Tình huống và bài tập thực hành quản trị nguồn nhân lực / Trần Kim Dung (biên soạn).- TP.HCM: Đại Học Quốc Gia TP.HCM, 2000.- 109tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 T772-D916

Năm 1999

1.Environmental management and business strategy : Leadership skills for the 21st century / Bruce W. Piasecki, Kevin A Fletcher, Frank J. Mendelson.- New York : John Wiley & Sons, 1999.- xix, 348 p. ; 24 cm.

Từ khóa: Sản xuất công nghiệp Khía cạnh môi trường, Industrial management
Environmental aspects

Mã xếp giá: 658.4 P581

2.Equity flex options : The financial engineer's most versatile tool/ James J. Angel, Gary L. Gastineau, Clifford J. Weber.- Pennsylvania: Frank J. Fabozzi associates, 1999.- 97p.; 23cm

Từ khóa: Quản lý tài chính, Vốn, Financial engineering

Mã xếp giá: 658.15 A581

3.Marketing định hướng vào khách hàng / Ian Chaston; Vũ Trọng Hùng, Phan Đình Quyền (dịch và biên soạn).- Đồng Nai: Nxb. Đồng Nai, 1999.- 344tr.; 20cm..

Từ khóa: Marketing, Quản trị thị trường, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 C491

4.Quản lý chất lượng theo ISO 9000= ISO 9000 international standards for quality assurance/ Phó Đức Trù, Vũ Thị Hồng Khanh, Phạm Hồng.- Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 1999.- 275tr; 24cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 P574-T865

5.Qualitätsmanagement fur ingenieure Hering, Ekbert Hering, Jurgen Triemel, Hans Peter Blank.- Berlin: Springer, 1999.- 539p.; 26cm..

Từ khóa: Quản lý sản xuất

Mã xếp giá: 658.56 H546

Năm 1998

1.Hướng dẫn giải thích và áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:1994 cho ngành tư vấn kỹ thuật/ Efca & Fidic; Lê Doãn Phách(dịch).- H: Xây dựng, 1998.- 46tr; 29.7cm

Từ khóa: Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 H957

2.Máy tính trong kinh doanh giải quyết vấn đề hỗ trợ ra quyết định / Võ Văn Huy, Huỳnh Ngọc Liễu.- Hà Nội: Khoa Học và Kỹ Thuật, 1998.- 306tr.; 21cm..

Từ khóa: Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.8 V872-H987

3.Mastering the instructional design process : a systematic approach / William J. Rothwell and H. C. Kazanas..- San Francisco, Calif. : Jossey-Bass, c1998..- xxxii, 425 p. ; 25 cm.

Từ khóa: Instructional systems Design, Employees Training of

Mã xếp giá: 658.312404 R848

4.Nghiên cứu marketing = Marketing research / Phan Văn Thắng, Nguyễn Văn Hiến (lược dịch và biên soạn).- Hà Nội: Thống Kê, 1998.- 649tr.; 20cm..

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Quản trị phân phối Nghiên cứu, Marketing Nghiên cứu

Mã xếp giá: 658.8 P535-T367

5.Quản trị chất lượng / Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Nguyễn Hoàng Kiệt, Đinh Phương Vương.- Hà Nội: Giáo Dục, 1998.- 427tr.; 20cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 Q123

6.Quản trị nguồn nhân lực = Human Resource Management / Trần Kim Dung.- Hà Nội: Giáo Dục, 1998.- 331tr.; 24cm..

Từ khóa: Personal Management, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 T772-D916

7.TQM & ISO9000 dưới dạng sơ đồ/ Nguyễn Quang Toàn.- H: Thống Kê, 1998.- 217tr; 28cm

Từ khóa: Quan trị học, Quản trị chất lượng

Mã xếp giá: 658.562 N573-T627

8.Từ điển quản trị doanh nghiệp/ Khải Hoàn (dịch).- H.: Thống kê, 1998.- 492tr.; 21cm..

Từ khóa: Quản trị doanh nghiệp Từ điển

Mã xếp giá: 658.2003 T883

9.Tại sao bán hàng không được ? / Ibuki taku; Trần Quang Tuệ (dịch).- TP.HCM: Trẻ, 1998.- 190tr.; 20cm..

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Marketing, Quản trị khách hàng, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 I14

Năm 1997

1.Cases in managerial data analysis/ William L. Carlson.- Belmont, Calif.: Wadsworth Publ; 1997.- 145p; 24cm

Từ khóa: Problem solving--Statistical methods--Case studies, Management--Statistical methods--Case studies

Mã xếp giá: 658.4033 C284

2.Desktop database marketing/ Jack Schmid..- New York: NTC Business Books, 1997.- 620p.; 30cm..

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị Thị trường

Mã xếp giá: 658.8 S348

3.ISO 14000 những điều các nhà quản lý cần biết/ Tom Tibor, Ira Feldman.- H: Khoa học và Kỹ thuật, 1997.- 311tr; 20.5cm

Từ khóa: Tiêu chuẩn chất lượng, Quản trị chất lượng, ISO 14000

Mã xếp giá: 658.562 T554

4.Marketing essentials/ Lois Schneider Farese, Grady Kimberll, Carl A Woloszyk..- New York: McGraw - Hill, 1997.- 620p.; 30cm..

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị Thị trường

Mã xếp giá: 658.83 F222

5.Những điều bạn chưa biết về tiếp thị / Willem Burgers; Lê Tuyên dịch.- Tp. HCM.: Trẻ, 1997.- 193tr.; 20cm..

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.83 B954

6.Những tư duy mới về thị trường / Hoàng Thế Trụ.- Hà Nội: Thống Kê, 1997.- 255tr.; 19cm..

Từ khóa: Quản trị tiếp thị, Marketing, Quản trị phân phối

Mã xếp giá: 658.8 H678-T865

7.Quản trị marketing / Philip Kotler; Vũ Trọng Hùng (dịch), Phan Thăng (hiệu đính).- Hà Nội: Thống Kê, 1997.- 874tr.; 28cm..

Từ khóa: Marketing, Quản trị phân phối, Tiếp thị

Mã xếp giá: 658.8 K87

8.Quản trị nhân sự / Nguyễn Văn Lê, Nguyễn Văn Hòa.- TP.HCM: Giáo Dục, 1997.- 217tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 N573-L433

9.Retail management/ Ron Hasty,James Reardon.- New York: McGraw - Hill, 1997.- 645p.; 24cm.

Từ khóa: Retail trade Management, case studies, Retail trade Management, Thị trường quản lý, Kinh tế thương mại Quản lý, Quản trị kinh doanh

Mã xếp giá: 658.87 H358

Năm 1996

1.Systems analysis and design and the transition to objects / Sandra Donaldson Dewitz.- New York: The McGraw-Hill Co., 1996.- 557p. includes index.; 24cm..

Từ khóa: Quản lý xí nghiệp, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.4 D523

Năm 1995

1.Decision making and forecasting: with emphasis on model building and policy analysis/ Kneale T. Marshall, Robert M. Oliver.- New York: McGraw - Hill, 1995.- 407p. includes bibliographical references and index ; 24cm.

Từ khóa: Decision making mathematical models, Quản trị xí nghiệp, Operations research

Mã xếp giá: 658.4033 M367

2.Engineering economy: Applying theory to practice/ Ted G. Eschenbach.- Boston: Irwin, 1995.- 594p. includes index; 24 cm

Từ khóa: Thương mại điện tử, Engineering Economy

Mã xếp giá: 658.15 E74

3.Informatik fur ingenieure/ Ekbert Hering, Jurgen Gutekunst, Ulrich Dyllong.- Berlin: Veb Verlag, 1995.- 614p.; 26cm..

Từ khóa: Quản lý xí nghiệp

Mã xếp giá: 658.2 H546

4.Marketing: Practices and Principles/ Ralph E Mason, Patricia Mink Rath, Stewart W. Husted, Richard L. Lynch.- New York: McGraw - Hill, 1995.- 535p.; 28cm..

Từ khóa: Marketing, Tiếp thị Thị trường

Mã xếp giá: 658.83 M345

Năm 1994

1.Quản trị và sản xuất dịch vụ/ Đồng Thị Thanh Phương.- H.: Thống Kê, 1994.- 323tr.; 21cm

Từ khóa: Quản trị sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 Đ682-P577

2.Systems analysis and design / Ed. by: Don Yeates, Maura Shields and David Helmy.- London: Pitman, 1994...- 420p. includes index.; 24cm..

Từ khóa: Quản trị học, Quản trị nhân sự

Mã xếp giá: 658.3 S995

3.Warehouse distribution and operations handbook / David E. Mulcahy.- New York : McGraw-Hill, 1994.- xii, 664p. ; 24cm

Từ khóa: Warehousing, Physical distribution of goods Management Handbooks, Warehouses Management Handbooks

Mã xếp giá: 658.785 M954

Năm 1992

1.Computer operations: Procedures and Management / Marjorie Leeson.- Columbus: Glencoe, 1992...- 605p. includes index.; 29cm..

Từ khóa: Quản trị học, Electronic data processing department

Mã xếp giá: 658.05 L487

2.Production systems technology/ Henry R. Harms, Dennis Kroon.- Illinois: GlenceMacmilan/McGraw-Hill, 1992.- 598p.; 24cm

Từ khóa: Production management, Quản lý sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 H288

Năm 1990

1.Etudes en CFAO: La CFAO mécanique par l' exemple/ Jean - Pierre Taillard.- Paris: Hermès, 1990.- 190p.; 22 cm..

Từ khóa: Cơ khí Sản phẩm, Quản lý sản phẩm

Mã xếp giá: 658.56 T132

2.Les méthodes d'analyse et de conception des systèmes de production/ Henri Pierreval.- Paris: Hermes, 1990.- 62p.; 22 cm..

Từ khóa: Quản lý sản phẩm

Mã xếp giá: 658.56 P623

3.Les systèmes multi - experts/ Marie - Pierre Gleizes, Pierre Glize.- Paris: Hermes, 1990.- 61p.; 22 cm..

Từ khóa: Quản lý xí nghiệp

Mã xếp giá: 658.2 G557

4.Leading through language : Choosing words that influence and inspire / Bart Egnal.- xxv, 226p. ; 24cm.-

Từ khóa: Business communication, Leadership

Mã xếp giá: 658.45 E317

5.Managing the dynamics of new technology: Issue in manufaturing management/ Hamid Noori.- New Jersey: Prentice Hall, 1990.- 383p.; 25cm.

Từ khóa: Quản trị xí nghiệp, Production management, Technological innovations Management

Mã xếp giá: 658.514 N818

6.Tổ chức sản xuất theo sơ đồ mạng: Lưu hành nội bộ / John Mulvaney; Lê Đình Viên (dịch).- TP.HCM: Đại Học Ngân Hàng, 1990.- 133tr.; 19cm..

Từ khóa: Quản trị sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 M954

Năm 1989

1.Les systèmes de production: Modélisation et performances/ Gilles Rodde.- Paris: Hermès, 1989.- 330p.; 22 cm..

Từ khóa: Cơ khí Sản phẩm, Quản lý sản phẩm

Mã xếp giá: 658.56 R686

2.Modernes management im produktionsbetrieb: Strategien; Techniken; Fallbeispiele/ Kiyoshi Suzaki.- Munchen: Hanser, 1989.- 243p.; 23cm..

Từ khóa: Quản lý sản xuất

Mã xếp giá: 658.5 S968

Năm 1983

1.Sổ tay của người quản đốc về tổ chức lao động khoa học / V.V.Ca-Se-Ếp; Văn Hoài Nam (dịch).- Long An: Sở Văn Hóa Thông Tin Long An, 1983.- 194tr.; 19cm..

Từ khóa: Personal Management, Quản trị nhân lực

Mã xếp giá: 658.3 C337

Năm 1980

1.Độc vị khách hàng bằng tâm lý học hành vi/ Matt Wallaert; Lãng Nguyên dịch.- H.: Công Thương; Công ty Văn hoá và Truyền thông 1980 Books, 2020.- 287 tr.; 21 cm

Từ khóa: Nghệ thuật bán hàng, Kinh doanh

Mã xếp giá: 658.8342 W195

Năm 1978

1.Repair of industrial equipment/ B. Gelberg, G. Pekelis.- Moscow: Mir Publishers, 1978.- 356p. includes index; 19cm..

Từ khóa: Cơ khí máy, Máy công cụ, Quản trị xí nghiệp, Industrial equipment Maintenance and repair\$2LCSH, Machinery Maintenance and repair\$2LCSH

Mã xếp giá: 658.27 G315

Năm 1972

1.Handbook of industrial control computers/ Thomas J. Harrison.- New York.: Wiley-Interscience, a Division of Wiley and Sons, Inc., 1972.- 1056p.; 24cm..

Từ khóa: Quản trị cơ sở dữ liệu, Electronic data processing Process control

Mã xếp giá: 658.4 H322

Năm 1971

1.Organisation entreprises/ Charles Mull, Georges Gewinner, Suzanne Kennel.- Paris: Librairie Delagrave, 1971.- 341p.; 25cm..

Từ khóa: Quản lý xí nghiệp

Mã xếp giá: 658.2 M958

2.Technologische betriebsprojektierung/ Wolfgang Rockstroh.- Berlin: Veb Verlag Technik, 1971.- 212p.; 25cm..

Từ khóa: Quản lý xí nghiệp

Mã xếp giá: 658.2 R682

Năm 1966

1.Planning human resource development: Education models and schemata/ Russell G. Davis.- Chicago: Rand McNally & Com., 1966...- 334p.; 24cm..

Từ khóa: Quản trị nhân sự, Personal management

Mã xếp giá: 658.3 D263

Năm 1954

1.The supervision of industrial arts/ William A. Bakamis.- Milwaukee: The Bruce Publishing Co., 1954.- 219p.; 22 cm

Từ khóa: Quản trị điều hành

Mã xếp giá: 658.407 B166



NHÂN BẢN - SÁNG TẠO - HỘI NHẬP



<https://lib.hcmute.edu.vn/>



thuvien@hcmute.edu.vn

